

BỘ CÔNG AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1439/BCA-C10

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2024

V/v đề nghị thẩm định hồ sơ
dự thảo Nghị định của Chính phủ

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Ngày 15/6/2023, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 4457/VPCP-NC thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng và các cơ quan liên quan xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự. Đến nay, Bộ Công an đã hoàn thành hồ sơ dự thảo Nghị định.

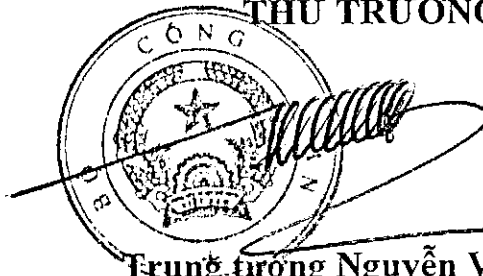
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công an trân trọng gửi tới Bộ Tư pháp hồ sơ dự thảo Nghị định và đề nghị các đồng chí thẩm định trước khi Bộ Công an báo cáo Chính phủ.

Rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Quý cơ quan./-w✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- V01, V03, C10 (để theo dõi);
- Lưu: VT, C10(P1).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

The image shows the official seal of the Ministry of Public Security of Vietnam, which is circular and contains the text 'CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM' and 'BỘ CÔNG AN'. Overlaid on the seal is a handwritten signature in black ink.

Trưng Trờng Nguyễn Văn Long

Số: 181/TTr-BCA-C10

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2020, Bộ Công an xin trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

Thực hiện Quyết định số 1041/QĐ-TTg ngày 19/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thi hành án hình sự năm 2019, Bộ Công an đã chủ trì xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, có hiệu lực thi hành từ ngày 25/12/2020. Sau hơn 02 năm triển khai thi hành Nghị định số 133/2020/NĐ-CP, công tác quản lý, giam giữ, giáo dục cải tạo và thực hiện chế độ, chính sách cho phạm nhân, học sinh đang chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng đã được thực hiện đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định; mang lại hiệu quả tích cực, làm chuyển biến về nhận thức của phạm nhân, học sinh; giúp phạm nhân, học sinh tin tưởng vào chính sách, pháp luật của Nhà nước, yên tâm tu dưỡng, xóa bỏ mặc cảm, tích cực học tập, rèn luyện, cải tạo tiến bộ để được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện đã phát sinh một số khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực hiện một số quy định về chế độ, chính sách cho phạm nhân, học sinh trường giáo dưỡng, cụ thể là:

1. Về công tác giam giữ phạm nhân

Điểm b khoản 1 Điều 6 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định: “Nhà giam chung: Mỗi buồng giam giam giữ không quá 50 phạm nhân”. Tuy nhiên, thực trạng hệ thống công trình giam giữ của các trại giam chưa được xây dựng thống nhất theo một mẫu chung, các nhà giam, buồng giam được xây dựng trong nhiều thời kỳ khác nhau do đó thiết kế mẫu nhà giam chung hiện nay có nhiều

loại, kích thước, diện tích khác nhau, trong đó cả buồng giam có quy mô giam giữ trên 50 phạm nhân¹. Số lượng buồng giam có quy mô giam giữ trên 50 phạm nhân đảm bảo 02m²/phạm nhân là 548 buồng giam, chiếm tỉ lệ hơn 18% trên tổng số 3.402 buồng giam hiện có của 54 trại giam. Theo quy định cũ, việc giam giữ tối đa 50 phạm nhân trong một buồng giam gây lãng phí cho công trình giam giữ và không phù hợp với thực tế quy mô thiết kế các buồng giam hiện có. Vì vậy, cần thiết phải sửa đổi, tăng số lượng phạm nhân tối đa mà buồng giam tại nhà giam chung có thể giam giữ.

2. Về thực hiện chế độ, chính sách cho phạm nhân

Khoản 5 Điều 7 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định: “*Phạm nhân được sử dụng điện, nước sinh hoạt theo định mức quy định*”. Hiện nay, Bộ Công an chưa có văn bản nào quy định về định mức điện, nước mà phạm nhân được sử dụng để các cơ sở giam giữ có căn cứ thống nhất áp dụng. Mặt khác, việc ban hành định mức điện, nước sinh hoạt mà phạm nhân được sử dụng là rất khó khăn và không phù hợp với điều kiện thực tế của các cơ sở giam giữ phạm nhân, xuất phát từ các lý do sau:

- Các trại giam thường đóng quân cách xa trung tâm, khu dân cư nên việc cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt cho phạm nhân là hết sức khó khăn, nguồn nước phục vụ sinh hoạt cho phạm nhân chủ yếu từ các giếng khoan, nước mặt từ các hồ chứa nước được xử lý công nghiệp. Nếu quy định định mức nước phạm nhân được sử dụng thì rất nhiều cơ sở giam giữ, nhất là các đơn vị đóng quân tại các tỉnh miền trung, Tây Nguyên thường xuyên thiếu nước vào mùa khô sẽ phát sinh chi phí rất lớn để mua nước sạch cho phạm nhân sử dụng.

- Thực tế tại mỗi phân trại, số lượng phạm nhân giam giữ thường không đúng theo quy mô, không ổn định mà thay đổi từng ngày (do phạm nhân nhập và ra trại), việc sử dụng điện, nước vào từng thời điểm lại khác nhau (mùa hè và các tháng có ngày lễ, tết thông thường sẽ sử dụng điện, nước nhiều hơn).

- Các công trình thuộc khu giam giữ phạm nhân được xây dựng theo mẫu thiết kế chung của Bộ Công an, đều đảm bảo yêu cầu về nghiệp vụ và yêu cầu sử dụng, trong đó đã tính toán đến hệ thống điện, hệ thống cấp nước đảm bảo công suất hoạt động cũng như an toàn chung.

¹ Số lượng buồng giam theo quy mô giam giữ đảm bảo 02m²/phạm nhân:

Quy mô	Buồng giam dưới 20 PN	Buồng giam 20 PN	Buồng giam 30 PN	Buồng giam 40 PN	Buồng giam 50 PN	Buồng giam 60 PN	Buồng giam 70 PN	Buồng giam 80 PN	Buồng giam trên 80 PN
Số lượng	104	121	463	301	1.505	247	206	40	55
Tỉ lệ	3,42%	3,98%	15,22%	9,89%	49,47%	8,12%	6,77%	1,31%	1,81%

Vì vậy, việc ban hành định mức sử dụng điện, nước sinh hoạt cho phạm nhân sẽ không khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của tất cả các cơ sở giam giữ phạm nhân. Do đó cần thiết phải sửa đổi nội dung này nhằm đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của các cơ sở giam giữ phạm nhân.

3. Quy định về công tác khám, chữa bệnh cho phạm nhân

- Khoản 2 Điều 9 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định: *“Trường hợp phạm nhân bị bệnh nặng hoặc thương tích vượt quá khả năng điều trị thì Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân quyết định trích xuất đến cơ sở khám bệnh, ... Trường hợp vượt quá khả năng điều trị của bệnh viện tuyến tỉnh, bệnh viện cấp quân khu thì theo chỉ định của Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đó, Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân báo cáo Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Công an xem xét, quyết định việc điều trị tiếp theo; ...”*. Theo đó, trong nhiều trường hợp do phải thực hiện quy trình đề nghị nên việc cứu chữa có thể không kịp thời, ảnh hưởng đến tình trạng sức khỏe của phạm nhân.

- Khoản 5 Điều 9 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định: *“Đối với phạm nhân có dấu hiệu mắc bệnh tâm thần, bệnh khác làm giảm khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình...”*. Quy định này không thống nhất với khoản 3 Điều 55 Luật Thi hành án hình sự *“... bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình...”*.

4. Quy định về công tác phổ biến pháp luật, giáo dục công dân, phổ biến thời sự, chính sách, pháp luật; hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; dạy văn hóa và dạy nghề cho phạm nhân

- Trong giai đoạn ngay sau khi phạm nhân được đưa đến chấp hành án, Nghị định số 133/2020/NĐ-CP chưa có quy định về việc phổ biến, giáo dục cho phạm nhân trong trường hợp xảy ra dịch bệnh, thiên tai, hỏa hoạn hoặc sự kiện bất khả kháng khác; trường hợp có dưới 05 phạm nhân hoặc phạm nhân bị ốm đau, bệnh tật khó có thể tổ chức lớp học.

- Trong giai đoạn phạm nhân đang chấp hành án, Nghị định số 133/2020/NĐ-CP chưa có quy định về việc tổ chức phổ biến, giáo dục trong các trường hợp: phạm nhân mới được đưa đến; phạm nhân có mức án ngắn hoặc thời gian chấp hành án còn lại ngắn; số lượng phạm nhân mỗi lớp học; số lượng phạm nhân ít không đủ để mở lớp.

- Trong giai đoạn phạm nhân chuẩn bị chấp hành xong án phạt tù, Nghị định số 133/2020/NĐ-CP chưa có quy định về việc tổ chức phổ biến, giáo dục riêng đối với phạm nhân đã được Tổ thẩm định liên ngành của Hội đồng tư vấn đặc xá thẩm định có đủ điều kiện được đề nghị đặc xá, phạm nhân được lập hồ sơ đề nghị Tòa án xét tha tù trước thời hạn có điều kiện hoặc phạm nhân đã được lập hồ sơ đề nghị Tòa án giảm hết thời hạn chấp hành án còn lại.

- Khoản 3 Điều 31 Luật Thi hành án hình sự quy định: “Chương trình, nội dung học tập, học nghề của phạm nhân do Chính phủ quy định”. Tuy nhiên, Nghị định số 133/2020/NĐ-CP chưa có quy định về nội dung này.

- Điều 50 Luật Thi hành án hình sự đã quy định về hoạt động thể dục, thể thao, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ. Điều luật này không giao Chính phủ quy định chi tiết. Vì vậy tên của Mục 2 Chương III, tên Điều 12 và quy định tại khoản 6 Điều 12 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP là không phù hợp với Điều 50 Luật Thi hành án hình sự.

5. Quy định về công tác xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân

- Pháp lệnh thi hành án phạt tù năm 1993 ngày 17/12/2002 Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành 04 tiêu chuẩn thi đua chấp hành án phạt tù và quy định xếp loại thi đua chấp hành án phạt tù cho phạm nhân; trải qua các giai đoạn khác nhau, do sự thay đổi của mô hình tổ chức nhưng quy định 04 tiêu chuẩn thi đua chấp hành án phạt tù vẫn được kế thừa và hướng dẫn thực hiện trong Thông tư số 40/2011/TT-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an ngày 27/6/2011 quy định tiêu chuẩn thi đua chấp hành án phạt tù và xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân; Thông tư số 06/2018/TT-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an ngày 12/02/2018 thay thế Thông tư số 40/2011/TT-BCA. Trong thực tiễn các cơ sở giam giữ khi tổ chức cho phạm nhân kiểm điểm và xếp loại theo 04 tiêu chuẩn thi đua chấp hành án phạt tù đều không có khó khăn, vướng mắc. Việc tổ chức cho phạm nhân đánh giá xếp loại theo các tiêu chí được quy định tại Nghị định số 133/2020/NĐ-CP, về thực chất thì vẫn cơ bản theo các nội dung của 04 tiêu chuẩn thi đua chấp hành án phạt tù nhưng các nội dung lại bị tách nhỏ ra gây trùng lặp không cần thiết. Việc đánh giá phạm nhân theo mức độ ăn năn hối cải được quy định còn mang tính định tính.

- Khoản 1 Điều 18 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định “*Phạm nhân đang chấp hành án phạt tù được nhận xét, đánh giá, xếp loại chấp hành án phạt tù định kỳ theo: Tuần, tháng, quý, 06 tháng, 01 năm*”. Đồng thời điểm a quy định: “*Phạm nhân đã được nhận xét, đánh giá thái độ, kết quả chấp hành án phạt tù từ 04 ngày trở lên trong một tuần thì được xếp loại tuần*”. Quá trình thực hiện phát sinh vướng mắc là chưa có quy định về trường hợp tuần có các ngày thuộc hai tháng, tuần có từ 03 ngày trở xuống thì xếp loại tháng như thế nào.

Trong thực tế, hàng ngày phạm nhân đều được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù. Việc căn cứ kết quả nhận xét, đánh giá chấp hành án phạt tù theo ngày để xếp loại chấp hành án phạt tù tháng vẫn đảm bảo chặt chẽ và phù hợp với thực tế. Việc quy định xếp loại chấp hành án phạt tù theo tuần phát sinh nhiều thủ tục mà cán bộ quản giáo của các cơ sở giam giữ phạm nhân phải thực hiện (hiện Bộ Công an đang thực hiện trình tự, thủ tục xếp loại theo Thông tư số 103/2020/TT-BCA ngày 01/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân).

- Điểm a, b khoản 1 Điều 18 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định:

“a) Phạm nhân đã được nhận xét, đánh giá thái độ, kết quả chấp hành án phạt tù từ 04 ngày trở lên trong một tuần thì được xếp loại tuần. Xếp loại tuần vào ngày thứ Sáu hằng tuần. Thời gian xếp loại tuần tính từ ngày thứ Bảy tuần trước đến ngày thứ Sáu tuần sau đó;

b) Phạm nhân đã được xếp loại từ 03 tuần trở lên trong một tháng thì được xếp loại tháng. Xếp loại tháng vào ngày 25 hằng tháng. Thời gian xếp loại tháng kể từ ngày 26 của tháng trước đến ngày 25 của tháng sau đó. Trường hợp phạm nhân đã chấp hành án phạt tù được 20 ngày trong 01 tháng, thì thời gian xếp loại được tính từ ngày 06 đến ngày 25 của tháng đó.”

Bất cập theo quy định nêu trên là có trường hợp phạm nhân chấp hành án 18 ngày đã được xếp loại 3 tuần vì vậy đủ điều kiện xếp loại tháng, tuy nhiên lại không đúng quy định tại khoản b là phải chấp hành án ít nhất được 20 ngày. Vì vậy, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 18 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP có sự mâu thuẫn, từ đó phát sinh vướng mắc, bất cập trong thực tiễn tổ chức thực hiện.

- Điểm b, c, d, đ khoản 1 Điều 18 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định:

“Xếp loại tháng vào ngày 25 hằng tháng. Thời gian xếp loại tháng kể từ ngày 26 của tháng trước đến ngày 25 của tháng sau đó.

Xếp loại quý I vào ngày 25 tháng 02, quý II vào ngày 25 tháng 5, quý III vào ngày 25 tháng 8, quý IV vào ngày 25 tháng 11.

Thời gian xếp loại 06 tháng đầu năm kể từ ngày 26 tháng 11 của năm trước đến ngày 25 tháng 5 của năm sau đó; xếp loại 06 tháng cuối năm kể từ ngày 26 tháng 5 đến ngày 25 tháng 11 của năm đó.

Xếp loại 01 năm vào ngày 25 tháng 11 hằng năm. Thời gian xếp loại của 01 năm kể từ ngày 26 tháng 11 của năm trước đến ngày 25 tháng 11 của năm sau đó”.

Mốc thời gian để xếp loại như quy định trên không trùng với mốc tháng, quý, cả năm của Luật Kế toán² nên gây khó khăn cho việc xác định phạm nhân có hoàn thành chỉ tiêu định mức được giao hay không bởi kết quả lao động của

² Khoản 1 Điều 12 Luật Kế toán quy định:

1. Kỳ kế toán gồm kỳ kế toán năm, kỳ kế toán quý, kỳ kế toán tháng và được quy định như sau:

a) Kỳ kế toán năm là 12 tháng, tính từ đầu ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12 năm dương lịch. Đơn vị kế toán có đặc thù về tổ chức, hoạt động được chọn kỳ kế toán năm là 12 tháng tròn theo năm dương lịch, bắt đầu từ đầu ngày 01 tháng đầu quý này đến hết ngày cuối cùng của tháng cuối quý trước năm sau và phải thông báo cho cơ quan tài chính, cơ quan thuế;

b) Kỳ kế toán quý là 03 tháng, tính từ đầu ngày 01 tháng đầu quý đến hết ngày cuối cùng của tháng cuối quý;

c) Kỳ kế toán tháng là 01 tháng, tính từ đầu ngày 01 đến hết ngày cuối cùng của tháng.

phạm nhân trong tháng được tính từ ngày 01 đến ngày cuối tháng. Vì vậy, khi tổ chức áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP trong thực tiễn phát sinh vướng mắc, bất cập.

- Điểm d khoản 2 Điều 19 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định: "*Phạm nhân phải thực hiện đầy đủ các tiêu chí xếp loại chấp hành án phạt tù sau đây thì được xếp loại tốt: d) Có tinh thần trách nhiệm cao, tự giác, tích cực trong lao động, nghiêm túc chấp hành sự phân công của cán bộ, tham gia đầy đủ 100% ngày công, lao động có chất lượng, hiệu quả, hoàn thành 100% định mức công việc và vượt định mức hoặc tiến độ được giao,...*".

Trên thực tế, rất khó khăn cho phạm nhân có thể tham gia đầy đủ 100% ngày công vì phạm nhân còn được thực hiện các chế độ chính sách như: liên lạc điện thoại với thân nhân, thăm gặp thân nhân, nghỉ ốm, tham gia học tập...; việc xác định phạm nhân lao động vượt định mức ở các đội vệ sinh, chăn nuôi, phục vụ bếp... rất khó xác định.

- Điều 35 Luật Thi hành án hình sự quy định việc xếp loại chấp hành án phạt tù, trong đó tại khoản 4 giao Chính phủ quy định chi tiết Điều này. Tuy nhiên Nghị định số 133/2020/NĐ-CP mới chỉ quy định về điều kiện, tiêu chuẩn xếp loại tốt/khá/trung bình/kém mà chưa có quy định về: (1) Định kỳ xếp loại tốt/khá/trung bình/kém; (2) Xếp loại chấp hành án trong trường hợp phạm nhân lập công; (3) Xếp loại đối với phạm nhân đang được trích xuất để phục vụ điều tra, truy tố, xét xử và phạm nhân tham gia tố tụng với vai trò là bị can, bị cáo; (4) Xem xét lại quyết định xếp loại chấp hành án phạt tù. Các nội dung này chưa được quy định trong Nghị định hiện đang thực hiện theo Thông tư số 103/2021/TT-BCA ngày 01/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân. Do đó, cần thiết phải bổ sung các quy định này vào Nghị định quy định chi tiết một số điều Luật Thi hành án hình sự để đảm bảo đúng quy định tại khoản 4 Điều 35 Luật Thi hành án hình sự.

6. Quy định về sử dụng kết quả lao động, dạy nghề

- Khoản 3 Điều 17 Nghị định 133/2020/NĐ-CP quy định về việc chi trả một phần công lao động cho phạm nhân trực tiếp tham gia lao động, sản xuất, tuy nhiên, chưa có quy định cụ thể về đối tượng, nguyên tắc, căn cứ và định mức chi trả nên khó khăn cho các đơn vị thống nhất thực hiện. Điều này còn quy định trích chi hỗ trợ cho phạm nhân bị tai nạn lao động, tuy nhiên chưa có định mức chi trả cụ thể. Mặt khác, quỹ hỗ trợ cho phạm nhân bị tai nạn lao động trong thực tế ít sử dụng nên thường có số dư, các đơn vị không có mục chi nào khác cho khoản quỹ này nên gây lãng phí, mục đích quỹ kém hiệu quả.

- Quỹ phúc lợi, khen thưởng của trại giam chỉ có nguồn thu duy nhất từ việc trích từ kết quả lao động, học nghề của phạm nhân. Căn cứ vào kết quả

trích bổ sung Quỹ phúc lợi và Quỹ khen thưởng (20%) trong những năm qua thì nguồn thu này không đảm bảo cho các hoạt động được quy định tại điểm a, b khoản 4 Điều 17 do số lượng cán bộ chiến sĩ và phạm nhân lớn (gần 23.400 cán bộ chiến sĩ và 172.000 phạm nhân); đa số các đơn vị trại giam đóng quân ở vùng sâu, vùng xa, ăn ở tập trung nên việc nâng cao đời sống cho cán bộ chiến sĩ về cơ sở vật chất và động viên tinh thần là hết sức cần thiết, đáp ứng được các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, hỗ trợ kinh phí cho phạm nhân khi bị bệnh, gặp rủi ro, điều trị tại bệnh xá, trạm xá, bệnh viện, từ đó phạm nhân có tinh thần lạc quan, trách nhiệm hơn trong quá trình cải tạo.

- Trong những năm qua, nguồn 40% đầu tư trở lại cho các trại giam đã đầu tư xây dựng nhà xưởng dạy nghề cho các trại giam nhằm nâng cao năng lực, tạo việc làm và thực hiện tốt việc quản lý. Hiện tại ở các trại giam, mỗi phân trại đều được bố trí từ 01 đến 02 nhà xưởng, nếu giảm nguồn chi (xuống 35%) về cơ bản vẫn đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

- Nghị định số 133/2020/NĐ-CP chưa có quy định cụ thể về sử dụng kết quả lao động vượt chỉ tiêu, định mức lao động của phạm nhân nên gây khó khăn trong công tác thực hiện và chưa khuyến khích phạm nhân tích cực, tăng năng suất lao động nhằm đạt được kết quả vượt chỉ tiêu.

7. Thời hạn xử lý kỷ luật, thi hành quyết định kỷ luật

Tại khoản 2 Điều 23 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định về việc phạm nhân có quyết định kỷ luật phải có thời gian theo dõi, thử thách để được công nhận đã cải tạo tiến bộ nhưng chưa quy định cụ thể về việc khi phạm nhân vi phạm kỷ luật chưa được công nhận cải tạo tiến bộ, nếu tiếp tục có quyết định kỷ luật mới thì thời hạn theo dõi thử thách của các quyết định kỷ luật cũ và mới là bao lâu, thời gian theo dõi thử thách tính từ thời điểm nào; thời gian công nhận cải tạo tiến bộ đối với số phạm nhân phạm tội mới trong thời gian chấp hành án, đã bị xử lý kỷ luật về hành vi đó nên gây khó khăn cho các cơ sở giam giữ khi tổ chức thực hiện.

8. Chế độ ăn, mặc của học sinh trường giáo dưỡng

Hiện nay, chế độ ăn của học sinh trường giáo dưỡng vẫn chưa đảm bảo cho học sinh ăn no, đủ dinh dưỡng để phát triển thể chất. Học sinh trong trường giáo dưỡng là trẻ vị thành niên đang trong giai đoạn phát triển thể chất, cần hàm lượng lớn chất dinh dưỡng để phát triển, nâng cao thể trạng. Trong khi đó, hầu hết học sinh đều có hoàn cảnh khó khăn, khi vào trường đều gầy yếu, chiều cao thấp và ít được thân nhân thăm gặp, gửi tiền, quà,... Do đó, cần thiết phải nâng chế độ, khẩu phần ăn cho học sinh.

Ngoài ra, khoản 2 Điều 28 quy định: "*Học sinh vào trường giáo dưỡng được cấp 01 màn, 01 chăn sợi. Từ Thừa Thiên - Huế trở ra phía Bắc và 05 tỉnh*

Tây Nguyên, mỗi học sinh được cấp thêm 01 áo ấm, 02 đôi tất và 01 mũ len, 01 chăn bông có vỏ nặng không quá 02 kg dùng trong 02 năm". Tuy nhiên, hiện nay cả nước chỉ có 03 trường giáo dưỡng đóng tại 03 khu vực Bắc, Trung, Nam, không có trường nào đóng trên địa bàn Tây Nguyên, nên việc áp dụng cho địa bàn 05 tỉnh Tây Nguyên là chưa phù hợp. Mặt khác, Trường giáo dưỡng Số 3 đóng trên địa bàn xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng (giáp với huyện Nam Đông và Phú Lộc của tỉnh Thừa Thiên - Huế), khu vực đơn vị đóng quân là vùng núi cao nên về mùa đông thời tiết rất lạnh. Vì vậy cần thiết phải sửa đổi, bổ sung thêm chế độ mặc đối với học sinh từ Đà Nẵng trở ra phía Bắc cho phù hợp với thực tiễn.

9. Chế độ chăm sóc y tế đối với học sinh trường giáo dưỡng

Khoản 3 Điều 29 Luật Thi hành án hình sự có quy định về trường hợp học sinh bị ốm nặng đã được chuyển đến cơ sở y tế cấp huyện, cấp tỉnh nơi có trường giáo dưỡng để điều trị. Tuy nhiên chưa có quy định về trường hợp vượt quá khả năng điều trị của cơ sở y tế cấp huyện, cấp tỉnh thì chủ thể nào có thẩm quyền xem xét, quyết định việc điều trị tiếp theo, vì vậy các trường giáo dưỡng không có căn cứ để thống nhất thực hiện.

Từ những khó khăn, vướng mắc, bất cập nêu trên trong triển khai thực hiện Nghị định 133/2020/NĐ-CP, Bộ Công an nhận thấy việc xây dựng Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP là rất cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích

Hoàn thiện các quy định về thực hiện chế độ, chính sách cho phạm nhân, học sinh chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, tạo cơ sở pháp lý để giải quyết, khắc phục các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn triển khai Luật Thi hành án hình sự và Nghị định 133/2020/NĐ-CP; bảo đảm lợi ích của Nhà nước, quyền, chế độ, chính sách của phạm nhân.

2. Quan điểm xây dựng Nghị định

- Tuân thủ Hiến pháp, đảm bảo đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật nói chung và pháp luật về thi hành án hình sự nói riêng.

- Sửa đổi, bổ sung các quy định chưa phù hợp của Nghị định 133/2020/NĐ-CP trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ, tuân thủ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Căn cứ Công văn số 4437/VPCP-NC của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang về việc giao Bộ Công an chủ trì xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 133/2020/NĐ-CP, quá trình xây dựng Nghị định, Bộ Công an đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể như sau:

1. Thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định.
2. Dự thảo Tờ trình, Nghị định, xin ý kiến của các thành viên Ban soạn thảo, Công an các đơn vị, địa phương, các bộ, cơ quan ngang Bộ thuộc Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao; đăng tải Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Bộ Công an để lấy ý kiến.
3. Tổng hợp, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị định và nghiên cứu xây dựng Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia.
4. Gửi Bộ Tư pháp thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị định theo quy định. Ngày .../.../2023, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo số .../BCTĐ-BTP thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị định.
5. Xây dựng Báo cáo số .../BC-BCA-C10 ngày .../.../2023 của Bộ Công an giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và trình Chính phủ xem xét, quyết định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Nghị định gồm 02 điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, gồm 21 khoản, cụ thể:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 6
2. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 7
3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 5 Điều 9
4. Sửa đổi tên Mục 2 Chương III
5. Sửa đổi, bổ sung Điều 12
6. Sửa đổi, bổ sung các khoản 2, 3, 4 Điều 13
7. Sửa đổi, bổ sung Điều 17
8. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 18
9. Sửa đổi Điều 19
10. Bổ sung Điều 19a. Xếp loại chấp hành án phạt tù loại tốt

11. Bổ sung Điều 19b. Xếp loại chấp hành án phạt tù loại khá
12. Bổ sung Điều 19c. Xếp loại chấp hành án phạt tù loại trung bình
13. Bổ sung Điều 19d. Xếp loại chấp hành án phạt tù loại kém
14. Bổ sung Điều 19đ. Xếp loại trong trường hợp lập công
15. Bổ sung Điều 19e. Xếp loại đối với phạm nhân đang được trích xuất để phục vụ điều tra, truy tố, xét xử và phạm nhân đang tham gia tố tụng với vai trò là bị can, bị cáo
16. Bổ sung Điều 19g. Xem xét lại quyết định xếp loại chấp hành án phạt tù
17. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 23
18. Sửa đổi điểm c khoản 3 Điều 24
19. Sửa đổi khoản 3 Điều 25
20. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 28
21. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 29

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Hiệu lực thi hành
2. Quy định chuyển tiếp

2. Nội dung cơ bản của Nghị định

2.1. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 (Tổ chức trại giam)

Sắp xếp lại các điều khoản và chỉnh lý quy định: Nhà giam chung: Mỗi buồng giam giam giữ không quá 80 phạm nhân (Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định không quá 50 phạm nhân).

Quy định như trên để phù hợp với thực trạng hệ thống công trình giam giữ của các trại giam hiện nay. Việc thay đổi quy mô giam giữ từ 50 phạm nhân lên 80 phạm nhân không ảnh hưởng đến việc quản lý, giam giữ và thực hiện các chế độ, chính sách khác cho phạm nhân. Trong công tác giam giữ vẫn phải đảm bảo diện tích năm 02m²/ phạm nhân theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

2.2. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 7 (Chế độ ăn đối với phạm nhân)

“5. Phạm nhân được sử dụng điện, nước đảm bảo yêu cầu sinh hoạt hằng ngày theo điều kiện, tình hình thực tế nơi giam giữ phạm nhân”.

2.3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 9 (Chế độ chăm sóc y tế đối với phạm nhân)

- Sửa đổi quy định tại khoản 1: “*Phạm nhân khi đến cơ sở giam giữ được y tế của cơ sở giam giữ tổ chức khám, lập phiếu theo dõi sức khỏe*” thành “*Phạm nhân khi đến cơ sở giam giữ được y tế của cơ sở giam giữ tổ chức khám, lập phiếu khám sức khỏe*”.

- Sửa đổi quy định tại khoản 1: “Trong thời gian phạm nhân chấp hành án phạt tù, cơ sở giam giữ phạm nhân căn cứ vào điều kiện, thời gian chấp hành án phạt tù của phạm nhân và tình hình cụ thể phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp huyện hoặc bệnh viện Công an, bệnh viện Quân đội nơi cơ sở giam giữ phạm nhân đóng để tổ chức khám sức khỏe cho phạm nhân định kỳ ít nhất 02 năm/lần, cụ thể: Đo chiều cao, cân nặng, vòng ngực trung bình, kiểm tra các thông số về nhịp tim, huyết áp, nhiệt độ cơ thể, khám lâm sàng toàn diện theo các chuyên khoa, cận lâm sàng theo chỉ định của bác sĩ và lưu kết quả vào hồ sơ để quản lý, theo dõi sức khỏe của phạm nhân”.

Việc bổ sung quy định về khám cận lâm sàng theo chỉ định của bác sĩ trong tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho phạm nhân là cần thiết vì đây là những xét nghiệm cơ bản phục vụ cho việc phân loại sức khỏe và chẩn đoán một số bệnh thường gặp. Quy định này phù hợp với Thông tư số 14/2023/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế tại Phần III Phụ lục 3 hướng dẫn khám sức khỏe định kỳ (khám cận lâm sàng gồm các nội dung: xét nghiệm huyết học, sinh hóa, X.quang và các xét nghiệm khác khi có chỉ định của bác sĩ) và điểm b khoản 7 Điều 16 Thông tư số 62/2023/TT-BCA quy định về tiêu chuẩn sức khỏe đặc thù và khám sức khỏe đối với lực lượng Công an nhân dân.

- Sửa đổi quy định tại khoản 2: “Trường hợp phạm nhân bị bệnh nặng hoặc thương tích vượt quá khả năng điều trị thì Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân quyết định trích xuất đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên là tuyến huyện hoặc tuyến tỉnh, bệnh viện cấp quân khu để điều trị và thông báo cho thân nhân hoặc đại diện hợp pháp của phạm nhân đó biết để phối hợp chăm sóc, điều trị. Trường hợp vượt quá khả năng điều trị của bệnh viện tuyến tỉnh, bệnh viện cấp quân khu thì căn cứ chỉ định của Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đó, Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân xem xét, quyết định tuyến điều trị tiếp theo; đồng thời phải báo cáo Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Công an (đối với trại giam do Bộ Công an quản lý), Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh (đối với trại tạm giam và nhà tạm giữ do Công an cấp tỉnh quản lý), Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Quốc phòng (đối với trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý), Cơ quan thi hành án hình sự quân khu (đối với trại giam do quân khu quản lý). Chế độ cấp phát thuốc điều trị, bồi dưỡng cho phạm nhân điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài cơ sở giam giữ phạm nhân do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chỉ định.”.

Quy định về thẩm quyền quyết định tuyến điều trị như dự thảo để đảm bảo tính kịp thời, khẩn trương trong việc khám, chữa bệnh cho phạm nhân.

- Bổ sung quy định tại khoản 3: “Đối với bệnh viện theo tuyến do Quân đội quản lý, căn cứ vào điều kiện thực tế, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn việc

bổ trí các buồng bệnh phù hợp với tình hình khám bệnh, chữa bệnh cho phạm nhân” để phù hợp với đặc thù số lượng phạm nhân khám và điều trị tại các bệnh viện trong Quân đội không nhiều, tránh lãng phí khi không có phạm nhân điều trị.

- Sửa đổi khoản 5 Điều 9 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP: “Đối với phạm nhân có dấu hiệu mắc bệnh tâm thần, bệnh khác làm giảm khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình...” thành “... bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình...” để thống nhất với quy định tại khoản 3 Điều 55 Luật Thi hành án hình sự.

2.4. Sửa đổi tên Mục 2, Chương III thành: “Mục 2. CHƯƠNG TRÌNH HỌC TẬP, HỌC NGHỀ CỦA PHẠM NHÂN” để phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 31 Luật Thi hành án hình sự.

2.5. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 (Chương trình, nội dung học tập của phạm nhân)

Dự thảo đã sửa đổi tên Điều 12 và chỉnh lý, sắp xếp bố cục và nội dung của Điều 12, gồm 10 khoản, trong đó, giữ nguyên nội dung của các khoản 4, 5 Điều 12 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP, bỏ khoản 6 Điều 12 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP để phù hợp với Điều 50 Luật Thi hành án hình sự (Điều 50 đã quy định về các hoạt động thể dục, thể thao, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ do đó Nghị định không quy định lại nội dung này để tránh trùng lặp và trái với Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật), các khoản còn lại sửa đổi, bổ sung cụ thể như sau:

- Khoản 1 quy định các cơ sở giam giữ tổ chức cho phạm nhân học tập theo 03 giai đoạn: giai đoạn phạm nhân mới được đưa đến cơ sở giam giữ, giai đoạn phạm nhân đang chấp hành án và giai đoạn phạm nhân chuẩn bị chấp hành xong án phạt tù. Giáo dục mỗi giai đoạn gồm: Các nội dung học tập, thời gian học tập và một số nội dung có liên quan.

- Chuyển khoản 2 Điều 12 Nghị định 133/2020/NĐ-CP về nội dung phổ biến, học tập cho phạm nhân dưới 18 tuổi vào điểm b khoản 1 quy định về Giáo dục giai đoạn phạm nhân đang chấp hành án.

- Bổ sung khoản 2 có nội dung quy định các cơ sở giam giữ phạm nhân phải xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật, giáo dục công dân, tư vấn cho phạm nhân và quy định về phổ biến, giáo dục cho các đối tượng đặc thù.

- Khoản 5 bổ sung các nội dung phổ biến, giáo dục cho phạm nhân là người nước ngoài gồm: quyền, nghĩa vụ của họ trong thời gian chấp hành án; Luật Tương trợ tư pháp, hiệp định song phương giữa Việt Nam và nước mà họ mang quốc tịch về chuyển giao người bị kết án phạt tù (nếu có) hoặc hiệp định đa phương, công ước quốc tế, điều ước quốc tế liên quan đến quyền, nghĩa vụ

của phạm nhân mà Việt Nam và nước họ là thành viên.

- Khoản 9 quy định: “Chương trình học tập của phạm nhân được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này” để quy định chi tiết khoản 3 Điều 31 Luật Thi hành án hình sự: “Chương trình, nội dung học tập, học nghề của phạm nhân do Chính phủ quy định”.

Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định gồm: Phụ lục 1 (Chương trình học tập giai đoạn phạm nhân mới được đưa đến cơ sở giam giữ); Phụ lục 2 (Chương trình học tập giai đoạn phạm nhân đang chấp hành án); Phụ lục 3 (Chương trình học tập giai đoạn phạm nhân chuẩn bị chấp hành xong án phạt tù). Mỗi Phụ lục sẽ gồm các nội dung phổ biến, giáo dục và số giờ học tương ứng.

- Khoản 10 quy định: “Tài liệu học tập của phạm nhân do Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng biên soạn” để phù hợp, thống nhất với quy định tại khoản 9.

2.6. Sửa đổi, bổ sung các khoản 2, 3, 4 Điều 13 (Chế độ dạy văn hóa cho phạm nhân)

- Tại khoản 2, bổ sung quy định về thời gian học văn hóa của phạm nhân: tối thiểu 02 buổi/tuần, mỗi buổi 4 giờ, do Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân quyết định.

- Tại khoản 3, giao thẩm quyền cho Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo nơi cơ sở giam giữ đóng để xác nhận hoàn thành kỳ học (nếu phạm nhân chưa hoàn thành Chương trình xóa mù chữ), hoàn thành Chương trình Xóa mù chữ Giai đoạn 1, Giai đoạn 2 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phạm nhân (không phải là hình thức cấp Giấy chứng nhận).

Quy định như trên phù hợp với khoản 2 Điều 1 Thông tư số 10/TT-BGDĐT ngày 12/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học viên học Chương trình xóa mù chữ quy định như sau: “Thông tư này áp dụng đối với trung tâm giáo dục cộng đồng, trung tâm giáo dục thường xuyên...; trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng trực thuộc Bộ Công an quản lý và các cơ sở giáo dục khác được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện Chương trình xóa mù chữ (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục); cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan” và khoản 3 Điều 15 Thông tư số 10/TT-BGDĐT ngày 12/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định một trong các trách nhiệm của Thủ trưởng cơ sở giáo dục có tổ chức thực hiện Chương trình xóa mù chữ là “xác nhận học viên hoàn thành Chương trình xóa mù chữ giai đoạn 1 và hoàn thành Chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2”.

- Tại khoản 4, bổ sung thẩm quyền “quản lý, chỉ đạo thực hiện việc kiểm tra, đánh giá, xét hoàn thành Chương trình tiểu học”, bỏ thẩm quyền Sở Giáo

dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo nơi có cơ sở giam giữ phạm nhân xét, công nhận hoàn thành chương trình xóa mù chữ cho phạm nhân để phù hợp với quy định tại khoản 3.

2.7. Sửa đổi, bổ sung Điều 17 (Sử dụng kết quả lao động, học nghề của phạm nhân)

- Việc sử dụng kết quả lao động, học nghề của phạm nhân được quy định tại 02 khoản: khoản 1 quy định về kết quả lao động, học nghề trong chỉ tiêu, định mức được giao và khoản 2 quy định về kết quả lao động, học nghề vượt chỉ tiêu, định mức được giao.

Việc phân chia kết quả lao động là kế thừa quy định tại Thông tư số 09/BNV-QP-TC ngày 31/12/1994 hướng dẫn chế độ lao động và sử dụng kết quả lao động của phạm nhân trong trại giam của Liên bộ Nội vụ, Quốc phòng, Tài chính, trong đó kết quả lao động của phạm nhân cũng được phân chia trong chỉ tiêu định mức và vượt chỉ tiêu, định mức. Quy định riêng về việc sử dụng kết quả lao động vượt chỉ tiêu, định mức nhằm mục đích động viên, khuyến khích phạm nhân tích cực lao động, cải tạo, phấn đấu rèn luyện.

- Chính sửa khoản 1 về sử dụng kết quả lao động, học nghề của phạm nhân trong chỉ tiêu, định mức được giao (gồm các quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5 của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP), trong đó bổ sung các quy định:

+ Cấp 01 bộ quần áo cho phạm nhân chấp hành xong án phạt tù không có quần áo về nơi cư trú, mức tối đa không quá 20 lần tiêu chuẩn ăn ngày thường của phạm nhân trích từ Quỹ hòa nhập cộng đồng.

+ Bổ sung mức chi hỗ trợ cho phạm nhân bị tai nạn lao động: “không quá 05 lần định lượng ăn trong một tháng cho mỗi phạm nhân tại thời điểm bị tai nạn”. Đồng thời quy định: “Cuối năm, nếu còn số dư, Giám thị trại giam báo cáo Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng (đối với trại giam do Bộ Công an quản lý); Cục trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng (đối với trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý), xem xét, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác an toàn vệ sinh lao động”.

Quy định như trên là căn cứ để các trại giam thực hiện chi hỗ trợ phạm nhân bị tai nạn lao động và xử lý số tiền dư trong quỹ nhằm sử dụng có hiệu quả số tiền trích từ kết quả lao động của phạm nhân.

+ Giảm chi hỗ trợ đầu tư trở lại cho trại giam phục vụ việc tổ chức lao động, giáo dục, dạy nghề, mua sắm trang thiết bị, phương tiện, công cụ và xây dựng cơ sở vật chất từ 40% xuống 35%; chuyển bổ sung 5% vào quỹ phúc lợi, khen thưởng của trại giam, trong đó: Quỹ phúc lợi: 16%, Quỹ khen thưởng: 9%, nộp về Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Công an: 02%.

- Bổ sung khoản 2 về sử dụng kết quả lao động, học nghề của phạm nhân

vượt chỉ tiêu, định mức được giao, gồm:

+ Trích 50% để thực hiện chi trả trực tiếp cho phạm nhân tham gia lao động, học nghề vượt chỉ tiêu định mức được giao.

+ Trích 50% bổ sung Quỹ phúc lợi của trại giam để thực hiện các nội dung quy định tại điểm đ khoản 1 Điều này.

- Chính lý khoản 6 Điều 17 Nghị định 133/2020/NĐ-CP: *“Phạm nhân được sử dụng số tiền tại điểm b khoản 1 và điểm a khoản 3 Điều này theo quy định hoặc gửi trại giam quản lý và được nhận lại khi chấp hành xong án phạt tù”* thành khoản 3: *“Phạm nhân được gửi lưu ký số tiền thưởng, tiền chi trả một phần công lao động và kết quả vượt chỉ tiêu, định mức được giao để sử dụng hoặc nhận lại sau khi chấp hành xong án phạt tù”*.

- Chính lý khoản 8 Điều 17 Nghị định 133/2020/NĐ-CP thành khoản 5, trong đó bổ sung trách nhiệm của Giám thị trại giam: *“Căn cứ quy định của pháp luật, điều kiện địa lý, tự nhiên của địa phương nơi cơ sở giam giữ đông quân, tình hình thiên tai, dịch bệnh và độ tuổi, sức khỏe của phạm nhân để đề xuất chỉ tiêu, định mức lao động cho phạm nhân trình Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng thuộc Bộ Công an (đối với trại giam do Bộ Công an quản lý), Cục trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng (đối với trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý), Thủ trưởng Cơ quan thi hành án hình sự Quân khu (đối với trại giam do Quân khu quản lý) để xem xét, thẩm định, phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện”*.

Quy định trên xuất phát từ thực tiễn tổ chức giáo dục cải tạo phạm nhân ở các trại giam, lao động là một hình thức giáo dục và kết quả lao động là tiêu chí để xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân. Việc đánh giá kết quả lao động phải căn cứ vào năng suất lao động, trong đó việc thực hiện chỉ tiêu, định mức được giao là tiêu chí để đánh giá. Mặt khác, cần thiết phải xây dựng chỉ tiêu, định mức lao động để các trại giam làm căn cứ nghiệm thu kết quả và thực hiện hoạt động tổ chức lao động.

2.8. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 18 (Định kỳ xếp loại chấp hành án phạt tù)

- Chính sửa khoản 1 Điều 18 Nghị định 133/2020/NĐ-CP: *“Phạm nhân đang chấp hành án phạt tù được nhận xét, đánh giá, xếp loại chấp hành án phạt tù định kỳ theo: Tuần, tháng, quý, 06 tháng và 01 năm”* thành *“Phạm nhân đang chấp hành án phạt tù được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù theo tuần, tháng, quý, 06 tháng và 01 năm. Các cơ sở giam giữ căn cứ kết quả nhận xét đánh giá để xếp loại chấp hành án phạt tù định kỳ theo tháng, quý, 06 tháng và 01 năm”*.

- Tại điểm a, sửa đổi quy định: *“Phạm nhân đã được nhận xét, đánh giá*

thái độ, kết quả chấp hành án phạt tù từ 04 ngày trở lên trong một tuần thì được xếp loại tuần. Xếp loại tuần vào ngày thứ Sáu hằng tuần. Thời gian xếp loại tuần tính từ ngày thứ Bảy tuần trước đến ngày thứ Sáu tuần sau đó” thành: “Phạm nhân được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù tuần. Thời gian nhận xét, đánh giá tuần tính từ ngày thứ Bảy tuần trước đến ngày thứ Sáu tuần sau đó”.

- Tại điểm b, sửa đổi quy định “Phạm nhân đã được xếp loại từ 3 tuần trở lên trong một tháng thì được xếp loại tháng. Xếp loại tháng vào ngày 25 hằng tháng. Thời gian xếp loại tháng kể từ ngày 26 của tháng trước đến ngày 25 của tháng sau đó. Trường hợp phạm nhân đã chấp hành án phạt tù được 20 ngày trong 01 tháng, thì thời gian xếp loại được tính từ ngày 06 đến ngày 25 của tháng đó” của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP thành “*Phạm nhân đã chấp hành án phạt tù từ 21 ngày trở lên trong một tháng thì được xếp loại tháng. Thời gian xếp loại tháng kể từ ngày một đến ngày cuối của tháng đó”.*

- Tại điểm c, sửa đổi quy định “Xếp loại quý I vào ngày 25 tháng 02, quý II vào ngày 25 tháng 5, quý III vào ngày 25 tháng 8, quý IV vào ngày 25 tháng 11. Thời gian xếp loại quý kể từ ngày 26 của tháng cuối quý trước đến ngày 25 của tháng cuối quý sau đó” của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP thành “*Xếp loại quý I tính từ ngày 01 tháng 12 của năm trước đến ngày cuối cùng của tháng 02 năm sau; quý II tính từ ngày 01 tháng 3 đến ngày 31 tháng 5; quý III tính từ ngày 01 tháng 6 đến ngày 31 tháng 8; quý IV tính từ ngày 01 tháng 9 đến ngày 30 tháng 11”.*

- Tại điểm d, sửa đổi quy định “Xếp loại 06 tháng đầu năm vào ngày 25 tháng 5; 06 tháng cuối năm vào ngày 25 tháng 11. Thời gian xếp loại 06 tháng đầu năm kể từ ngày 26 tháng 11 của năm trước đến ngày 25 tháng 5 của năm sau đó; xếp loại 6 tháng cuối năm kể từ ngày 26 tháng 5 đến ngày 25 tháng 11 của năm đó” của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP thành “*Xếp loại 6 tháng đầu năm tính từ ngày 01 tháng 12 của năm trước đến ngày 31 tháng 5 năm sau; xếp loại 6 tháng cuối năm tính từ ngày 01 tháng 6 đến ngày 30 tháng 11 của năm đó”.*

- Tại điểm đ, sửa đổi quy định “Xếp loại 01 năm vào ngày 25 tháng 11 hằng năm. Thời gian xếp loại của 01 năm kể từ ngày 26 tháng 11 của năm trước đến ngày 25 tháng 11 của năm sau đó” của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP thành “*Xếp loại 1 năm tính từ ngày 01 tháng 12 của năm trước đến ngày 30 tháng 11 của năm sau”.*

- Bổ sung quy định: “*Cán bộ quản giáo tổ chức họp đội (tổ) phạm nhân để nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù tuần vào thứ Sáu hằng tuần; họp nhận xét, đánh giá và xếp loại định kỳ tháng, quý, 06 tháng, 01 năm vào ngày cuối cùng của kỳ xếp loại, trường hợp ngày họp trùng vào ngày nghỉ, Lễ, Tết thì họp vào ngày làm việc đầu tiên tiếp theo”.*

2.9. Sửa đổi Điều 19 (Điều kiện, tiêu chuẩn xếp loại chấp hành án phạt tù)

Tách khoản 1 Điều 19 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP chuyển thành 01 điều riêng, sửa đổi tên điều thành **Điều 19. Tiêu chuẩn thi đua xếp loại chấp hành án phạt tù**. Đồng thời, sửa đổi 6 tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP thành 4 tiêu chuẩn thi đua đầy đủ, phù hợp hơn:

“1. Nhận rõ tội lỗi, ăn năn hối cải; trung thực khai báo, tỏ giác tội phạm mà mình biết; tích cực khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra...

2. Nghiêm chỉnh chấp hành quy định của pháp luật, bản án, quyết định của Tòa án và nội quy, quy định của cơ sở giam giữ phạm nhân; tích cực ngăn chặn, đấu tranh với các hành vi sai phạm; thực hiện nếp sống kỷ luật, trật tự, văn minh; không có thái độ, lời nói, việc làm tiêu cực, gây chia rẽ, mất đoàn kết và ảnh hưởng xấu đến người khác.

3. Tích cực, tự giác, gương mẫu trong lao động, học nghề, tham gia đầy đủ ngày công, lao động có kỷ luật, có năng suất, chất lượng, hoàn thành chỉ tiêu, định mức lao động; thực hiện tốt yêu cầu an toàn, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường; có ý thức tham gia thúc đẩy phong trào thi đua trong phạm nhân.

4. Tích cực, tự giác học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức; tôn trọng tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản của mình và của người khác; có ý thức giúp đỡ phạm nhân khác cùng rèn luyện, học tập tiến bộ và phấn đấu trở thành người có ích cho xã hội”.

2.10. Bổ sung các điều: Điều 19a, Điều 19b, Điều 19c, Điều 19d, Điều 19đ, Điều 19e. Điều 19g

- Tách khoản 2, 3, 4, 5 Điều 19 của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP chuyển tương ứng thành các điều: Điều 19a, 19b, 19c, 19d quy định về Xếp loại chấp hành án phạt tù loại tốt/khá/trung bình/kém. Nội dung các điều này gồm: (1) Tiêu chí xếp loại tốt/khá/trung bình/kém và (2) Định kỳ xếp loại tuần/tháng/quý/06 tháng/01 năm tương ứng. Riêng xếp loại kém thì xét theo định kỳ quý.

- Bổ sung Điều 19đ quy định về xếp loại trong trường hợp lập công để hướng dẫn chi tiết khoản 3 Điều 35 Luật Thi hành án hình sự: “*Phạm nhân lập công thì được nâng mức xếp loại chấp hành án phạt tù*”. Điều này quy định Phạm nhân lập công trong các trường hợp cụ thể thì 04 quý xếp loại liên tiếp kể từ ngày ký quyết định hoặc nhận được quyết định khen thưởng lập công của cơ quan nhà nước có thẩm quyền được điều chỉnh nâng lên một mức xếp loại. Nếu trong 04 quý đó phạm nhân đã được xếp loại tốt thì được tính để xếp loại cho 04 quý sau. Trường hợp sau khi lập công mà phạm nhân bị xử lý kỷ luật hoặc phạm tội mới thì không được nâng mức xếp loại.

- Bổ sung Điều 19e quy định về xếp loại đối với phạm nhân đang được trích xuất để phục vụ điều tra, truy tố, xét xử và phạm nhân đang tham gia tố tụng với vai trò là bị can, bị cáo.

- Bổ sung Điều 19g quy định về xem xét lại quyết định xếp loại chấp hành án phạt tù.

2.11. Sửa đổi, bổ sung các khoản 1, 2, 3 Điều 23 (Thời hạn xử lý kỷ luật, thi hành quyết định kỷ luật)

- Tại khoản 2, bổ sung quy định về thời gian theo dõi, thử thách đối với các trường hợp: (1) Phạm nhân bị xử lý kỷ luật 02 lần trong 01 năm; (2) Phạm nhân vi phạm nội quy cơ sở giam giữ bị giam giữ tại buồng giam giữ riêng; (3) Phạm nhân phạm tội mới trong thời gian chấp hành án.

- Tại khoản 3, bổ sung thời gian ra quyết định công nhận cải tạo tiến bộ; trường hợp đã thi hành được một phần hai thời gian trở lên mà không vi phạm, nếu lập công thì được xét, công nhận đã cải tạo tiến bộ ngay, tương tự trường hợp có quyết định khen thưởng; bỏ quy định "*Phạm nhân thường xuyên vi phạm bị giam giữ riêng thì thời gian theo dõi, thử thách để được công nhận đã cải tạo tiến bộ kể từ ngày đưa ra khỏi buồng giam giữ riêng*" và quy định về thời hạn theo dõi, thử thách đối với phạm nhân chưa được công nhận đã cải tạo tiến bộ mà tiếp tục có quyết định kỷ luật mới của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP vì đã quy định chi tiết tại khoản 2 sau khi sửa đổi, bổ sung.

2.12. Sửa đổi điểm c khoản 3 Điều 24 (Trách nhiệm của chính quyền địa phương)

"c) Thông báo, trao đổi thông tin về thân nhân, gia đình của phạm nhân, phối hợp thực hiện các công việc khi có yêu cầu; xác nhận hoàn cảnh gia đình của thân nhân phạm nhân đang chấp hành án đúng thực tế của họ, các tài liệu, giấy tờ có liên quan để làm cơ sở cho việc đánh giá xếp loại cải tạo và thực hiện các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của phạm nhân".

Quy định như trên để phù hợp với điểm khoản 1 Điều 19b quy định về trường hợp phạm nhân có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận.

2.13. Sửa đổi khoản 3 Điều 25 (Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân)

"3. Sở Tư pháp phối hợp với cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn hỗ trợ pháp lý miễn phí cho phạm nhân; chỉ đạo Cơ quan thi hành án dân sự xác nhận giá trị tài sản kê biên để đảm bảo thi hành án, làm cơ sở cho việc đánh giá xếp loại cải tạo và thực hiện các quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của phạm nhân".

Quy định như trên để phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 19a và điểm b khoản 1 Điều 19b dự thảo Nghị định quy định về điều kiện của giá trị tài sản kê biên để đảm bảo thi hành án của phạm nhân làm căn cứ xếp loại tốt, khá.

2.14. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, 2 Điều 28 (Chế độ ăn, mặc của học sinh trường giáo dưỡng)

- Tăng định lượng ăn của học sinh trường giáo dưỡng: gạo tẻ tăng từ 17kg lên 20kg; thịt lợn tăng từ 1,2 kg lên 1,5 kg; cá tăng từ 1,2 kg lên 1,5 kg; rau xanh tăng từ 15 kg lên 17 kg.

** Căn cứ pháp lý, thực tiễn và cơ sở khoa học để nâng cao chế độ, khẩu phần ăn cho học sinh trường giáo dưỡng:*

+ Căn cứ pháp lý: Tại khoản 5 Điều 4 Luật Thi hành án hình sự quy định một trong những nguyên tắc thi hành án hình sự đối với người dưới 18 tuổi chủ yếu là nhằm giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành người có ích cho xã hội.

+ Cơ sở khoa học: Học sinh khi đưa vào các trường giáo dưỡng ở độ tuổi từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi. Đây là lứa tuổi đang phát triển thể chất nên cần chế độ dinh dưỡng cao, đầy đủ để bảo đảm phát triển thể chất lành mạnh. Theo Bảng nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị cho người Việt Nam được ban hành kèm theo Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế, nhu cầu các khoáng chất, vi chất, i ốt, sắt, kẽm và vitamin của người chưa thành niên đúng đầu trong các lứa tuổi.

+ Trong thực tiễn, học sinh ở các trường giáo dưỡng cơ bản đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, ít được thân nhân thăm gặp, gửi quà, khi vào trường nhiều em có thể trạng gầy yếu.

Tuy nhiên, hiện nay định lượng ăn của học sinh trường giáo dưỡng chỉ cao hơn định lượng ăn của phạm nhân (cơ bản là những người đã thành niên) không đáng kể. Từ những lý do trên nên việc nâng định lượng gạo (từ 17 kg lên 20 kg), thịt lợn (từ 1,2 kg lên 1,5 kg), cá (từ 1,2 kg lên 1,5 kg), rau xanh (từ 15 kg lên 17 kg) là phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn.

***Đánh giá tác động đối với ngân sách Nhà nước:**

Với số lượng học sinh bình quân các năm gần đây là 300 học sinh (gồm học sinh chấp hành biện pháp tư pháp theo Luật Thi hành án hình sự và học sinh thi hành quyết định xử lý hành chính theo Luật Xử lý vi phạm hành chính³), việc tăng định lượng một số tiêu chuẩn như dự thảo Nghị định sẽ phát sinh thêm ngân sách Nhà nước số tiền là 432.000.000 đồng (Bốn trăm ba mươi hai triệu đồng) mỗi năm⁴.

Khoản kinh phí tăng thêm hằng năm tương ứng 0,02% kinh phí chi quản lý

³ Điều 17 Nghị định số 140/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng và cơ sở giáo dục bắt buộc:

“Điều 17. Chế độ ăn, mặc và đồ dùng sinh hoạt của học sinh

Thực hiện theo quy định tại Điều 28 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự”.

⁴ Tác động đối với ngân sách nhà nước:

Nội dung	Định lượng cũ	Định lượng mới	Chênh lệch (kg/tháng)	Số học sinh (bình quân /năm)	Đơn giá (dự tính) đồng/kg	Thành tiền (đồng)
Gạo tẻ	17	20	3,00	300	15.000	13.500.000
Thịt lợn xô lọc (kg)	1,20	1,50	0,30	300	120.000	10.800.000
Cá (kg)	1,20	1,50	0,30	300	50.000	4.500.000
Rau xanh	15,00	17,00	2,00	300	12.000	7.200.000
Tăng 01 tháng						36.000.000
Tăng 01 năm						432.000.000

phạm nhân, trại viên, học sinh được Ngân sách Nhà nước bảo đảm (432 triệu đồng/1.837.355 triệu đồng). Do đó, nếu tăng chế độ ăn của học sinh như dự thảo Nghị định, về cơ bản không tác động nhiều đến ngân sách Nhà nước và ngân sách Nhà nước có thể bảo đảm được.

- Sửa đổi quy định học sinh trường giáo dưỡng từ Đà Nẵng trở ra phía Bắc được cấp thêm áo ấm, tất, mũ len và chăn bông.

2.15. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 29 (Chế độ chăm sóc y tế đối với học sinh trường giáo dưỡng)

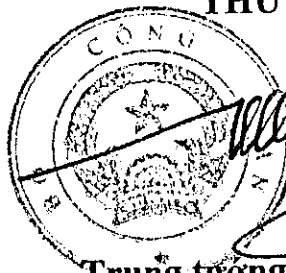
Bổ sung quy định: “Trường hợp vượt quá khả năng điều trị của cơ sở y tế cấp huyện, cấp tỉnh thì theo chỉ định của Thủ trưởng cơ sở y tế đó, Hiệu trưởng trường giáo dưỡng xem xét, quyết định việc điều trị tiếp theo, đồng thời báo cáo Cơ quan thi hành án hình sự thuộc Bộ Công an”.

Trên đây là nội dung Tờ trình về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, Bộ Công an kính trình Chính phủ xem xét, quyết định. *f. Lu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, C10(P1-PC).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trung tướng Nguyễn Văn Long

Số: 859 /BC-BCA-C10

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO**Tổng kết việc thực hiện Nghị định 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020
của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của
Luật Thi hành án hình sự trong Công an nhân dân**

Thực hiện Quyết định số 1041/QĐ-TTg ngày 19/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thi hành án hình sự năm 2019, Bộ Công an đã chủ trì xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, có hiệu lực thi hành từ ngày 25/12/2020. Sau hơn 02 năm triển khai thực hiện Nghị định số 133/2020/NĐ-CP, Bộ Công an báo cáo kết quả như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 133/2020/NĐ-CP**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện**

Ngày 18/01/2021, Bộ Công an đã ban hành Quyết định số 379/QĐ-BCA-ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 133/2020/NĐ-CP trong Công an nhân dân nhằm triển khai kịp thời, thống nhất, có hiệu quả các quy định của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP, trong đó xác định nhiệm vụ, nội dung công việc, tiến độ thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị trong việc thực hiện Nghị định số 133/2020/NĐ-CP, làm cơ sở để các đơn vị trực thuộc Bộ, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ sở giam giữ phạm nhân và trường giáo dưỡng (sau đây gọi là Công an các đơn vị, địa phương) quán triệt triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị; phát huy vai trò nòng cốt, chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan trong tham mưu cấp có thẩm quyền kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị định số 133/2020/NĐ-CP.

Đến nay, 100% Công an các đơn vị, địa phương đã quán triệt đến toàn thể cán bộ, chiến sĩ nội dung của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP và thực hiện nghiêm túc, thống nhất, đúng quy định.

2. Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện Nghị định

Để triển khai thi hành Nghị định số 133/2020/NĐ-CP, Bộ Công an đã ban hành 01 văn bản quy phạm pháp luật là Thông tư số 103/2021/TT-BCA ngày 01/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định xếp loại thi đua chấp hành án phạt tù cho phạm nhân.

Đến nay, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật để triển khai, hướng dẫn thi hành Luật Thi hành án hình sự năm 2019 đã cơ bản được hoàn thiện (07 Nghị định của Chính phủ, 06 Thông tư liên tịch, 24 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an đã được ban hành).

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến

Bộ Công an đã chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP thông qua các Hội nghị tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác thi hành án hình sự; lồng ghép tại các buổi giao ban của đơn vị và các hình thức khác phù hợp với thực tế cho toàn thể cán bộ, chiến sĩ, nhất là lãnh đạo, cán bộ, chiến sĩ trực tiếp thực hiện công tác thi hành án hình sự.

Ngoài ra, các cơ sở giam giữ phạm nhân đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP, trọng tâm là những nội dung liên quan đến quyền và chế độ, chính sách của phạm nhân, học sinh cho phạm nhân, học sinh và thân nhân của họ nắm được thông qua nhiều hình thức như: tuyên truyền tại các buổi phổ biến, giáo dục pháp luật; các buổi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua trong phạm nhân, học sinh; các cuộc họp đội phạm nhân; hội nghị gia đình phạm nhân, học sinh; niêm yết tại cửa buồng giam, bảng tin nội bộ; qua hệ thống loa truyền thanh, pano, áp phích, hình ảnh tuyên truyền,... Từ đó giúp phạm nhân, học sinh và thân nhân, gia đình hiểu rõ quy định của Nghị định và nâng cao ý thức nghiêm túc chấp hành.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 133/2020/NĐ-CP; NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Kết quả áp dụng quy định của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP

1.1. Về cơ cấu tổ chức của cơ sở giam giữ phạm nhân, trường giáo dưỡng thuộc Bộ Công an

Thực hiện quy định tại khoản 1, Điều 4 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP, Bộ trưởng Bộ Công an chịu trách nhiệm quản lý hệ thống tổ chức, biên chế và hoạt động của trại giam; quyết định việc thành lập, giải thể, sáp nhập, quản lý trại giam, phân trại giam trong trại giam; ban hành danh mục, tiêu chuẩn, định mức xây dựng các hạng mục công trình trại giam, hệ thống kiểm soát an ninh của trại giam thuộc Bộ Công an quản lý.

Tổ chức bộ máy quản lý của trại giam được thực hiện đúng quy định tại Điều 5 của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP gồm có: Giám thị, Phó Giám thị, Trưởng phân trại, Phó Trưởng phân trại, Đội trưởng, Phó Đội trưởng; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan; chiến sĩ và công nhân Công an. Hiện nay, về cơ bản Giám thị, Phó Giám thị, Trưởng phân trại, Phó Trưởng phân trại, Đội trưởng, Phó Đội trưởng đều có trình độ đại học cảnh sát, đại học an ninh hoặc cử

nhân luật trở lên và bảo đảm các tiêu chuẩn khác theo quy định của Bộ Công an.

Trại giam được tổ chức gồm các phân trại giam. Phân trại giam thuộc trại giam có nhiệm vụ tổ chức quản lý, giam giữ, giáo dục cải tạo phạm nhân theo đúng đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tại phân trại giam, phạm nhân được giam giữ trong khu giam giữ, gồm: (1) Khu giam giữ đối với phạm nhân có mức án tù trên 15 năm, tù chung thân, phạm nhân thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; (2) Khu giam giữ đối với phạm nhân có mức án tù từ 15 năm trở xuống; phạm nhân có mức án tù trên 15 năm đã được giảm án và thời hạn chấp hành án phạt tù còn lại dưới 15 năm; phạm nhân thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đã chấp hành một phần hai thời hạn chấp hành án phạt tù và đã được giảm thời hạn chấp hành án phạt tù. Nhà giam phạm nhân gồm có nhà giam chung (mỗi buồng giam giam giữ không quá 50 phạm nhân), nhà giam riêng (mỗi buồng giam giam giữ không quá 08 phạm nhân) và nhà kỷ luật (mỗi buồng giam giam giữ không quá 02 phạm nhân bị kỷ luật). Ngoài ra, trại giam còn có các công trình phục vụ và khu lao động, dạy nghề.

Bộ Công an đã chỉ đạo đẩy mạnh tiến độ xây dựng các công trình giam giữ thuộc các TG đang trong tình trạng thiếu nghiêm trọng cơ sở vật chất giam giữ, các công trình giam giữ xuống cấp và các công trình giam giữ phạm nhân loại nguy hiểm. Đến nay, có 102/174 phân trại đã đầu tư xây dựng hoàn chỉnh với tổng diện tích sàn xây dựng nhà giam là 627.212 m², diện tích sàn nằm (đủ điều kiện giam giữ) là 248.180 m², đáp ứng yêu cầu giam giữ theo quy định (02m²/phạm nhân) là 124.090 phạm nhân. Hiện nay, còn 52/174 phân trại cần phải mở rộng để hoàn chỉnh theo quy mô giam giữ của Bộ phê duyệt; 41/174 phân trại đang trong quá trình đầu tư xây dựng; 20/174 phân trại chưa đầu tư xây dựng.

Tất cả phạm nhân đến trại giam chấp hành án đều được phân loại và quản lý giam giữ theo đúng quy định. Số phạm nhân nữ, phạm nhân là người dưới 18 tuổi, phạm nhân là người nước ngoài, phạm nhân có dấu hiệu mắc bệnh tâm thần, phạm nhân có con dưới 36 tháng tuổi ở cùng mẹ được bố trí giam giữ riêng.

* Tính đến ngày 14/12/2021, Bộ Công an đang quản lý:

- Phạm nhân tại các trại giam: Trên 138.000 phạm nhân (nam: khoảng 123.000; nữ: khoảng 16.000; giới tính khác: 04; 581 phạm nhân có quốc tịch nước ngoài (nam: 507; nữ: 74) gồm 27 quốc tịch.

- Học sinh tại các trường giáo dưỡng: 298 học sinh (nam: 291; nữ: 07), tăng 03 học sinh.

- Có 128 trẻ em dưới 36 tháng tuổi ở cùng mẹ là phạm nhân trong trại giam.

- Phạm nhân đang chấp hành án tại các trại tạm giam, nhà tạm giữ: Hơn 5.502 phạm nhân.

* Tính đến ngày 14/12/2022, Bộ Công an đang quản lý:

- Phạm nhân tại các trại giam: Trên 152.000 phạm nhân (nam: khoảng 136.000; nữ: khoảng 16.000; giới tính khác: 11, gồm 26 quốc tịch, tăng hơn 14.600 phạm nhân so với cùng kỳ năm 2021.

- Học sinh tại các trường giáo dưỡng: 320 học sinh (nam: 316; nữ: 04), tăng 22 học sinh.

- Có 137 trẻ em dưới 36 tháng tuổi ở cùng mẹ là phạm nhân trong trại giam.

- Phạm nhân đang chấp hành án tại các trại tạm giam, nhà tạm giữ: Hơn 6.200 phạm nhân.

1.2. Về thực hiện chế độ, chính sách đối với phạm nhân; xếp loại chấp hành án phạt tù; xử lý phạm nhân vi phạm và kết quả phối hợp của lực lượng Công an với các cơ quan, tổ chức, cá nhân và gia đình trong giáo dục cải tạo phạm nhân

a) Về thực hiện chế độ đối với phạm nhân

- Chế độ ăn: Chế độ ăn của phạm nhân luôn được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 48 Luật Thi hành án hình sự 2019 và Điều 7 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ. Đảm bảo ăn chín, uống chín và vệ sinh an toàn thực phẩm. Chế độ ăn trong các ngày lễ, Tết của phạm nhân được thực hiện theo quy định của pháp luật và khoản 1 Điều 48 Luật Thi hành án hình sự năm 2019, phạm nhân ăn không quá 05 lần tiêu chuẩn ăn ngày thường. Phạm nhân lao động thuộc danh mục nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật thì định lượng ăn được tăng thêm nhưng không quá 02 lần tiêu chuẩn ăn ngày thường. Ngoài ra phạm nhân được sử dụng quà, tiền của mình để ăn thêm nhưng không quá 03 lần định lượng ăn trong 01 tháng cho mỗi phạm nhân và đều thông qua hệ thống lưu ký và căngtin phục vụ sinh hoạt cho phạm nhân của trại. Mỗi phân trại quản lý phạm nhân có một bếp ăn tập thể được trang cấp đầy đủ các trang thiết bị đảm bảo phục vụ tốt cho việc bảo quản, chế biến thực phẩm cho phạm nhân theo quy định của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP.

- Chế độ mặc và tư trang của phạm nhân: Việc cấp phát bằng hiện vật, tư trang, quần áo, cấp phát khác cho phạm nhân đảm bảo thực hiện đúng theo quy định tại Điều 49 Luật Thi hành án hình sự 2019 và Điều 8 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ. Việc cấp phát có ghi chép vào sổ theo dõi và ký nhận của phạm nhân.

- Chế độ chăm sóc y tế đối với phạm nhân: Chế độ chăm sóc y tế đối với phạm nhân được thực hiện theo quy định tại Điều 55 Luật Thi hành án hình sự 2019 và Điều 9 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ.

Phạm nhân mới đến chấp hành án được cán bộ y tế của đơn vị tổ chức khám, lập phiếu theo dõi sức khỏe. Trong thời gian phạm nhân chấp hành án phạt tù, định kỳ 02 năm/lần, cơ sở giam giữ phạm nhân phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổ chức khám sức khỏe tổng quát cho phạm nhân theo quy định. Trong quá trình chấp hành án, phạm nhân bị bệnh, bị thương tích thì được khám bệnh, chữa bệnh và điều trị tại bệnh xá của cơ sở giam giữ phạm nhân. Trường hợp phạm nhân bị bệnh nặng hoặc thương tích vượt quá khả năng điều trị thì báo cáo Giám thị quyết định trích xuất phạm nhân đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên là tuyến huyện hoặc tuyến tỉnh để điều trị. Tiền thuốc chữa bệnh thông thường cho phạm nhân luôn được quan tâm thực hiện đảm bảo đúng quy định, tương đương 03 kg gạo tẻ/phạm nhân/tháng. Bệnh xá các trại giam, trại tạm giam từng bước được đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, bổ sung trang thiết bị y tế, bố trí đội ngũ bác sỹ, y sỹ, y tá, dược sỹ cơ bản đáp ứng yêu cầu theo dõi, phòng, khám, chữa bệnh cho phạm nhân. Đến nay, đã có 46/54 trại giam có khu điều trị riêng cho phạm nhân tại các bệnh viện phục vụ tốt việc chữa bệnh cho phạm nhân và quản lý phạm nhân trong thời gian điều trị. Thường xuyên tổ chức khám sàng lọc phát hiện bệnh lao, xét nghiệm sàng lọc HIV cho phạm nhân.

Năm 2021, các trại giam đã khám, phát thuốc cho 4.976.787 lượt phạm nhân; điều trị tại bệnh xá cho 80.709 lượt phạm nhân; khám, điều trị tại bệnh viện cho 4.570 lượt phạm nhân. Thường xuyên tổ chức khám sàng lọc phát hiện bệnh lao, xét nghiệm sàng lọc HIV cho phạm nhân.

Năm 2022, các trại giam đã khám, phát thuốc cho 6.172.716 lượt phạm nhân; điều trị tại bệnh xá cho 82.676 lượt phạm nhân; khám, điều trị tại bệnh viện cho 3.628 lượt phạm nhân.

Hằng ngày bộ phận y tế tiến hành kiểm tra vệ sinh môi trường trong khu vực trại, bếp ăn tập thể của phạm nhân, đảm bảo ăn chín, uống chín, vệ sinh an toàn thực phẩm. Ngoài ra còn tổ chức phun thuốc diệt côn trùng, phòng ngừa dịch bệnh theo định kỳ hoặc đột xuất; tuyên truyền phòng chống dịch bệnh thông qua hệ thống loa truyền thanh của đơn vị. Trong thời điểm năm 2021, 2022, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, các cơ sở giam giữ phạm nhân đã thực hiện nghiêm quy định phòng chống dịch bệnh; cấp khẩu trang cho phạm nhân, cung cấp đầy đủ nước sát khuẩn tại các khu giam, vị trí công cộng trong đơn vị; tổ chức tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho phạm nhân; tổ chức test nhanh, phân loại, bóc tách, bố trí cách ly và điều trị bệnh cho các phạm nhân nhiễm covid.

- Chế độ đối với phạm nhân nữ có thai, nuôi con dưới 36 tháng tuổi và chế độ đối với trẻ em ở cùng mẹ trong cơ sở giam giữ phạm nhân được thực hiện đúng quy định tại Điều 10 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP, đảm bảo phạm nhân nữ đang mang thai, nuôi con dưới 36 tháng tuổi được bố trí định lượng ăn bằng

02 lần tiêu chuẩn ăn ngày thường so với định lượng tiêu chuẩn và được hoán đổi theo chỉ định của y sĩ hoặc bác sĩ; phạm nhân nữ sinh con trong trại giam được cấp các đồ dùng cần thiết cho việc chăm sóc trẻ sơ sinh theo quy định; phạm nhân nữ có thai đang chấp hành án tại trại giam được bố trí chỗ nằm tối thiểu 03m²/phạm nhân, được giảm thời gian lao động và được chăm sóc y tế theo quy định. Trẻ em dưới 36 tháng tuổi ở cùng mẹ trong cơ sở giam giữ phạm nhân được đảm bảo chế độ ăn như đối với trẻ em dưới 04 tuổi tại cơ sở bảo trợ xã hội, được cấp phát quần áo, tư trang, chăm sóc y tế và theo các quy định tại Điều 10 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP.

- Công tác xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện, giảm thời hạn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù được tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Năm 2021, các trại giam, trại tạm giam thuộc Bộ Công an, Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh đã lập hồ sơ đề nghị và được Tòa án nhân dân có thẩm quyền quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện cho 1.511 phạm nhân; có 90.876 phạm nhân được giảm thời hạn chấp hành án phạt tù; 116 phạm nhân được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù. Tiếp nhận, giải quyết theo đúng quy định 82 đơn, thư, văn bản liên quan đến công tác đặc xá, giảm thời hạn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện và các nội dung khác liên quan đến công tác chính sách phạm nhân theo đúng quy định.

Năm 2022, các trại giam, trại tạm giam thuộc Bộ Công an, Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh đã lập hồ sơ đề nghị và được Tòa án nhân dân có thẩm quyền quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện cho 1.234 phạm nhân; có 88.123 phạm nhân được giảm thời hạn chấp hành án phạt tù; 116 phạm nhân được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù. Tiếp nhận, giải quyết theo đúng quy định 77 đơn, thư, văn bản liên quan đến công tác đặc xá, giảm thời hạn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện và các nội dung khác liên quan đến công tác chính sách phạm nhân theo đúng quy định.

b) Về phổ biến pháp luật, giáo dục công dân, phổ biến thời sự, chính sách, pháp luật; hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; dạy văn hóa và dạy nghề cho phạm nhân

- Công tác phổ biến pháp luật, giáo dục công dân, phổ biến thời sự, chính sách pháp luật:

Việc tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật, giáo dục công dân, phổ biến thông tin thời sự cho phạm nhân được thực hiện theo Điều 31 Luật Thi hành án hình sự 2019 và Điều 12 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ. Các cơ sở giam giữ đã chỉ đạo các đội nghiệp vụ xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức phổ biến, giáo dục pháp

luật, giáo dục công dân theo các giai đoạn chấp hành án phạt tù cho phạm nhân, cụ thể: (1) Ngay sau khi được đưa đến trại chấp hành án phạt tù, phạm nhân được phổ biến, học tập: Quyền và nghĩa vụ của phạm nhân; Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân; các quy định về đồ vật cấm đưa vào nơi chấp hành án phạt tù; quy định nếp sống văn hóa, giao tiếp, ứng xử của phạm nhân; các tiêu chuẩn thi đua chấp hành án phạt tù và xếp loại chấp hành án phạt tù; các chế độ ăn, mặc, ở, sinh hoạt, chăm sóc y tế; chế độ lao động và sử dụng kết quả lao động của phạm nhân; chế độ sinh hoạt, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, đọc sách báo, vui chơi giải trí; gặp thân nhân, nhận, gửi thư, tiền, quà; liên lạc điện thoại; một số nội dung về giá trị đạo đức, kỹ năng sống (thời gian học tập, phổ biến từ 04 đến 06 ngày); (2) Sau khi biên chế về các đội (tổ), phạm nhân được phổ biến, học tập: Các quy định về chính sách hình sự của Việt Nam; tạm đình chỉ, giảm thời hạn chấp hành án phạt tù, đặc xá, tha tù trước thời hạn có điều kiện, miễn chấp hành án phạt tù; một số nội dung cơ bản của Hiến pháp, Luật Thi hành án hình sự, Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Lao động, Luật Đặc xá, Luật Phòng, chống ma túy, Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng miễn dịch ở người, Luật Giáo dục nghề nghiệp,.. và một số nội dung, giá trị đạo đức, kỹ năng sống (thời gian học tập, phổ biến bố trí một ngày trong tuần); (3) Đối với số phạm nhân sắp chấp hành xong án phạt tù được phổ biến, học tập: Các chính sách, quy định của pháp luật về tái hòa nhập cộng đồng, vay vốn sản xuất, kinh doanh, định hướng nghề nghiệp, hỗ trợ tìm kiếm việc làm; Luật Cư trú, Luật Giao thông đường bộ, đường thủy, các quy định về tái phạm, tái phạm nguy hiểm, xóa án tích, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội; một số nội dung, giá trị đạo đức, kỹ năng sống; tư vấn tâm lý, hỗ trợ các thủ tục pháp lý (thời gian học tập, phổ biến từ 05 đến 07 ngày trong khoảng thời gian 02 tháng trước ngày phạm nhân chấp hành xong án phạt tù hoặc trước khi thi hành quyết định đặc xá, quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện). Ngoài ra đối với số phạm nhân sắp chấp hành xong án phạt tù, các trại còn phối hợp với Hội Luật gia các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cử cán bộ đến tuyên truyền, phổ biến, tư vấn pháp luật, giới thiệu tìm kiếm việc làm nhằm giúp số phạm nhân này sau khi chấp hành xong án phạt tù hòa nhập cộng đồng ổn định cuộc sống, hạn chế tình trạng tái phạm tội và vi phạm pháp luật.

Việc tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến thông tin cho phạm nhân về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; những thành tựu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, các sự kiện lịch sử, chính trị, kinh tế, xã hội nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm của đất nước và của địa phương được đảm bảo thực hiện đúng theo quy định tại Điều 50 Luật Thi hành án hình sự 2019 và Điều 12 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ. Cụ thể mỗi buồng ở phạm nhân được trang bị một tivi màu, hàng ngày

mở loa truyền thanh vào buổi sáng (từ 5 giờ đến 6 giờ), mở tivi vào buổi tối (từ 17 giờ đến 22 giờ) thông qua hệ thống truyền hình cáp nội bộ và cấp phát báo Nhân dân, báo Tiền phong cho phạm nhân theo dõi các thông tin thời sự. Vào các ngày nghỉ, sau giờ lao động tổ chức cho phạm nhân mượn sách đọc tại thư viện.

Năm 2021, đã tổ chức 4.980 lớp cho 4.026.044 lượt phạm nhân về tuyên truyền thời sự, chính trị; 3.476 lớp cho 1.828.352 lượt phạm nhân về giáo dục pháp luật, Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân; 941 lớp cho 304.804 lượt phạm nhân về tuyên truyền phòng, chống tác hại của ma túy, phòng chống lây nhiễm HIV/AIDS.

Năm 2022, đã tổ chức 1.276 lớp cho 905.715 lượt phạm nhân về tuyên truyền thời sự, chính trị; 2.255 lớp cho 713.856 lượt phạm nhân về giáo dục pháp luật, Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân; 660 lớp cho 142.147 lượt phạm nhân về tuyên truyền phòng, chống tác hại của ma túy, phòng chống lây nhiễm HIV/AIDS.

- Về tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cho phạm nhân: Ngoài thời gian lao động, học tập, phạm nhân được tham gia các hoạt động thể dục, thể thao, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, đọc sách, báo, nghe đài, xem truyền hình nhằm giúp phạm nhân vui đi nỗi nhớ nhà, nhớ người thân, đáp ứng được đời sống tinh thần cho phạm nhân.

- Về dạy văn hóa và dạy nghề cho phạm nhân: Việc tổ chức dạy văn hóa và dạy nghề cho phạm nhân được thực hiện đảm bảo đúng quy định tại Điều 13, Điều 15 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ. Nhằm giúp phạm nhân không biết chữ hoặc tái mù chữ được học văn hóa xóa mù chữ, thông qua đó nâng cao trình độ nhận thức, sự hiểu biết pháp luật của phạm nhân, góp phần tích cực trong công tác giáo dục, cảm hóa phạm nhân, giúp họ phấn đấu lao động, học tập, cải tạo ngày một tiến bộ, các đơn vị đã chỉ đạo Đội Giáo dục - Hồ sơ, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức các lớp học xóa mù chữ, phổ cập giáo dục cho phạm nhân đang chấp hành án tại trại. Phạm nhân vào trại không biết chữ hoặc tái mù chữ đều được rà soát lập kế hoạch phối hợp với nhiều Trường Tiểu học trên địa bàn đơn vị đóng quân cử giáo viên của trường vào dạy văn hóa xóa mù chữ cho phạm nhân, nội dung, chương trình, giáo án đều được giáo viên chuẩn bị đầy đủ theo quy định. Khi học hết chương trình đều tổ chức thi đánh giá và cấp giấy chứng nhận cho phạm nhân theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Căn cứ vào chỉ tiêu nguồn vốn, hàng năm, các trại giam đã xây dựng kế hoạch dạy nghề cho phạm nhân gửi về Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Công an phê duyệt. Thông qua hoạt động dạy nghề đã góp phần giúp phạm nhân trang bị nghề nghiệp, hỗ trợ phạm nhân tái hòa nhập cộng đồng, ổn định cuộc sống sau khi chấp hành xong án phạt tù.

Năm 2021, các trại giam đã tổ chức 115 lớp cho 2.256 lượt phạm nhân về dạy văn hóa, xóa mù, cấp 693 chứng chỉ.

Năm 2022, các trại giam đã tổ chức 153 lớp cho 3.688 lượt phạm nhân về dạy văn hóa, xóa mù, cấp 685 chứng chỉ.

c) Về tổ chức cho phạm nhân lao động và sử dụng kết quả lao động, học nghề của phạm nhân

- Tại trại giam: Việc tổ chức cho phạm nhân lao động và sử dụng kết quả lao động được thực hiện theo quy định tại Điều 32, 33, 34 Luật Thi hành án hình sự 2019 và Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ. Phạm nhân vào trại được tổ chức lao động các ngành nghề thông dụng như: May mặc, thủ công mỹ nghệ, chế biến nông sản, thực phẩm, khâu bóng, thắt lông mi, xây dựng,... Việc bố trí lao động phù hợp với sức khỏe, độ tuổi của từng phạm nhân. Sau khi phạm nhân lao động, những phương tiện, dụng cụ lao động được thu gom lại quản lý riêng tại kho dụng cụ nằm ngoài khu vực rào vây, phạm nhân xuất nhập công được kiểm tra nghiêm ngặt. Phạm nhân lao động dưới sự hướng dẫn của cán bộ quản giáo phụ trách đội phạm nhân. Căn cứ chỉ tiêu của Cơ quan quản lý thi hành án hình sự giao, các trại giam đã tiến hành giao khoán định mức lao động cho phạm nhân, đảm bảo phạm nhân lao động mỗi ngày 08 giờ và được nghỉ ngày thứ Bảy, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày Tết. Trường hợp đột xuất hoặc do yêu cầu lao động thì Giám thị yêu cầu phạm nhân làm thêm giờ nhưng không quá 02 giờ trong 01 ngày, phạm nhân lao động thêm giờ hoặc lao động trong ngày thứ Bảy, Chủ nhật thì được nghỉ bù hoặc bồi dưỡng bằng tiền, hiện vật theo quy định.

Với mục đích thông qua lao động để giáo dục cải tạo phạm nhân, các trại giam đã tích cực phối hợp với các tổ chức, cá nhân để tổ chức lao động, dạy nghề cho phạm nhân trong khu vực trại giam với các ngành nghề đa dạng, phù hợp với độ tuổi, sức khỏe, giới tính, mức án... của phạm nhân và điều kiện của trại giam, góp phần giáo dục ý thức, trách nhiệm lao động và định hướng lựa chọn nghề sau khi chấp hành xong án phạt tù cho phạm nhân, trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, do tác động của dịch Covid-19, công tác tổ chức cho phạm nhân lao động, học nghề còn gặp nhiều khó khăn, do các tổ chức, cá nhân đang hợp tác với các trại giam phải tạm dừng hoặc thu hẹp quy mô hoạt động.... Bên cạnh đó, nguồn kinh phí bố trí cho công tác hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân còn hạn chế, chủ yếu tổ chức cho phạm nhân lao động cải tạo, học nghề thông qua trồng trọt cây nông, lâm nghiệp, chăn nuôi gia súc, gia cầm...

Thực hiện Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, về thực hiện chế độ lao động và sử dụng kết quả lao động, học nghề của phạm nhân, các trại giam đã thực hiện trích 14% bổ sung mức ăn cho phạm nhân; trích 2% lập Quỹ

hòa nhập cộng đồng để chi tư vấn, hỗ trợ cho phạm nhân khi chấp hành xong án phạt tù; trích 12% chi trả một phần công lao động cho phạm nhân trực tiếp tham gia lao động sản xuất, chi hỗ trợ cho phạm nhân bị tai nạn lao động (trích 10% chi trả một phần công lao động cho phạm nhân lao động trực tiếp; trích 2% chi hỗ trợ cho phạm nhân bị tai nạn lao động); trích 13% bổ sung quỹ phúc lợi của trại giam; 7% bổ sung quỹ khen thưởng của trại giam; 2% nộp về Cục 10 làm quỹ hỗ trợ các hoạt động sơ kết, tổng kết, tập huấn hằng năm; trích 50% chi hỗ trợ đầu tư trở lại cho các trại giam (40% tạo nguồn vốn chung đầu tư trở lại cho các trại giam; 10% đào tạo nghề và bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho phạm nhân).

Bộ Công an đã chỉ đạo các trại giam sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí trích từ kết quả lao động, học nghề năm 2021 của phạm nhân để đầu tư xây dựng các công trình, nhà xưởng, trang thiết bị phục vụ tổ chức lao động, dạy nghề cho phạm nhân.

Năm 2021, các trại giam đã tổ chức 259 lớp dạy nghề cho 8.515 phạm nhân với các ngành nghề như: Điện dân dụng, máy, gò, hàn, cơ khí, xây dựng - nề, xây dựng, cơ khí, mộc, sửa chữa động cơ, điện tử, điện lạnh....

Năm 2022, các trại giam đã tổ chức 191 lớp dạy nghề cho 6.277 phạm nhân với các ngành nghề như: Điện dân dụng, gò, hàn, cơ khí, kỹ thuật máy lạnh, điều hòa không khí, mộc, đan lát, trang trí nội thất,...

- Tại trại tạm giam, nhà tạm giữ: Theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật Thi hành án hình sự, số lượng phạm nhân chấp hành án tại trại tạm giam và nhà tạm giữ để phục vụ việc tạm giữ, tạm giam và được tính theo tỷ lệ trên tổng số người bị tạm giữ, tạm giam nhưng tối đa không vượt quá 15%. Việc thực hiện chế độ lao động của phạm nhân được các trại tạm giam, nhà tạm giữ thực hiện theo đúng quy định, phạm nhân được bố trí lao động các công việc phù hợp với độ tuổi, sức khỏe như quét dọn vệ sinh, nấu ăn phục vụ việc giam giữ theo Kế hoạch được phê duyệt và theo yêu cầu đột xuất của đơn vị.

d) Về xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân

Công tác xếp loại thi đua chấp hành án phạt tù được thực hiện theo quy định tại Điều 35 Luật Thi hành án hình sự 2019 và Điều 18, Điều 19 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ. Việc xếp loại cho phạm nhân luôn đảm bảo tính công khai, minh bạch, bình đẳng, đánh giá đúng quá trình cải tạo của từng phạm nhân như: Mức độ ăn năn hối cải, nhận rõ tội lỗi của mình; việc chấp hành bản án, quyết định của Tòa án, các quyết định của cơ quan có thẩm quyền trong thi hành án hình sự và quyết định khác của cơ quan nhà nước; việc chấp hành Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân, các quy định của pháp luật liên quan và quy định của cơ sở giam giữ phạm nhân; việc tham gia các chương trình, nội dung, hoạt động giáo dục, lao động, học tập, học nghề theo quy định; việc khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra; việc

thực hiện các trách nhiệm, nghĩa vụ khác của phạm nhân theo quy định của Luật Thi hành án hình sự và pháp luật khác có liên quan.

Kết quả xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân năm 2021: Có 12.771 phạm nhân xếp loại tốt, chiếm 12,6%; 74.483 phạm nhân xếp loại khá, chiếm 73,5%; 11.930 phạm nhân xếp loại trung bình, chiếm 11,77%; 2.153 phạm nhân xếp loại kém, chiếm 2,12%.

Kết quả xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân năm 2022: Có 10.708 phạm nhân xếp loại tốt, chiếm 9,5%; 85.169 phạm nhân xếp loại khá, chiếm 75,5%; 14.278 phạm nhân xếp loại trung bình, chiếm 12,6%; 2.623 phạm nhân xếp loại kém, chiếm 2,4%.

đ) Về xử lý phạm nhân vi phạm

Việc xử lý phạm nhân vi phạm Nội quy cơ sở giam giữ được thực hiện đúng đúng quy định tại Điều 43 Luật Thi hành án hình sự 2019 và Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 23 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ, đảm bảo việc xử lý kỷ luật kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật. Khi xử lý kỷ luật phạm nhân luôn xem xét, đánh giá làm rõ tính chất, mức độ, hậu quả, động cơ, mục đích, nguyên nhân vi phạm; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng hình thức kỷ luật; mức độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, quyết tâm sửa chữa vi phạm, khắc phục hậu quả để xem xét, áp dụng hình thức kỷ luật phù hợp. Phạm nhân vi phạm bị xử lý kỷ luật đều có thời gian theo dõi, thử thách để được công nhận tiến bộ, trường hợp phạm nhân bị xử lý kỷ luật nhiều lần nhưng không chịu sửa chữa thì bị áp dụng biện pháp giam riêng. Các quyết định, biên bản, tài liệu kỷ luật phạm nhân được lưu hồ sơ phạm nhân phục vụ cho công tác tra cứu và bảo quản thông tin, tài liệu theo quy định.

Năm 2021, đã khen thưởng và biểu dương 62.017 lượt phạm nhân; Kỷ luật 3.246 lượt phạm nhân, với các hình thức: Khiển trách: 308 lượt phạm nhân; Cảnh cáo: 676 lượt phạm nhân; Giam tại buồng kỷ luật: 2.310 lượt phạm nhân.

Năm 2022, đã khen thưởng và biểu dương 50.912 lượt phạm nhân; Kỷ luật 2.508 lượt phạm nhân, với các hình thức: Khiển trách: 243 lượt phạm nhân; Cảnh cáo: 478 lượt phạm nhân; Giam tại buồng kỷ luật: 1.787 lượt phạm nhân.

e) Về kết quả phối hợp của lực lượng Công an với các cơ quan, tổ chức, cá nhân và gia đình trong giáo dục cải tạo phạm nhân

Để công tác giáo dục, cải tạo phạm nhân đạt kết quả tốt và mang lại hiệu quả thiết thực, lãnh đạo Bộ Công an đã quán triệt, chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương xác định công tác phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan trong việc tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho phạm nhân đang chấp hành án tại trại là nhiệm vụ quan trọng, yêu cầu duy trì thường xuyên và đi vào nề nếp.

Công an các đơn vị, địa phương đã chủ động phối hợp với các Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp tỉnh thực hiện hoạt động giáo dục phạm nhân trong độ tuổi thanh niên và giúp đỡ họ tái hòa nhập cộng đồng; phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp tỉnh tổ chức các hoạt động truyền thông, giao lưu, hội thi, tư vấn, trợ giúp pháp lý, giáo dục kỹ năng sống, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân nữ và giúp đỡ họ chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng; phối hợp với Hội Luật gia tỉnh, thành phố để phổ biến, giáo dục, tư vấn pháp luật và hỗ trợ cho phạm nhân sắp chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, thư viện cho phạm nhân đang chấp hành án tại các cơ sở giam giữ phạm nhân; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức dạy văn hóa, xóa mù chữ cho phạm nhân không biết chữ; phối hợp các trường dạy nghề tổ chức mở lớp dạy nghề, cấp chứng chỉ nghề cho phạm nhân giúp phạm nhân có nghề nghiệp, ổn định cuộc sống sau khi chấp hành xong án phạt tù, hỗ trợ họ tái hòa nhập cộng đồng. Việc phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội được thực hiện theo lộ trình định kỳ hằng năm, thường xuyên và ngày càng nâng cao chất lượng.

Ngoài ra, thực hiện chương trình công tác năm, các cơ sở giam giữ phạm nhân hàng năm đều tổ chức Hội nghị gia đình phạm nhân nhằm tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của thân nhân, gia đình phạm nhân, góp phần phối hợp thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục, động viên và giúp đỡ phạm nhân giải quyết khó khăn, vướng mắc trong chấp hành án phạt tù; động viên phạm nhân yên tâm tư tưởng, phấn đấu sửa chữa lỗi lầm, cải tạo tiến bộ; phối hợp phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc, điều trị khi phạm nhân ốm đau, điều trị bệnh; nhận và quản lý phạm nhân khi được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù đưa về gia đình chữa bệnh.

g) Về thực hiện chế độ đối với học sinh chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng

Các trường giáo dưỡng thực hiện chế độ ăn, mặc, chăm sóc y tế cho học sinh đảm bảo đúng quy định. Chế độ sinh hoạt, ăn uống, học tập được công khai trên bảng trong khu nội trú học sinh. Việc cấp phát chế độ sinh hoạt cho học sinh đảm bảo đầy đủ, giáo viên chủ nhiệm nhận tại kho, trực tiếp phát cho học sinh và được ký nhận, có sổ theo dõi theo quy định.

Học sinh được thăm gặp thân nhân tại nhà tiếp đón. Việc bình xét thi đua được thực hiện công khai hằng tuần, tháng, quý tại đội học sinh. Kết quả xét loại, xét giảm thời hạn, miễn chấp hành phần thời gian còn lại được niêm yết công khai cho học sinh để theo dõi, phản ánh thông tin, không để xảy ra tiêu cực trong việc thực hiện chính sách cho học sinh.

1.3. Về thi hành quyết định tiếp nhận, chuyển giao đối với người đang chấp hành án phạt tù

a) Về thi hành quyết định tiếp nhận đối với người đang chấp hành án phạt tù ở nước ngoài về Việt Nam chấp hành án

Từ ngày 25/12/2020 đến ngày 31/12/2022, Bộ Công an đã phối hợp với các cơ quan thực thi pháp luật các nước hoàn thành thủ tục giải quyết 03 trường hợp chấp hành án phạt tù ở nước ngoài (Ô-xtrây-li-a, Nga) về Việt Nam.

Việc tiếp nhận đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, nguyên tắc ngoại giao, phù hợp với thông lệ quốc tế và đảm bảo an toàn.

b) Về thi hành quyết định chuyển giao đối với người đang chấp hành án phạt tù

Từ ngày 25/12/2020 đến ngày 31/12/2022, Bộ Công an đã phối hợp với các cơ quan thực thi pháp luật các nước hoàn thành thủ tục chuyển giao 02 phạm nhân quốc tịch Úc, 04 phạm nhân quốc tịch Thái Lan, 01 phạm nhân quốc tịch Hàn Quốc về nước.

Việc chuyển giao đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, nguyên tắc ngoại giao, phù hợp với thông lệ quốc tế và đảm bảo an toàn.

2. Thuận lợi và khó khăn, vướng mắc

2.1. Thuận lợi

Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định đầy đủ, chi tiết các nội dung liên quan đến công tác quản lý giam giữ, giáo dục, thực hiện chế độ chính sách đối với phạm nhân; công tác xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân; nguồn kinh phí được mở rộng hơn; quy định rõ hơn về cơ sở vật chất trang thiết bị an ninh cho cơ sở giam giữ; chế độ ăn cho phạm nhân được tăng lên; chế độ chăm sóc y tế đã tháo gỡ vướng mắc trong lập hồ sơ sức khỏe cho phạm nhân,... Việc ban hành Nghị định số 133/2020/NĐ-CP đã giúp Công an các đơn vị, địa phương triển khai thống nhất, thuận lợi các quy định của Luật Thi hành án hình sự trong công tác quản lý, giáo dục thực hiện chính sách đối với phạm nhân.

Việc xây dựng chương trình, nội dung giáo dục phạm nhân dần khắc phục được tình trạng thiếu thống nhất, thụ động, tùy tiện trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, từ đó công tác giáo dục phạm nhân càng chặt chẽ, có chiều sâu...

2.2. Khó khăn, vướng mắc

2.2.1. Trong công tác tổ chức triển khai thi hành

(1) Kinh phí đảm bảo cho việc quản lý phạm nhân và thực hiện các chế độ, chính sách đối với phạm nhân, học sinh do ngân sách nhà nước cấp theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP còn hạn hẹp. Trong khi

đó, nhu cầu kinh phí chi cho công tác này, nhất là hoạt động phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, bệnh lao, HIV/AIDS, các bệnh xã hội,... tại các cơ sở giam giữ phạm nhân, trường giáo dưỡng rất lớn. Nghị định số 133/2020/NĐ-CP không có nội dung quy định các nguồn lực hợp pháp khác nên việc kêu gọi nguồn kinh phí hợp pháp (ví dụ: Quỹ Toàn cầu, AHF, UNODC, FHI, UNAIDS,...) hỗ trợ cho công tác này gặp khó khăn.

(2) Trong thời gian từ năm 2020 đến năm 2022, tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trên cả nước, đặc biệt trong năm 2021, các trại giam tập trung mọi nguồn lực để phòng, chống dịch. Do đó, việc triển khai hoạt động phòng, chống các dịch bệnh khác bị gặp nhiều khó khăn như công tác xét nghiệm, điều trị và chăm sóc HIV/AIDS, lao cho phạm nhân.

(3) Việc phối hợp với Cơ quan thi hành án dân sự trong thực hiện các trách nhiệm dân sự trong bản án hình sự (nộp tiền án phí, hình phạt tiền, truy thu tài sản, bồi thường thiệt hại,...) của phạm nhân gặp nhiều khó khăn, phức tạp. Cụ thể: Trại giam đến Cơ quan thi hành án dân sự (CQTHADS) nơi đơn vị đóng quân nộp tiền do phạm nhân nộp nhưng nhiều nơi chỉ viết biên lai tổng số tiền, không viết biên lai cụ thể từng phạm nhân; chuyển khoản vào tài khoản của CQTHADS nhưng không chuyển biên lai hoặc giấy xác nhận thi hành án dân sự cho trại giam. Nhiều trường hợp CQTHADS chưa nhận được bản án do Tòa án chuyển giao hoặc không tìm được đương sự hoặc chưa có đơn yêu cầu thi hành án dẫn đến không có cơ sở ra quyết định thi hành án nên chưa có cơ sở nhận tiền dẫn đến tình trạng tồn đọng tiền tại trại giam.

2.2.2. Những vấn đề cụ thể và nguyên nhân

1. Về công tác giam giữ phạm nhân

Điểm b khoản 1 Điều 6 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định: “Nhà giam chung: Mỗi buồng giam giam giữ không quá 50 phạm nhân”. Tuy nhiên, thực trạng hệ thống công trình giam giữ của các trại giam chưa được xây dựng thống nhất theo một mẫu chung, các nhà giam, buồng giam được xây dựng trong nhiều thời kỳ khác nhau do đó thiết kế mẫu nhà giam chung hiện nay có nhiều loại, kích thước, diện tích khác nhau, trong đó cả buồng giam có quy mô giam giữ trên 50 phạm nhân¹. Theo quy định cũ, việc giam giữ tối đa 50 phạm nhân

¹ Số lượng buồng giam theo quy mô giam giữ đảm bảo 02m²/phạm nhân:

Quy mô	Buồng giam dưới 20 PN	Buồng giam 20 PN	Buồng giam 30 PN	Buồng giam 40 PN	Buồng giam 50 PN	Buồng giam 60 PN	Buồng giam 70 PN	Buồng giam 80 PN	Buồng giam trên 80 PN
Số lượng	104	121	463	301	1.505	247	206	40	55
Tỉ lệ	3,42%	3,98%	15,22%	9,89%	49,47%	8,12%	6,77%	1,31%	1,81%

trong một buồng giam gây lãng phí cho công trình giam giữ và không phù hợp với thực tế quy mô thiết kế các buồng giam hiện có.

2. Về thực hiện chế độ, chính sách cho phạm nhân

Khoản 5 Điều 7 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định: “*Phạm nhân được sử dụng điện, nước sinh hoạt theo định mức quy định*”. Tuy nhiên, hiện chưa có văn bản nào quy định về định mức điện, nước mà phạm nhân được sử dụng vì vậy các cơ sở giam giữ phạm nhân không có cơ sở để thực hiện. Việc ban hành định mức sử dụng điện, nước sinh hoạt cho phạm nhân là rất khó khăn và không phù hợp với điều kiện thực tế của các cơ sở giam giữ vì:

- Các công trình thuộc khu giam giữ phạm nhân đã được xây dựng theo mẫu thiết kế chung của Bộ Công an, đảm bảo yêu cầu về công tác quản lý, giam giữ và nhu cầu sử dụng điện, nước cho cán bộ, chiến sĩ và phạm nhân.

- Số lượng phạm nhân giam giữ không ổn định mà thay đổi liên tục, do đó việc quy định định mức sẽ phát sinh rất nhiều khó khăn trong công tác theo dõi, quản lý theo số lượng phạm nhân.

- Việc sử dụng điện, nước tại từng vùng miền, các thời điểm khác nhau, phụ thuộc nhiều vào yếu tố thời tiết. Mặt khác, các trại giam thường đóng quân cách xa trung tâm, khu dân cư nên việc cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt cho phạm nhân là hết sức khó khăn, nguồn nước phục vụ sinh hoạt cho phạm nhân chủ yếu từ các giếng khoan, nước mặt từ các hồ chứa nước được xử lý công nghiệp.

Vì vậy, việc ban hành định mức sử dụng điện, nước sinh hoạt cho phạm nhân sẽ không khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của tất cả các cơ sở giam giữ phạm nhân.

3. Quy định về công tác khám, chữa bệnh cho phạm nhân

- Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định: “*Trong thời gian chấp hành án phạt tù, cơ sở giam giữ phạm nhân căn cứ vào điều kiện, thời gian chấp hành án phạt tù của phạm nhân và tình hình cụ thể của mình phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp huyện hoặc bệnh viện Công an, bệnh viện Quân đội nơi có cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức khám sức khỏe tổng quát cho phạm nhân định kỳ ít nhất 02 năm/lần,...*”.

Mặt khác, khoản 1 Điều 55 Luật THAHS chỉ quy định: “*Trại giam, trại tạm giam, Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp huyện hoặc bệnh viện quân đội nơi trại giam, trại tạm giam, Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện đóng tổ chức khám sức khỏe cho phạm nhân*”.

Quy định như Nghị định số 133/2020/NĐ-CP không phù hợp với Luật Đầu thầu khi tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho nhiều phạm nhân mà tổng số tiền chi trả trên 100 triệu đồng. Mặt khác, trong thực tế, nhiều đơn vị đóng quân tại vùng sâu, vùng xa không mời được bệnh viện cấp huyện hoặc bệnh viện quân đội nên đã phối hợp với các bệnh viện Công an nhân dân như Bệnh viện 199, Bệnh viện 30/4 hoặc các cơ sở khám chữa bệnh ngoài nhà nước để tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho phạm nhân.

- Khoản 2 Điều 9 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định: *“Trường hợp phạm nhân bị bệnh nặng hoặc thương tích vượt quá khả năng điều trị thì Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân quyết định trích xuất đến cơ sở khám bệnh, ... Trường hợp vượt quá khả năng điều trị của bệnh viện tuyến tỉnh, bệnh viện cấp quân khu thì theo chỉ định của Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đó, Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân báo cáo Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Công an xem xét, quyết định việc điều trị tiếp theo; ...”*. Theo đó, trong nhiều trường hợp do phải thực hiện quy trình đề nghị nên việc cứu chữa có thể không kịp thời, ảnh hưởng đến tình trạng sức khỏe của phạm nhân.

4. Quy định về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và dạy văn hóa cho phạm nhân

- Trong giai đoạn ngay sau khi phạm nhân được đưa đến chấp hành án, Nghị định số 133/2020/NĐ-CP chưa có quy định về việc phổ biến, giáo dục cho phạm nhân trong trường hợp xảy ra dịch bệnh, thiên tai, hỏa hoạn hoặc sự kiện bất khả kháng khác; trường hợp có dưới 05 phạm nhân hoặc phạm nhân bị ốm đau, bệnh tật khó có thể tổ chức lớp học.

- Trong giai đoạn phạm nhân đang chấp hành án, Nghị định số 133/2020/NĐ-CP chưa có quy định về việc tổ chức phổ biến, giáo dục trong các trường hợp: phạm nhân mới được đưa đến; phạm nhân có mức án ngắn hoặc thời gian chấp hành án còn lại ngắn; số lượng phạm nhân ít không đủ để mở lớp.

- Trong giai đoạn phạm nhân chuẩn bị chấp hành xong án phạt tù, Nghị định số 133/2020/NĐ-CP chưa có quy định về việc tổ chức phổ biến, giáo dục riêng đối với phạm nhân đã được Tổ thẩm định liên ngành của Hội đồng tư vấn đặc xá thẩm định có đủ điều kiện được đề nghị đặc xá, phạm nhân được lập hồ sơ đề nghị Tòa án xét tha tù trước thời hạn có điều kiện hoặc phạm nhân đã được lập hồ sơ đề nghị Tòa án giảm hết thời hạn chấp hành án còn lại.

- Khoản 3 Điều 31 Luật Thi hành án hình sự quy định: *“Chương trình, nội dung học tập, học nghề của phạm nhân do Chính phủ quy định”*. Tuy nhiên, Nghị định số 133/2020/NĐ-CP chưa có quy định về nội dung này.

5. Quy định về công tác xếp loại cải tạo cho phạm nhân

- Khoản 1 Điều 18 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định “*Phạm nhân đang chấp hành án phạt tù được nhận xét, đánh giá, xếp loại chấp hành án phạt tù định kỳ theo: Tuần, tháng, quý, 06 tháng, 01 năm*”. Đồng thời điểm a quy định: “*Phạm nhân đã được nhận xét, đánh giá thái độ, kết quả chấp hành án phạt tù từ 04 ngày trở lên trong một tuần thì được xếp loại tuần*”. Quá trình thực hiện phát sinh vướng mắc là chưa có quy định về trường hợp tuần có các ngày thuộc hai tháng, tuần có từ 03 ngày trở xuống thì xếp loại tháng như thế nào.

Trong thực tế, hàng ngày phạm nhân đều được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù. Việc căn cứ kết quả nhận xét, đánh giá chấp hành án phạt tù theo ngày để xếp loại chấp hành án phạt tù tháng vẫn đảm bảo chặt chẽ và phù hợp với thực tế. Việc quy định xếp loại chấp hành án phạt tù theo tuần phát sinh nhiều thủ tục mà cán bộ quản giáo của các cơ sở giam giữ phạm nhân phải thực hiện (hiện Bộ Công an đang thực hiện trình tự, thủ tục xếp loại theo Thông tư số 103/2020/TT-BCA ngày 01/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân).

- Điểm a, b khoản 1 Điều 18 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định:

“a) Phạm nhân đã được nhận xét, đánh giá thái độ, kết quả chấp hành án phạt tù từ 04 ngày trở lên trong một tuần thì được xếp loại tuần. Xếp loại tuần vào ngày thứ Sáu hằng tuần. Thời gian xếp loại tuần tính từ ngày thứ Bảy tuần trước đến ngày thứ Sáu tuần sau đó;

b) Phạm nhân đã được xếp loại từ 03 tuần trở lên trong một tháng thì được xếp loại tháng. Xếp loại tháng vào ngày 25 hằng tháng. Thời gian xếp loại tháng kể từ ngày 26 của tháng trước đến ngày 25 của tháng sau đó. Trường hợp phạm nhân đã chấp hành án phạt tù được 20 ngày trong 01 tháng, thì thời gian xếp loại được tính từ ngày 06 đến ngày 25 của tháng đó.”

Bất cập theo quy định nêu trên là có trường hợp phạm nhân chấp hành án 18 ngày đã được xếp loại 3 tuần vì vậy đủ điều kiện xếp loại tháng, tuy nhiên lại không đúng quy định tại khoản b là phải chấp hành án ít nhất được 20 ngày. Mặt khác, có trường hợp phạm nhân chấp hành án đã được 20 ngày nhưng chưa được xếp loại 3 tuần thì cũng không được xếp loại tháng. Vì vậy, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 18 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP có sự mâu thuẫn, từ đó phát sinh vướng mắc, bất cập trong thực tiễn tổ chức thực hiện.

- Điểm b, c, d, đ khoản 1 Điều 18 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định:

“Xếp loại tháng vào ngày 25 hằng tháng. Thời gian xếp loại tháng kể từ ngày 26 của tháng trước đến ngày 25 của tháng sau đó.

Xếp loại quý I vào ngày 25 tháng 02, quý II vào ngày 25 tháng 5, quý III vào ngày 25 tháng 8, quý IV vào ngày 25 tháng 11.

Thời gian xếp loại 06 tháng đầu năm kể từ ngày 26 tháng 11 của năm trước đến ngày 25 tháng 5 của năm sau đó; xếp loại 06 tháng cuối năm kể từ ngày 26 tháng 5 đến ngày 25 tháng 11 của năm đó.

Xếp loại 01 năm vào ngày 25 tháng 11 hằng năm. Thời gian xếp loại của 01 năm kể từ ngày 26 tháng 11 của năm trước đến ngày 25 tháng 11 của năm sau đó”.

Mốc thời gian để xếp loại như quy định trên không trùng với mốc tháng, quý, cả năm của Luật Kế toán² nên gây khó khăn cho việc xác định phạm nhân có hoàn thành chỉ tiêu định mức được giao hay không bởi kết quả lao động của phạm nhân trong tháng được tính từ ngày 01 đến ngày cuối tháng. Vì vậy, khi tổ chức áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP trong thực tiễn phát sinh vướng mắc, bất cập.

- Điểm d khoản 2 Điều 19 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định: “*Phạm nhân phải thực hiện đầy đủ các tiêu chí xếp loại chấp hành án phạt tù sau đây thì được xếp loại tốt: d) Có tinh thần trách nhiệm cao, tự giác, tích cực trong lao động, nghiêm túc chấp hành sự phân công của cán bộ, tham gia đầy đủ 100% ngày công, lao động có chất lượng, hiệu quả, hoàn thành 100% định mức công việc và vượt định mức hoặc tiến độ được giao,...”.*

Trên thực tế, rất khó khăn cho phạm nhân có thể tham gia đầy đủ 100% ngày công vì phạm nhân còn được thực hiện các chế độ chính sách như: liên lạc điện thoại với thân nhân, thăm gặp thân nhân, nghỉ ốm, tham gia học tập...; việc xác định phạm nhân lao động vượt định mức ở các đội vệ sinh, chăn nuôi, phục vụ bếp... rất khó xác định.

- Điều 35 Luật Thi hành án hình sự giao Chính phủ quy định chi tiết Điều này. Vì vậy tất cả các nội dung liên quan đến điều kiện, tiêu chuẩn định kỳ xếp loại tốt/khá/trung bình/kém phải được quy định tại Nghị định. Tuy nhiên hiện

² Khoản 1 Điều 12 Luật Kế toán quy định:

1. Kỳ kế toán gồm kỳ kế toán năm, kỳ kế toán quý, kỳ kế toán tháng và được quy định như sau:

a) Kỳ kế toán năm là 12 tháng, tính từ đầu ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12 năm dương lịch. Đơn vị kế toán có đặc thù về tổ chức, hoạt động được chọn kỳ kế toán năm là 12 tháng tròn theo năm dương lịch, bắt đầu từ đầu ngày 01 tháng đầu quý này đến hết ngày cuối cùng của tháng cuối quý trước năm sau và phải thông báo cho cơ quan tài chính, cơ quan thuế;

b) Kỳ kế toán quý là 03 tháng, tính từ đầu ngày 01 tháng đầu quý đến hết ngày cuối cùng của tháng cuối quý;

c) Kỳ kế toán tháng là 01 tháng, tính từ đầu ngày 01 đến hết ngày cuối cùng của tháng.

nay Nghị định mới chỉ quy định về điều kiện, tiêu chuẩn xếp loại tốt/khá/trung bình/kém mà chưa có quy định về: (1) Định kỳ xếp loại tốt/khá/trung bình/kém; (2) Xếp loại chấp hành án trong trường hợp phạm nhân lập công; (3) Xếp loại đối với phạm nhân đang được trích xuất để phục vụ điều tra, truy tố, xét xử và phạm nhân tham gia tổ tụng với vai trò là bị can, bị cáo; (4) Xem xét lại quyết định xếp loại chấp hành án phạt tù. Các nội dung này hiện đang thực hiện theo Thông tư số 103/2021/TT-BCA ngày 01/11/2021 của Bộ Công an quy định xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân. Tuy nhiên, cần thiết phải bổ sung các quy định này vào Nghị định quy định chi tiết Luật Thi hành án hình sự để đảm bảo đúng thẩm quyền của Chính phủ đã được Luật giao.

6. Quy định về sử dụng kết quả lao động, dạy nghề

- Khoản 3 Điều 17 Nghị định 133/2020/NĐ-CP quy định về việc chi trả một phần công lao động cho phạm nhân trực tiếp tham gia lao động, sản xuất, tuy nhiên, chưa có quy định cụ thể về đối tượng, nguyên tắc, căn cứ và định mức chi trả nên khó khăn cho các đơn vị thống nhất thực hiện. Điều này còn quy định trích chi hỗ trợ cho phạm nhân bị tai nạn lao động, tuy nhiên chưa có định mức chi trả để các đơn vị có căn cứ thực hiện. Mặt khác, quỹ hỗ trợ cho phạm nhân bị tai nạn lao động trong thực tế ít sử dụng nên thường có số dư, các đơn vị không có mục chi nào khác cho khoản quỹ này nên gây lãng phí, mục đích quỹ kém hiệu quả.

- Nghị định số 133/2020/NĐ-CP chưa có quy định cụ thể về sử dụng kết quả lao động vượt chỉ tiêu, định mức lao động của phạm nhân nên gây khó khăn trong công tác thực hiện và chưa có chính sách khuyến khích phạm nhân tích cực lao động.

7. Chế độ ăn, mặc của học sinh trường giáo dưỡng

Hiện nay, chế độ ăn của học sinh trường giáo dưỡng vẫn chưa đảm bảo cho học sinh ăn no, đủ dinh dưỡng để phát triển thể chất. Học sinh trong trường giáo dưỡng là trẻ vị thành niên đang trong giai đoạn phát triển thể chất, cần hàm lượng lớn chất dinh dưỡng để phát triển, nâng cao thể trạng. Trong khi đó, hầu hết học sinh là con em đồng bào dân tộc, khi vào trường đều gầy yếu, chiều cao thấp và ít được thân nhân thăm gặp, gửi tiền, quà,... Do đó, cần thiết phải nâng chế độ, khẩu phần ăn cho học sinh.

Ngoài ra, khoản 2 Điều 28 quy định: "*Học sinh vào trường giáo dưỡng được cấp 01 màn, 01 chăn sợi. Từ Thừa Thiên - Huế trở ra phía Bắc và 05 tỉnh Tây Nguyên, mỗi học sinh được cấp thêm 01 áo ấm, 02 đôi tất và 01 mũ len, 01 chăn bông có vỏ nặng không quá 02 kg dùng trong 02 năm*". Tuy nhiên, hiện nay cả nước chỉ có 03 trường giáo dưỡng đóng tại 03 khu vực Bắc, Trung, Nam,

không có trường nào đóng trên địa bàn Tây Nguyên, nên việc áp dụng cho địa bàn 05 tỉnh Tây Nguyên là chưa phù hợp. Mặt khác, Trường giáo dưỡng số 3 đóng trên địa bàn xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng (giáp với huyện Nam Đông và Phú Lộc của tỉnh Thừa Thiên - Huế), khu vực đơn vị đóng quân là vùng núi cao nên về mùa đông thời tiết rất lạnh. Vì vậy cần thiết phải sửa đổi, bổ sung thêm chế độ mặc đối với học sinh cho phù hợp với thực tiễn.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn thi hành Nghị định số 133/2020/NĐ-CP, Bộ Công an đề xuất những nội dung sau:

1. Đề nghị Chính phủ quan tâm, chỉ đạo, bổ sung kinh phí để xây dựng các hạng mục công trình giam giữ phạm nhân, đáp ứng yêu cầu quản lý, giam giữ phạm nhân theo quy định.

2. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP, trong đó sửa đổi các quy định về công tác khám, chữa bệnh cho phạm nhân; quy định về xếp loại chấp hành án phạt tù; quy định về lao động, hướng nghiệp, dạy nghề và sử dụng kết quả lao động, dạy nghề; chế độ ăn cho học sinh trường giáo dưỡng;... để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

Trên đây là Báo cáo tổng kết việc thực hiện Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự trong Công an nhân dân./

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để theo dõi);
- Các đ/c Thứ trưởng (để p/h chỉ đạo);
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- V01, V03, C10 (để thực hiện);
- Lưu: VT, C10(P1).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trung tướng Nguyễn Văn Long

Số: 860 /BC-BCA-C10

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Giải trình, tiếp thu ý kiến đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự

Thực hiện Công văn số 4437/VPCP-NC của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang về việc giao Bộ Công an chủ trì xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, Bộ Công an đã dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định, gửi xin ý kiến Công an các đơn vị, địa phương và các bộ, ngành có liên quan.

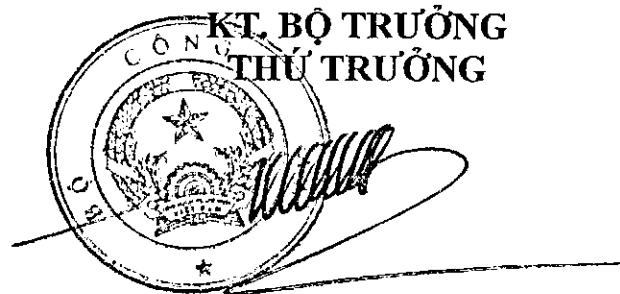
Đến nay, Bộ Công an đã nhận được ý kiến của 10 đơn vị trực thuộc Bộ, 49 Công an các đơn vị, địa phương và 20 bộ, cơ quan ngang bộ. Các ý kiến đều nhất trí với sự cần thiết xây dựng Nghị định và tham gia một số ý kiến về bố cục, nội dung của dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định.

Trên cơ sở đó, Bộ Công an đã tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định; đồng thời xây dựng Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP (có Bảng tổng hợp gửi kèm theo)./. Tu

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, C10(P1-PC).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Trung tướng Nguyễn Văn Long

STT	Nội dung	Đơn vị tham gia	Y kiến tham gia	Tiếp thu/không tiếp thu và giải trình ý kiến
1	Tờ trình	Tại khoản I mục II, đề nghị bổ sung nội dung: "Bảo đảm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân".	Bộ Văn hóa, Thể thao và du lịch	Tiếp thu. Đã chỉnh lý dự thảo
2		Đề nghị cung cấp thêm thông tin để làm rõ hơn nội dung vướng mắc, bắt cập trong thực hiện quy định tại điểm b khoản 1 Điều 18 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP (nguyên nhân xuất phát từ quy định của pháp luật hay từ thực tiễn tổ chức thi hành pháp luật) để đề xuất giải pháp khắc phục.	Bộ Tư pháp	Tiếp thu. Đã bổ sung vào dự thảo về nguyên nhân xuất phát từ quy định của pháp luật.
3		Đề nghị căn nhắc nội dung danh giá vương mãc, bắt cập trong thực hiện quy định tại điểm d khoản 2 Điều 19 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP về điều kiện, tiêu chuẩn xếp loại chấp hành án phạt tù, đó là: "một trong những tiêu chí để xếp loại chấp hành án phạt tù là phải tham gia đầy đủ 100% ngày công, tự nhiên, thực hiện rất khó khăn cho phạm nhân có thể tham gia đầy đủ 100% ngày công vì phạm nhân còn thực hiện chế độ, chính sách như tiền lương, tham gia tập luyện, nghỉ ốm...". Bộ Tư pháp cho rằng khi phạm nhân thực hiện các chế độ chính sách trên thì không thể tính để trừ vào ngày công lao động của phạm nhân.	Bộ Tư pháp	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Tờ trình vì đây là các nội dung danh giá vương mãc, bắt cập trong thực tế do các cơ sở giam giữ phạm nhân. Ngoài ra trong quá trình kiểm soát tại trại giam, Viện kiểm sát nhân dân các cấp vẫn kiến nghị việc xếp loại tốt cho những phạm nhân không đảm bảo 100% ngày công là không đúng với quy định.
4		- Đề nghị căn nhắc việc mở rộng phạm vi điều chỉnh của Nghị định đối với Điều 56 và khoản 1 Điều 147 Luật THAHS để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn	Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp	Tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã lược bỏ các quy định không được Luật giao Chính phủ quy định chi tiết. Đồng thời chỉnh lý Tờ trình.

		<p>bản quy phạm pháp luật;</p> <p>- Làm rõ căn cứ đề xuất quy định chi tiết Điều 56 và khoản 1 Điều 147; thuyết minh sự cần thiết sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 2 Điều 3, Điều 6, khoản 5 Điều 7,...</p>	<p>và phát triển nông thôn;</p> <p>Bộ Y tế</p>	
5		<p>Đề nghị đánh giá vướng mắc, bất cập quy định tại Điều 6 Nghị định số 133/202 và làm rõ cơ sở đề nghị thay đổi quy mô giam giữ tại buồng giam chung (từ 50 phạm nhân lên 80 phạm nhân).</p>	<p>Bộ Nội vụ</p> <p>Bộ Ngoại giao</p> <p>V03</p>	<p>Tiếp thu. Đã bổ sung vào dự thảo Tờ trình.</p>
6		<p>Đề nghị nghiên cứu, đánh giá cụ thể về căn cứ pháp lý, thực tiễn, cơ sở khoa học đề nâng cao chế độ, khâu phân ăn cho học sinh trường giáo dưỡng.</p>	<p>Ủy ban Dân tộc</p>	<p>Tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã bổ sung căn cứ pháp lý, thực tiễn và cơ sở khoa học theo đề nghị vào dự thảo Tờ trình.</p>
7		<p>Đề nghị bổ sung đánh giá về nguồn kinh phí dự kiến, khả năng đảm bảo đối với chính sách khám, chữa bệnh cho phạm nhân, chính sách tăng chế độ ăn, mặc của học sinh trường giáo dưỡng.</p>	<p>Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p>	<p>- Theo nội dung dự thảo, việc thực hiện chính sách khám, chữa bệnh cho phạm nhân cơ bản không có sự thay đổi so với hiện nay, do đó nguồn kinh phí bảo đảm thực thực hiện vẫn phù hợp với điều kiện, khả năng của ngân sách Nhà nước.</p> <p>- Đối với việc tăng chế độ ăn của học sinh: Cơ quan soạn thảo đã bổ sung đánh giá tác động vào dự thảo Tờ trình.</p>
8		<p>Đề nghị giải trình về sự cần thiết sửa đổi, bổ sung quy định: “Trích 2% nộp về Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng (đối với trại giam do Bộ Công an quản lý), Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng (đối với trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý) làm quỹ hỗ trợ các hoạt động quản lý, tổng kết, sơ kết, tập huấn, hội nghị, hội thảo, hợp tác quốc tế”.</p>	<p>Bộ Ngoại giao</p>	<p>Nội dung này cơ quan soạn thảo đã lược bỏ, đề nghị giữ nguyên quy định như dự thảo Nghị định số 133/2020/NĐ-CP</p>

<p>9</p>	<p>Điều 7</p>	<p>Khoản 5: Đề nghị quy định cụ thể định mức sử dụng điện, nước của phạm nhân để đảm bảo thông nhất trong triển khai thực hiện.</p>	<p>Bộ Nội vụ</p>	<p>Không tiếp thu. Việc ban hành định mức sử dụng điện, nước sinh hoạt cho phạm nhân là rất khó khăn và không phù hợp với điều kiện thực tế của các trại giam vì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các trại giam thường đóng quân cách xa trung tâm, khu dân cư nên việc cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt cho phạm nhân là hết sức khó khăn, nguồn nước phục vụ sinh hoạt cho phạm nhân chủ yếu từ các giếng khoan, nước mặt từ các hồ chứa nước được xử lý công nghiệp. Nếu quy định định mức nước phạm nhân được sử dụng thì rất nhiều cơ sở giam giữ, nhất là các đơn vị đóng quân tại các tỉnh miền trung, Tây Nguyên thường xuyên thiếu nước vào mùa khô sẽ phát sinh chi phí rất lớn để mua nước sạch cho phạm nhân sử dụng.
				<ul style="list-style-type: none"> - Thực tế tại mỗi phân trại, số lượng phạm nhân giam giữ thường không đúng theo quy mô, không ổn định mà thay đổi từng ngày (do phạm nhân nhập và ra trại), việc sử dụng điện, nước vào từng thời điểm lại khác nhau (mùa hè và các tháng có ngày lễ, tết thông thường sẽ sử dụng điện, nước nhiều hơn). - Các công trình thuộc khu giam giữ phạm nhân được xây dựng theo mẫu thiết kế chung của Bộ Công an, đều đảm bảo yêu cầu về nghiệp vụ và yêu cầu sử dụng, trong đó đã tính toán đến hệ thống điện, hệ thống cấp nước đảm bảo công suất hoạt động cũng như an toàn chung. <p>Vì vậy, việc ban hành định mức sử dụng điện, nước sinh hoạt cho phạm nhân sẽ không khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của tất cả các cơ sở giam giữ phạm nhân. Do đó cần thiết phải sửa đổi nội dung này nhằm đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của các cơ sở giam giữ phạm nhân.</p>

10	<p>Khoản 1: Đề nghị cần nhắc nội dung bổ sung “cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tương đương” để đảm bảo phù hợp với Khoản 1 Điều 55 Luật Thi hành án hình sự.</p>	Bộ Tư pháp	<p>Tiếp thu. Đã lược bỏ nội dung này và giữ nguyên quy định của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP.</p>
11	<p>Điều 9</p> <p>Khoản 2:</p> <p>- Đề nghị quy định thủ tục theo hướng đơn giản như quyết định cơ sở điều trị tiếp theo của Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân cần căn cứ vào chỉ định của Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang điều trị cho phạm nhân và nên được thực hiện đồng thời ngay khi có chỉ định chuyển cơ sở điều trị của Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>- Đề nghị bổ sung quy định với các trường hợp phải can thiệp y tế và cần có ký xác nhận của phạm nhân hoặc người đại diện hợp pháp nhưng không thực hiện được thì khi đó cả nhân, đơn vị nào chịu trách nhiệm.</p> <p>- Đề nghị rà soát lại quy định về “bệnh viện tuyến trên, bệnh viện cấp quân khu” để đảm bảo phù hợp, thống nhất với Điều 104 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023.</p>	Bộ Y tế	<p>Không tiếp thu. Vi:</p> <p>- Việc chuyển tuyến điều trị cho phạm nhân phải căn cứ vào chỉ định của Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang điều trị cho phạm nhân nhưng cũng cần có thời gian cho cơ sở giam giữ phạm nhân chuẩn bị để đảm bảo các yêu cầu về quản lý nghiệp vụ, hậu cần.</p> <p>- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 5 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023: “Nếu không có người đại diện quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 2 Điều 8 của Luật này thì thực hiện theo quyết định của người chịu trách nhiệm chuyên môn hoặc người trực lãnh đạo của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh”. Vì vậy, không cần thiết bổ sung quy định về cả nhân, đơn vị chịu trách nhiệm trong trường hợp phải can thiệp y tế và cần có ký xác nhận của phạm nhân hoặc người đại diện hợp pháp.</p> <p>- Quy định như dự thảo là hợp lý vì bệnh viện tuyến trên là bệnh viện được cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang điều trị chỉ định chuyển đến để điều trị tiếp do vượt quá khả năng điều trị.</p>
12	<p>Khoản 2: Đề nghị bổ sung cuối Khoản 2: “<i>Khi tiếp nhận phạm nhân đến chấp hành án, cơ sở giam giữ yêu cầu họ giao thẻ bảo hiểm y tế hoặc giấy hẹn trong thời gian chờ cấp, đổi thẻ nếu người đó có tham gia bảo hiểm y tế để cơ sở giam giữ quản lý, sử dụng trong trường hợp họ đi khám và điều trị tại bệnh</i></p>	Bộ Quốc phòng	<p>Không tiếp thu. Vi: Căn cứ Điều 12 Luật Bảo hiểm y tế, phạm nhân không thuộc 1 trong 25 đối tượng thuộc diện tham gia bảo hiểm y tế. Vì vậy, ý kiến của Bộ Quốc phòng chưa đảm bảo phù hợp với hệ thống pháp luật có liên quan.</p>

		<i>viện. Trường hợp họ không mang theo thì đề nghị thân nhân của họ nộp khi thăm gặp hoặc khi phối hợp chăm sóc, điều trị tại cơ sở khám chữa bệnh”.</i>		
13		Đề nghị sửa đổi, bổ sung quy định khoản 3 Điều 9 như sau: “3. ... Trường hợp không còn quỹ đất thì bố trí tối thiểu từ 03 buồng bệnh riêng... Đối với bệnh viện theo tuyến do Quân đội quản lý, căn cứ vào điều kiện thực tế, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn việc bố trí các buồng bệnh phù hợp với tình hình khám bệnh, chữa bệnh cho phạm nhân. Các bệnh viện có trách nhiệm bố trí y sĩ, bác sĩ đến khám và điều trị cho bệnh nhân theo quy định”.	Bộ Quốc phòng	Tiếp thu. Đã bổ sung vào dự thảo Nghị định
14	Điều 12	Khoản 2: Đề nghị xem xét nên phân chia nội dung học tập thành 02 nhóm: nhóm 1 về một số nội dung cơ bản về pháp luật như quy định tại dự thảo Nghị định; nhóm 2 về một số môn học liên quan đến trị liệu hành vi và xây dựng nhân cách con người.	Bộ LĐ-TB&XH	Không tiếp thu, vì: Khoản 1 Điều 31 Luật Thi hành án hình sự quy định chế độ học tập, học nghề của phạm nhân như sau: “Phạm nhân được phổ biến pháp luật, giáo dục công dân và được học văn hóa, học nghề. Phạm nhân chưa biết chữ phải học văn hóa để xóa mù chữ. Phạm nhân là người nước ngoài được khuyến khích học tiếng Việt”. Như vậy, các nội dung học tập của phạm nhân không có các nhóm nội dung như Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đề nghị.
15		Khoản 3: Đề nghị xem xét bổ sung thêm nhóm các môn học về kỹ năng sống, kỹ năng hòa nhập cộng đồng, phát triển cộng đồng bền vững và trách nhiệm xã hội.	Bộ LĐ-TB&XH	Không tiếp thu, vì: Khoản 1 Điều 31 Luật Thi hành án hình sự quy định chế độ học tập, học nghề của phạm nhân như sau: “Phạm nhân được phổ biến pháp luật, giáo dục công dân và được học văn hóa, học nghề. Phạm nhân chưa biết chữ phải học văn hóa để xóa mù chữ. Phạm nhân là người nước ngoài được khuyến khích học tiếng Việt”. Như vậy, các nội dung học tập của phạm nhân không có các nhóm nội dung như Bộ LĐ-TB&XH đề nghị.

16	<p>Khoản 3: Đề nghị sửa thành: "... Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân xác nhận hoàn thành kỳ học (nếu phạm nhân chưa hoàn thành Chương trình xóa mù chữ), hoàn thành Chương trình Xóa mù chữ Giai đoạn 1, Giai đoạn 2 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phạm nhân".</p> <p>Khoản 4: Đề nghị sửa thành: "Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo nơi có cơ sở giam giữ phạm nhân phối hợp thực hiện, chỉ đạo các cơ sở giáo dục cử giáo viên đến dạy văn hóa cho phạm nhân; quản lý, chỉ đạo thực hiện việc kiểm tra, đánh giá, xét hoàn thành Chương trình tiểu học, cấp bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở cho phạm nhân theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm cho cán bộ, chiến sĩ dạy văn hóa cho phạm nhân. Cơ sở giam giữ phạm nhân bố trí hội trường, phòng học đảm bảo đủ điều kiện dạy và học cho phạm nhân".</p>	<p>Bộ Giáo dục và Đào tạo</p>	<p>Tiếp thu. Đã chỉnh lý dự thảo.</p>
17	<p>Điều 17</p>	<p>VKSNDTC</p>	<p>Không tiếp thu, vì: Đòi tượng lao động trong trường hợp này là phạm nhân, không phải là người lao động bình thường nên không đơn thuần thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về lao động. Trong thời gian chấp hành án, Giám thị trại giam có trách nhiệm bố trí lao động cho phạm nhân phù hợp với độ tuổi, sức khỏe, giới tính, mức ăn, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng phạm nhân. Kết quả lao động của phạm nhân phản ánh thái độ chấp hành cải tạo và là căn cứ để xếp loại chấp hành án. Việc tổ chức lao động, cho phạm nhân có mục đích chính là giáo dục, cải tạo phạm nhân thông qua lao</p>

				<p>động, hỗ trợ phạm nhân chuẩn bị các điều kiện để tái hòa nhập cộng đồng, không mang yếu tố thương mại. Lao động ở các ngành nghề trực tiếp tạo ra sản phẩm hay gián tiếp phục vụ như quét dọn vệ sinh môi trường, phục vụ bếp ăn, thi đua khen thưởng không tạo ra sản phẩm thì đều là lao động nên phải được chi trả công lao động. Mặt khác, hệ thống kế toán ở trại giam không thể quản lý theo ngành nghề vì không phải là đơn vị doanh nghiệp tổ chức sản xuất vì vậy không thể tính toán công lao động cho phạm nhân theo từng ngành nghề.</p>
18		<p>Đề nghị quy định rõ mức độ bệnh, mức độ rủi ro của phạm nhân được hỗ trợ. Theo VKSNDTC, chỉ những phạm nhân bị bệnh phải điều trị tại cơ sở chữa bệnh thì mới được hỗ trợ bằng quỹ phúc lợi của trại giam.</p>	VKSNDTC	<p>Tiếp thu một phần, chỉnh lý như sau: "Trích 16% bổ sung Quỹ phúc lợi của trại giam để thực hiện các hoạt động: ...; hỗ trợ phạm nhân khi bị bệnh, gặp rủi ro, khi điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với mức hỗ trợ tối đa không quá 05 lần định mức chi trả một phần công lao động cho phạm nhân trong quý đó, một năm chỉ hỗ trợ một lần;"</p>
19		<p>Đề nghị rà soát và bổ sung giải thích cụ thể về cách tính toán chi trả trích 10% công lao động cho phạm nhân theo xếp loại công việc. Thông thường nếu hoàn thành công việc thì đương nhiên người lao động phải được hưởng 100% định mức, ngoài ra, nếu làm tốt sẽ được khen thưởng.</p>	BỘ LĐ-TB&XH	<p>Không tiếp thu, vì: Không thể tính toán chi trả công lao động cho phạm nhân theo khối lượng công việc vì khi chấp hành án phạt tù, phạm nhân lao động ở nhiều ngành nghề, công việc khác nhau, có công việc tạo ra sản phẩm, có công việc không tạo ra sản phẩm. Mặt khác, do yêu cầu quản lý mà bỏ trí, luân chuyển phạm nhân lao động các công việc khác nhau, hoặc do đổi tác cắt giảm lao động, phá sản dẫn đến phải tìm đổi tác mới nên ngành nghề lao động của phạm nhân bị thay đổi.</p>
20		<p>Đề nghị rà soát cân đối giữa hai khoản trích: 35% tạo nguồn vốn đầu tư trở lại cho các trại giam và 10% đào tạo dạy nghề, bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho phạm nhân, nhằm tối ưu hóa mục đích đào tạo nghề cho phạm nhân.</p>	BỘ LĐ-TB&XH	<p>Quy định như dự thảo là hợp lý vì hiện nay Cục C10, Bộ Công an không được đầu tư nhà xưởng phục vụ cho phạm nhân lao động, học nghề. Số phạm nhân được học nghề phải có nơi thực hành, nâng cao tay nghề.</p>

<p>Không tiếp thu vì: Phạm nhân có thành tích trong lao động, học nghề là phạm nhân có kết quả lao động vượt chỉ tiêu định mức. Định mức khen thưởng cho phạm nhân có thành tích trong lao động, học nghề đã được thể hiện tại khoản 2 Điều 17 dự thảo Nghị định.</p>	<p>Bộ Thông tin và Truyền thông</p>	<p>Đề nghị bổ sung quy định cụ thể về định mức khen thưởng cho phạm nhân có thành tích trong lao động, học nghề.</p>	<p>21</p>	
<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý dự thảo Nghị định.</p>	<p>Bộ Tư pháp, Bộ LĐ-TB&XH</p>	<p>Đề nghị nghiên cứu, đề xuất phương án chi trả một phần công lao động cho phạm nhân trong trường hợp phạm nhân chưa được xếp loại quy để đảm bảo quyền lợi tương xứng với công sức lao động của phạm nhân (cần nhắc chi trả tên cơ sở kết quả xếp loại chấp hành án phạt tù theo tuần hoặc tháng để quy định mức chi trả phù hợp cho phạm nhân).</p>	<p>22</p>	
<p>Nguồn trích 35% chi hỗ trợ đầu tư trả cho các trái giam phục vụ hoạt động mua sắm trang thiết bị, phương tiện, công cụ lao động của trại giam quy định tại điểm e không bao gồm các trang thiết bị phục vụ công tác an toàn vệ sinh lao động của trại giam quy định tại điểm d.</p>	<p>Bộ Tư pháp</p>	<p>Đề nghị làm rõ nguồn trích % chi hỗ trợ đầu tư trả cho các trái giam phục vụ hoạt động mua sắm trang thiết bị, phương tiện, công cụ lao động của trại giam quy định tại điểm e có bao gồm các trang thiết bị phục vụ công tác an toàn vệ sinh lao động của trại giam tại điểm d hay không.</p>	<p>23</p>	
<p>Không tiếp thu. Vì: Quy phức lợi vẫn tiếp tục chi nhiều nội dung cho phạm nhân như: Hỗ trợ tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cho phạm nhân; hỗ trợ phạm nhân bị bệnh, gặp rủi ro, khi điều trị theo quy định. Thực tiễn áp dụng quy định của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP tại các đơn vị đến nay cho thấy việc thay đổi các mức chi kinh phí thu được từ kết quả lao động của phạm nhân như dự thảo Nghị định là cần thiết và phù hợp với tình hình sử dụng kết quả lao động, học nghề của phạm nhân hiện nay.</p>	<p>Bộ Tư pháp</p>	<p>Khoản 2: Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh tỷ lệ bổ sung vào Quỹ khen thưởng để thực hiện việc chi trả trực tiếp cho phạm nhân cao hơn so với tỷ lệ bổ sung Quỹ phức lợi. Đồng thời cần nhắc bổ sung vào mức ăn cho phạm nhân và Quỹ hòa nhập cộng đồng.</p>	<p>24</p>	

25		Điểm a khoản 5: Đề nghị bổ sung cụm từ "Xây dựng chỉ tiêu lao động định mức của phạm nhân" vào trước cụm từ "trích nộp và quản lý"	Bộ Tài chính	Tiếp thu. Đã chỉnh lý dự thảo Nghị định.
26	Điều 18	Khoản 1, đề nghị nghiên cứu bổ sung nhân xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù theo ngày.	Bộ Quốc phòng	Không tiếp thu. Vì khoản 1 Điều 35 Luật Thi hành án quy định: "Trong thời gian chấp hành án phạt tù, phạm nhân được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù theo tuần, tháng, quý, 06 tháng, 01 năm".
27	Điều 19	Đề nghị bổ sung nội dung về: - "Việc khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra". - "Việc thực hiện các trách nhiệm, nghĩa vụ khác của phạm nhân theo quy định của Luật Thi hành án hình sự và pháp luật khác có liên quan". Đồng thời bổ sung kết quả thực hiện các tiêu chuẩn này để đánh giá xếp loại tốt, khá.	Bộ Tư pháp	Tiếp thu. Đã chỉnh lý dự thảo.
28	Điều 19a	Khoản 2 điểm c, đề nghị sửa trường hợp: "Có 02 tháng xếp loại tốt, trong đó tháng cuối quý phải xếp loại tốt, 02 tháng còn lại xếp loại khá, tốt-xếp-kế 01 tháng xếp loại khá (không có tuần nào trong 02 tháng này nhận xét, đánh giá trung bình)".	Bộ Quốc phòng	Tiếp thu, đã chỉnh lý dự thảo.
29	Điều 19b	Đề nghị cân nhắc khi quy định đơn trình bày hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn là một trong những tiêu chuẩn xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân vì hiện chỉ có văn bản hướng dẫn tiêu chí xác định hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo mà không có tiêu chí xác định hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn.	Bộ Tư pháp	Đề nghị giữ nguyên quy định như dự thảo để đảm bảo quyền lợi cho một số lượng lớn phạm nhân đã được UBND cấp xã xác nhận xác nhận hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn. Nếu bỏ quy định này thì những phạm nhân này không đủ điều kiện xếp loại khá và không được hưởng các chế độ, chính sách khác như giảm thời hạn chấp hành án phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện, đặc xá.

30		<p>Quy định "Phạm nhân xếp loại trung bình khi không đạt các điều kiện, tiêu chí xếp loại khá, tốt" là còn chung chung, không rõ là không đạt 100% hay bao nhiêu % các tiêu chí, điều kiện dẫn đến nhiều cách hiểu khác nhau. Đề nghị quy định rõ điều kiện, tiêu chí xếp loại trung bình làm căn cứ để thống nhất tổ chức thực hiện.</p>	Bộ Nội vụ	<p>Tiếp thu. Đã chỉnh lý dự thảo như sau: "1. Phạm nhân xếp loại trung bình khi thuộc một trong các trường hợp sau: Không thuộc các trường hợp xếp loại tốt, khá quy định Điều 19a, Điều 19b của Nghị định này; phạm nhân bị xử lý kỷ luật đã có quyết định công nhận cải tạo tiến bộ; phạm nhân được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù nhưng khi hết thời hạn không có mặt tại cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu đề chấp hành án và bị áp giải đi thi hành án".</p>
31	Điều 19c	<p>Đề nghị bổ sung 02 trường hợp xếp loại trung bình trong 01 quý đầu tiên khi đến cơ sở giam giữ chấp hành án:</p> <p>(1) Người bị kết án phạt tù tại ngoại nhưng hết thời hạn đi thi hành án quy định tại khoản 4 Điều 23 Luật THAHS mà không có mặt tại cơ quan thi hành án hình sự và bị áp giải đi thi hành án.</p> <p>(2) Người đến chấp hành án vi phạm nội quy cơ sở giam giữ trong thời gian tạm giữ tạm giam.</p>	VKSNDTC	<p>Tiếp thu, đã chỉnh lý dự thảo Nghị định.</p>
32		<p>Điểm c, khoản 2, đề nghị chỉnh sửa trường hợp: "Có tháng đầu xếp loại kém, 02 tháng cuối của quý xếp loại trung bình trở-lên (không có tuần nào trong 2 tháng cuối nhận xét, đánh giá kém)".</p> <p>Điểm d, khoản 2, đề nghị chỉnh sửa trường hợp: "Quý thứ nhất xếp loại kém, quý thứ hai xếp loại trung bình trở-lên (quý thứ hai không có tháng xếp loại kém)".</p>	Bộ Quốc phòng	<p>Không tiếp thu, đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì trường hợp phạm nhân lập công thì vẫn có thể xếp loại khá hoặc tốt.</p>

33	Điều 19d	Đề nghị bổ sung trường hợp phạm tội mới trong thời gian tạm giữ, tạm giam, chờ đi chấp hành án thì xếp loại kém 02 quý đầu sau khi đến cơ sở giam giữ chấp hành án.	VKSNDTC	Tiếp thu, đã bổ sung dự thảo Nghị định.
34		Đề nghị bổ sung quy định xếp loại kém đối với phạm nhân bỏ trốn hoặc vi phạm kỷ luật nhiều lần trong thời gian thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh.	Bộ Y tế	Tiếp thu. Đã bổ sung vào dự thảo.
35	Điều 19đ	Đề nghị làm rõ "Người đang trong tình trạng nguy hiểm" là như thế nào vì hiện nay, luật chỉ đề cập đến "tình trạng nguy hiểm đến tính mạng".	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tiếp thu, đã chỉnh lý dự thảo: " Cứu được người đang trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng hoặc tài sản có giá trị từ 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) trở lên của Nhà nước, tập thể, công dân trong thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn;...".
36	Điều 19g	Đề nghị mở rộng các đối tượng được xem xét lại quyết định xếp loại chấp hành án phạt tù như: (1) Bản án mà phạm nhân đang chấp hành bị giám đốc thẩm, tái thẩm mà hủy phần nghĩa vụ dân sự; (2) Phạm nhân bị kê biên tài sản để đảm bảo thi hành án, chưa được CQTHADS phát mãi, cũng không được xác nhận giá trị tài sản kê biên do đó phạm nhân bị xếp loại trung bình. Sau khi CQTHADS phát mãi tài sản, số tiền thu được lớn hơn phần nghĩa vụ phải thi hành; (3) Gia đình PN đã nộp nghĩa vụ dân sự cho PN nhưng chưa kịp gửi tài liệu cho cơ sở giam giữ để làm căn cứ xếp loại, sau khi PN đến chấp hành án một thời gian, cơ sở giam giữ mới nhận được biên lai, hỏa đơn xác nhận nộp nghĩa vụ dân sự thì đã qua thời gian xếp loại.	VKSNDTC	Tiếp thu trường hợp (1) và (2). Tuy nhiên, Cơ quan soạn thảo nhận thấy, trường hợp (1) và (2) có thể áp dụng theo trường hợp quy định tại Điều 19g: "Khi có căn cứ xác định việc xếp loại cho phạm nhân là không đúng với quy định của pháp luật", vì vậy không cần thiết bổ sung quy định khác để mở rộng đối tượng theo đề nghị của VKSNDTC. Không tiếp thu trường hợp (3) vì cơ sở giam giữ xếp loại cho phạm nhân căn cứ từ thời điểm nhận được biên lai, hỏa đơn xác nhận nộp nghĩa vụ dân sự, việc xếp loại không đúng trong trường hợp này không xuất phát từ lỗi của cơ quan nhà nước, việc bổ sung quy định về trường hợp này sẽ phát sinh nhiều trường hợp thân nhân phạm nhân chậm trễ gửi biên lai nộp tiền thi hành nghĩa vụ dân sự mà cơ sở giam giữ vẫn phải hủy kết quả xếp loại của phạm nhân thời gian dài và xếp loại lại cho phạm nhân.

37	Những nội dung khác	Đề nghị bổ sung quy định chi tiết khoản 1 Điều 147 Luật THAHS về tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh và tổ chức thi học kỳ, kết thúc năm học, chuyển cấp, thi tuyển học sinh giỏi,...	Bộ Thông tin và Truyền thông	Không tiếp thu vì: Chế độ học văn hóa, giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề, lao động của học sinh đã được quy định tại Điều 146 Luật Thi hành án hình sự. Căn cứ khoản 1 Điều 146 thi học sinh được học theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, do đó, việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại,... phải thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
38		Đề nghị rà soát và thay cụm từ “Cục Cảnh sát quản lý TG, CSGDBB, TGD” bằng cụm từ “Cơ quan quản lý TG, CSGDBB, TGD thuộc Bộ Công an” để bảo đảm đúng thẩm quyền của Chính phủ theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) và tính ổn định của Nghị định.	Bộ Nội vụ	Không tiếp thu, vì: Việc xác định đơn vị, tên gọi là “Cục Cảnh sát quản lý TG, CSGDBB, TGD” như dự thảo Nghị định là phù hợp với Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an, Cục Cảnh sát quản lý TG, CSGDBB, TGD.
39		Đề nghị trình bày Phụ lục theo mẫu số 44 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tiếp thu. Đã chỉnh lý dự thảo.
40		Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định tại Chương III theo hướng: “Các cơ sở giam giữ bảo đảm quyền tiếp cận kinh sách, ấn phẩm tôn giáo của các phạm nhân, học sinh trường giáo dưỡng là chức sắc, tín đồ tôn giáo. - Các cơ sở giam giữ tổ chức thông tin, giáo dục cho các phạm nhân, trong đó có phạm nhân là tín đồ tôn giáo về quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, những giá trị của tôn giáo đối với đời sống xã hội.	Bộ Ngoại giao	Không tiếp thu vì: Luật Thi hành án hình sự không giao Chính phủ quy định về nội dung như Bộ Ngoại giao đã nêu.

BỘ TƯ PHÁP

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6497/BTP-PLHSHC

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định của Chính phủ (lần 2)

Kính gửi: Bộ Công an

28/12/2023

Trả lời Công văn số 4442/BCA-C10 ngày 11/12/2023 của Bộ Công an đề nghị cho ý kiến đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, sau khi nghiên cứu, Bộ Tư pháp có một số ý kiến như sau:

Ngày 10/10/2023, Bộ Tư pháp có Công văn số 4801/BTP-PLHSHC gửi Bộ Công an về việc cho ý kiến đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự. Về cơ bản, một số ý kiến của Bộ Tư pháp nêu tại Công văn số 4801/BTP-PLHSHC¹ đã được cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu, chỉnh lý tại dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định. Tuy nhiên, để dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định được hoàn thiện hơn, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục cân nhắc đối với một số nội dung sau:

1. Về hồ sơ

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung Báo cáo tổng kết thi hành Nghị định số 133/2020/NĐ-CP trong hồ sơ gửi lấy ý kiến, trong đó cần đánh giá kỹ hơn về những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn công tác thi hành án hình sự, đặc biệt là quá trình triển khai thực hiện quy định về công tác giam giữ phạm nhân; công tác khám bệnh, chữa bệnh cho phạm nhân; công tác xếp loại cải tạo cho phạm nhân; việc sử dụng kết quả lao động, học nghề của phạm nhân;... làm

¹ Mục I.2 dự thảo Tờ trình về vướng mắc, bất cập trong thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP về chế độ dạy văn hóa cho phạm nhân; khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP về phạm vi điều chỉnh; khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP về kinh phí bảo đảm cho việc quản lý, thực hiện chế độ, chính sách cho phạm nhân, học sinh; khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi Điều 6 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP về tổ chức trại giam; khoản 5 Điều 1 sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP về chế độ ăn cho phạm nhân trong quá trình điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị định bổ sung Điều 11a quy định chi tiết về kinh phí và các điều kiện bảo đảm mai táng phạm nhân chết; khoản 9 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 17 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP về sử dụng kết quả lao động, học nghề của phạm nhân; khoản 11 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Điều 19 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP về điều kiện, tiêu chuẩn xếp loại chấp hành án phạt tù; khoản 20 Điều 1 dự thảo Nghị định bổ sung quy định về xếp loại chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng.

căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập, vướng mắc của thực tiễn thi hành.

2. Về dự thảo Tờ trình

- Tại mục I.5 (tr.4-5) dự thảo Tờ trình có nêu vướng mắc, bất cập khi áp dụng quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 1 Điều 18 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP về xếp loại cải tạo cho phạm nhân, đó là: *“có trường hợp phạm nhân chấp hành án 18 ngày đã được xếp loại 03 tuần vì vậy dù điều kiện xếp loại tháng, tuy nhiên lại không đúng quy định tại khoản b là phải chấp hành ít nhất được 20 ngày. Mặt khác, có trường hợp phạm nhân chấp hành đã được 20 ngày nhưng chưa được xếp loại 03 tuần thì cũng không được xếp loại tháng. Quy định này có sự mâu thuẫn, làm phát sinh vướng mắc, bất cập trong thực tiễn tổ chức thực hiện”*. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp thấy rằng, vướng mắc, bất cập nêu trên xuất phát từ thực tiễn tổ chức thi hành pháp luật mà không phải là vấn đề bất cập từ nội tại quy định của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP. Do đó, chưa đảm bảo tính thuyết phục trong việc đề xuất sửa đổi, bổ sung đối với quy định này. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc khi đánh giá vướng mắc, bất cập trong quy định của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP để xác định phương án sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

- Tại mục I.5 (tr.5) dự thảo Tờ trình có nêu vướng mắc, bất cập khi áp dụng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 19 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP về điều kiện, tiêu chuẩn xếp loại chấp hành án phạt tù, đó là: *“một trong những tiêu chí để xếp loại chấp hành án phạt tù là phải tham gia đầy đủ 100% ngày công, tuy nhiên, thực tiễn rất khó khăn cho phạm nhân có thể tham gia đầy đủ 100% ngày công vì phạm nhân còn thực hiện chế độ chính sách như liên lạc, điện thoại với thân nhân, thăm gặp thân nhân, nghỉ ốm, tham gia học tập, ...”*. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp cho rằng, khi phạm nhân thực hiện các chế độ, chính sách như liên lạc, điện thoại với thân nhân, thăm gặp thân nhân, nghỉ ốm, tham gia học tập thì không thể tính để trừ vào ngày công lao động của phạm nhân. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc để đảm bảo đánh giá đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 19 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP nêu tại dự thảo Tờ trình.

2. Về dự thảo Nghị định

2.1. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP về chế độ chăm sóc y tế đối với phạm nhân

Tại khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định bổ sung quy định cơ sở giam giữ phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tương đương với cấp huyện trở lên tổ chức khám sức khỏe cho phạm nhân tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp thấy rằng, theo quy định tại khoản 1

Điều 55 Luật Thi hành án hình sự năm 2019 thì trại giam, trại tạm giam, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp huyện hoặc bệnh viện quân đội nơi trại giam, trại tạm giam, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện đóng tổ chức khám sức khỏe cho phạm nhân. Như vậy, theo quy định của Luật Thi hành án hình sự, cơ sở giam giữ chỉ phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp huyện hoặc bệnh viện quân đội nơi cơ sở giam giữ đóng để tổ chức khám sức khỏe cho phạm nhân mà không quy định cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tương đương cấp huyện trở lên. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc chỉnh lý nội dung này để đảm bảo phù hợp và thống nhất với quy định của Luật Thi hành án hình sự.

2.2. Sửa đổi, bổ sung Điều 17 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP về sử dụng kết quả lao động, học nghề của phạm nhân

Tại khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Điều 17 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định về sử dụng kết quả lao động, học nghề của phạm nhân, tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc một số điểm sau:

- Điều luật sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 17 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định trường hợp phạm nhân chấp hành xong án phạt tù chưa được xếp loại quý thì không được chi trả một phần công lao động. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, đề xuất phương án chi trả một phần công lao động cho phạm nhân trong trường hợp phạm nhân chưa được xếp loại quý để đảm bảo quyền lợi tương xứng với công sức lao động của phạm nhân. Bộ Tư pháp cho rằng, trong thời gian chấp hành án phạt tù cho đến khi chấp hành xong án phạt tù, phạm nhân được xếp loại chấp hành án phạt tù định kỳ theo tuần hoặc theo tháng. Do đó, trường hợp phạm nhân chấp hành xong án phạt tù mà chưa được xếp loại quý thì có thể cân nhắc việc chi trả phần công lao động cho phạm nhân trên cơ sở kết quả xếp loại chấp hành án phạt tù theo tuần hoặc theo tháng để quy định mức chi trả phù hợp cho phạm nhân.

- Điều luật sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 17 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định cuối năm nếu còn số dư trong quỹ hỗ trợ cho phạm nhân bị tai nạn lao động thì Giám thị trại giam báo cáo Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng; Cục trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ quốc phòng xem xét, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác an toàn vệ sinh lao động. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá và có giải trình kỹ hơn về việc sử dụng số tiền dư trong quỹ hỗ trợ cho phạm nhân bị tai nạn lao động để mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác an toàn vệ sinh lao động. Theo đó, tại điểm d điều luật quy định sử dụng số tiền dư trong quỹ hỗ trợ phạm nhân bị tai nạn lao động để mua sắm trang thiết bị phục vụ

công tác an toàn vệ sinh lao động. Tuy nhiên, tại điểm e điều luật đã quy định trích 35% tạo nguồn vốn chung đầu tư trở lại cho các trại giam phục vụ việc tổ chức giáo dục, lao động, dạy nghề cho phạm nhân, trong đó bao gồm hoạt động mua sắm trang thiết bị, phương tiện, công cụ lao động của trại giam. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ nguồn trích % chi hỗ trợ đầu tư trở lại cho các trại giam phục vụ hoạt động mua sắm trang thiết bị, phương tiện, công cụ lao động của trại giam quy định tại điểm e điều luật có bao gồm các trang thiết bị phục vụ công tác an toàn vệ sinh lao động của trại giam quy định tại điểm d điều luật hay không.

Thứ ba, điều luật bổ sung khoản 2 tại Điều 17 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP quy định kết quả lao động, học nghề của phạm nhân vượt chỉ tiêu, định mức được giao được trích 50% bổ sung vào Quỹ khen thưởng và 50% bổ sung Quỹ phúc lợi của trại giam. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp cho rằng, kết quả lao động, học nghề của phạm nhân vượt chỉ tiêu, định mức được giao nên được sử dụng hợp lý để khuyến khích phạm nhân tích cực lao động, qua đó sẽ góp phần giáo dục phạm nhân. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu điều chỉnh mức tỷ lệ % bổ sung vào Quỹ khen thưởng để thực hiện việc chi trả trực tiếp cho phạm nhân và % bổ sung Quỹ phúc lợi của trại giam theo hướng tỷ lệ % bổ sung vào Quỹ khen thưởng để thực hiện việc chi trả trực tiếp cho phạm nhân cao hơn so với tỷ lệ % bổ sung Quỹ phúc lợi của trại giam. Ngoài ra, Bộ Tư pháp cho rằng, việc sử dụng kết quả lao động, học nghề của phạm nhân vượt chỉ tiêu, định mức được giao ngoài việc bổ sung vào quỹ phúc lợi, khen thưởng của trại giam nên cân nhắc bổ sung vào mức ăn cho phạm nhân; Quỹ hòa nhập cộng đồng để chi hỗ trợ cho phạm nhân khi chấp hành xong án phạt tù hoặc chi trả một phần công lao động cho phạm nhân trực tiếp tham gia lao động.

2.3. Sửa đổi, bổ sung Điều 19 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP về điều kiện, tiêu chuẩn xếp loại chấp hành án phạt tù

Tại khoản 10 Điều 1 dự thảo Nghị định bổ sung Điều 19b so với Nghị định số 133/2020/NĐ-CP về xếp loại chấp hành án phạt tù loại khá quy định phạm nhân chưa thi hành hoặc đã thi hành dưới $\frac{1}{2}$ tổng số tiền phải thi hành thuộc trường hợp có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận hoặc có xác nhận gia đình thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo thì được coi là tích cực khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp thấy rằng, hiện nay, chỉ có văn bản hướng dẫn tiêu chí xác định hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo² mà không có tiêu chí xác định hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, do đó, rất khó để đánh giá, xác nhận đơn trình bày hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, đảm bảo tính minh bạch,

² Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025

khách quan, gây ảnh hưởng đến quyền lợi của phạm nhân. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc khi quy định đây là một trong những tiêu chuẩn xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân.

2.4. Về kỹ thuật, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại toàn bộ dự thảo Nghị định để đảm bảo kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật (như: không sử dụng dấu “...” hoặc dấu “-”).

Trên đây là một số ý kiến của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, xin gửi Quý cơ quan nghiên cứu, tham khảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Đặng Hoàng Oanh (để b/c);
- Vụ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ PLSHHC (2b).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ PL HÌNH SỰ - HÀNH CHÍNH
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Lê Thị Vân Anh

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *5033* /BQP-ĐTTHS

Hà Nội, ngày *20* tháng 12 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP

K: Đ. Tuyên. PCT

12525
25/12

Kính gửi: Bộ Công an.

VĂN PHÒNG BỘ CÔNG AN	
ĐẾN	Số: <i>27.248</i>
	Ngày:
Chuyên: <i>C.B</i>
Lưu hồ sơ số:

Phúc đáp Công văn số 4442/BCA-C10 ngày 11/12/2023 của Bộ Công an về việc đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự; Bộ Quốc phòng có ý kiến đối với dự thảo Nghị định như sau:

1. Đề nghị bổ sung vào cuối khoản 2 Điều 9, quy định về việc quản lý, sử dụng thẻ bảo hiểm y tế của phạm nhân như sau:

N/của báo cáo
Đ. Việt
25/12
“Khi tiếp nhận phạm nhân đến chấp hành án, cơ sở giam giữ yêu cầu họ giao thẻ bảo hiểm y tế hoặc giấy hẹn trong thời gian chờ cấp, đổi thẻ nếu người đó có tham gia bảo hiểm y tế để cơ sở giam giữ quản lý, sử dụng trong trường hợp họ đi khám và điều trị tại bệnh viện. Trường hợp họ không mang theo thì đề nghị thân nhân của họ nộp khi thăm gặp hoặc khi phối hợp chăm sóc, điều trị tại cơ sở khám chữa bệnh”.

10A - của PTT
Uey
2. Đề nghị bổ sung vào quy định tại khoản 3 Điều 9 như sau: “3. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh... Trường hợp không còn quỹ đất thì bố trí tối thiểu từ 03 buồng bệnh riêng... thuận lợi cho công tác quản lý phạm nhân. Đối với bệnh viện theo tuyến do Quân đội quản lý, căn cứ vào điều kiện thực tế, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn việc bố trí các buồng bệnh phù hợp với tình hình khám chữa bệnh cho phạm nhân. Các bệnh viện có trách nhiệm...”.

Đ. Tuyên
Lý do: Số lượng phạm nhân khám và điều trị tại các bệnh viện trong Quân đội không nhiều, việc bố trí các buồng bệnh do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định sẽ phù hợp đặc thù trong Quân đội, tránh lãng phí khi không có phạm nhân điều trị.

Khacat
3. Điều 12: Phần tiêu đề, đề nghị chuyển từ “thời sự” lên trước cụm từ “giáo dục công dân”, sửa thành “Phổ biến chính sách, pháp luật, thời sự, giáo dục công dân và hoạt động văn hóa...”.

4. Điều 12, khoản 1, khổ thứ 3: “Việc học tập phải tổ chức thành lớp học...”, đề nghị sửa thành “Việc học tập được tổ chức thành lớp học...” như vậy

sẽ phù hợp với về sau khi trường hợp có dưới 05 phạm nhân cho phép Thủ trưởng cơ sở giam giữ quyết định.

5. Điều 12, khoản 2, khổ thứ 2: "... Trong khoảng thời gian chưa thực hiện được một phần ba chương trình học mà có phạm nhân mới được đưa đến đã được biên chế, thì có thể bổ sung vào lớp học..." đề nghị sửa thành "... mà có phạm nhân mới được đưa đến đã học xong chương trình giáo dục đầu vào, thì..." vì ở khoản 1 có trường hợp phạm nhân được biên chế rồi nhưng chưa học xong chương trình giáo dục đầu vào.

6. Khoản 1 Điều 18: Đề nghị nghiên cứu, bổ sung nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù theo ngày vì kết quả nhận xét, đánh giá các ngày làm căn cứ để nhận xét đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù tuần và xếp loại tháng (khoản 2 các điều 19a, 19b, 19c).

7. Điều 19a, khoản 2, điểm c (xếp loại quý), gạch đầu dòng thứ 2: "- Có 02 tháng xếp loại tốt, trong đó tháng cuối quý phải xếp loại tốt, 02 tháng còn lại xếp loại khá, tốt xen kẽ..." đề nghị bỏ cụm từ "02 tháng còn lại xếp loại khá, tốt xen kẽ" và sửa lại như sau: "- Có 02 tháng xếp loại tốt, trong đó tháng cuối quý phải xếp loại tốt, 01 tháng xếp loại khá (không có tuần nào trong tháng này nhận xét, đánh giá trung bình)".

8. Đề nghị chuyển đoạn "Phạm nhân có tiền án thì phải có thêm thời gian theo dõi, thử thách, không xếp loại tốt ngay..." ở điểm c, khoản 2 Điều 19a đến quy định chung tại điểm e, khoản 2 Điều 19a. Cụ thể: "e) Chi xếp loại tốt đối với phạm nhân... (trừ trường hợp lập công hoặc phạm nhân mới đến cơ sở giam giữ chấp hành án). Phạm nhân có tiền án thì phải có thêm thời gian theo dõi, ...; có từ 03 tiền án trở lên thì 04 quý đầu không xếp loại tốt)".

9. Điều 19b, khoản 1, điểm b, gạch đầu dòng thứ 2: Đề nghị thay cụm từ "chính quyền địa phương" bằng cụm từ "Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú" để thống nhất với các điều khoản khác; sửa thành: "... Phạm nhân có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú xác nhận...".

10. Điều 19b, khoản 1, điểm b, gạch đầu dòng thứ 6: Đề nghị bổ sung, sửa đổi như sau: "Phạm nhân có quốc tịch nước ngoài... , cơ sở giam giữ phạm nhân gửi Cục Cảnh sát quản lý trại giam..., Bộ Công an hoặc Cục Điều tra hình sự, Bộ Quốc phòng (đối với cơ sở giam giữ phạm nhân do Bộ Quốc phòng quản lý) để chuyển cho cơ quan đại diện ngoại giao...".

11. Điều 19c, khoản 2, điểm c (xếp loại quý), gạch đầu dòng thứ 2 và điểm d (xếp loại 6 tháng), gạch đầu dòng thứ 2: đề nghị bỏ cụm từ "trở lên" vì theo quy định về xếp loại kém (Điều 19d) và quy định tại điểm b khoản 2 Điều 19c "ít nhất 03 tháng liền kề sau tháng có quyết định công nhận đã cải tạo tiến bộ phải

xếp loại trung bình” nên trong quý có tháng đầu xếp loại kém thì 2 tháng sau chỉ có xếp loại trung bình.

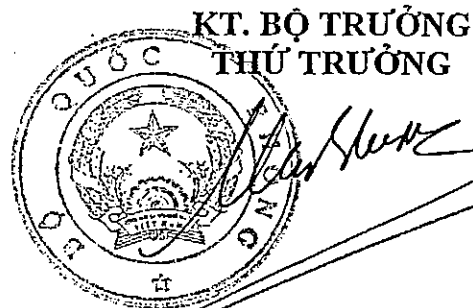
12. Điều 19g, khoản 2 đề nghị sửa như sau: “2. Khi có căn cứ xác định việc xếp loại cho phạm nhân là không đúng với quy định... phải hủy toàn bộ kết quả xếp loại có liên quan và xếp loại lại cho phạm nhân...” vì nếu “hủy toàn bộ kết quả xếp loại trước đó” thì không phù hợp.

Ngoài ra, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa những từ không phù hợp trong dự thảo như: “Thực hiện chế độ chính sách cho phạm nhân”, sửa thành “...chính sách đối với phạm nhân”; “xếp loại cải tạo” đề nghị sửa thành “xếp loại chấp hành án phạt tù” (trong Mục I của dự thảo Tờ trình và điểm c khoản 3 Điều 24; khoản 3 Điều 25 của dự thảo Nghị định).

Bộ Quốc phòng gửi Bộ Công an để tổng hợp. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Đ/c Thượng tướng Võ Minh Lương;
- Cục Điều tra hình sự;
- Vụ Pháp chế BQP;
- C68, C21, C41, C13, C12;
- Lưu: VP, C87. Kh12.



Thượng tướng Võ Minh Lương

Số: 86 /VKSTC-V8

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2024

V/v Góp ý dự thảo Tờ trình, dự thảo
Nghị định sửa đổi một số điều Nghị định
133/2020/NĐ-CP của Chính phủ (lần 2)

Kính gửi: Bộ Công an

Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tối cao nhận được Công văn số
4442/BCA-C10 ngày 11/12/2023 của Bộ Công an về việc đề nghị tham gia ý kiến
dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định sửa đổi một số điều Nghị định 133/2020/NĐ-
CP của Chính phủ (lần 2). Sau khi nghiên cứu dự thảo, đối chiếu với các quy định
pháp luật liên quan, VKSND tối cao cơ bản nhất trí nội dung của dự thảo Tờ trình,
dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-
CP và có ý kiến đối với dự thảo Nghị định như sau:

1. Tại khoản 6 Điều 1 của dự thảo (sửa đổi, bổ sung Điều 17)

Theo quy định của dự thảo, các phạm nhân lao động ở ngành nghề khác nhau
(dù là lao động nặng nhọc như làm gạch, khai thác đá.. hay lao động thông thường
như quét dọn vệ sinh...) đều được chi trả tiền công lao động theo định mức và chỉ
căn cứ vào kết quả xếp loại chấp hành án để tính công lao động. Trong khi đó, việc
xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân căn cứ vào nhiều điều kiện khác nhau,
kết quả lao động chỉ là một trong các điều kiện để đánh giá, xếp loại. Đối với những
phạm nhân bị xếp loại cải tạo trung bình, kém vì chưa nộp án phí, vi phạm nội quy
cơ sở giam giữ.. thì việc chi trả tiền công lao động không dựa trên kết quả lao động
như trên là trái nguyên tắc của luật lao động, không bảo đảm công bằng.

Mặc dù đặc thù của hoạt động lao động trong trại giam là ngoài việc tạo ra
của cải vật chất còn nhằm mục đích giáo dục phạm nhân, nhưng kết quả xếp loại
chấp hành án phạt tù đã ảnh hưởng đến việc áp dụng các chế định như giảm án, tha
thù, đặc xá, nên VKSND tối cao đề nghị ban soạn thảo cân nhắc việc chi trả tiền
công lao động cho phạm nhân theo xếp loại chấp hành án phạt tù, mà cần thực hiện
theo nguyên tắc của luật lao động.

2. Tại khoản 11 Điều 1 của dự thảo (bổ sung Điều 19c)

- Đề nghị ban soạn thảo bổ sung các đối tượng sau vào đối tượng bị xếp loại
chấp hành án phạt tù loại trung bình trong 01 quý đầu tiên khi đến cơ sở giam giữ
chấp hành án:

(1) người bị kết án phạt tù tại ngoại nhưng hết thời hạn đi thi hành án quy
định tại khoản 4 Điều 23 Luật Thi hành án hình sự mà không có mặt tại cơ quan thi
hành án hình sự và bị áp giải đi thi hành án;



(2) người đến chấp hành án vi phạm nội quy cơ sở giam giữ trong thời gian tạm giữ, tạm giam.

3. Tại khoản 12 Điều 1 của dự thảo (bổ sung Điều 19d)

Đề nghị bổ sung thêm đối tượng người bị kết án phạt tù, người bị tạm giữ, tạm giam vào đoạn 1 khoản 4 Điều 19d, sửa thành: “Trường hợp phạm tội mới *trong thời gian tạm giữ, tạm giam, chờ đi chấp hành án*, hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù thì xếp loại kém 04 quý đầu sau khi đến cơ sở giam giữ chấp hành án”.

Đề nghị bổ sung đoạn 2 khoản 4 Điều 19d thành: “Trường hợp trong thời gian được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù vi phạm pháp luật *ảnh hưởng đến an ninh trật tự hoặc bỏ trốn* và bị Toà án ra quyết định huỷ quyết định hoãn, tạm đình chỉ thì xếp loại kém 02 quý đầu sau khi trở lại chấp hành án theo quyết định thi hành án mới”, cho phù hợp với khoản 4 Điều 25, khoản 6 Điều 37 Luật Thi hành án hình sự

4. Tại khoản 15 Điều 1 của dự thảo (bổ sung Điều 19g)

Qua theo dõi việc xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân, VKSND tối cao thấy ngoài hành vi làm giả, làm sai lệch hồ sơ ảnh hưởng đến kết quả xếp loại phạm nhân thì thực tế đã xảy ra các vụ việc phát sinh sự kiện pháp lý mới có lợi cho phạm nhân nhưng chưa được quy định pháp luật nào điều chỉnh như: Bản án mà phạm nhân đang chấp hành bị giám đốc thẩm, tái thẩm lại mà huỷ phần nghĩa vụ dân sự thì cần xếp loại lại cho phạm nhân từ thời điểm phạm nhân đến chấp hành án; hoặc phạm nhân bị kê biên tài sản là bất động sản để bảo đảm thi hành án, chưa được Cơ quan thi hành án dân sự phát mãi, cũng không được xác nhận giá trị tài sản kê biên lớn hơn hoặc bằng nghĩa vụ dân sự phải thi hành (vì bất động sản là tài sản có nhiều biến động), do đó phạm nhân bị xếp loại trung bình. Sau khi cơ quan thi hành án dân sự phát mãi tài sản, số tiền thu được lại lớn hơn phần nghĩa vụ dân sự phải thi hành; hoặc trường hợp gia đình phạm nhân đã nộp nghĩa vụ dân sự cho phạm nhân nhưng chưa kịp gửi tài liệu cho cơ sở giam giữ. Sau khi phạm nhân đến chấp hành án một thời gian, cơ sở giam giữ mới nhận được biên lai, hoá đơn, xác nhận nộp nghĩa vụ dân sự thì đã qua thời gian xếp loại tháng, quý. Những trường hợp nêu trên đều là những sự kiện khách quan, không xuất phát từ ý thức, thái độ chấp hành án của phạm nhân nhưng ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của phạm nhân. Do đó cần xem xét, xếp loại lại để bảo đảm quyền lợi chính đáng của phạm nhân.

Đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu, mở rộng các đối tượng được xem xét lại quyết định xếp loại chấp hành án phạt tù để có căn cứ điều chỉnh những vướng mắc đã phát sinh trong thời gian gần đây như đã nêu trên.

5. Đề nghị ban soạn thảo sử dụng thống nhất cụm từ “cơ sở giam giữ phạm nhân” và rà soát một số lỗi kỹ thuật trong dự thảo Nghị định (tại dự thảo khoản 1 Điều 9: bổ sung từ “phạm nhân” vào sau cụm từ “lưu kết quả vào hồ sơ”; khoản

2 Điều 12: sửa từ Luật Phòng, chống các bệnh truyền nhiễm thành Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, bổ sung thêm Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá; tại khoản 2 Điều 19e: bổ sung cụm từ “phạm nhân” vào sau cụm từ “chưa trích xuất ra khỏi cơ sở giam giữ”...).

Trên đây là một số ý kiến góp ý (lần 2) của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định sửa đổi một số điều Nghị định 133/2020/NĐ-CP của Chính phủ, kính chuyển Bộ Công an để nghiên cứu. /

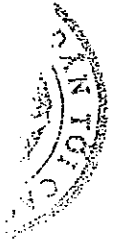
Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Viện trưởng VKSTC (để báo cáo);
- Cục C10, Bộ Công an;
- Lưu: VT, V8.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Huy Tiến



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14327/BTC-VI

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị
định số 133/2020/NĐ-CP (lần 2)

K.A. V/S

Kính gửi: Bộ Công an.

Đkết

Bộ Tài chính nhận được công văn số 4442/BCA-C10 ngày 11/12/2023 của Bộ Công an đề nghị tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định) (lần 2). Về việc này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Theo đề nghị của Bộ Công an tại công văn số 3148/BCA-C10 ngày 07/9/2023, Bộ Tài chính đã có công văn số 11515/BTC-VI ngày 20/10/2023 về việc tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Qua rà soát nội dung dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định gửi kèm theo công văn số 4442/BCA-C10 ngày 11/12/2023, các ý kiến tham gia của Bộ Tài chính đã được Bộ Công an giải trình, tiếp thu. Vì vậy, Bộ Tài chính thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định gửi kèm theo công văn số 4442/BCA-C10 ngày 11/12/2023 của Bộ Công an.

Đề nghị Bộ Công an nghiên cứu, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Vụ NSNN, PC;
- Lưu: VT, VI (04b).*đv*

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Võ Thành Hưng

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4879/LĐTBXH-PC

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Tờ trình, dự thảo
Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của
Nghị định số 133/2020/NĐ-CP

Kue Anh Nguyễn PC

Kính gửi: Bộ Công an

2260

15/11

MM

Ngày 11/9/2023, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội nhận được Công văn số 3148/BCA-C10 về đề nghị tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, sau khi nghiên cứu, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội có ý kiến tham gia như sau đối với dự thảo Nghị định:

MM

1. Về quy định trích 10% chi trả một phần công lao động cho phạm nhân tham gia lao động (tại điểm c khoản 1 Điều 9)

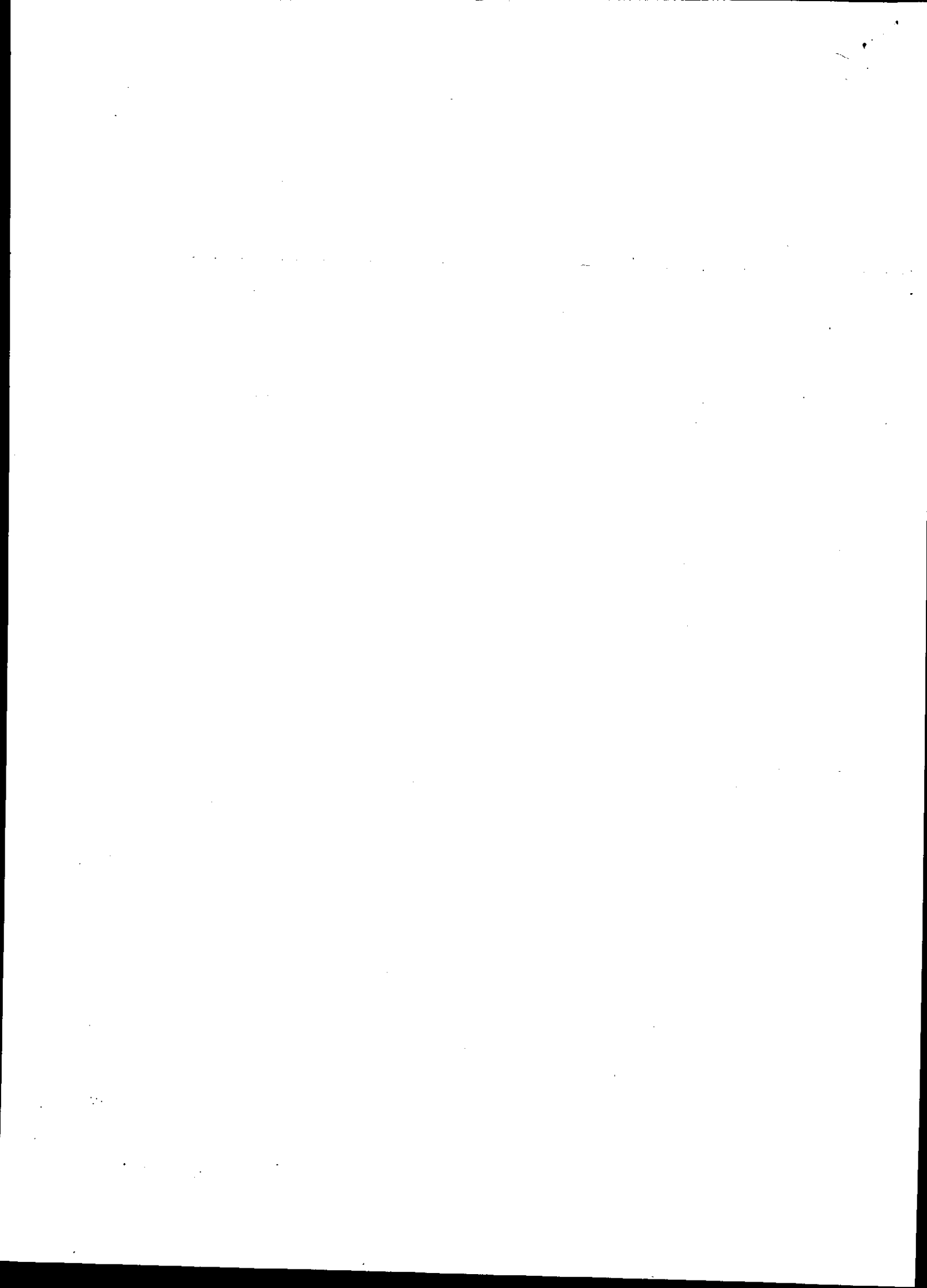
- Đề nghị rà soát xem xét kỹ lưỡng và bổ sung giải thích cụ thể về cách tính toán chi trả trích 10% cho phạm nhân theo xếp loại trong công việc. Thông thường nếu hoàn thành công việc thì đương nhiên người lao động phải được hưởng 100% định mức, ngoài ra, nếu làm tốt thì sẽ được khen thưởng;

- Đề nghị xem xét lại quy định “Đối với phạm nhân chấp hành xong án phạt tù đã có kết quả xếp loại quý nhưng đơn vị chưa có báo cáo quyết toán thu chi kết quả lao động quý thì phạm nhân được chi trả một phần công lao động theo mức của quý trước liền kề. Trường hợp phạm nhân chấp hành xong án phạt tù chưa được xếp loại quý thì không được chi trả một phần công lao động”. Tiền công lao động của phạm nhân có được do họ đã đóng góp sức lao động để làm việc, không vì đơn vị chưa có báo cáo quyết toán thu chi kết quả lao động quý hoặc họ chưa được xếp loại quý mà chi trả chưa đúng hoặc không chi trả một phần công lao động của họ.

2. Về giáo dục giai đoạn phạm nhân đang chấp hành án (tại khoản 2 Điều 7)

Đề nghị xem xét nên phân chia nội dung học tập thành 02 nhóm: nhóm 1 về một số nội dung cơ bản về pháp luật như quy định tại dự thảo Nghị định; nhóm 2 về một số môn học liên quan đến trị liệu hành vi và xây dựng nhân cách con người.

K/g: #/c Yên!
tính hợp lý
để xuất báo cáo.
15.11
ctc



3. Về giáo dục giai đoạn phạm nhân chuẩn bị chấp hành xong án phạt tù (tại khoản 3 Điều 7)

Đề nghị xem xét nên bổ sung thêm nhóm các môn học về kỹ năng sống, kỹ năng hòa nhập cộng đồng, phát triển cộng đồng bền vững và trách nhiệm xã hội.

4. Về quy định trích 45% chi hỗ trợ đầu tư trở lại cho trại giam phục vụ việc tổ chức lao động, giáo dục, dạy nghề cho phạm nhân; nâng cao tay nghề cho phạm nhân (điểm đ khoản 1 Điều 9)

Đề nghị rà soát cân đối giữa 2 khoản trích: 35% tạo nguồn vốn chung đầu tư trở lại cho các trại giam và 10% đào tạo dạy nghề, bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho phạm nhân, nhằm đảm bảo tối ưu hóa mục đích đào tạo nghề cho phạm nhân.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kính gửi quý cơ quan nghiên cứu, tổng hợp 1/2B

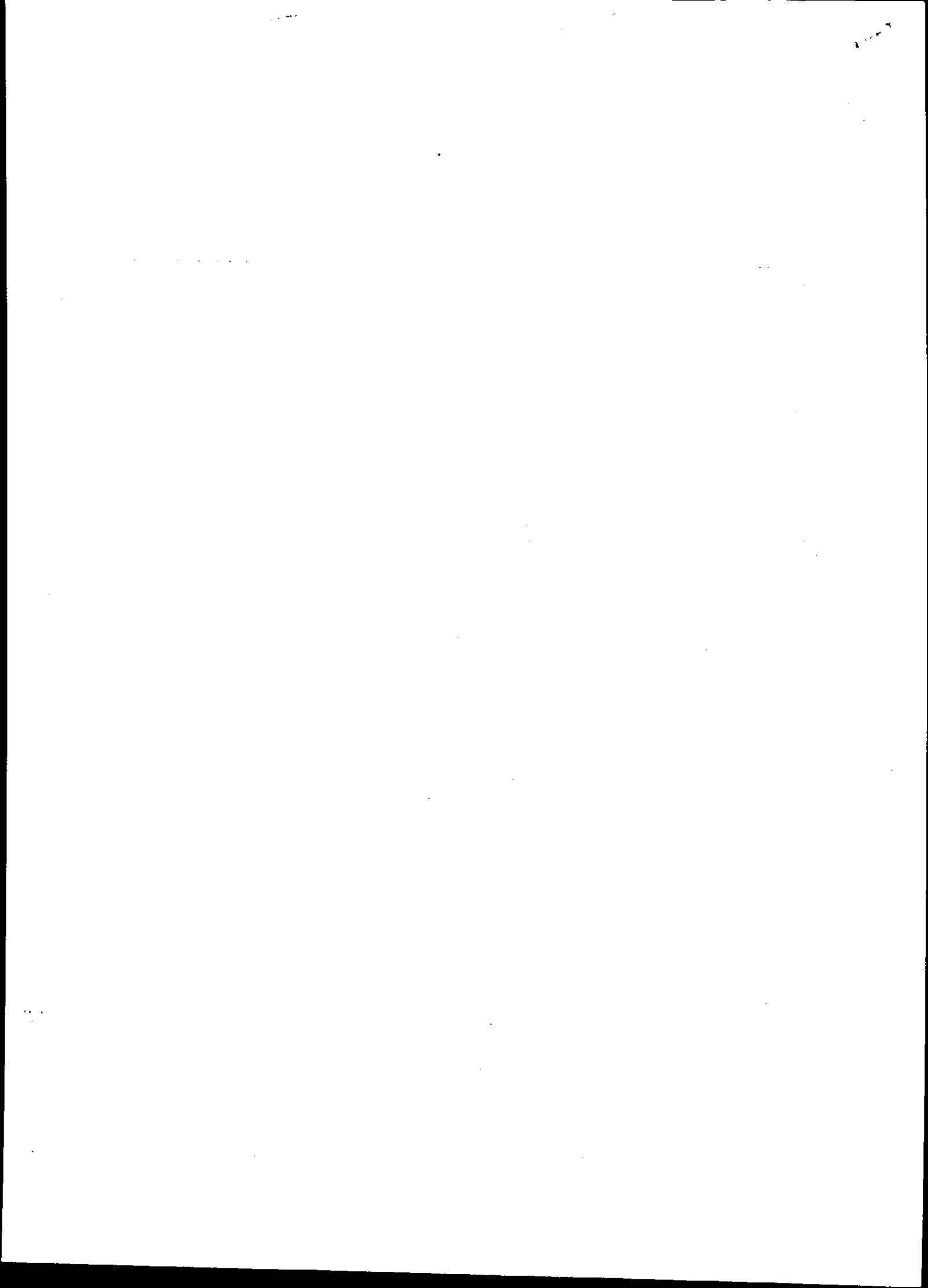
Nơi nhận:

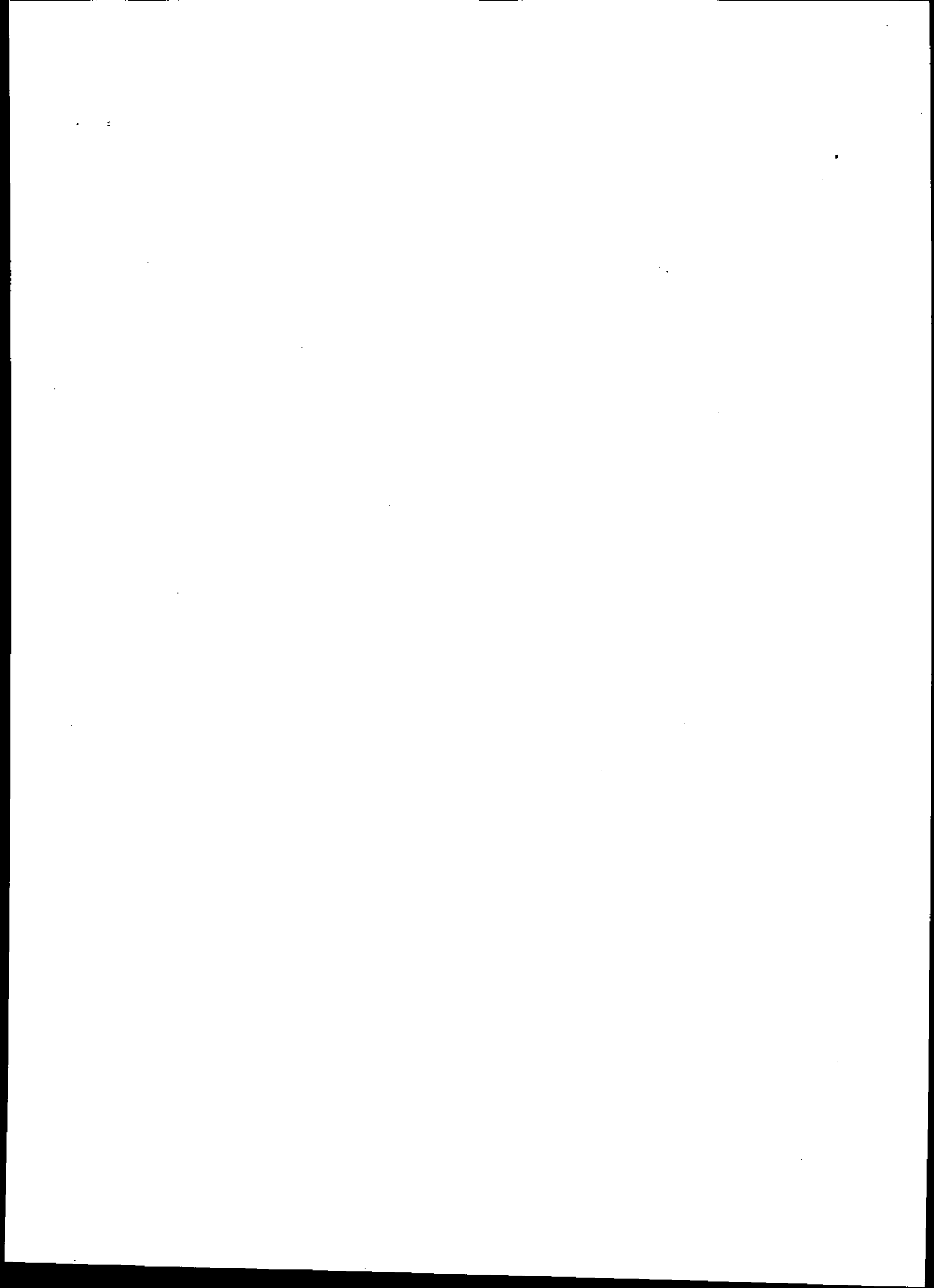
- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT; PC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Hồi







CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ NGOẠI GIAO
Số: 5430 /BNG-LPQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định
sửa đổi bổ sung Nghị định quy định chi tiết
một số điều của Luật Thi hành án hình sự

Kính gửi: Bộ Công an.

2110
26/10/2023

Phúc Công văn số 3148/BCA-C10 ngày 7/9/2023 của Quý Bộ đề nghị
góp ý hồ sơ trình Chính phủ về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều
của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một
số điều của Luật Thi hành án hình sự, Bộ Ngoại giao có ý kiến như sau:

I. Về cơ bản, Bộ Ngoại giao nhất trí với hồ sơ trình Chính phủ về dự thảo
Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự.

II. Về dự thảo Tờ trình Chính phủ:

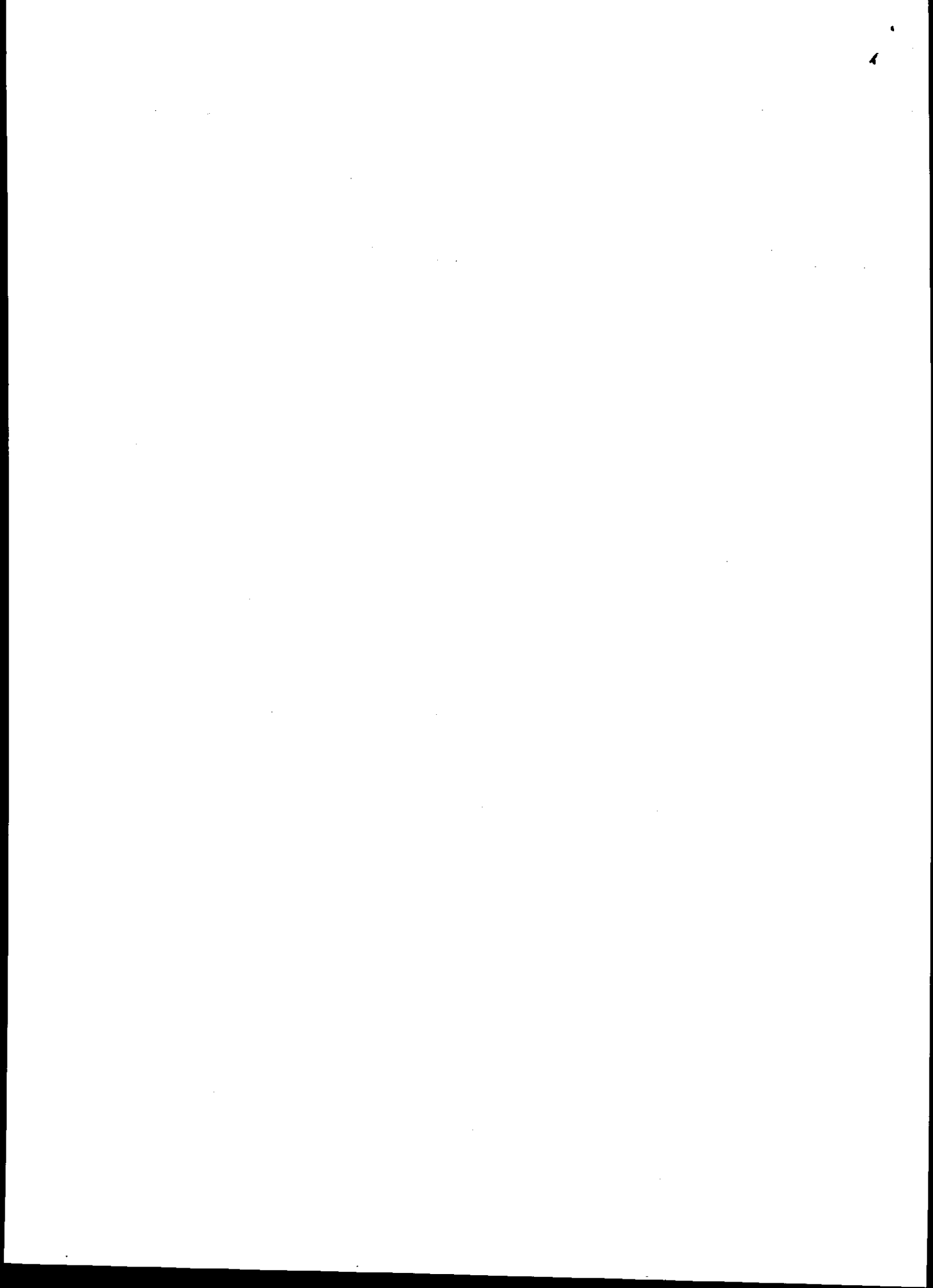
1. Đề nghị Cơ quan soạn thảo có giải trình cụ thể về việc tăng số lượng
phạm nhân tại mỗi nhà giam chung từ không quá 50 lên không quá 80
phạm nhân nêu tại mục III.2.3. Việc sửa đổi tiêu chuẩn nhà giam cần bảo đảm
quyền lợi cơ bản của phạm nhân về điều kiện giam giữ, phù hợp với các cam kết
quốc tế của ta, trong đó có Tuyên bố Kyoto năm 2021 về ngăn ngừa tội phạm,
thúc đẩy tư pháp hình sự và pháp quyền, đề mục về nâng cao chất lượng nơi
giam giữ thông qua việc thúc đẩy áp dụng Bộ quy tắc tiêu chuẩn tối thiểu về đối
xử với tù nhân (Quy tắc Nelson Mandela).

2. Đề nghị cân nhắc và có giải trình thêm về sự cần thiết của việc sửa đổi
Điều 17, nội dung: “trích phần trăm kết quả lao động, học nghề của phạm nhân
làm quỹ hỗ trợ các hoạt động hội nghị, hội thảo và **hợp tác quốc tế** và một số
hoạt động khác của Cục quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường
giáo dưỡng, Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng”.

3. Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016, Điều 6 Khoản 5 quy định:
“Người bị tạm giữ, tạm giam theo quy định của pháp luật về thi hành tạm giữ,
tạm giam; người đang chấp hành hình phạt tù; người đang chấp hành biện pháp
đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc
có quyền sử dụng kinh sách, bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo”. Đề nghị Cơ
quan soạn thảo cân nhắc nghiên cứu, bổ sung hoặc lồng ghép thêm một điều
khoản mới tại Chương III, mục 1 hoặc mục 2 các nội dung theo hướng:

- Các cơ sở giam giữ bảo đảm quyền tiếp cận kinh sách, ấn phẩm tôn giáo
của các phạm nhân, học sinh trường giáo dưỡng là chức sắc, tín đồ tôn giáo.

Handwritten notes:
V.A. Nguyễn Đức
P1
6/11/23
Cetland
Mc Đr Yeu
Uye





BỘ NGOẠI GIAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5430 /BNG-LPQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định
sửa đổi bổ sung Nghị định quy định chi tiết
một số điều của Luật Thi hành án hình sự

Kính gửi: Bộ Công an.

2110
26/10/2023

Phúc Công văn số 3148/BCA-C10 ngày 7/9/2023 của Quý Bộ đề nghị
góp ý hồ sơ trình Chính phủ về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều
của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một
số điều của Luật Thi hành án hình sự, Bộ Ngoại giao có ý kiến như sau:

I. Về cơ bản, Bộ Ngoại giao nhất trí với hồ sơ trình Chính phủ về dự thảo
Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự.

II. Về dự thảo Tờ trình Chính phủ:

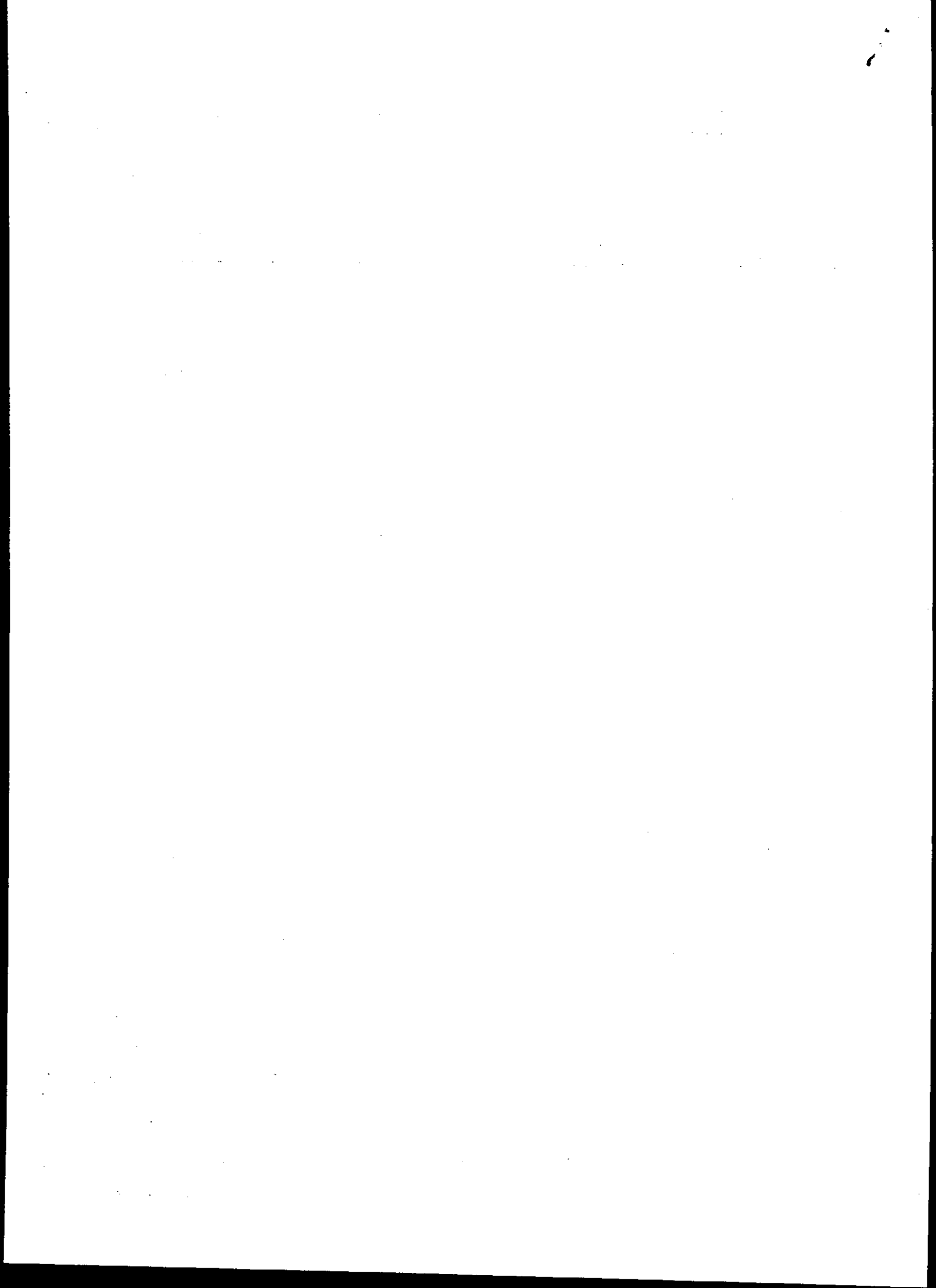
1. Đề nghị Cơ quan soạn thảo có giải trình cụ thể về việc tăng số lượng
phạm nhân tại mỗi nhà giam chung từ không quá 50 lên không quá 80
phạm nhân nêu tại mục III.2.3. Việc sửa đổi tiêu chuẩn nhà giam cần bảo đảm
quyền lợi cơ bản của phạm nhân về điều kiện giam giữ, phù hợp với các cam kết
quốc tế của ta, trong đó có Tuyên bố Kyoto năm 2021 về ngăn ngừa tội phạm,
thúc đẩy tư pháp hình sự và pháp quyền, đề mục về nâng cao chất lượng nơi
giam giữ thông qua việc thúc đẩy áp dụng Bộ quy tắc tiêu chuẩn tối thiểu về đối
xử với tù nhân (Quy tắc Nelson Mandela).

2. Đề nghị cân nhắc và có giải trình thêm về sự cần thiết của việc sửa đổi
Điều 17, nội dung: “trích phần trăm kết quả lao động, học nghề của phạm nhân
làm quỹ hỗ trợ các hoạt động hội nghị, hội thảo và **hợp tác quốc tế** và một số
hoạt động khác của Cục quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường
giáo dưỡng, Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng”.

3. Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016, Điều 6 Khoản 5 quy định:
“Người bị tạm giữ, tạm giam theo quy định của pháp luật về thi hành tạm giữ,
tạm giam; người đang chấp hành hình phạt tù; người đang chấp hành biện pháp
đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc
có quyền sử dụng kinh sách, bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo”. Đề nghị Cơ
quan soạn thảo cân nhắc nghiên cứu, bổ sung hoặc lồng ghép thêm một điều
khoản mới tại Chương III, mục 1 hoặc mục 2 các nội dung theo hướng:

- Các cơ sở giam giữ bảo đảm quyền tiếp cận kinh sách, ấn phẩm tôn giáo
của các phạm nhân, học sinh trường giáo dưỡng là chức sắc, tín đồ tôn giáo.

Handwritten notes:
A. Tuyên
P.
6/11
C. (Signature)
Me Đ. K. Yeu
Uuy



TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 209/TANDTC-PC

V/v tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình,
Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều
của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2023

VĂN PHÒNG BỘ CÔNG AN	
Số: 25/169	Ngày: 19/10/2023
ĐẾN	
Chuyên: CID	
Lưu hồ sơ số:	

Kính gửi: Bộ Công an

Đ. Tuyên - PC

Phúc đáp Công văn số 3148/BCA-C10 ngày 07/9/2023 của Bộ Công an về việc xin ý kiến dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, Tòa án nhân dân tối cao nhất trí với sự cần thiết ban hành; bổ cục và các nội dung thể hiện trong dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại kỹ thuật, thể thức trình bày văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên đây là ý kiến của Tòa án nhân dân đối với dự thảo dự thảo Tờ trình, Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự đề Quý Bộ tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ./.

Nơi nhận: Tg

- Như kính gửi;
- Đ/c Chánh án TANDTC (để b/c);
- Lưu: VT (TANDTC; Vụ PC&PLKH-P1).

KT. CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN



Nguyễn Văn Tiến

Luật



24/10

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *2367* /BKHD-T-QPAN

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự.

2024.10.24/10

VĂN PHÒNG BỘ CÔNG AN	
VĂN BẢN ĐIỆN TỬ	
ĐẾN	Số: <i>244913</i>
	Ngày:
Ghi chú: <i>CMA</i>	

Kính gửi: Bộ Công an

12/10/2023

Uuy

12/10/2023

Xhuat

Trả lời Văn bản số 3148/BCA-C10 ngày 07/9/2023 của Bộ Công an về việc tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình, Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhất trí về sự cần thiết xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự nhằm giải quyết, khắc phục các khó khăn, vướng mắc, phù hợp với tình hình thực tiễn của công tác thi hành án hình sự.

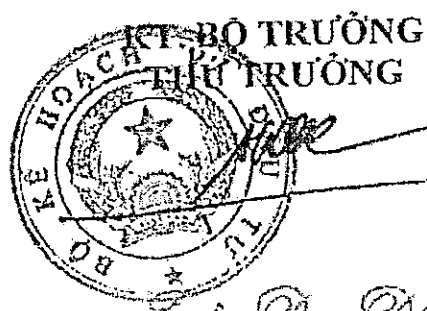
2. Về nội dung dự thảo:

- Về dự thảo Tờ trình: đề nghị bổ sung đánh giá về nguồn kinh phí dự kiến, khả năng đảm bảo đối với chính sách khám, chữa bệnh cho phạm nhân, chính sách về chế độ ăn, mặc của học sinh trường giáo dưỡng (dự kiến tăng chế độ, khẩu phần ăn của học sinh).

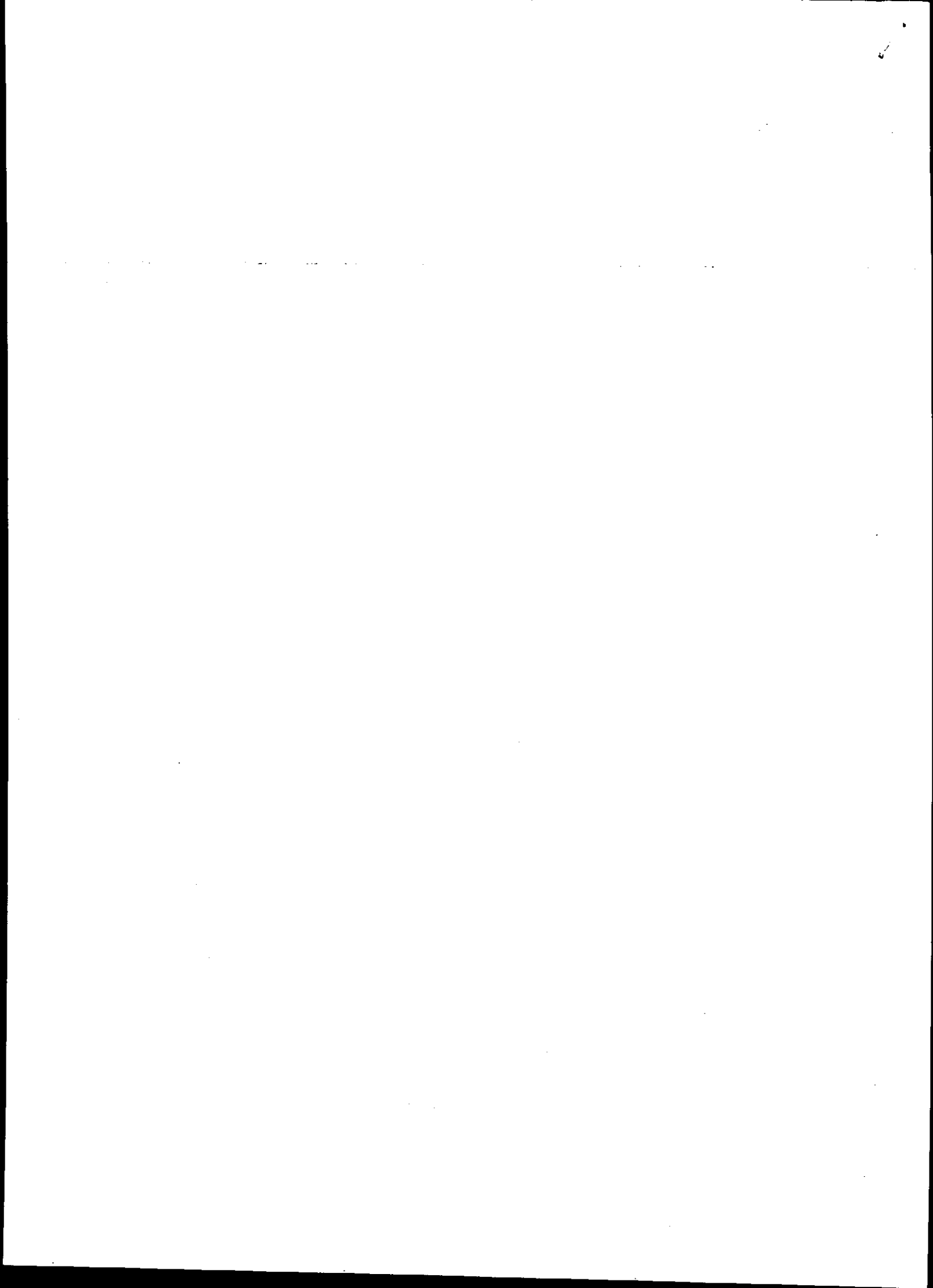
- Về dự thảo Nghị định: Tại khoản 9 Điều 1 quy định nội dung bổ sung quy phúc lợi, khen thưởng, đề nghị rà soát thêm đối với quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Kính gửi Quý Bộ để tổng hợp

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, Vụ QPAN (Sơn).02



Trần Duy Dũng



24/10 BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2361 /BKHD-T-QPAN

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự

10416
24/10

VĂN PHÒNG BỘ CÔNG AN	
VĂN BẢN ĐIỆN TỬ	
Số: 244913	ĐẾN
Ngày:	
Ghi chú: CMA	

Kính gửi: Bộ Công an

Trả lời Văn bản số 3148/BCA-C10 ngày 07/9/2023 của Bộ Công an về việc tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình, Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhất trí về sự cần thiết xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự nhằm giải quyết, khắc phục các khó khăn, vướng mắc, phù hợp với tình hình thực tiễn của công tác thi hành án hình sự.

2. Về nội dung dự thảo:

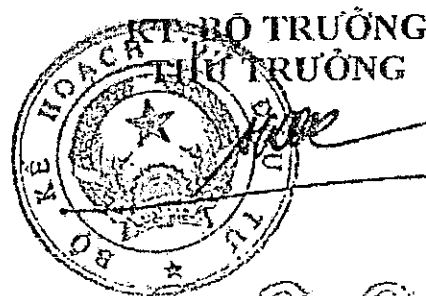
- Về dự thảo Tờ trình: đề nghị bổ sung đánh giá về nguồn kinh phí dự kiến, khả năng đảm bảo đối với chính sách khám, chữa bệnh cho phạm nhân, chính sách về chế độ ăn, mặc của học sinh trường giáo dưỡng (dự kiến tăng chế độ, khẩu phần ăn của học sinh).

- Về dự thảo Nghị định: Tại khoản 9 Điều 1 quy định nội dung bổ sung quỹ phúc lợi, khen thưởng, đề nghị rà soát thêm đối với quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

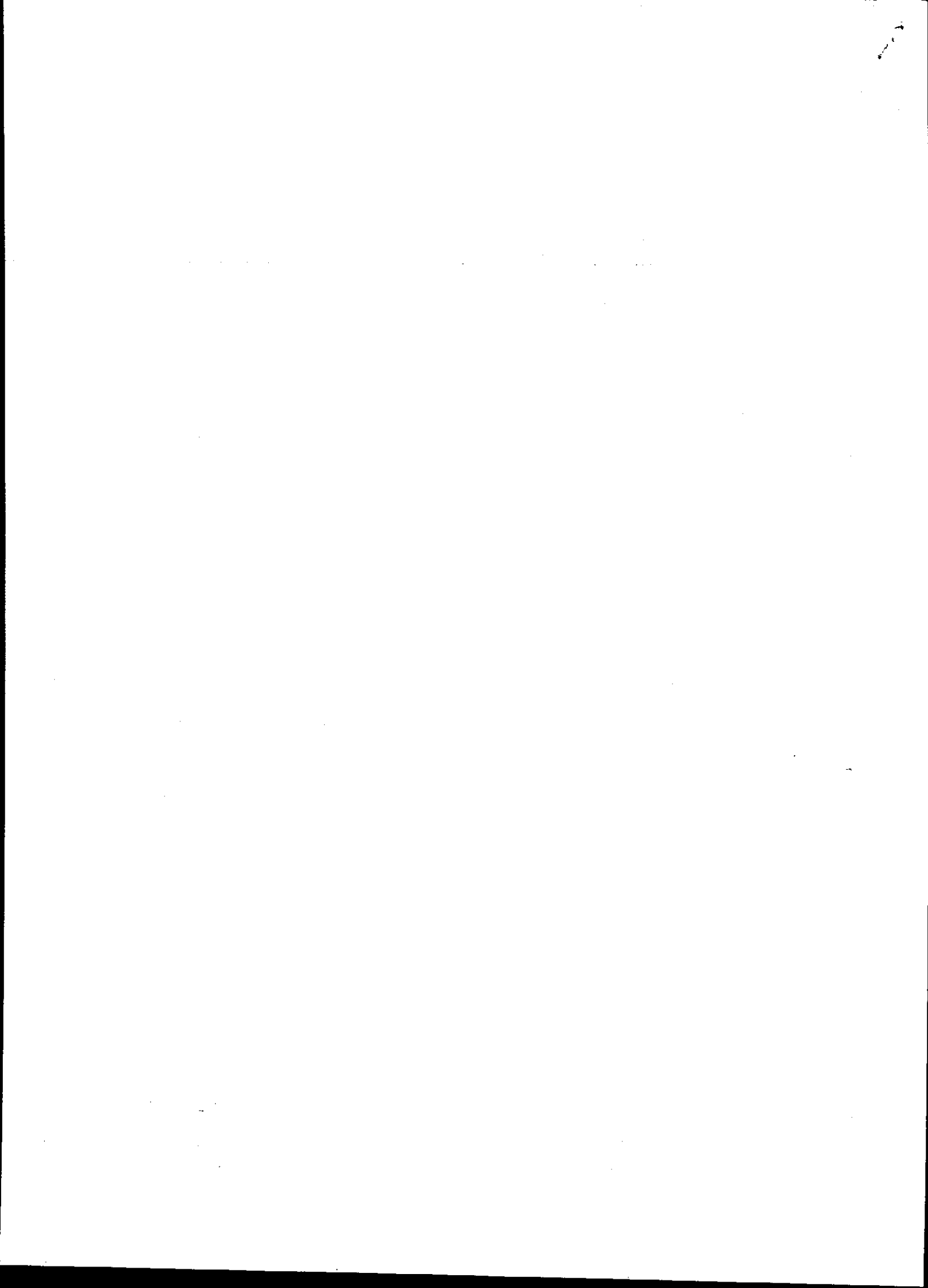
Kính gửi Quý Bộ để tổng hợp

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Vụ QPAN (Sơn). 02



Trần Duy Dũng



Số: 4015 /BVHTTDL-PC

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP

Kính gửi: Bộ Công an

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận được Công văn số 3148/BCA-C10 ngày 07/09/2023 của Bộ Công an về việc đề nghị tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP. Sau khi nghiên cứu, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có một số góp ý như sau:

1. Về dự thảo Tờ trình

- Tại phần *"I. Sự cần thiết ban hành Nghị định"* đề nghị làm rõ "cơ sở pháp lý" và "cơ sở thực tiễn" ban hành Nghị định.

- Đề nghị bổ sung nội dung *"Bảo đảm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân"* vào phần mục đích xây dựng Nghị định (khoản 1 Mục II).

2. Về dự thảo Nghị định

- Khoản 12 Điều 1 viết: *"phạm nhân mới chấp hành án được 20 ngày trở lên trong một tháng thì tất cả các tuần phải xếp loại tốt"* (trang 15) và *"phạm nhân mới chấp hành được từ 20 ngày trở lên thì tất cả các tuần được xếp loại khá"* (trang 17). Quy định này hiện đang gây khó hiểu, cần rà soát lại và làm rõ hơn để tránh quy định chồng chéo, gây khó khăn khi đưa vào áp dụng.

- Tại khoản 16 Điều 1 đề nghị quy định rõ *"người đang trong tình trạng nguy hiểm"* là như thế nào? Vì hiện nay, luật chỉ đề cập đến *"tình trạng nguy hiểm đến tính mạng"*.

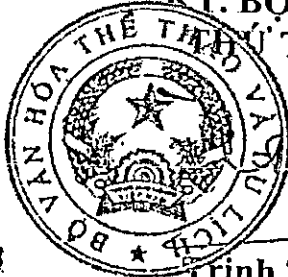
- Tại các mẫu Phụ lục ban hành kèm theo dự thảo Nghị định đề nghị trình bày theo mẫu số 44 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính gửi Bộ Công an tổng hợp.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT,PC,NTH(06).

KT. BỘ TRƯỞNG
 TRƯỞNG

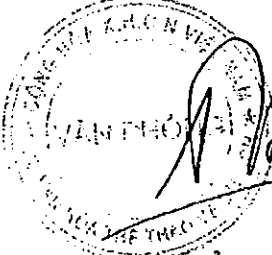


[Handwritten signature]

SAO Y BẢN CHÍNH

Trịnh Thị Thủy

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2023



[Handwritten signature]

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG HÀNH CHÍNH

Nguyễn Thị Hoa

ỦY BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 1799/UBNDT-PC

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo
Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều
của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2023

9894
10/10

Kính gửi: Bộ Công an

NG AN VAN BAN DIEN TU	
Số: 25/25	ĐẾN
Ngày:	
Ghi chú: C/D	

Ủy: Đ. Tuyên. PC

Phúc đáp Công văn số 3148/BCA-C10 ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Bộ Công an về việc đề nghị tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, sau khi nghiên cứu, Ủy ban Dân tộc cơ bản nhất trí với các dự thảo, chi tiết có một số ý kiến như sau:

1. Về phạm vi quy định chi tiết (sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị định)

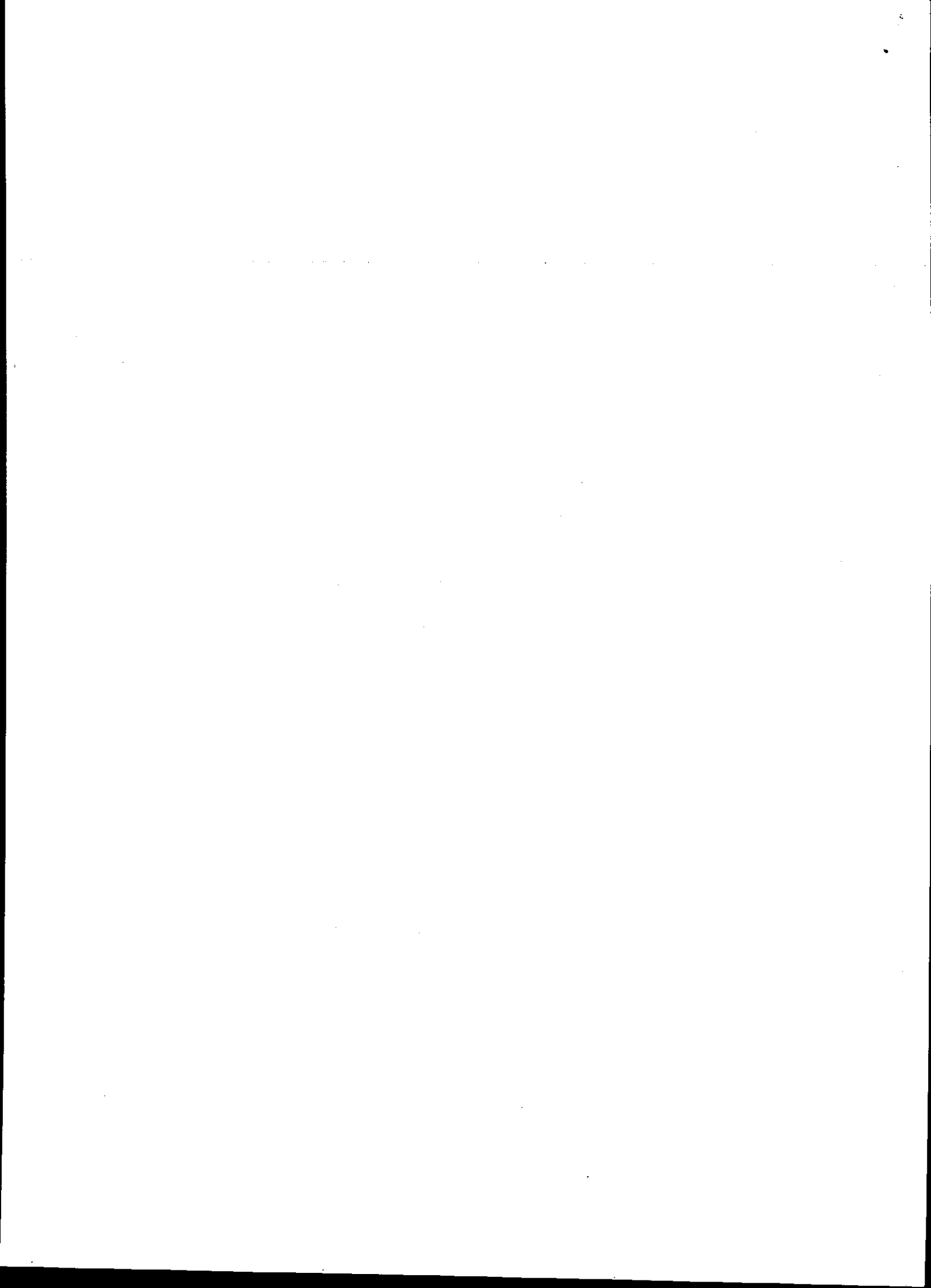
Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc việc hướng dẫn bổ sung các điều, khoản không được Luật giao (như Điều 56, khoản 1 Điều 74... của Luật Thi hành án hình sự năm 2019) cho phù hợp với quy định tại khoản 7 Điều 7 và khoản 1 Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Văn bản quy định chi tiết chỉ được quy định nội dung được giao và không được quy định lặp lại nội dung của văn bản được quy định chi tiết; cơ quan, người có thẩm quyền chịu trách nhiệm về việc ban hành văn bản quy định chi tiết có nội dung ngoài phạm vi được giao quy định chi tiết).

2. Về chế độ chăm sóc y tế đối với phạm nhân (sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị định)

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu, đánh giá cụ thể về căn cứ pháp lý – thực tiễn trong việc bổ sung quy định “Chế độ ăn cho phạm nhân không quá 5 lần tiêu chuẩn ăn ngày thường” vào khoản 2 Điều 19 của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP để làm rõ sự cần thiết sửa đổi, bổ sung quy định này.

3. Về chế độ ăn, mặc của học sinh trường giáo dưỡng (sửa đổi, bổ sung tại khoản 19 Điều 1 dự thảo Nghị định)

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu, đánh giá cụ thể hơn về căn cứ pháp lý – thực tiễn, cơ sở khoa học để nâng chế độ, khẩu phần ăn cho học sinh (chế độ, khẩu phần tăng lên bao nhiêu so với quy định hiện hành; căn cứ để tăng



ỦY BAN DÂN TỘC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1799*/UBNDT-PC

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo
Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều
của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP

Hà Nội, ngày *30* tháng *9* năm *2023*
9894
10/10

VĂN BẢN ĐIỆN TỬ	
Số: <i>23125</i>	ĐẾN
Ngày:	
Ghi chú: <i>CĐ</i>	

Đ. Tuyên, PCU

Kính gửi: Bộ Công an

Phúc đáp Công văn số 3148/BCA-C10 ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Bộ Công an về việc đề nghị tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, sau khi nghiên cứu, Ủy ban Dân tộc cơ bản nhất trí với các dự thảo, chi tiết có một số ý kiến như sau:

1. Về phạm vi quy định chi tiết (sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị định)

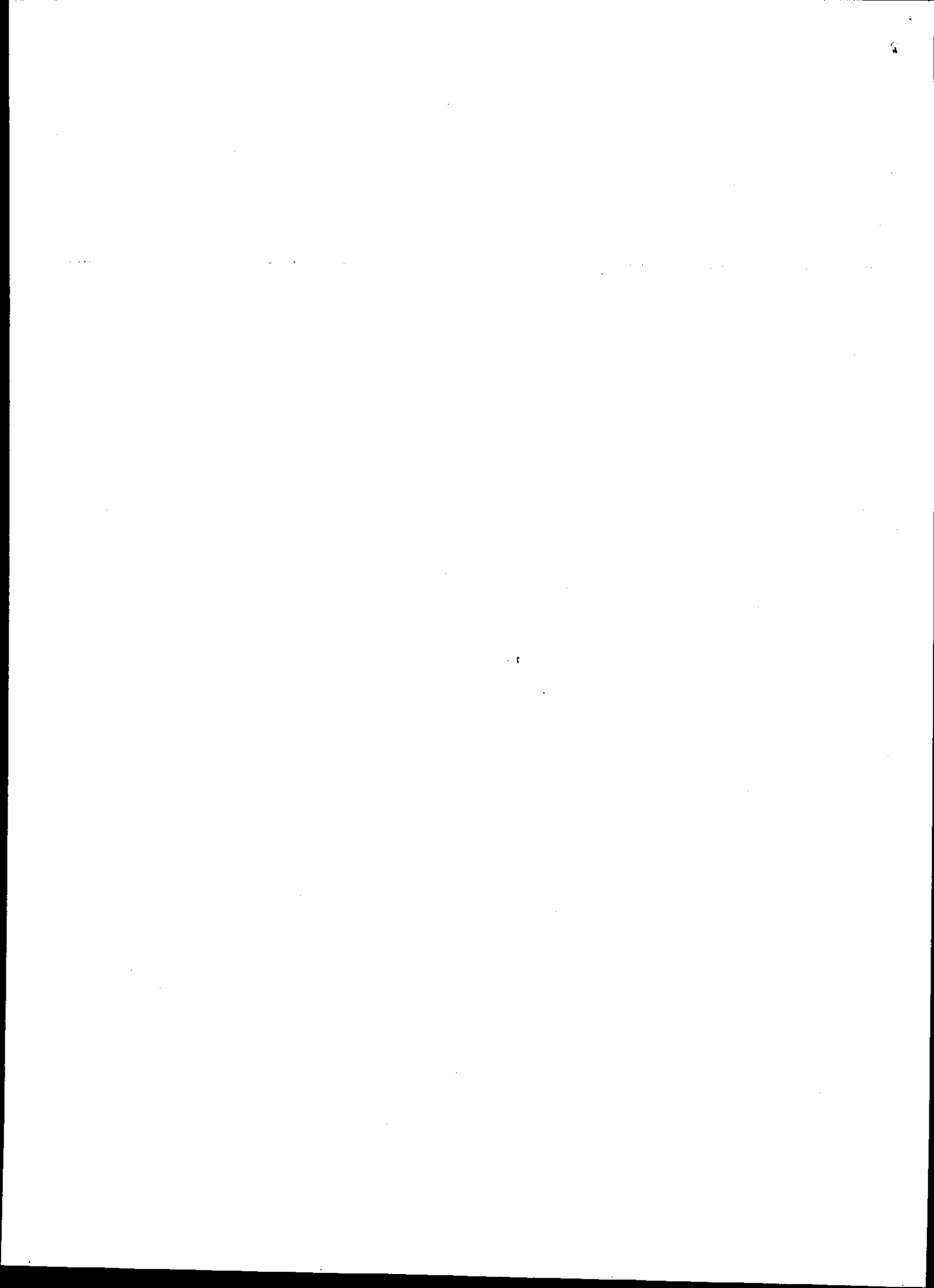
Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần nhắc việc hướng dẫn bổ sung các điều, khoản không được Luật giao (như Điều 56, khoản 1 Điều 74... của Luật Thi hành án hình sự năm 2019) cho phù hợp với quy định tại khoản 7 Điều 7 và khoản 1 Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Văn bản quy định chi tiết chỉ được quy định nội dung được giao và không được quy định lặp lại nội dung của văn bản được quy định chi tiết; cơ quan, người có thẩm quyền chịu trách nhiệm về việc ban hành văn bản quy định chi tiết có nội dung ngoài phạm vi được giao quy định chi tiết).

2. Về chế độ chăm sóc y tế đối với phạm nhân (sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị định)

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu, đánh giá cụ thể về căn cứ pháp lý – thực tiễn trong việc bổ sung quy định “*Chế độ ăn cho phạm nhân không quá 5 lần tiêu chuẩn ăn ngày thường*” vào khoản 2 Điều 19 của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP để làm rõ sự cần thiết sửa đổi, bổ sung quy định này.

3. Về chế độ ăn, mặc của học sinh trường giáo dưỡng (sửa đổi, bổ sung tại khoản 19 Điều 1 dự thảo Nghị định)

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu, đánh giá cụ thể hơn về căn cứ pháp lý – thực tiễn, cơ sở khoa học để nâng chế độ, khẩu phần ăn cho học sinh (chế độ, khẩu phần tăng lên bao nhiêu so với quy định hiện hành; căn cứ để tăng



thi hành án hình sự Công an cấp huyện trong việc mai táng và quản lý mộ của phạm nhân”: đồng thời, Luật không giao Chính phủ quy định chi tiết Điều 56. Vì vậy, đề nghị làm rõ trong Tờ trình.

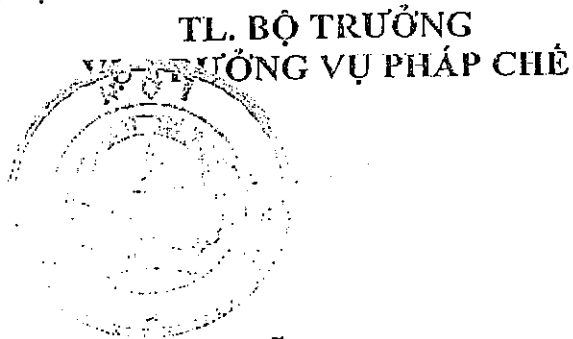
d) Khoản 1 Điều 19c được bổ sung tại khoản 14 Điều 1 dự thảo Nghị định: “Phạm nhân xếp loại trung bình khi không đạt được các điều kiện, tiêu chí xếp loại tốt, khá quy định tại khoản 1 Điều 19a, khoản 1 Điều 19b Nghị định này”, quy định còn chung chung, không rõ là không đạt 100% hay bao nhiêu % các tiêu chí, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 19a, khoản 1 Điều 19b Nghị định này, dẫn đến nhiều cách hiểu khác nhau. Vì vậy, đề nghị quy định rõ điều kiện, tiêu chí để xếp loại trung bình làm căn cứ để thống nhất trong tổ chức thực hiện.

d) Để bảo đảm đúng thẩm quyền của Chính phủ theo quy định của Luật Tổ chức chính phủ năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) và tính ổn định của Nghị định, đề nghị rà soát toàn bộ dự thảo Nghị định để thay cụm từ “Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng” bằng cụm từ “Cơ quan quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng thuộc Bộ Công an”.

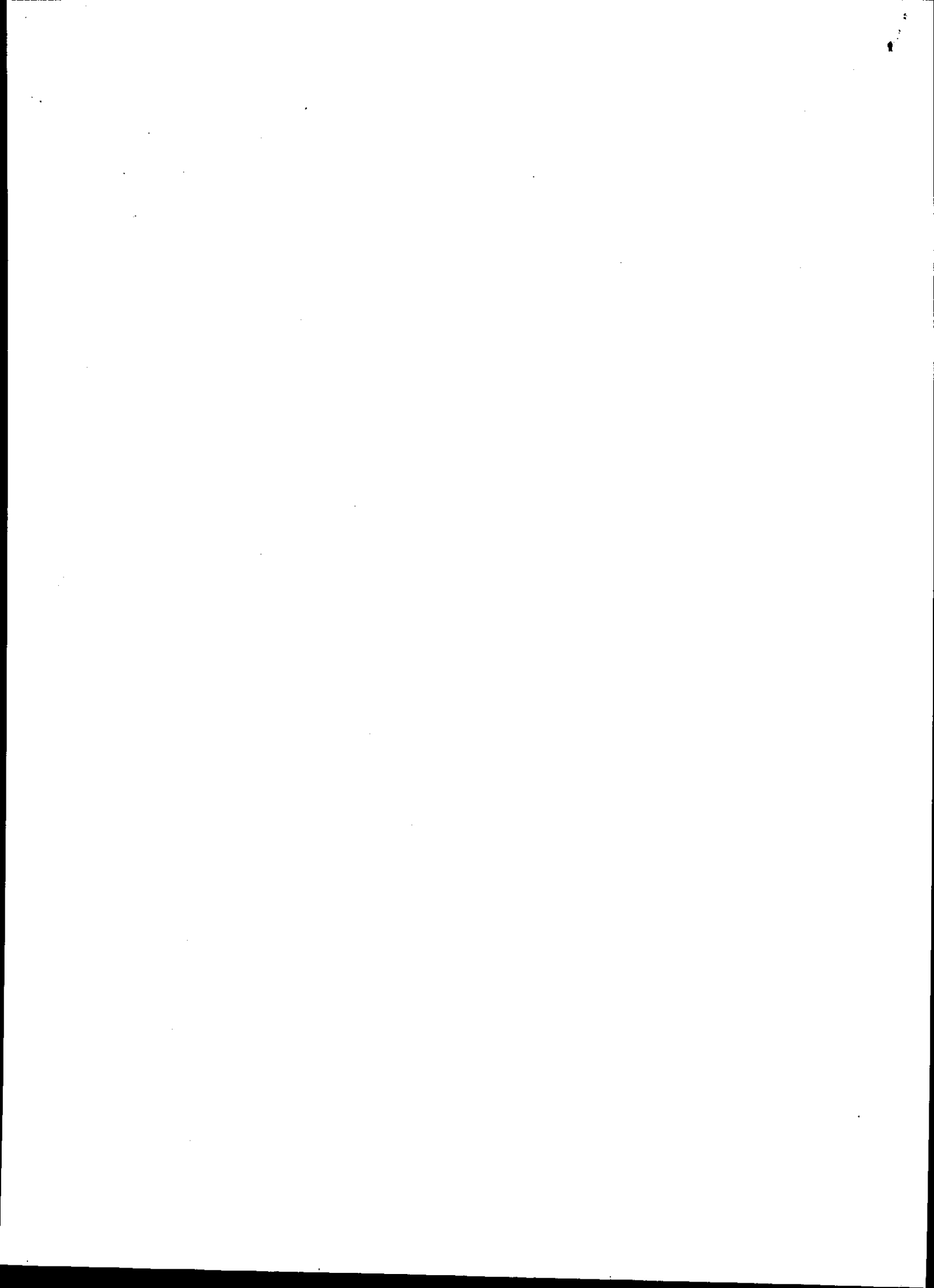
Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ, đề nghị Bộ Công an nghiên cứu, hoàn chỉnh hồ sơ, trình Chính phủ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- TT. Nguyễn Duy Thăng (để báo cáo);
- Lưu: VT, PC.



Nguyễn Văn Thủy



Đ. A. Nguyễn Đình
24/110

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6589 /BYT-PC

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2023

Đ. A. Nguyễn Đình
V/v góp ý dự thảo Tờ trình, dự thảo
Nghị định của Chính phủ

10415
24/10

VĂN PHÒNG BỘ CÔNG AN	
VĂN BẢN ĐIỆN TỬ	
Số: 24347	
ĐẾN	Ngày: / /
Ghi chú: CAO	

Kính gửi: Bộ Công an

Đ. A. Nguyễn Đình
Đ. A. Nguyễn Đình
Đ. A. Nguyễn Đình

Bộ Y tế nhận được Công văn số 3148/BCA-C10 ngày 07/9/2023 của Bộ Công an về việc đề nghị tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự. Sau khi nghiên cứu và trên cơ sở ý kiến của Cục Quản lý Y dược cổ truyền (tại Công văn số 1483/YDCT-VP ngày 21/9/2023), của Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo (tại Công văn số 1922/K2ĐT-VP ngày 02/10/2023), của Thanh tra Bộ (tại Công văn số 1035/TTrB-P5 ngày 03/10/2023), của Cục Quản lý Khám, chữa bệnh (tại Công văn số 1306/KCB-PHCN&GD ngày 03/10/2023), của Vụ Pháp chế (tại Phiếu trình 516/PC ngày 04/10/2023); Bộ Y tế có ý kiến góp ý như sau:

1. Khoản 5 Điều 1 sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 9 Nghị định số 133/2020/NĐ-CP:

a) Dự thảo quy định "Trường hợp vượt quá khả năng điều trị của bệnh viện tuyến tỉnh, bệnh viện cấp quân khu thì theo chỉ định của Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đó, Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân xem xét, quyết định tuyến điều trị tiếp theo; đồng thời phải báo cáo Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Công an (đối với trại giam do Bộ Công an quản lý), Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Quốc phòng (đối với trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý)." Tuy nhiên, đề nghị làm rõ trong trường hợp này, phạm nhân sẽ được chuyển tuyến điều trị ngay sau khi có chỉ định của Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đó hay chỉ được chuyển tuyến sau khi Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân quyết định tuyến điều trị tiếp theo. Đồng thời, quyết định cơ sở điều trị tiếp theo của Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân có căn cứ vào chỉ định của Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang điều trị cho phạm nhân không?. Để bảo đảm kịp thời điều trị cho phạm nhân trong trường hợp này cần xem xét quy định thủ tục theo hướng đơn giản như quyết định cơ sở điều trị tiếp theo của Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân căn cứ vào chỉ định của thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang điều trị cho phạm nhân

và nên được thực hiện đồng thời ngay khi có chỉ định chuyển cơ sở điều trị của Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Đồng thời, đề nghị bổ sung thêm quy định với các trường hợp phải can thiệp y tế và cần có ký xác nhận của phạm nhân hoặc người đại diện hợp pháp nhưng không thực hiện được thì khi đó cá nhân, đơn vị nào chịu trách nhiệm.

b) Theo Điều 104 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước, tư nhân được chia thành 03 cấp chuyên môn kỹ thuật là cấp khám bệnh, chữa bệnh ban đầu; cấp khám bệnh, chữa bệnh cơ bản và cấp khám bệnh, chữa bệnh chuyên sâu. Do vậy, quy định về bệnh viện tuyến trên, bệnh viện cấp quân khu trong dự thảo Nghị định cần rà soát lại để bảo đảm phù hợp, thống nhất với Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023.

2. Đối với nội dung hướng dẫn Điều 56 và khoản 1 Điều 147 Luật Thi hành án hình sự năm 2019 tại dự thảo Nghị định: Qua rà soát cho thấy, Điều 56 và khoản 1 Điều 147 Luật Thi hành án hình sự không giao Chính phủ quy định chi tiết 02 Điều này nên việc hướng dẫn 02 Điều này tại dự thảo Nghị định chưa bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Do vậy, đề nghị rà soát, thuyết minh cụ thể và xin ý kiến về việc hướng dẫn hai nội dung này tại dự thảo Tờ trình ban hành Nghị định.

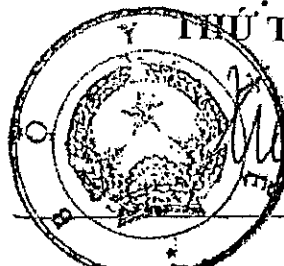
3. Khoản 15 Điều 1 của dự thảo Nghị định bổ sung Điều 19d của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP về xếp loại chấp hành án phạt tù loại kém: Đề nghị xem xét bổ sung trong khoản 3 Điều này quy định đối với đối tượng bỏ trốn hoặc vi phạm kỷ luật nhiều lần trong quá trình điều trị bắt buộc chữa bệnh tại cơ sở y tế thì xếp loại kém 04 quý hoặc có thể nhiều hơn.

Trên đây là ý kiến góp ý của Bộ Y tế, kính gửi Quý Bộ để tổng hợp./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Lưu: VT, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Đỗ Xuân Tuyên

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đ. Nguyễn P.C.

19/10

Số: 11607/BGTVT-PC

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định của Chính phủ

10272
19/10

VĂN PHÒNG BỘ CÔNG AN	
VĂN BẢN ĐIỆN TỬ	
Số: 23981	ĐẾN
Ngày:	
Chi chú: CID	

Kính gửi: Bộ Công an

1/2 : P1

19/10

Bộ Giao thông vận tải nhận được văn bản số 3148/BCA-C10 ngày 07/09/2023 của Bộ Công an về việc tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự. Sau khi nghiên cứu, Bộ Giao thông vận tải thống nhất nội dung dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định của Chính phủ.


Trên đây là ý kiến của Bộ Giao thông vận tải gửi Quý Bộ tổng hợp. *l. luật*

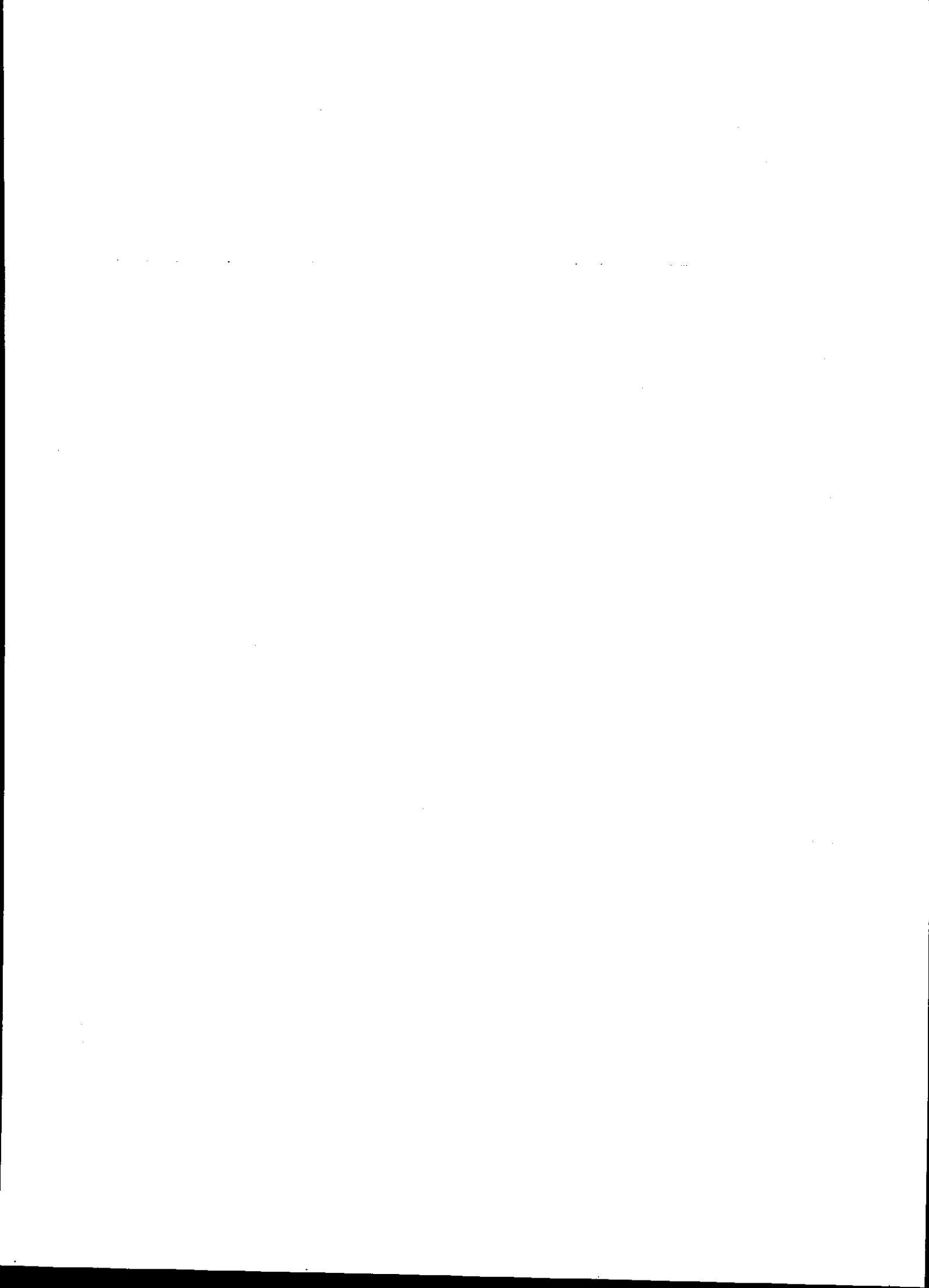
Khuat

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, PC.

BỘ TRƯỞNG
CHỦ TRƯỞNG
NGUYỄN DUY LÂM





NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7763 /NHNN-PC
V/v Góp ý dự thảo Nghị định sửa
đổi, bổ sung một số điều của
Nghị định số 133/2020/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Bộ Công an

Phúc đáp đề nghị của Quý Cơ quan tại Công văn số 3148/BCA-C10 ngày 7/9/2023 về việc lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 9/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thi hành án hình sự, sau khi nghiên cứu Ngân hàng Nhà nước Việt Nam không có ý kiến gì thêm đối với dự thảo Nghị định.

Trên đây là ý kiến của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gửi Quý Cơ quan. ✓

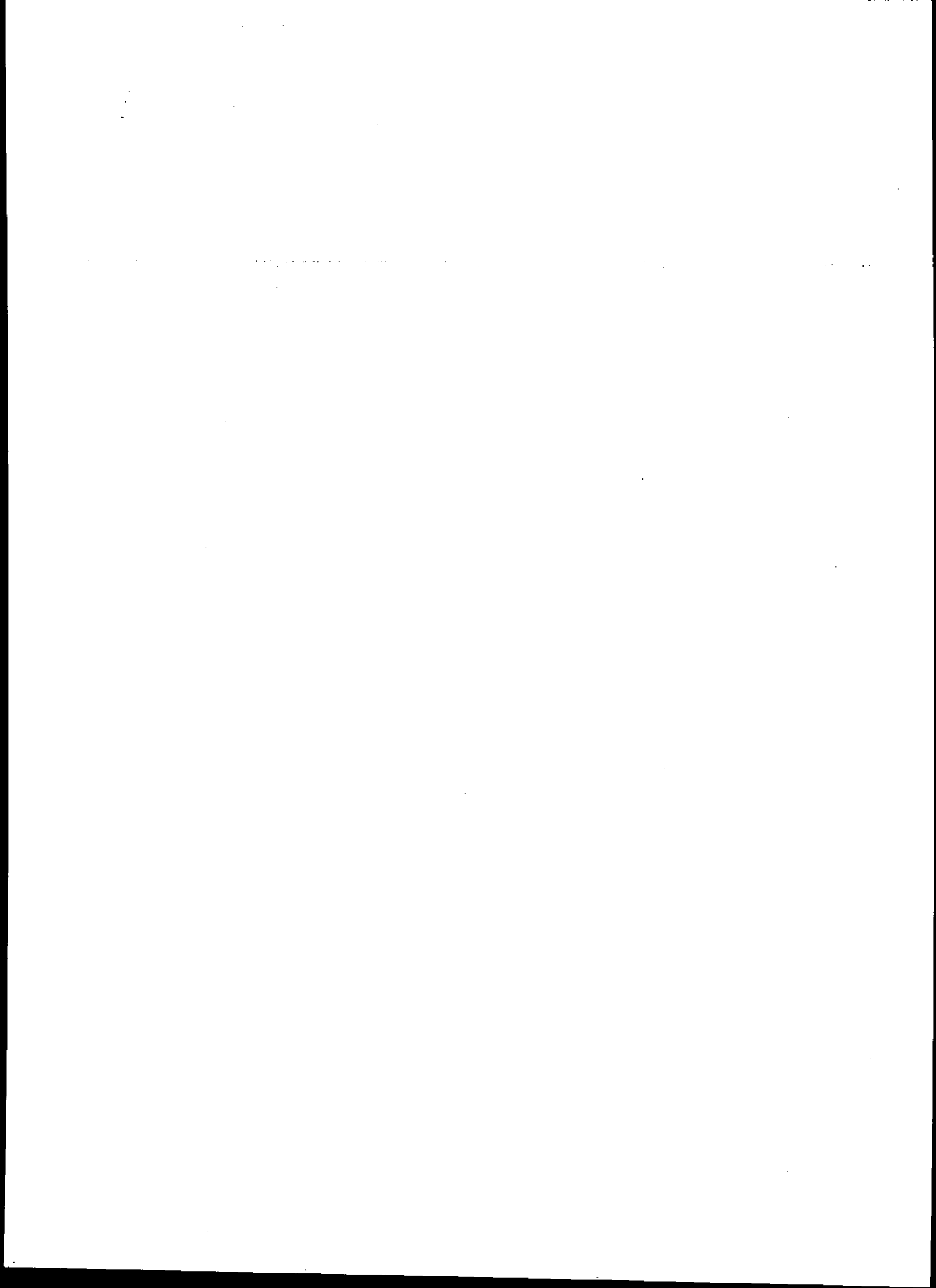
Nơi nhận:

- Như trên;
- Thống đốc (để báo cáo)
- PTĐ Đoàn Thái Sơn;
- Lưu VP, PC2.BTTùng.H

KT.THÔNG ĐỐC
PHÓ THÔNG ĐỐC



Đoàn Thái Sơn



THANH TRA CHÍNH PHỦ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2146/TTCP-PC
V/v góp ý dự thảo Nghị định
của Chính phủ

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2023

Kính gửi: Bộ Công an

Phúc đáp Công văn số 3148/BCA-C10 ngày 07/9/2023 của Bộ Công an về việc góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, Thanh tra Chính phủ có ý kiến như sau:

Để khắc phục những hạn chế, bất cập trong Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, có hiệu lực thi hành từ ngày 25/12/2020 thì việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự là cần thiết.

Thanh tra Chính phủ nhất trí với dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự.

Trên đây là ý kiến của Thanh tra Chính phủ về dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định nói trên, kính gửi Bộ Công an để tổng hợp.

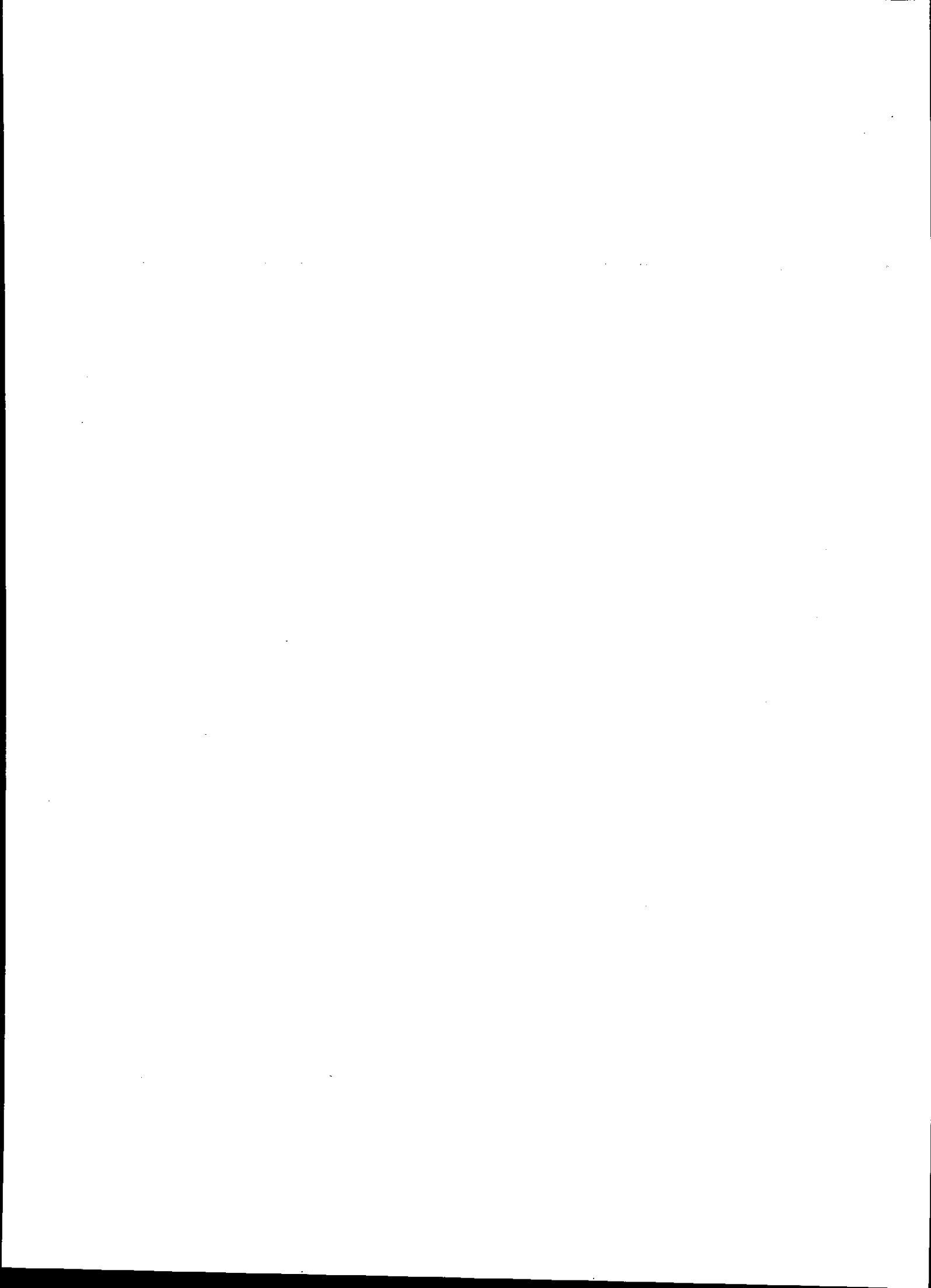
Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng TTCP (để b/c);
- Phó TTCP Dương Quốc Huy;
- Lưu: VT, PC.

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Dương Quốc Huy





Ký bởi: Bộ Công Thương
Cơ quan: Bộ Công Thương
Thời gian ký: 10.10.2023 01

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ

VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7038/BCT-PC

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP

1067-1
31/10

VĂN PHÒNG BỘ CÔNG AN	
VĂN BẢN ĐIỆN TỬ	
ĐẾN	Số: 2498
	Ngày: / /
Ghi chú: CID	

K: Trần Tuyên - PC

Kính gửi: Bộ Công an

Trả lời Công văn số 3148/BCA-C10 ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Bộ Công an về việc góp ý dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, Bộ Công Thương nhất trí đối với nội dung tại dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định nêu trên.

31/10

K: P1, Bộ Công Thương gửi Bộ Công an tổng hợp.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, PC

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Sinh Nhật Tân

Ka An yis
lluat



**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7075 /BNN-PC

Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình,
dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số
điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP

Kính gửi: Bộ Công an

Phúc đáp Công văn số 3148/BCA-C10 ngày 07/9/2023 của Bộ Công an về việc đề nghị tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, sau khi nghiên cứu, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị định.

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, đối chiếu để đảm bảo tính thống nhất, phù hợp giữa dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định. Hiện một số nội dung được đưa vào sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Nghị định nhưng chưa thuyết minh rõ sự cần thiết sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Tờ trình (ví dụ: sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3, Điều 6, khoản 5 Điều 7...).

Trân trọng gửi Bộ Công an tổng hợp./.

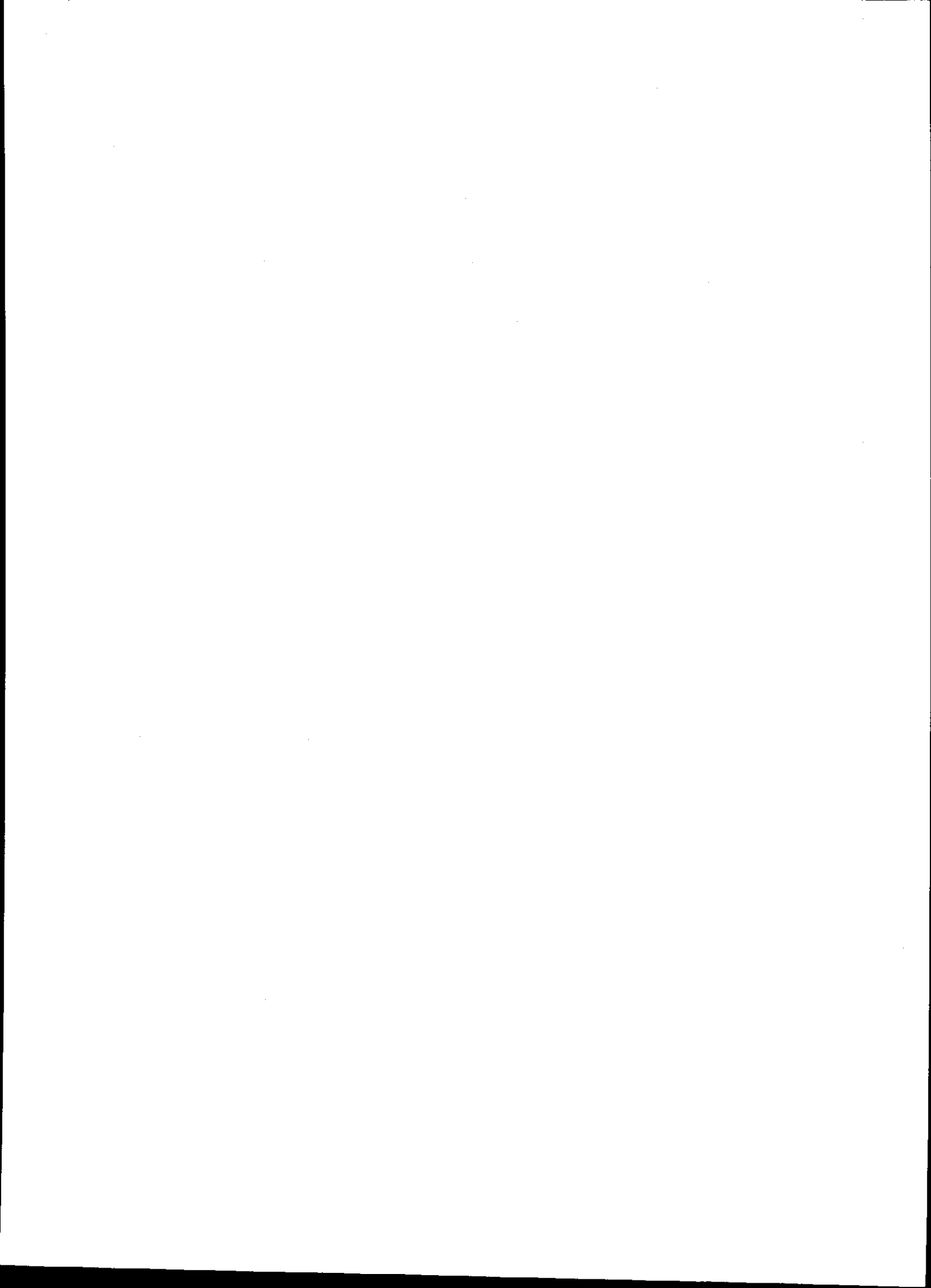
Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Hoàng Hiệp



BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4960 /BTTTT-PC

V/v góp ý dự thảo NĐ sđbs Nghị định
133/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số
điều của Luật Thi hành án hình sự

Hà Nội, ngày 29 tháng 09 năm 2023

Đ. Tuyên. PC

*3895
10/10*

Kính gửi: Bộ Công an

Stamp: BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
Stamp: 23.2.40
Stamp: C10

Phúc đáp công văn số 3148/BCA-C10 ngày 07/9/2023 của Bộ Công an về việc đề nghị tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông có ý kiến như sau:

- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình, làm rõ về sự cần thiết mở rộng phạm vi quy định chi tiết đối với Điều 56 và khoản 1 Điều 147 Luật Thi hành án hình sự.

Nghiên cứu, bổ sung các điều khoản quy định chi tiết khoản 1 Điều 147 Luật Thi hành án hình sự về tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh và tổ chức thi học kỳ, kết thúc năm học, chuyển cấp, thi tuyển chọn học sinh giỏi, v.v. để bảo đảm tính đầy đủ, thống nhất và khả thi khi ban hành.

- Nghiên cứu, bổ sung quy định cụ thể về định mức khen thưởng cho phạm nhân có thành tích trong lao động, học nghề tại khoản 9 Điều 1 dự thảo Nghị định (về sđbs Điều 17. Sử dụng kết quả lao động, học nghề của phạm nhân) để bảo đảm tính khả thi khi phạm nhân có kết quả lao động vượt chỉ tiêu định mức được giao.

Trên đây là ý kiến của Bộ Thông tin và Truyền thông gửi Bộ Công an để tổng hợp, hoàn thiện.

Trân trọng./ *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phan Tâm;
- Lưu: VT, PC, LHL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



[Signature]
Phan Tâm





Bộ Xây dựng
03-10-2023
14:18:53 +07:00

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 44/23 /BXD-PC

Hà Nội, ngày 03 tháng năm 2023

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020

cc: Đ. Tuyên - PC

Kính gửi: Bộ Công an

1947
5/10/23

cc: P1
Tăng hay, làm case

05/10

Bộ Xây dựng nhận được văn bản số 3148/BCA-C10 ngày 07/9/2023 của Bộ Công an đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự. Sau khi nghiên cứu, Bộ Xây dựng thống nhất với nội dung các dự thảo nêu trên do Bộ Công an chủ trì soạn thảo.

cc: P1

cc

Đề nghị Bộ Công an tổng hợp.

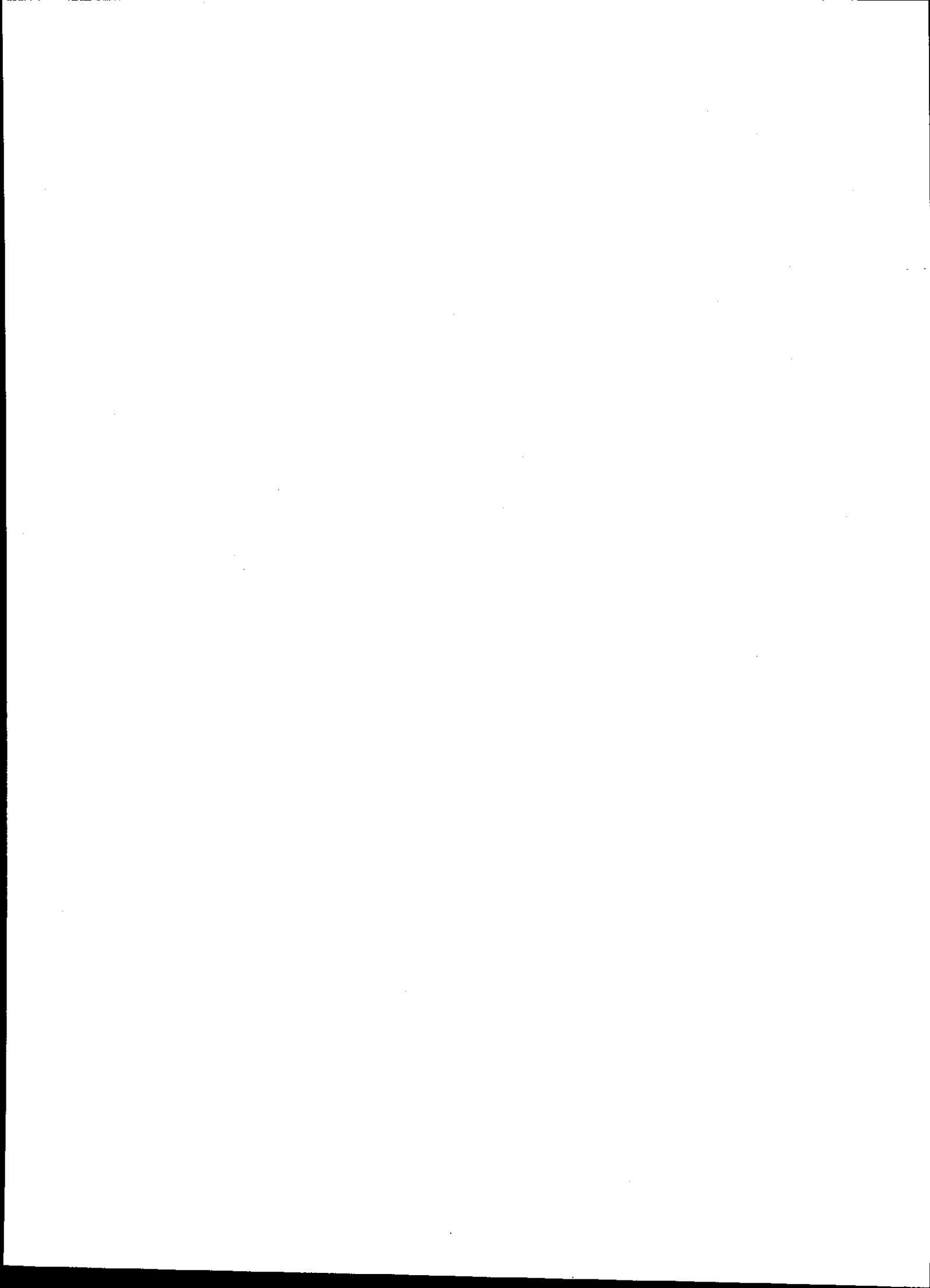
cc: P1

- Nơi nhận:
- Như trên;
 - Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị (để b.c);
 - Lưu: VT, PC.

cc

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Sinh



Số: 3534 /BKHCN-TTra

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định của Chính phủ

VĂN PHÒNG BỘ CÔNG AN
VĂN BẢN ĐIỆN TỬ

Số: 24962
Ngày: ...
Thị trấn: ...

Kính gửi: Bộ Công an

Phúc đáp Công văn số 3148/BCA-C10 ngày 07/9/2023 của Bộ Công an về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thi hành án hình sự (dự thảo Nghị định), Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) có ý kiến như sau:

1. Cơ bản đồng ý với dự thảo Nghị định.

2. Một số ý kiến cụ thể:

- Tại khoản 12 Điều 1 dự thảo Nghị định: Đối với nội dung sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 12a Nghị định số 133/2020/NĐ-CP, xem xét chỉnh sửa để làm rõ chỉ cần đáp ứng một hay phải đáp ứng toàn bộ các nội dung quy định tại điểm d thì được coi là đáp ứng tiêu chí.

- rà soát, chỉnh sửa lỗi chính tả, trình bày trong dự thảo Nghị định.

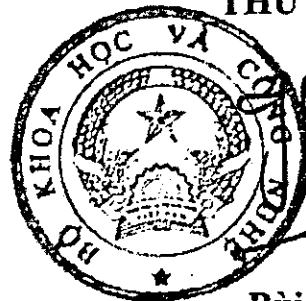
Kính gửi Bộ Công an để tổng hợp, xử lý.

Trân trọng./.

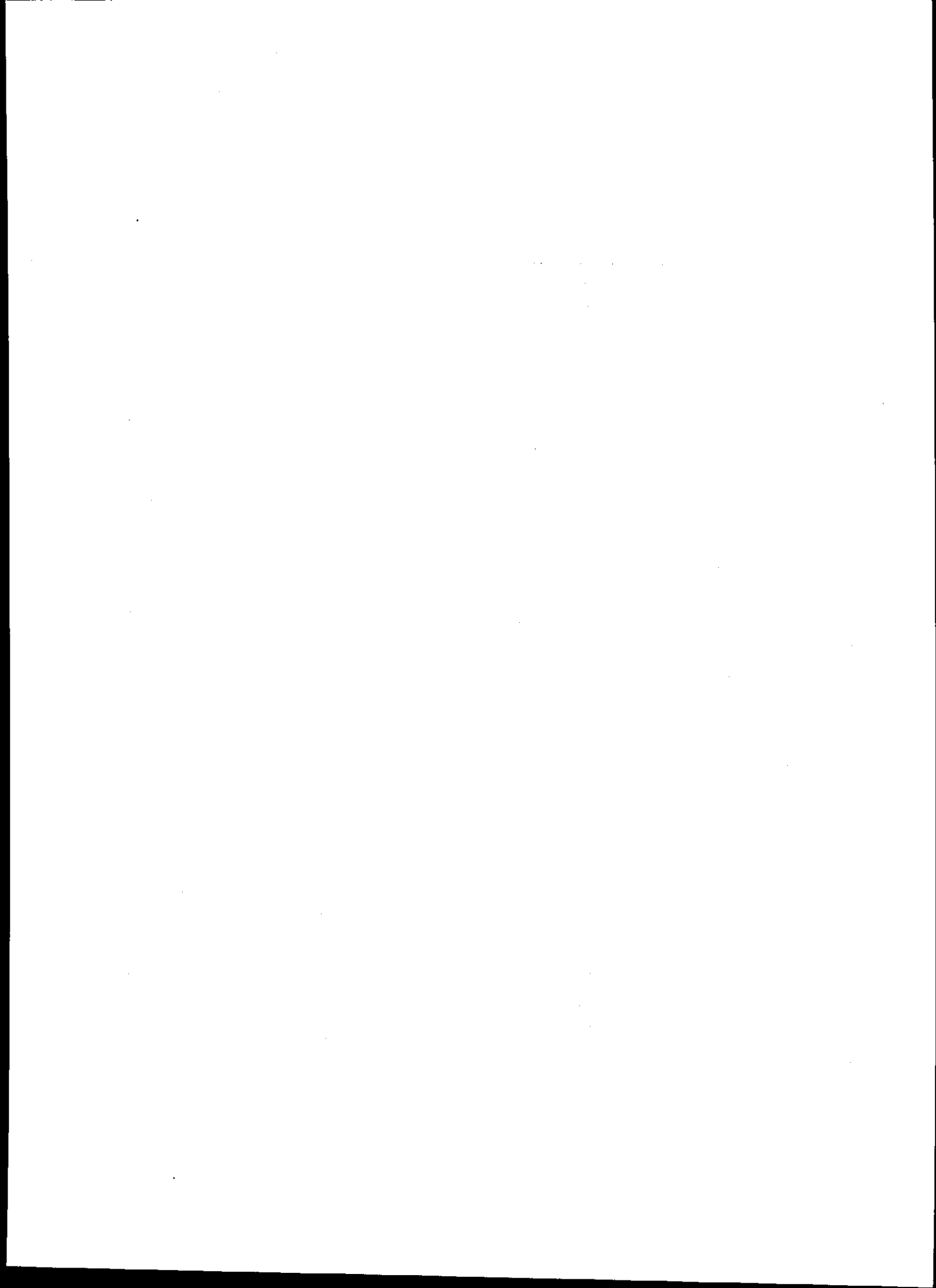
Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Vụ PC, Tổng cục TĐC, Cục ATBXHN, Cục SHTT (để biết);
- Lưu: VT, TTra.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Thế Duy



BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5385 /BNV-PC

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định

Kính gửi: Bộ Công an (Cục C10)

Trả lời công văn số 3148/ECA-C10 ngày 07/9/2023 của Bộ Công an về việc góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

1. Sự cần thiết ban hành

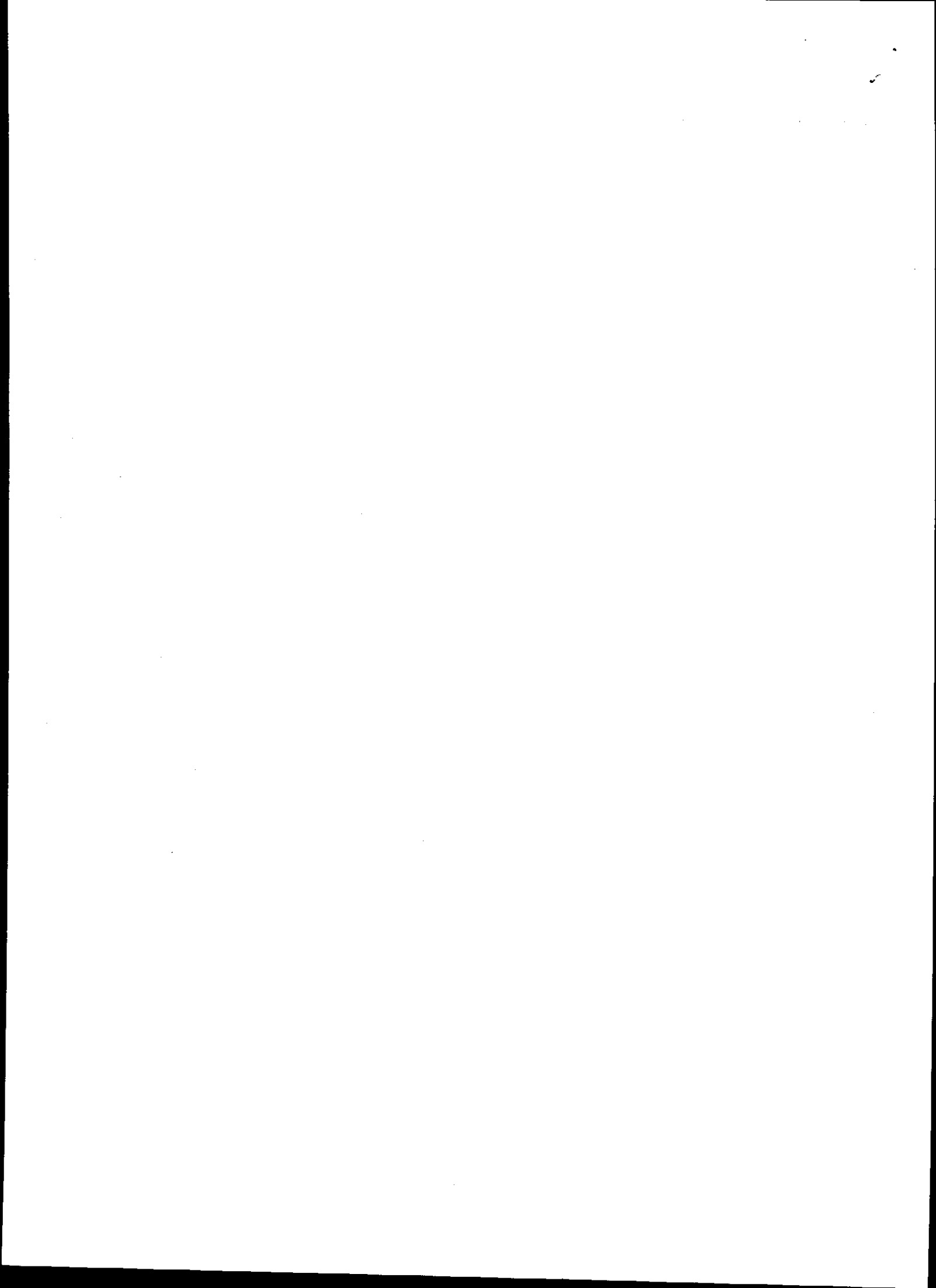
Việc xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định nêu trên là cần thiết, nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực hiện một số quy định về chế độ, chính sách cho phạm nhân, học sinh chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng.

2. Về dự thảo Nghị định

a) Điểm b khoản 1 Điều 6 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định quy định: “Nhà giam chung: Mỗi buồng giam giam giữ không quá 80 phạm nhân”, đề nghị làm rõ trong Tờ trình về cơ sở để nâng số lượng mỗi buồng giam giam giữ từ không quá 50 lên không quá 80 phạm nhân.

b) Nội dung khoản 5 Điều 7 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị định quy định sử dụng điện, nước phù hợp với điều kiện thực tế là chưa bảo đảm tính minh bạch trong quy định của văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Đề nghị rà soát quy định theo hướng định lượng cụ thể, thuận tiện khi áp dụng.

c) Khoản 3 Điều 11a được bổ sung tại khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị định quy định: “Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm bố trí quỹ đất phù hợp để cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức mai táng, làm thủ tục khai tử cho phạm nhân chết theo quy định của pháp luật” là chưa phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật Thi hành án hình sự: “ Ủy ban nhân dân cấp xã nơi phạm nhân chết có trách nhiệm phối hợp với trại giam, trại tạm giam, cơ quan



thi hành án hình sự Công an cấp huyện trong việc mai táng và quản lý mộ của phạm nhân”; đồng thời, Luật không giao Chính phủ quy định chi tiết Điều 56. Vì vậy, đề nghị làm rõ trong Tò trình.

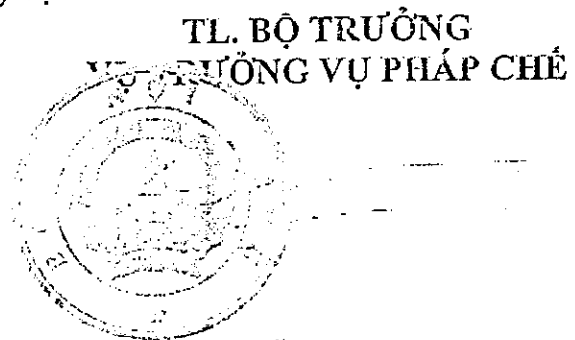
d) Khoản 1 Điều 19c được bổ sung tại khoản 14 Điều 1 dự thảo Nghị định: “Phạm nhân xếp loại trung bình khi không đạt được các điều kiện, tiêu chí xếp loại tốt, khá quy định tại khoản 1 Điều 19a, khoản 1 Điều 19b Nghị định này”, quy định còn chung chung, không rõ là không đạt 100% hay bao nhiêu % các tiêu chí, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 19a, khoản 1 Điều 19b Nghị định này, dẫn đến nhiều cách hiểu khác nhau. Vì vậy, đề nghị quy định rõ điều kiện, tiêu chí để xếp loại trung bình làm căn cứ để thống nhất trong tổ chức thực hiện.

đ) Để bảo đảm đúng thẩm quyền của Chính phủ theo quy định của Luật Tổ chức chính phủ năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) và tính ổn định của Nghị định, đề nghị rà soát toàn bộ dự thảo Nghị định để thay cụm từ “Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng” bằng cụm từ “Cơ quan quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng thuộc Bộ Công an”.

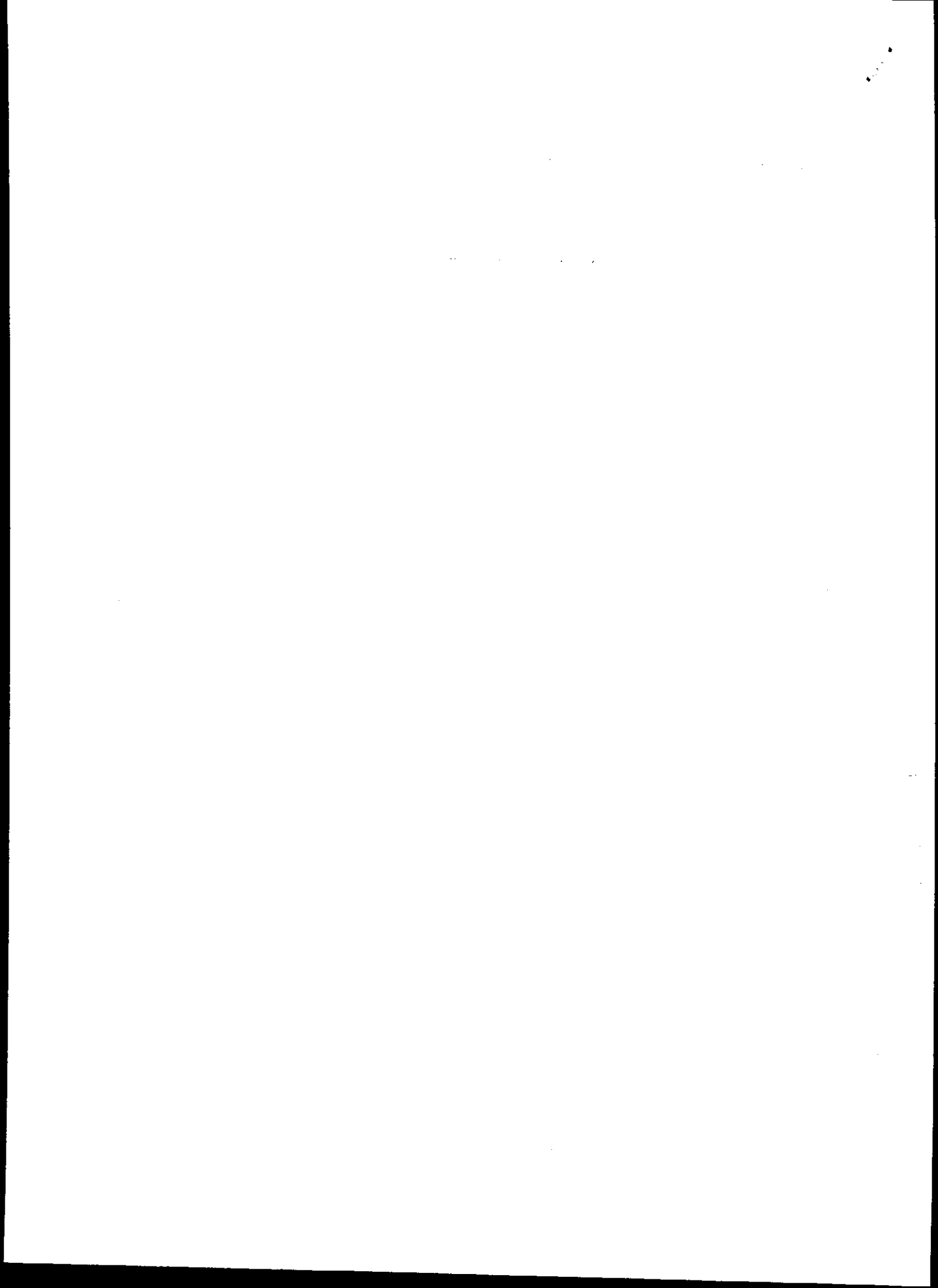
Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ, đề nghị Bộ Công an nghiên cứu, hoàn chỉnh hồ sơ, trình Chính phủ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- TT. Nguyễn Duy Thăng (để báo cáo);
- Lưu: VT, PC.



Nguyễn Văn Thủy



**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7075 /BNN-PC

Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình,
dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số
điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP

Kính gửi: Bộ Công an

Phúc đáp Công văn số 3148/BCA-C10 ngày 07/9/2023 của Bộ Công an về việc đề nghị tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, sau khi nghiên cứu, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị định.

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, đối chiếu để đảm bảo tính thống nhất, phù hợp giữa dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định. Hiện một số nội dung được đưa vào sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Nghị định nhưng chưa thuyết minh rõ sự cần thiết sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Tờ trình (ví dụ: sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3, Điều 6, khoản 5 Điều 7...).

Trân trọng gửi Bộ Công an tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Hoàng Hiệp



CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2023/NĐ-CP Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi hành án hình sự ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

“Điều 6. Tổ chức trại giam

1. Phân trại giam

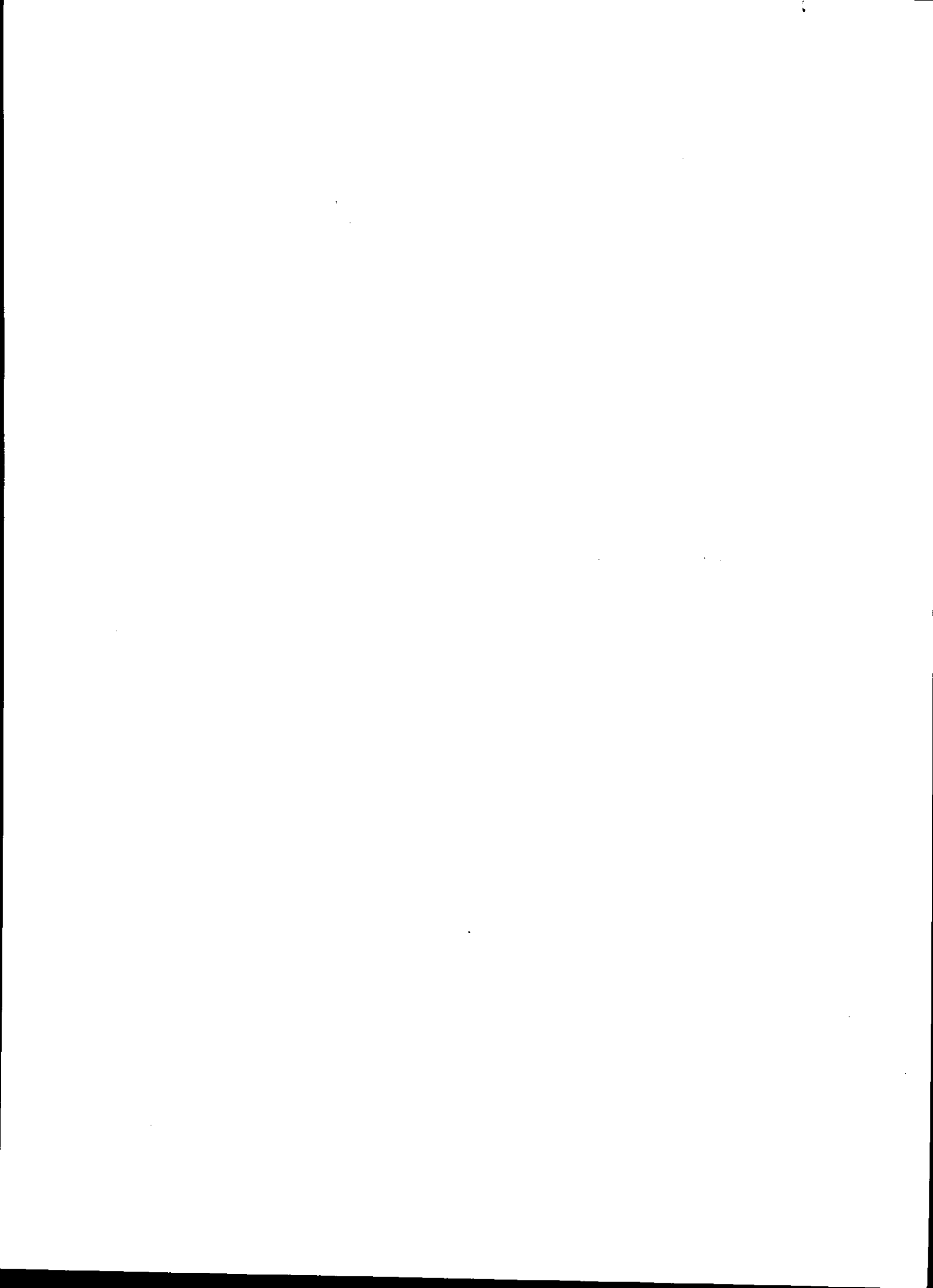
Phân trại giam thuộc trại giam có nhiệm vụ tổ chức quản lý, giam giữ, giáo dục cải tạo phạm nhân theo đúng đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Phân trại giam gồm:

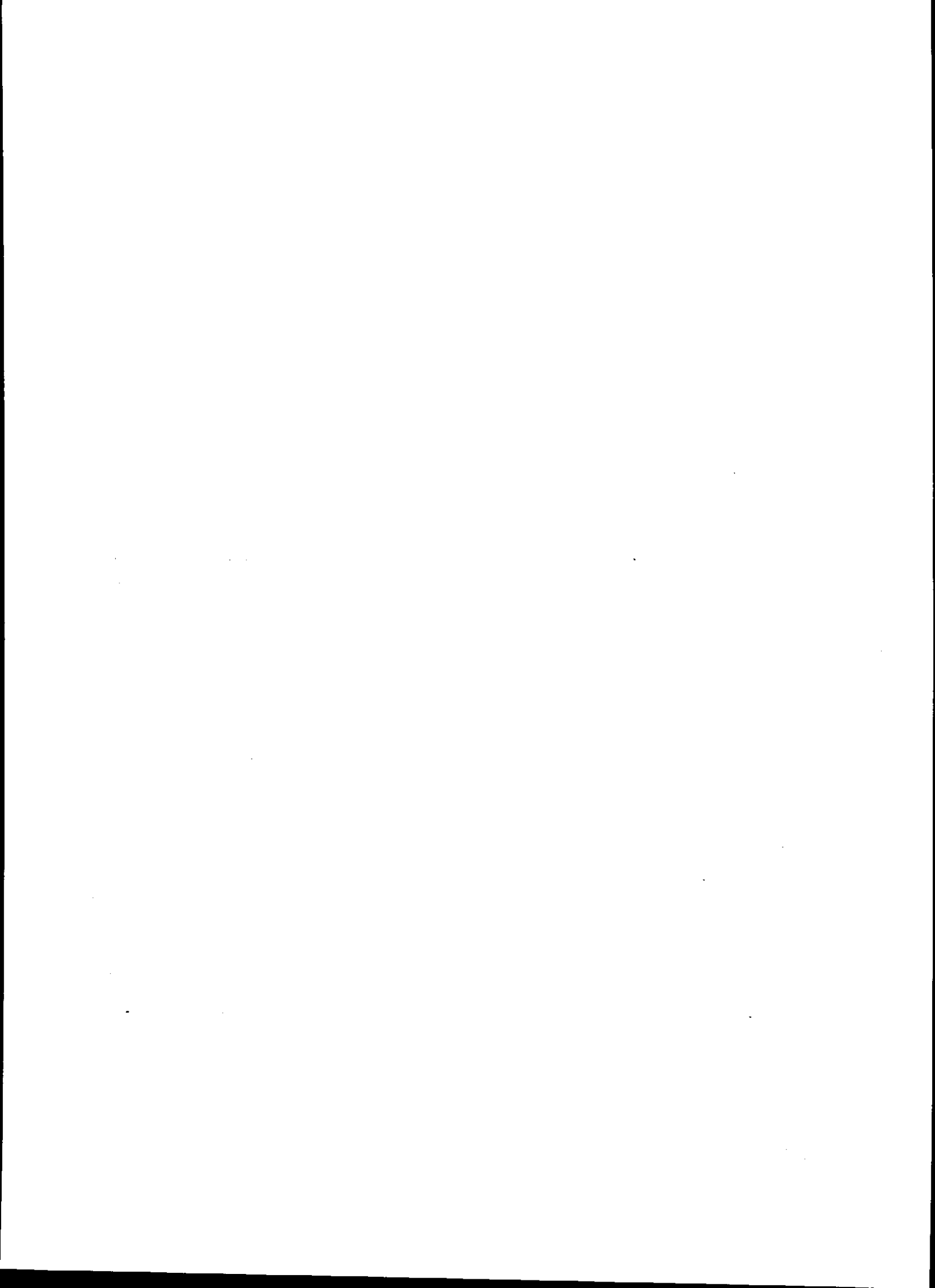
a) Khu giam giữ

Khu giam giữ thuộc phân trại giam, gồm:

Khu giam giữ đối với phạm nhân có mức án tù phạt trên 15 năm, tù chung thân, phạm nhân thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm;

Ty





lập, giải thể, sáp nhập khu lao động, dạy nghề quy định tại khoản 5 Điều này”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 7 như sau:

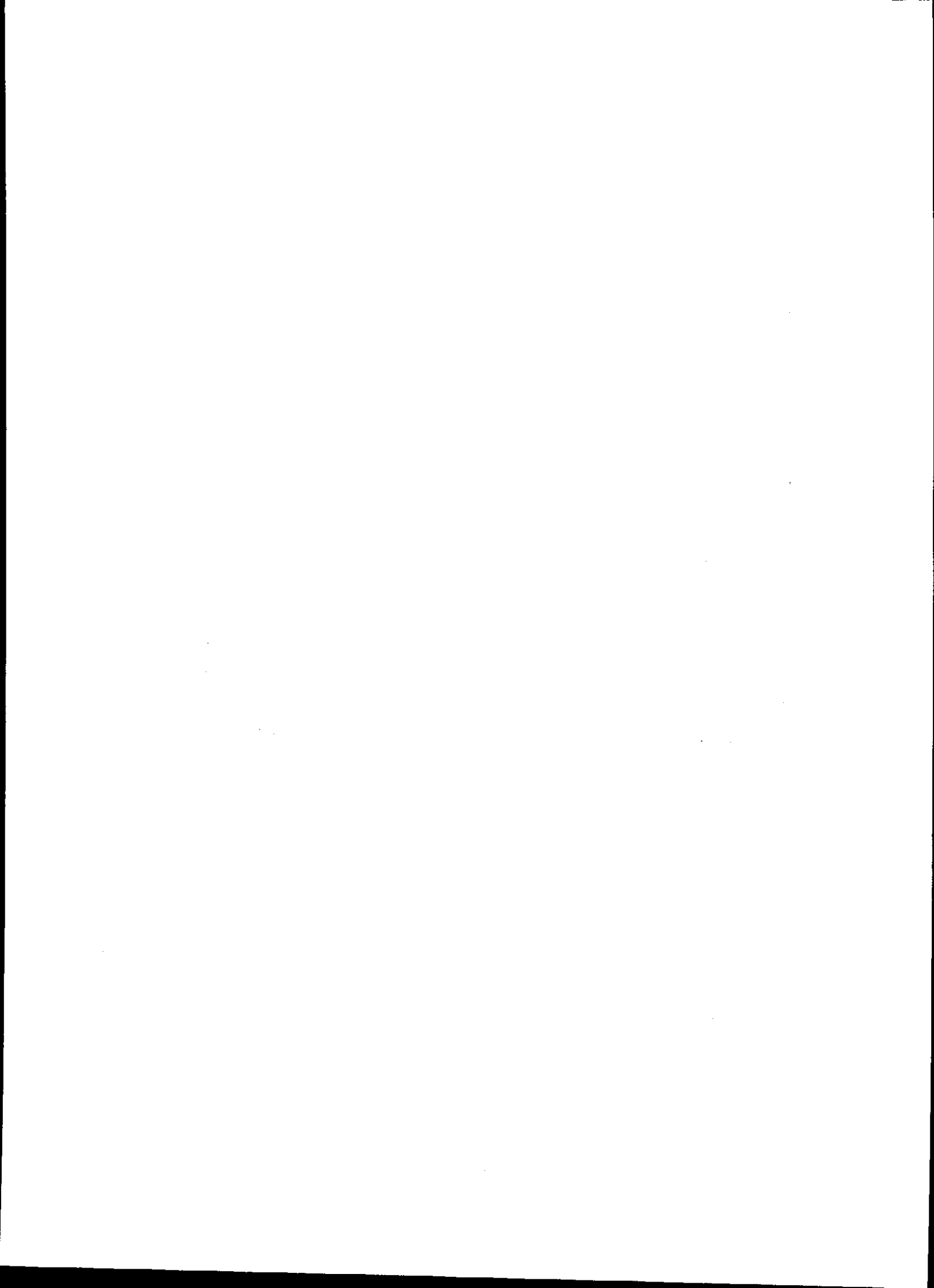
“5. Phạm nhân được sử dụng điện, nước đảm bảo yêu cầu sinh hoạt hằng ngày theo điều kiện, tình hình thực tế nơi giam giữ phạm nhân”.

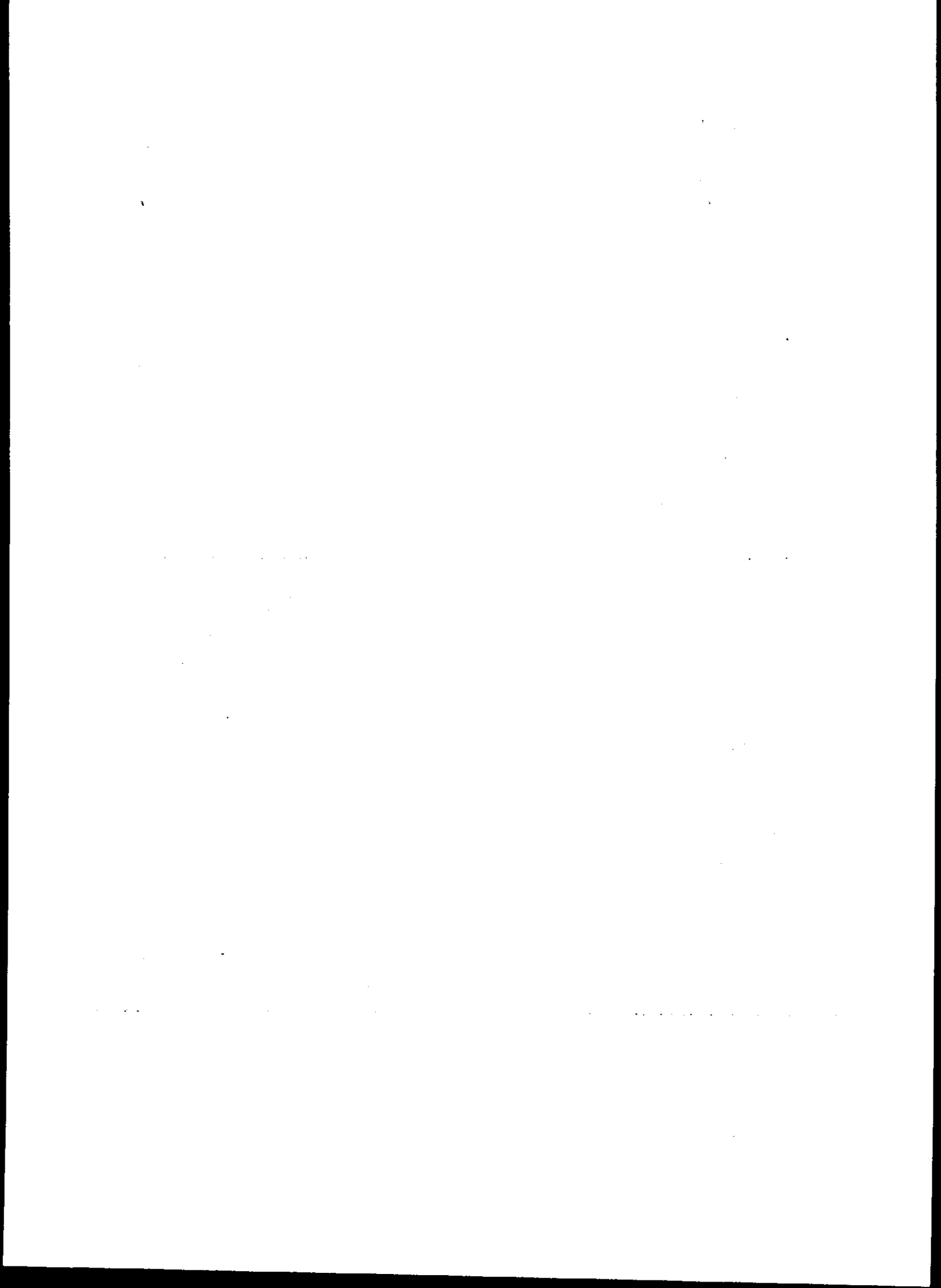
3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 5 Điều 9 như sau:

“1. Phạm nhân khi đến cơ sở giam giữ được y tế của cơ sở giam giữ tổ chức khám, lập phiếu khám sức khỏe. Trong thời gian phạm nhân chấp hành án phạt tù, cơ sở giam giữ phạm nhân căn cứ vào điều kiện, thời gian chấp hành án phạt tù của phạm nhân và tình hình cụ thể phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp huyện hoặc bệnh viện Công an, bệnh viện Quân đội nơi cơ sở giam giữ phạm nhân đóng để tổ chức khám sức khỏe cho phạm nhân định kỳ ít nhất 02 năm/lần, cụ thể: Đo chiều cao, cân nặng, vòng ngực trung bình, kiểm tra các thông số về nhịp tim, huyết áp, nhiệt độ cơ thể, khám lâm sàng toàn diện theo các chuyên khoa, **cận lâm sàng theo chỉ định của bác sĩ** và lưu kết quả vào hồ sơ phạm nhân để quản lý, theo dõi sức khỏe của phạm nhân. Chi phí khám sức khỏe định kỳ cho phạm nhân được thanh toán theo khung giá quy định của Bộ Y tế. Cơ sở giam giữ phạm nhân thường xuyên có biện pháp phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống thiên tai, tai nạn thương tích.

2. Phạm nhân khi đến cơ sở giam giữ, bị bệnh, bị thương tích được khám bệnh và điều trị tại cơ sở y tế của cơ sở giam giữ phạm nhân. Trường hợp phạm nhân bị bệnh nặng hoặc thương tích vượt quá khả năng điều trị thì Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân quyết định trích xuất đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên là tuyến huyện hoặc tuyến tỉnh, bệnh viện cấp quân khu để điều trị và thông báo cho thân nhân hoặc đại diện hợp pháp của phạm nhân đó biết để phối hợp chăm sóc, điều trị. Trường hợp vượt quá khả năng điều trị của bệnh viện tuyến tỉnh, bệnh viện cấp quân khu thì căn cứ chỉ định của Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đó, Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân xem xét, quyết định tuyến điều trị tiếp theo; đồng thời phải báo cáo Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Công an (đối với trại giam do Bộ Công an quản lý), Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh (đối với trại tạm giam và nhà tạm giữ do Công an cấp tỉnh quản lý), Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng (đối với trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý), Cơ quan thi hành án hình sự quân khu (đối với trại giam do quân khu quản lý). Chế độ ăn, cấp phát thuốc điều trị, bồi dưỡng cho phạm nhân điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài cơ sở giam giữ phạm nhân do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chỉ định.

3. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến huyện, tuyến tỉnh, bệnh viện quân đội nơi có cơ sở giam giữ phạm nhân bố trí quỹ đất trong khuôn viên bệnh viện để xây dựng khu điều trị riêng cho phạm nhân. Trường hợp không còn quỹ đất





đưa đến thì có thể bổ sung vào lớp học và bố trí cho học tăng cường, bổ trợ kiến thức, tự đọc tài liệu để theo kịp tiến độ, lịch học của lớp hoặc tổ chức học tập vào lớp sau. Trường hợp có dưới 05 phạm nhân; phạm nhân bị ốm đau, bệnh tật hoặc sự kiện bất khả kháng khác thì tùy tình hình thực tế, Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân quyết định tổ chức lớp học hoặc phổ biến, hướng dẫn phạm nhân đọc tài liệu và viết thu hoạch kết quả học tập. Sau khi học xong nội dung, chương trình giáo dục đầu vào phạm nhân mới được biên chế về các đội (tổ) phạm nhân. Trường hợp xét thấy cần thiết, Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân quyết định biên chế về đội (tổ) phạm nhân rồi mới tổ chức phổ biến, giáo dục cho phạm nhân.

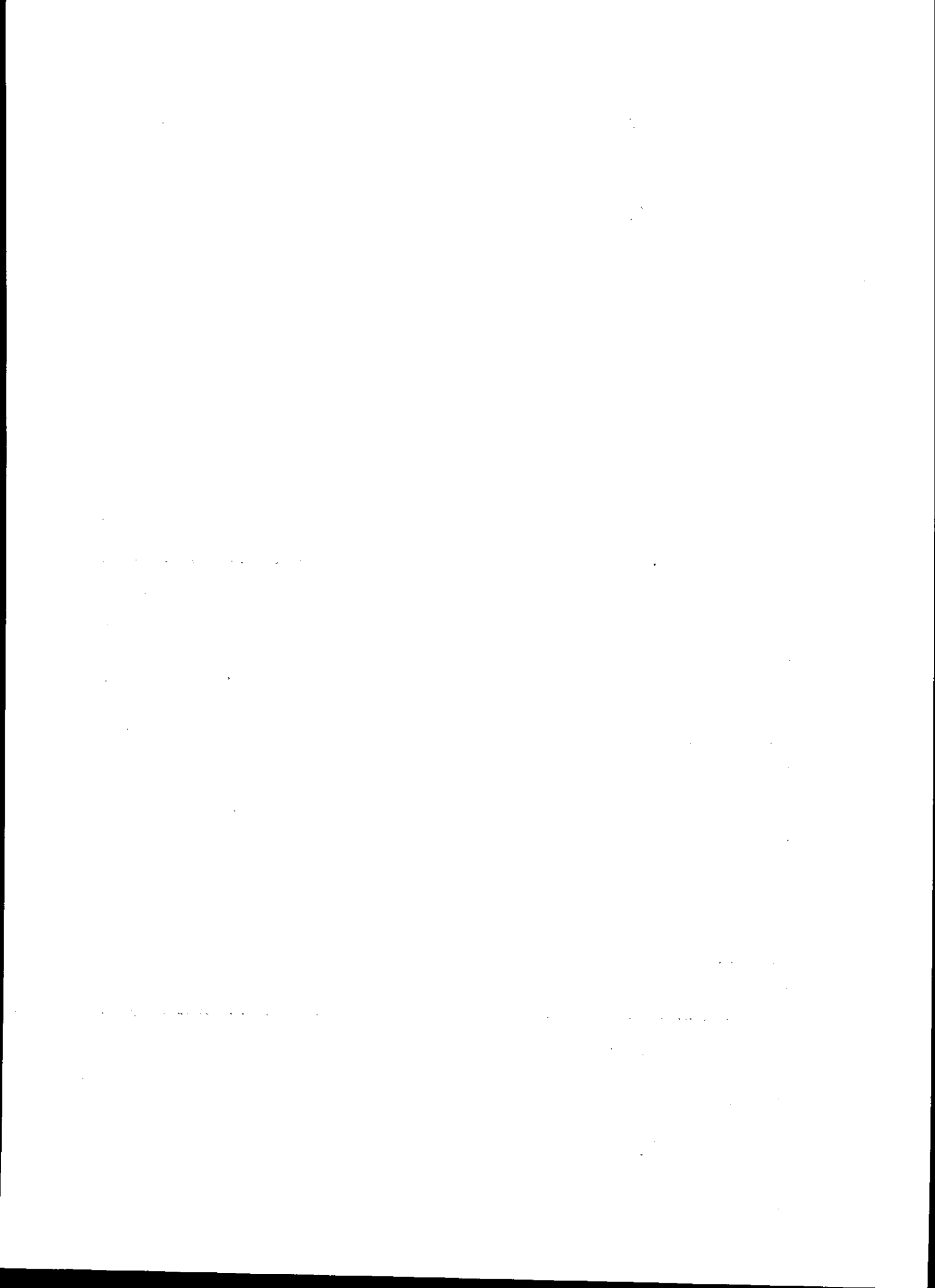
b) Giai đoạn phạm nhân đang chấp hành án

Sau khi biên chế về các đội (tổ), phạm nhân được phổ biến, học tập: các nội dung cơ bản của Hiến pháp; quy định về chính sách hình sự của Việt Nam; các quy định về tạm đình chỉ, giảm thời hạn chấp hành án phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện, miễn chấp hành án phạt tù; một số quy định của Luật Thi hành án hình sự, Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Lao động, Luật Đặc xá, Luật Phòng, chống ma túy, Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, Luật Giáo dục nghề nghiệp, Luật Phòng cháy và chữa cháy,... và một số nội dung, giá trị đạo đức, kỹ năng sống. Phạm nhân là người dưới 18 tuổi còn được học tập, phổ biến một số quy định của Luật Trẻ em, Luật Thanh niên, Luật Giáo dục, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống tác hại của rượu bia, Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá,... và các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến lứa tuổi, giới tính.

Căn cứ điều kiện thực tế của đơn vị, Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân bố trí lịch học 02 buổi/tuần cho phù hợp, hoàn thành trong thời gian không quá 06 tháng từ khi bắt đầu tổ chức lớp học, mỗi lớp học có từ 05 phạm nhân đến không quá 100 phạm nhân. Trường hợp có dưới 05 phạm nhân hoặc có nhiều phạm nhân bị ốm đau, bệnh tật hoặc sự kiện bất khả kháng khác thì tùy tình hình thực tế, Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân quyết định tổ chức lớp học hoặc phổ biến, hướng dẫn phạm nhân đọc tài liệu và viết thu hoạch kết quả học tập. Trong khoảng thời gian chưa thực hiện được một phần ba chương trình học mà có phạm nhân mới được đưa đến đã học xong chương trình giáo dục đầu vào thì có thể bổ sung vào lớp học và bố trí cho học tăng cường, bổ trợ kiến thức, tự đọc tài liệu để theo kịp tiến độ, lịch học của lớp hoặc tổ chức học tập vào lớp sau.

Đối với phạm nhân có thời gian chấp hành án còn lại dưới 6 tháng, phạm nhân bị giam tại nhà giam riêng thì Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm

Tu



nhân bố trí lịch phổ biến, học tập cho phù hợp, kết hợp cho phạm nhân tự đọc tài liệu, viết thu hoạch kết quả học tập. Nếu số lượng phạm nhân ít, không đủ để mở lớp thì Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân phải bố trí lịch học tập, phổ biến, cho phạm nhân tự đọc tài liệu và viết thu hoạch kết quả học tập vào tháng cuối của quý theo kỳ xếp loại chấp hành án phạt tù.

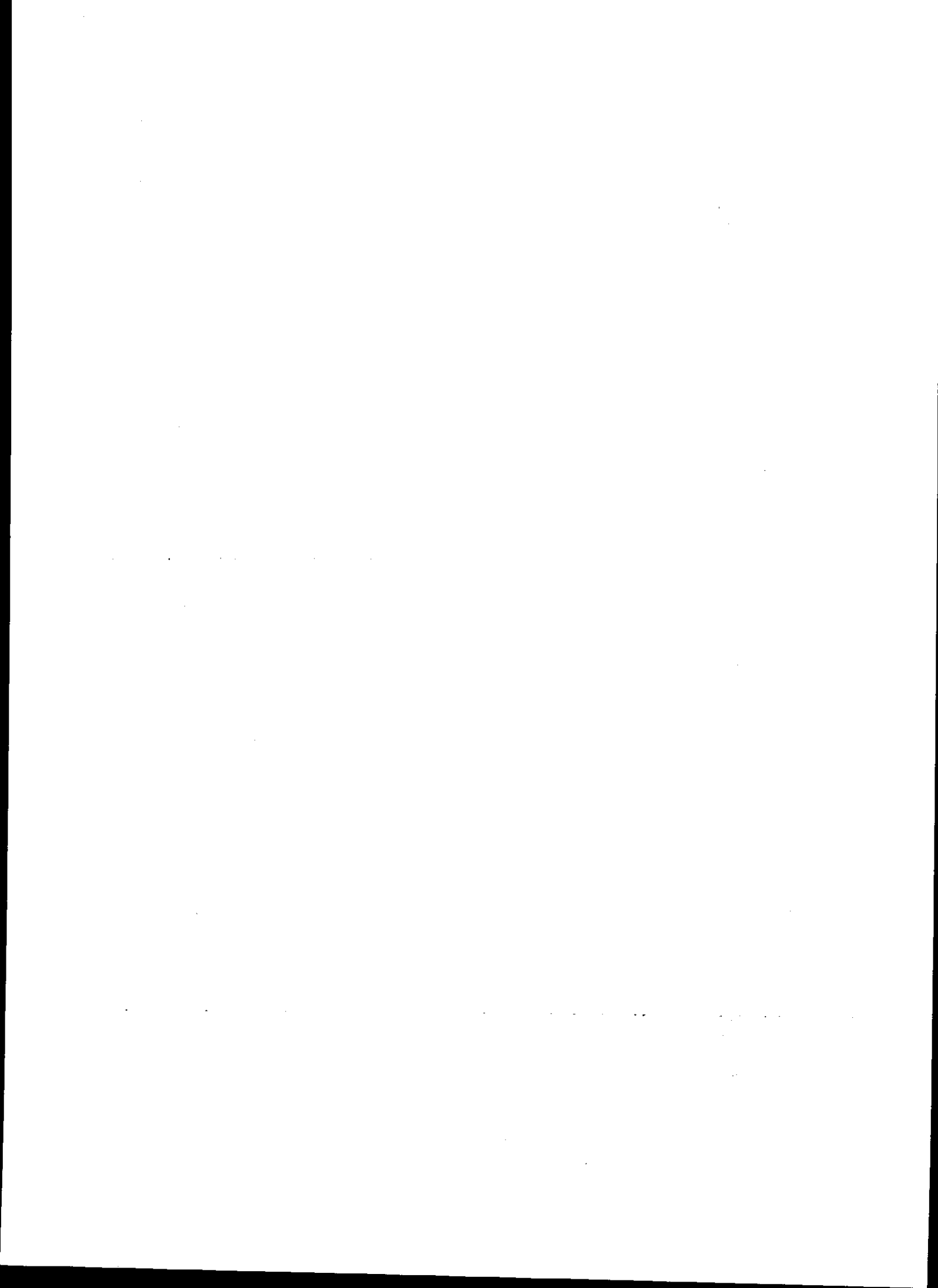
c) Giai đoạn phạm nhân chuẩn bị chấp hành xong hình phạt tù

Phạm nhân chuẩn bị chấp hành xong hình phạt tù (bao gồm cả phạm nhân đã được Tổ thẩm định liên ngành của Hội đồng tư vấn đặc xá thẩm định có đủ điều kiện được đề nghị đặc xá; phạm nhân được lập hồ sơ đề nghị Tòa án xét tha tù trước thời hạn có điều kiện hoặc phạm nhân đã được lập hồ sơ đề nghị Tòa án giảm hết thời hạn chấp hành án còn lại) được phổ biến, học tập các nội dung sau: Các chính sách, quy định của pháp luật về tái hòa nhập cộng đồng, vay vốn sản xuất, kinh doanh, định hướng nghề nghiệp, hỗ trợ tìm kiếm việc làm; một số nội dung cơ bản của Luật Cư trú, Luật Căn cước công dân, Luật Giao thông đường bộ, đường thủy, Luật An ninh mạng, Luật Xử lý vi phạm hành chính; các quy định về tái phạm, tái phạm nguy hiểm, xóa án tích; các quy định về bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội; một số nội dung, giá trị đạo đức, kỹ năng sống; tư vấn tâm lý, hỗ trợ các thủ tục pháp lý.

Ngoài các nội dung nêu trên, đối với phạm nhân đã được lập hồ sơ đề nghị Tòa án quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện thì cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức phổ biến, học tập các quy định về quyền và nghĩa vụ của người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; đối với phạm nhân đã được Tổ thẩm định liên ngành của Hội đồng tư vấn đặc xá thẩm định có đủ điều kiện được đề nghị đặc xá thì cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức phổ biến, học tập các quy định về quyền và nghĩa vụ của người được đặc xá.

Mỗi lớp học không quá 100 phạm nhân. Thời gian phổ biến, học tập từ 05 đến 07 ngày kể từ ngày bắt đầu lớp học, tổ chức trong khoảng thời gian phạm nhân chuẩn bị chấp hành xong hình phạt tù; hoặc trước khi thi hành quyết định đặc xá, quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện và quyết định giảm hết thời hạn chấp hành án phạt tù còn lại.

2. Các cơ sở giam giữ phạm nhân phải xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức học tập để phổ biến pháp luật, giáo dục công dân, tư vấn cho phạm nhân. Mỗi buổi học 4 giờ. Những nơi vì điều kiện khách quan không tổ chức được lớp học, thì phải tổ chức phổ biến, hướng dẫn phạm nhân tự nghiên cứu, đọc sách, tài liệu và tổ chức viết thu hoạch để kiểm tra, đánh giá kết quả học tập. Phạm nhân nữ nếu giam giữ ở phân trại riêng thì tổ chức học riêng; trường hợp giam giữ trong cùng



phân trại với phạm nhân nam thì tùy điều kiện, Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân quyết định học chung hoặc học riêng nhưng phải bảo đảm không để vi phạm Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân. Đối với phạm nhân có nhiều tiền án, tiền sự hoặc phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm nhân khác mà xét thấy cần thiết phải tổ chức gặp gỡ, giáo dục cá biệt thì cơ sở giam giữ có kế hoạch để đề ra các biện pháp, hình thức tác động giáo dục phù hợp; đối với các phạm nhân chưa thực hiện xong trách nhiệm dân sự cần giáo dục, phổ biến họ tự nguyện, tích cực khắc phục ngay để đủ điều kiện, tiêu chuẩn được hưởng chính sách nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước.

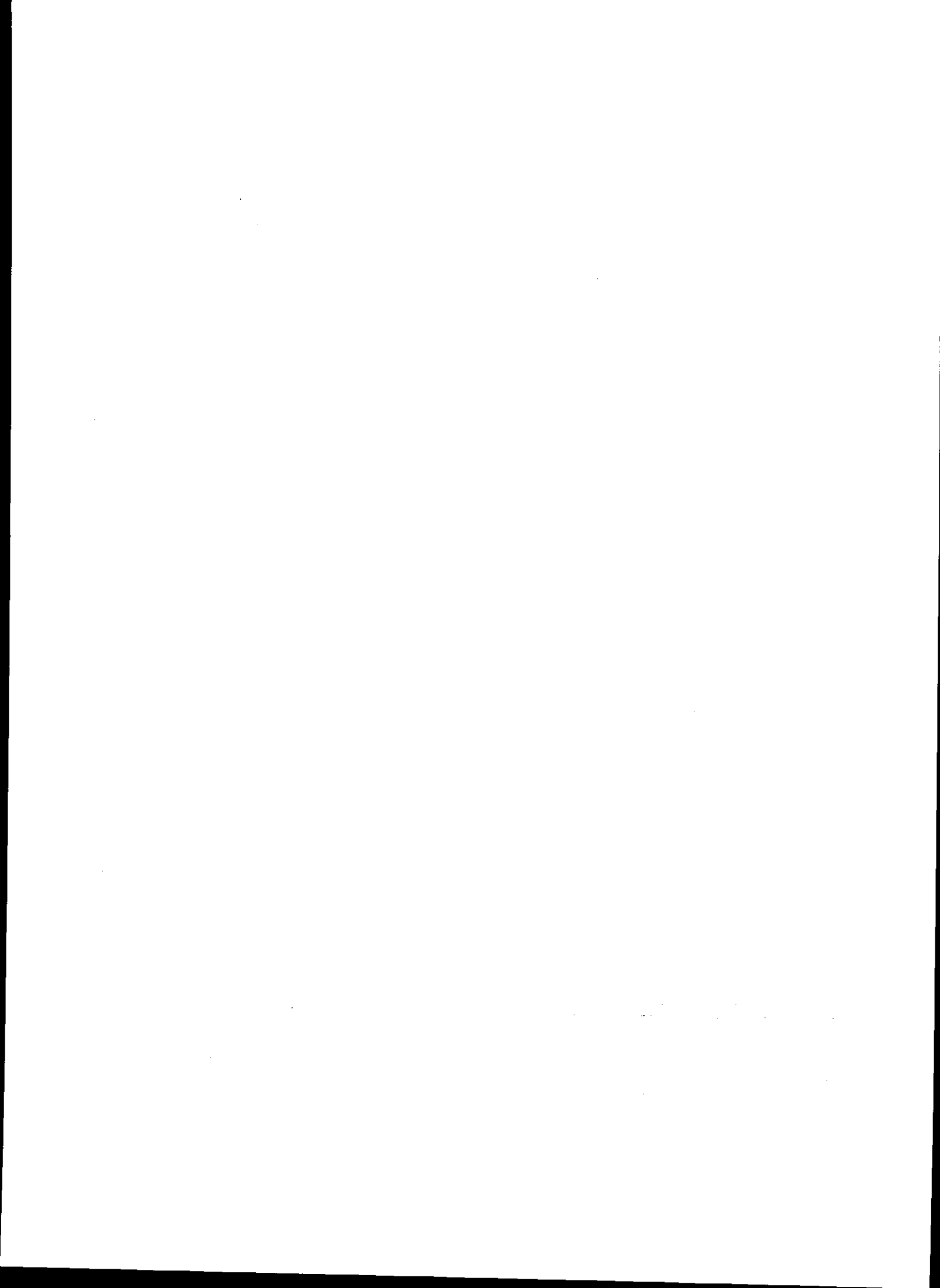
3. Phạm nhân là người nước ngoài được phổ biến pháp luật của Nhà nước Việt Nam liên quan đến quyền, nghĩa vụ của họ trong thời gian chấp hành án; Luật Tương trợ tư pháp, hiệp định song phương giữa Việt Nam và nước mà họ mang quốc tịch về chuyển giao người bị kết án phạt tù (nếu có) hoặc hiệp định đa phương, công ước quốc tế, điều ước quốc tế liên quan đến quyền, nghĩa vụ của phạm nhân mà Việt Nam và nước họ là thành viên. Tùy theo mức độ hiểu biết tiếng Việt, phạm nhân là người nước ngoài có thể được giáo dục, phổ biến bằng tiếng Việt, tiếng Anh hoặc phát tài liệu đã dịch để nghiên cứu, học tập; khuyến khích phạm nhân tự học tiếng Việt để có thể tự nghiên cứu, học tập chương trình, nội dung giáo dục pháp luật, giáo dục công dân như các phạm nhân khác. Nội dung, tài liệu học tập về giáo dục pháp luật, giáo dục công dân có thể được dịch ra tiếng Anh hoặc ngôn ngữ của nước mà phạm nhân mang quốc tịch.

4. Việc dạy văn hóa, phổ biến pháp luật, giáo dục công dân cho phạm nhân bị khiếm thính, khiếm thị, bị câm, phạm nhân nữ có thai, nghi thai sản, nuôi con nhỏ, ốm đau, bệnh tật thường xuyên hoặc có nhược điểm về thể chất, tinh thần, do Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân quyết định đối với từng trường hợp.

5. Các cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến thông tin cho phạm nhân về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; những thành tựu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, các sự kiện lịch sử, chính trị, kinh tế, xã hội nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm của đất nước và của địa phương. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, phát động các phong trào thi đua chấp hành án phạt tù trong phạm nhân phục vụ yêu cầu, nhiệm vụ quản lý, giáo dục cải tạo phạm nhân, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng.

6. Chương trình học tập của phạm nhân được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

7. Tài liệu học tập của phạm nhân do Cơ quan quản lý thi hành án hình



sự thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng biên soạn”.

6. Sửa đổi, bổ sung các khoản 2, 3, 4 Điều 13 như sau:

“2. Tùy theo chương trình mà sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy và học phù hợp theo quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. **Thời gian học văn hóa của phạm nhân tối thiểu 02 buổi/tuần, mỗi buổi 4 giờ do Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân quyết định**, trừ các ngày Chủ nhật, lễ, Tết. Cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức các lớp học văn hóa cho phạm nhân và dạy nói tiếng Việt cho phạm nhân không nói được tiếng Việt (tiếng phổ thông), Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng nhận thức của phạm nhân quyết định hình thức, thời gian, phương pháp dạy cho phù hợp. Nhà nước khuyến khích gia đình phạm nhân, các cơ quan, tổ chức, cá nhân hỗ trợ sách giáo khoa, vở, tài liệu, đồ dùng học tập, sách, báo, dụng cụ thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ, vui chơi giải trí cho phạm nhân nhưng phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

3. Giáo viên dạy văn hóa cho phạm nhân là cán bộ, chiến sĩ của các cơ sở giam giữ phạm nhân hoặc của các cơ sở giáo dục địa phương. Những phạm nhân đã cải tạo tiến bộ, có trình độ học vấn, khả năng sư phạm, nhân thân tốt, không phải là đối tượng chủ mưu, chỉ huy, cầm đầu, lưu manh chuyên nghiệp, côn đồ, hung hãn, mắc bệnh truyền nhiễm, có tiền sử nghiện ma túy, không phải là phạm nhân phạm tội xâm phạm an ninh quốc gia có thể bố trí hỗ trợ cán bộ, chiến sĩ dạy văn hóa xóa mù chữ cho phạm nhân. **Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo nơi cơ sở giam giữ phạm nhân đóng quân để xác nhận hoàn thành kỳ học (nếu phạm nhân chưa hoàn thành Chương trình xóa mù chữ), hoàn thành Chương trình Xóa mù chữ Giai đoạn 1, Giai đoạn 2 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phạm nhân.**

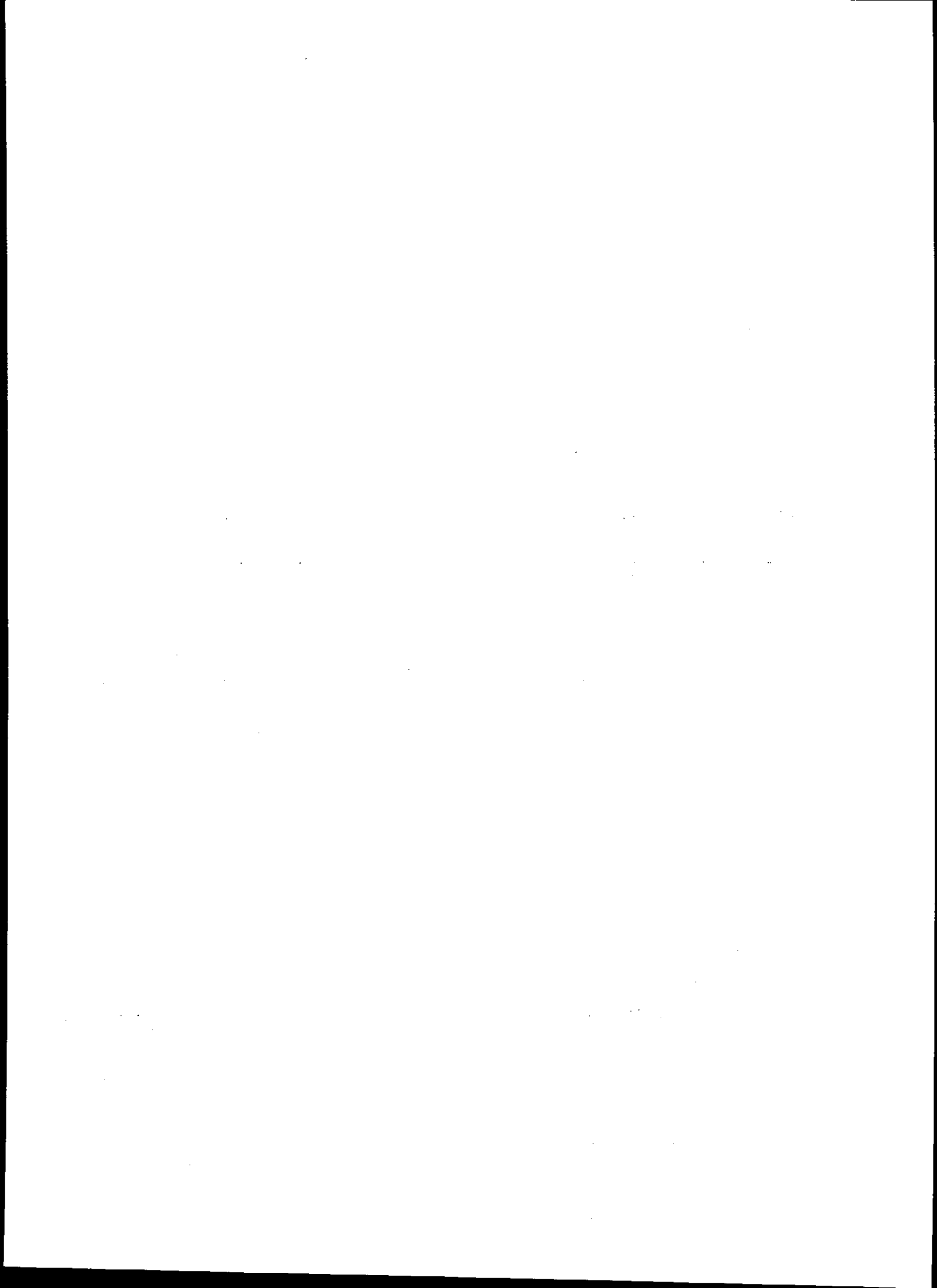
4. Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo nơi có cơ sở giam giữ phạm nhân phối hợp thực hiện, **chỉ đạo các cơ sở giáo dục cử giáo viên đến dạy văn hóa cho phạm nhân; quản lý, chỉ đạo thực hiện việc kiểm tra, đánh giá, xét hoàn thành Chương trình tiểu học, cấp bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở cho phạm nhân theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm cho cán bộ, chiến sĩ dạy văn hóa cho phạm nhân. Cơ sở giam giữ phạm nhân bố trí hội trường, phòng học đảm bảo đủ điều kiện dạy và học cho phạm nhân”.**

8. Sửa đổi, bổ sung Điều 17 như sau:

“Điều 17. Sử dụng kết quả lao động, học nghề của phạm nhân

Kết quả lao động của phạm nhân là phần chênh lệch thu lớn hơn chi từ hoạt động tổ chức lao động, học nghề của phạm nhân sau khi trừ các chi phí hợp lý quy định tại điểm b khoản 5 Điều 16 được sử dụng như sau:

Ca



1. Sử dụng kết quả lao động, học nghề của phạm nhân trong chỉ tiêu, định mức được giao

a) Trích 14% để bổ sung mức ăn cho phạm nhân

Căn cứ vào số tiền trích được, Giám thị trại giam quyết định bổ sung mức ăn cho phạm nhân nhưng không được tăng thêm quá 1/6 lần tiêu chuẩn ăn hằng tháng mà pháp luật quy định cho mỗi phạm nhân;

Đối với phạm nhân lao động làm thêm giờ, lao động ngày nghỉ, ngoài tiêu chuẩn ăn hằng ngày do ngân sách nhà nước đảm bảo, mỗi phạm nhân còn được ăn thêm nhưng không vượt quá giá trị tiêu chuẩn ăn ngày thường do ngân sách nhà nước đảm bảo. Tiêu chuẩn ăn thêm này nếu không sử dụng theo quy định thì phạm nhân được gửi vào lưu ký để sử dụng trong sinh hoạt, nộp án phí, thực hiện các nghĩa vụ dân sự, hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc để nhận lại sau khi chấp hành xong án phạt tù;

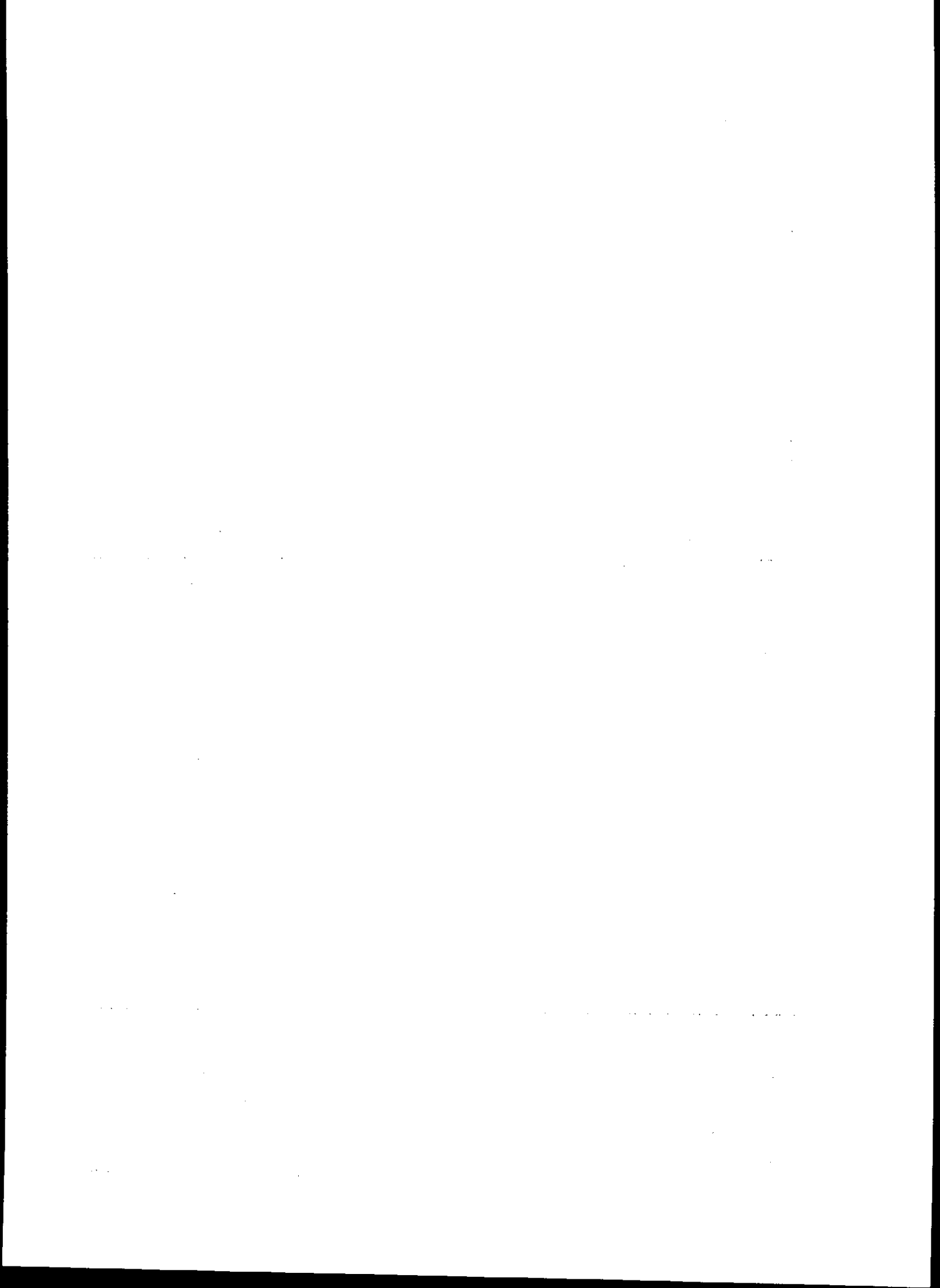
Trường hợp đã trích đủ mức ăn bổ sung theo quy định mà còn số dư thì Giám thị trại giam báo cáo Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng (đối với trại giam do Bộ Công an quản lý), Cục trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng (đối với trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý) xem xét, quyết định chi khoản kinh phí còn dư này để mua các vật dụng sinh hoạt phục vụ chung cho phạm nhân ở các trại giam và phải phổ biến, thông báo chung cho tập thể phạm nhân biết thông qua Ban Tự quản của phạm nhân, đảm bảo công khai, dân chủ, minh bạch và đúng đối tượng được thụ hưởng.

b) Trích 02% lập Quỹ hòa nhập cộng đồng để chi tư vấn, hỗ trợ cho phạm nhân khi chấp hành xong án phạt tù. Trại giam tiến hành các hoạt động hỗ trợ, tổ chức giáo dục công dân, giáo dục pháp luật, tư vấn, liên hệ tìm việc làm và các hoạt động khác có liên quan đến việc tái hòa nhập cộng đồng cho phạm nhân; cấp 01 bộ quần áo cho phạm nhân chấp hành xong án phạt tù không có quần áo về nơi cư trú, mức tối đa không quá 20 lần tiêu chuẩn ăn ngày thường của phạm nhân.

c) Trích 10% chi trả một phần công lao động cho phạm nhân tham gia lao động. Phạm nhân được chi trả một phần công lao động theo kỳ xếp loại quý. Định mức chi trả một phần công lao động cho phạm nhân được tính bằng tổng số dư đầu quý và số trích trong quý chia đều cho tổng số phạm nhân được chi trả một phần công lao động. Phạm nhân tham gia lao động được chi trả một phần công lao động theo các mức sau: Phạm nhân xếp loại tốt được hưởng 100% định mức, phạm nhân xếp loại khá được hưởng 90% định mức, phạm nhân xếp loại trung bình được hưởng 80% định mức, phạm nhân xếp loại kém được hưởng 50% định mức.

d) Trích 02% chi hỗ trợ cho phạm nhân bị tai nạn lao động. Mức chi hỗ

Lu



trợ do Giám thị quyết định nhưng không quá 05 lần định lượng ăn trong một tháng cho mỗi phạm nhân tại thời điểm bị tai nạn. Cuối năm, nếu còn số dư, Giám thị trại giam báo cáo Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng (đối với trại giam do Bộ Công an quản lý); Cục trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng (đối với trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý), xem xét, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác an toàn vệ sinh lao động.

đ) Trích 27% bổ sung Quỹ phúc lợi, khen thưởng của trại giam, trong đó:

Trích 16% bổ sung Quỹ phúc lợi của trại giam để thực hiện các hoạt động: Hỗ trợ cho phạm nhân tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; hỗ trợ phạm nhân khi bị bệnh, gặp rủi ro, khi điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với mức hỗ trợ tối đa không quá 05 lần định mức chi trả một phần công lao động cho phạm nhân trong quý đó, một năm chỉ hỗ trợ một lần; hỗ trợ cho cán bộ, chiến sĩ của trại giam có hoàn cảnh khó khăn, khi bị bệnh, gặp rủi ro, tai nạn lao động hoặc điều trị tại các cơ sở y tế với mức hỗ trợ tối đa không quá 02 tháng lương bình quân theo cấp bậc hàm toàn đơn vị, mỗi năm chỉ hỗ trợ một lần; tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cho cán bộ, chiến sĩ và hỗ trợ các hoạt động phúc lợi khác của trại giam.

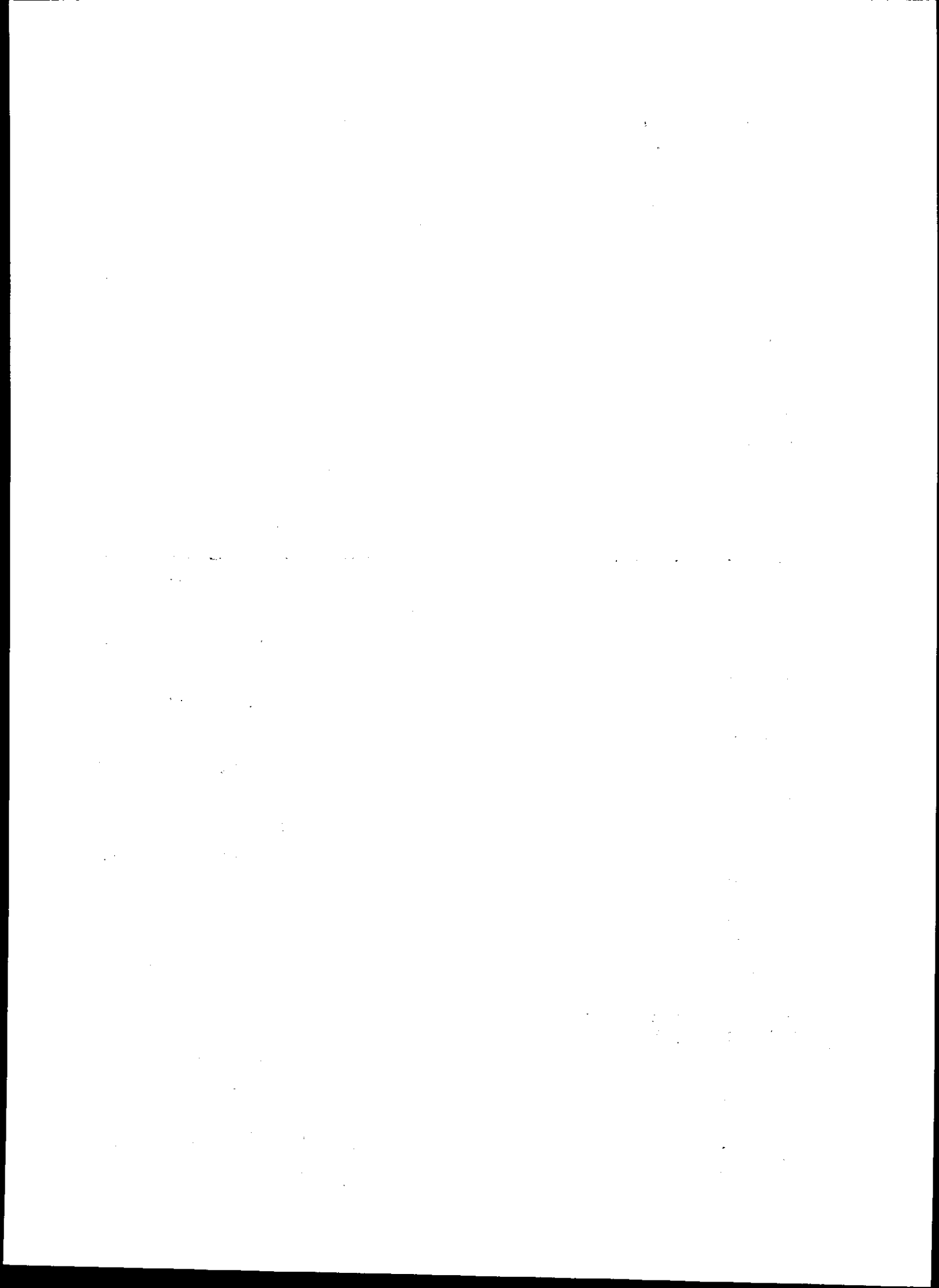
Trích 09% bổ sung Quỹ khen thưởng của trại giam để thực hiện các hoạt động: Thưởng cho những phạm nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình chấp hành án, mức thưởng không vượt quá 2.000.000 đồng/lần/phạm nhân; thưởng cho phạm nhân có thành tích trong lao động, học nghề (kết quả lao động vượt chỉ tiêu, định mức), mức thưởng bằng một phần hai giá trị ngày công lao động vượt chỉ tiêu, định mức; thưởng, sử dụng để trích thưởng cho cán bộ, chiến sĩ của trại giam có thành tích trong việc quản lý tổ chức lao động, giáo dục, dạy nghề cho phạm nhân, tổng mức tiền chi thưởng chung tối đa một năm đối với cán bộ, chiến sĩ không vượt quá 02 tháng lương theo cấp bậc hàm của toàn đơn vị.

Trích 02% nộp về Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng (đối với trại giam do Bộ Công an quản lý), Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng (đối với trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý) làm quỹ hỗ trợ các hoạt động tổng kết, sơ kết, tập huấn”.

e) Trích 45% chi hỗ trợ đầu tư trở lại cho trại giam phục vụ việc tổ chức lao động, giáo dục, dạy nghề cho phạm nhân; nâng cao tay nghề cho phạm nhân chuẩn bị chấp hành xong án phạt tù, trong đó:

Trích 35% tạo nguồn vốn chung đầu tư trở lại cho các trại giam, phục vụ giáo dục, lao động dạy nghề, mua sắm trang thiết bị, phương tiện, công cụ và xây dựng cơ sở vật chất. Đối với trại giam do Bộ Công an quản lý nộp về Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng; đối với trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý nộp về Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc

Lu



phòng để xây dựng kế hoạch phân bổ chung. Hằng năm, căn cứ vào nhu cầu đầu tư, mua sắm trang thiết bị, phương tiện, công cụ lao động và xây dựng cơ sở vật chất của các trại giam, Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng (đối với trại giam do Bộ Công an quản lý), Cục trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng (đối với trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý) có trách nhiệm phê duyệt danh mục, kế hoạch đầu tư có giá trị dưới 05 tỷ đồng; chủ trì, phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định, trình lãnh đạo Bộ Công an, Bộ Quốc phòng xem xét, phê duyệt các danh mục, kế hoạch đầu tư có giá trị trên 05 tỷ đồng. Việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí được trích lại để đầu tư cho các dự án, kế hoạch đầu tư mua sắm trang thiết bị, phương tiện, công cụ lao động và xây dựng cơ sở vật chất cho các trại giam đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Trích 10% đào tạo dạy nghề và bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho phạm nhân. Giám thị trại giam phải lập dự toán theo hướng dẫn của Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng (đối với trại giam do Bộ Công an quản lý), Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng (đối với các trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý) và phải được Thủ trưởng các cơ quan này phê duyệt dự toán trước khi tổ chức thực hiện.

2. Sử dụng kết quả lao động, học, nghề của phạm nhân vượt chỉ tiêu, định mức được giao

a) Trích 50% để thực hiện chi trả trực tiếp cho phạm nhân tham gia lao động, học nghề vượt chỉ tiêu định mức được giao.

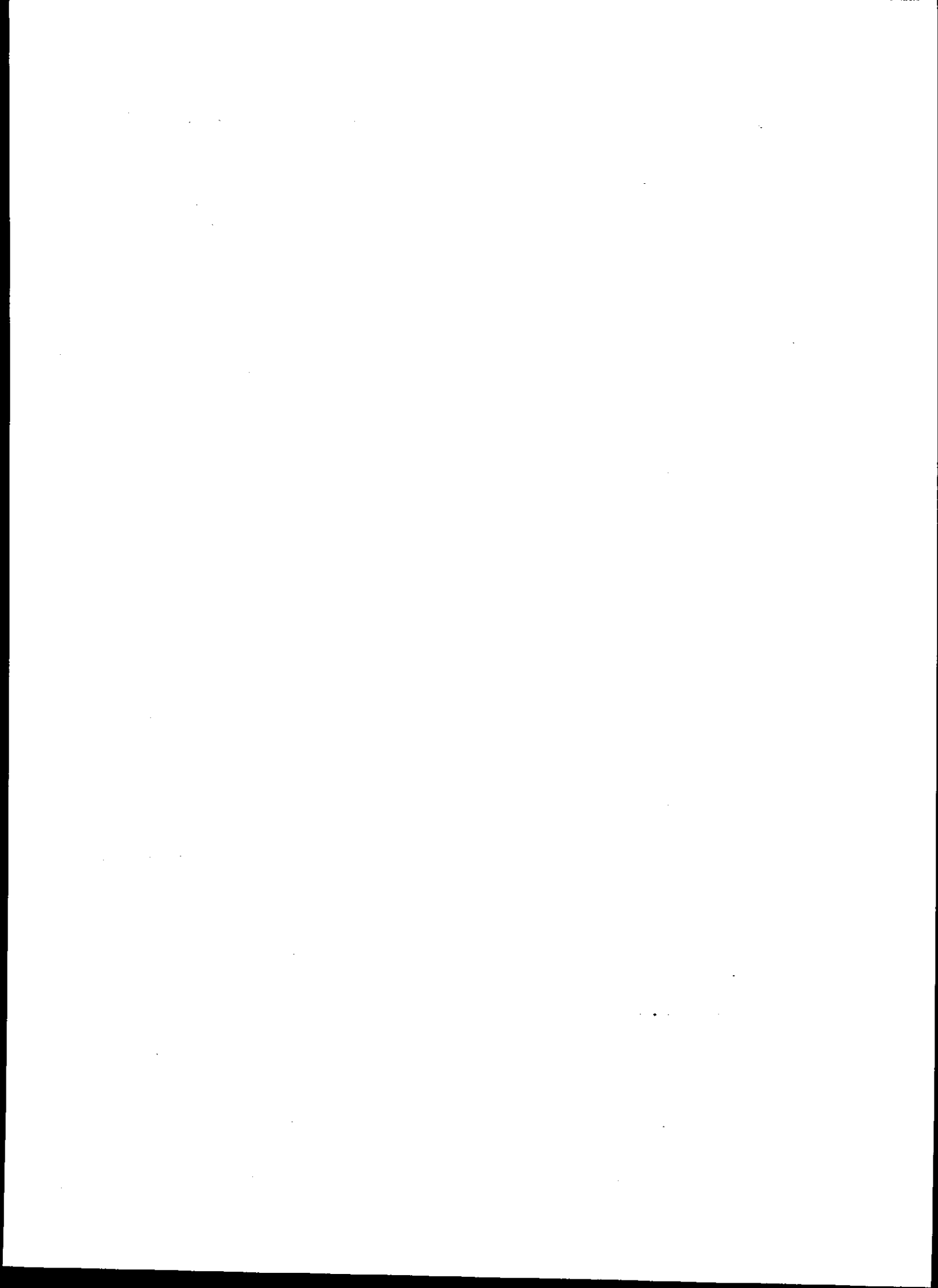
b) Trích 50% bổ sung Quỹ phúc lợi của trại giam để thực hiện các nội dung quy định tại điểm đ khoản 1 Điều này.

3. Phạm nhân được gửi lưu ký số tiền thưởng, tiền chi trả một phần công lao động và kết quả vượt chỉ tiêu, định mức được giao để sử dụng hoặc nhận lại sau khi chấp hành xong án phạt tù.

4. Kết quả lao động, học nghề của phạm nhân và các hoạt động phục vụ yêu cầu quản lý, giam giữ, căng tin phục vụ sinh hoạt của phạm nhân sau khi trừ các chi phí hợp lý, không thuộc đối tượng phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng.

5. Giám thị trại giam chịu trách nhiệm

a) Căn cứ quy định của pháp luật, điều kiện địa lý, tự nhiên của địa phương nơi cơ sở giam giữ đóng quân, tình hình thiên tai, dịch bệnh và độ tuổi, sức khỏe của phạm nhân để đề xuất chỉ tiêu, định mức lao động cho phạm nhân trình Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng thuộc Bộ Công an (đối với trại giam do Bộ



Công an quản lý), Cục trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng (đối với trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý) để xem xét, thẩm định, phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện; trích nộp và quản lý, sử dụng nguồn kinh phí thu được từ kết quả lao động của phạm nhân trong trại giam theo đúng các quy định của Điều này và quy định của văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

b) Tổ chức kiểm kê, đánh giá tài sản, vật tư, tiền vốn lao động, kết quả thực hiện kế hoạch, tổng số thu, chi từ các hoạt động lao động của đơn vị và báo cáo về Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng (đối với trại giam do Bộ Công an quản lý), **Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng (đối với các trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý)**. Thời điểm thống kê, báo cáo tính từ 0 giờ ngày 31 tháng 12 hằng năm”.

9. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 18 như sau:

“1. Phạm nhân đang chấp hành án phạt tù được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù theo tuần, tháng, quý, 06 tháng và 01 năm. Các cơ sở giam giữ phạm nhân căn cứ kết quả nhận xét đánh giá để xếp loại chấp hành án phạt tù định kỳ theo tháng, quý, 06 tháng và 01 năm (sau đây viết gọn là xếp loại), cụ thể như sau:

a) Phạm nhân được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù hàng tuần. Thời gian nhận xét, đánh giá tính từ ngày thứ Bảy tuần trước đến ngày thứ Sáu tuần sau.

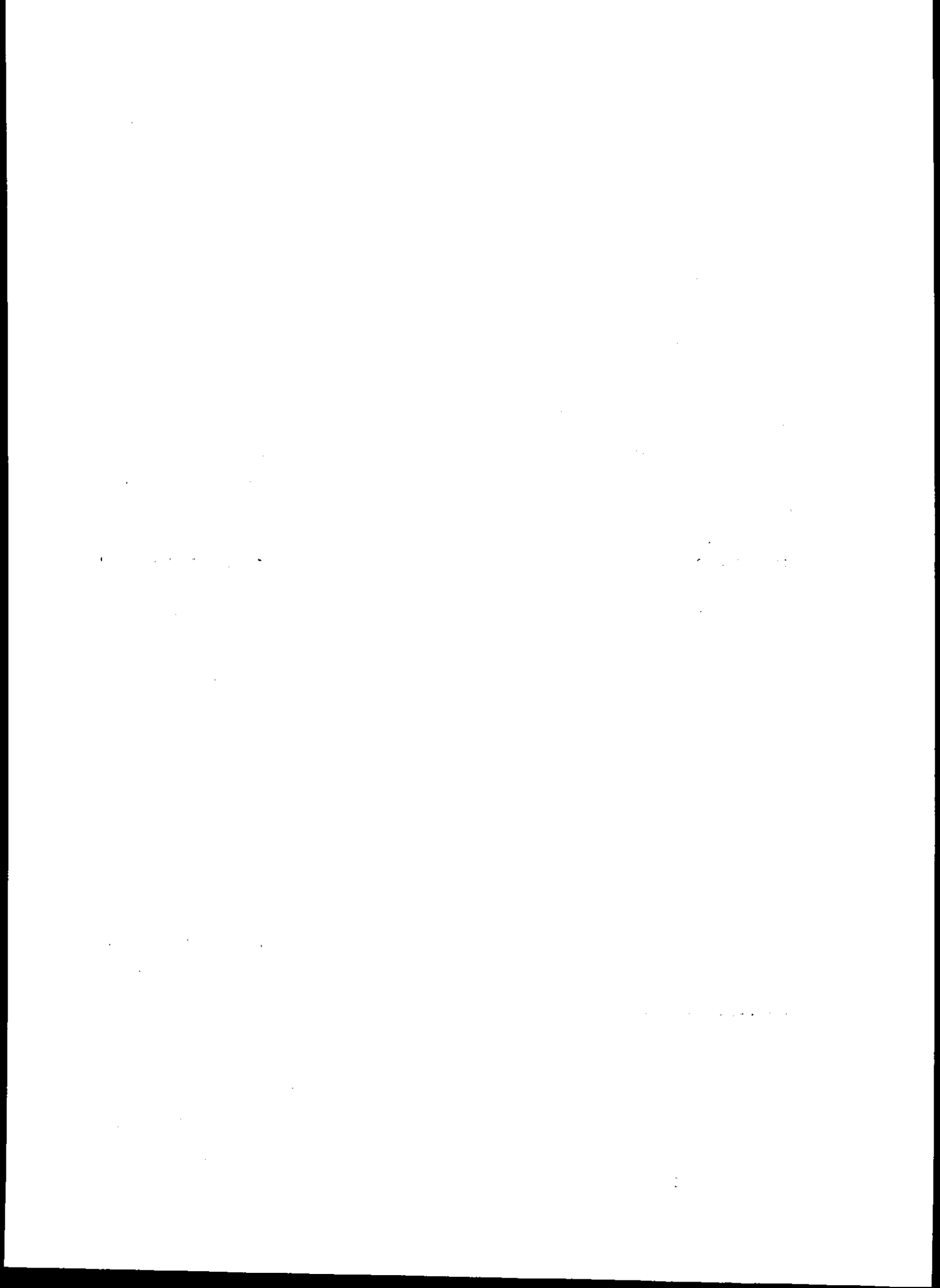
b) Phạm nhân đã chấp hành án phạt tù từ 21 ngày trở lên trong một tháng thì được xếp loại tháng. Thời gian xếp loại tháng tính từ ngày một đến ngày cuối cùng của tháng đó.

c) Phạm nhân đã được xếp loại từ 02 tháng trở lên trong 01 quý thì được xếp loại quý. Xếp loại quý I tính từ ngày 01 tháng 12 của năm trước đến ngày cuối cùng của tháng 02 năm sau; quý II tính từ ngày 01 tháng 3 đến ngày 31 tháng 5; quý III tính từ ngày 01 tháng 6 đến ngày 31 tháng 8; quý IV tính từ ngày 01 tháng 9 đến ngày 30 tháng 11.

d) Phạm nhân đã được xếp loại từ 4 tháng trở lên trong 6 tháng thì được xếp loại 6 tháng. Xếp loại 6 tháng đầu năm tính từ ngày 01 tháng 12 của năm trước đến ngày 31 tháng 5 năm sau; xếp loại 6 tháng cuối năm tính từ ngày 01 tháng 6 đến ngày 30 tháng 11 của năm đó;

đ) Phạm nhân đã được xếp loại từ 10 tháng trở lên trong 01 năm thì được xếp loại 01 năm. Xếp loại 01 năm tính từ ngày 01 tháng 12 của năm trước đến ngày 30 tháng 11 của năm sau.

e) Cán bộ quản giáo tổ chức họp đội (tổ) phạm nhân để nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù tuần vào thứ Sáu hằng tuần; họp nhận xét, đánh giá và xếp loại định kỳ tháng, quý, 06 tháng, 01 năm vào ngày cuối cùng của kỳ xếp



loại, trường hợp ngày họp trùng vào ngày nghỉ, Lễ, Tết thì họp vào ngày làm việc đầu tiên tiếp theo”.

8. Sửa đổi Điều 19 như sau:

“Điều 19. Tiêu chuẩn thi đua xếp loại chấp hành án phạt tù

“Việc nhận xét, đánh giá và quyết định kết quả xếp loại chấp hành án phạt tù cho mỗi phạm nhân được căn cứ theo các tiêu chuẩn sau:

1. Nhận rõ tội lỗi, ăn năn hối cải; trung thực khai báo, tố giác tội phạm mà mình biết; tích cực khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra.

2. Nghiêm chỉnh chấp hành quy định của pháp luật, bản án, quyết định của Tòa án và nội quy, quy định của cơ sở giam giữ phạm nhân; tích cực ngăn chặn, đấu tranh với các hành vi sai phạm; thực hiện nếp sống kỷ luật, trật tự, văn minh; không có thái độ, lời nói, việc làm tiêu cực, gây chia rẽ, mất đoàn kết và ảnh hưởng xấu đến người khác.

3. Tích cực, tự giác, gương mẫu trong lao động, học nghề, tham gia đầy đủ ngày công, lao động có kỷ luật, có năng suất, chất lượng, hoàn thành chỉ tiêu, định mức lao động; thực hiện tốt yêu cầu an toàn, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường; có ý thức tham gia thúc đẩy phong trào thi đua trong phạm nhân.

4. Tích cực, tự giác học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức; tôn trọng tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản của mình và của người khác; có ý thức giúp đỡ phạm nhân khác cùng rèn luyện, học tập tiến bộ và phấn đấu trở thành người có ích cho xã hội”.

10. Bổ sung Điều 19a như sau:

“Điều 19a. Xếp loại chấp hành án phạt tù loại tốt

1. Phạm nhân thực hiện đầy đủ các tiêu chuẩn thi đua chấp hành án phạt tù quy định tại Điều 19 thì xếp loại tốt, cụ thể như sau:

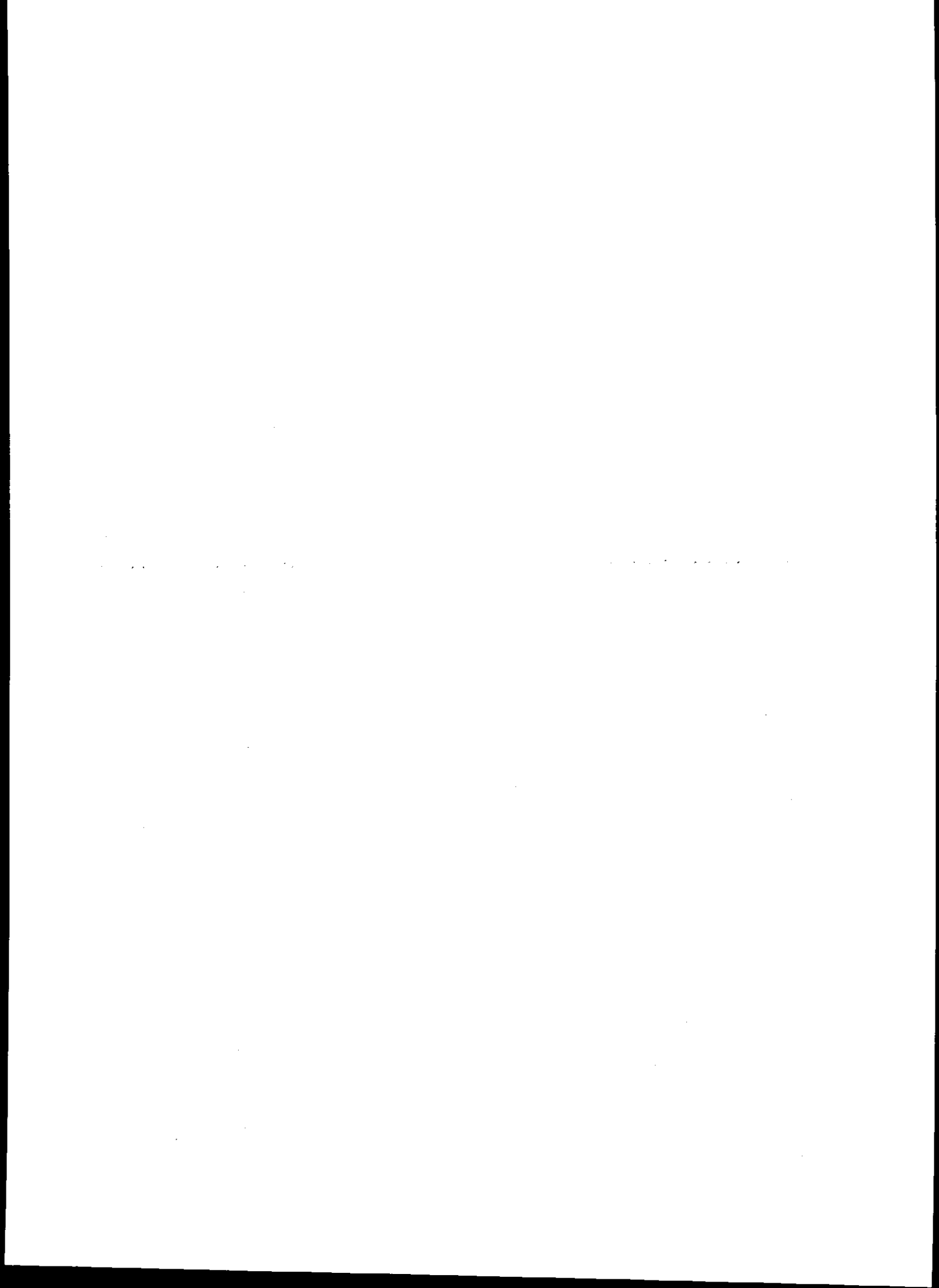
a) Đối với tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 19

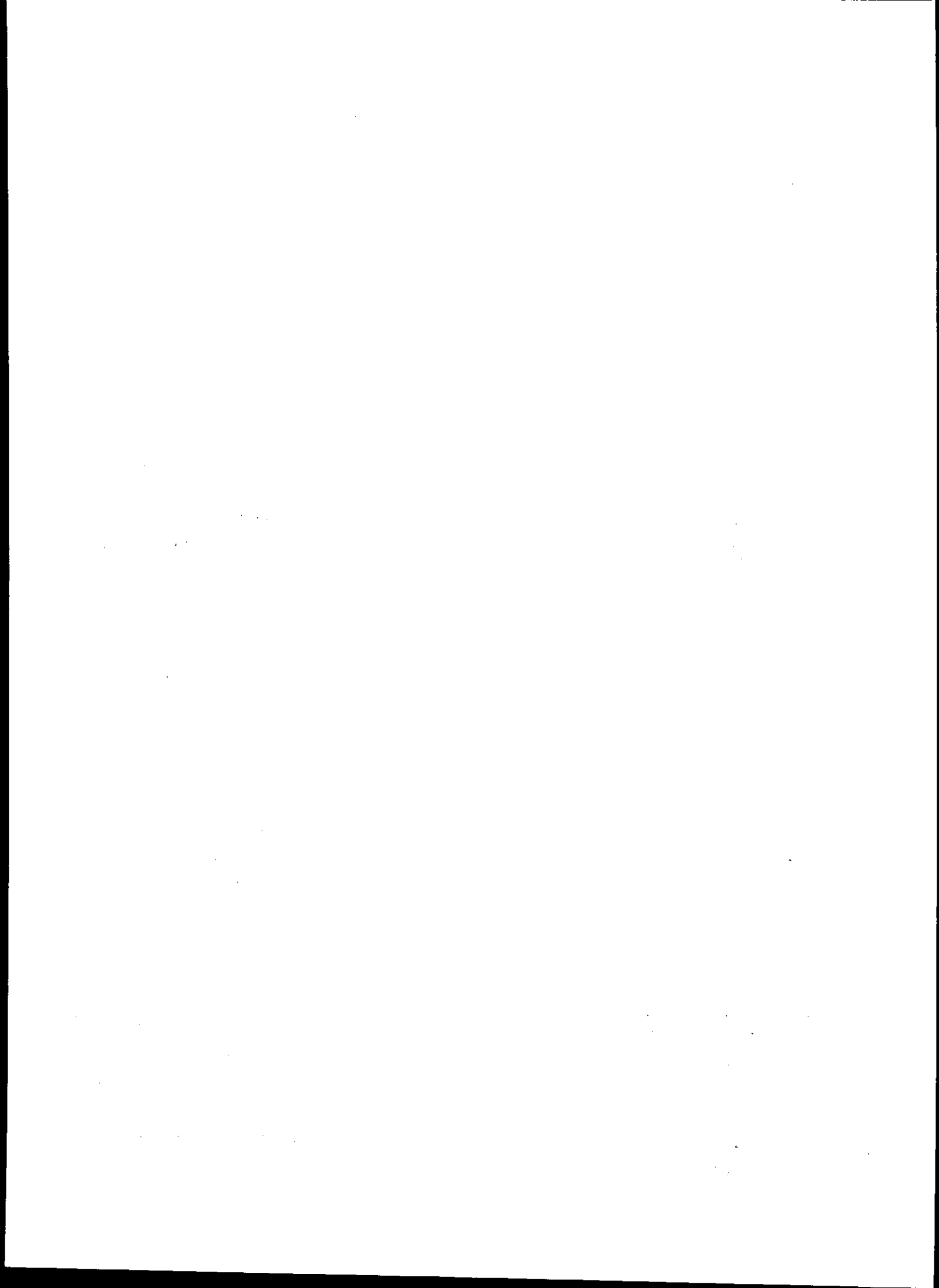
Nhận rõ tội lỗi là có thái độ, nhận thức nghiêm túc, đầy đủ về tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội của mình đã gây ra, thành khẩn khai báo đúng sự thật về tội lỗi của mình;

Ăn năn hối cải là thể hiện sự hối hận sâu sắc về tội lỗi của mình, tin tưởng chính sách, pháp luật hình sự nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước; nêu cao ý thức, trách nhiệm, quyết tâm sửa chữa tội lỗi, chấp hành tốt Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân, tích cực lao động, học tập tiến bộ, để trở thành người có ích cho xã hội;

Trung thực khai báo, tố giác tội phạm là việc cung cấp cho cơ quan có

104





c) Đối với tiêu chuẩn quy định tại khoản 3 Điều 19

Phạm nhân thực hiện đầy đủ tiêu chuẩn này là phải có tinh thần trách nhiệm cao, tự giác, tích cực trong lao động, học nghề, nghiêm túc chấp hành sự phân công của cán bộ; tham gia đầy đủ các ngày mà cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức cho phạm nhân lao động (trừ trường hợp ốm đau đột xuất không quá 04 ngày trong 01 tháng hoặc lý do khách quan, chính đáng khác phạm nhân không thể tham gia lao động được); lao động có chất lượng, hiệu quả, thực hiện nghiêm kỷ luật, an toàn, vệ sinh lao động; được cán bộ quản giáo biểu dương trong các buổi họp, sinh hoạt đội (tổ) phạm nhân.

d) Đối với tiêu chuẩn quy định tại khoản 4 Điều 19

Phạm nhân phải luôn nêu cao ý thức, tinh thần trách nhiệm, tự giác, tích cực tham gia học tập và các phong trào thi đua chấp hành án phạt tù do cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức; có ý thức tự rèn luyện bản thân, tu dưỡng đạo đức, phấn đấu để trở thành người có ích cho xã hội; tôn trọng danh dự, tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, tài sản của bản thân và của người khác; quan tâm đồng viên, giúp đỡ phạm nhân khác trong lao động, học tập, rèn luyện và sinh hoạt để cùng trở thành người có ích cho xã hội.

2. Định kỳ nhận xét, đánh giá và xếp loại tốt

a) Nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù tuần

Phạm nhân có tất cả các ngày trong tuần được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù tốt thì tuần đó nhận xét, đánh giá tốt.

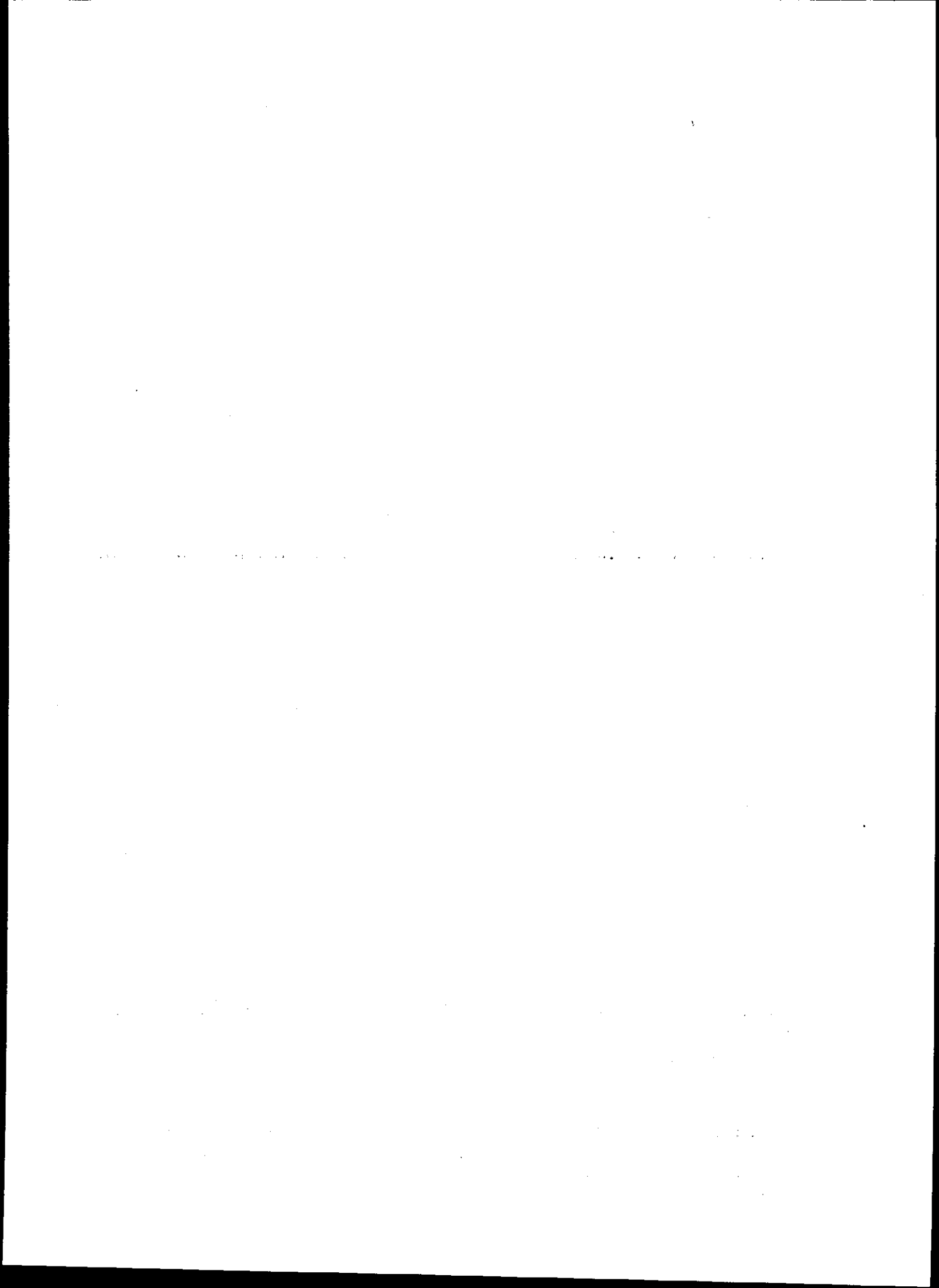
b) Xếp loại tháng

Phạm nhân xếp loại tốt khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: Có ít nhất 21 ngày được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù tốt, trong đó 7 ngày cuối tháng phải được nhận xét, đánh giá tốt; các ngày còn lại được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù từ khá trở lên; phạm nhân mới chấp hành án được 21 ngày trong 01 tháng thì tất cả các ngày đó phải được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù tốt.

c) Xếp loại quý

Phạm nhân xếp loại tốt khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: Có 03 tháng xếp loại tốt; có 02 tháng xếp loại tốt và tháng còn lại xếp loại khá (không có tuần nào trong tháng xếp loại khá bị nhận xét, đánh giá trung bình), trong đó tháng cuối quý phải xếp loại tốt; phạm nhân mới đủ thời gian xếp loại 02 tháng trong quý thì cả 02 tháng đó phải xếp loại tốt (không có tuần nào nhận xét, đánh giá khá).

Phạm nhân có tiền án thì phải có thêm thời gian theo dõi, thử thách, không xếp loại tốt ngay, trừ trường hợp lập công (có 01 tiền án thì quý đầu



không xếp loại tốt, có 02 tiền án thì 02 quý đầu không xếp loại tốt, có từ 03 tiền án trở lên thì 04 quý đầu không xếp loại tốt).

d) Xếp loại 06 tháng

Phạm nhân xếp loại tốt khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: Có 02 quý xếp loại tốt; Quý thứ nhất xếp loại khá (không có tuần nào trong quý bị nhận xét, đánh giá trung bình), quý thứ hai xếp loại tốt nhưng trong 06 tháng đó phải đảm bảo có ít nhất 04 tháng xếp loại tốt; Phạm nhân mới đủ thời gian xếp loại 04 tháng thì cả 04 tháng đều xếp loại tốt.

đ) Xếp loại 01 năm:

Phạm nhân xếp loại tốt khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: Có 06 tháng đầu năm và 06 tháng cuối năm đều xếp loại tốt; Có 06 tháng đầu năm xếp loại khá (không có tháng xếp loại trung bình), 06 tháng cuối năm xếp loại tốt (quý III và quý IV đều xếp loại tốt) và trong năm đó phải đảm bảo có ít nhất 08 tháng xếp loại tốt.

e) Đối với kỳ xếp loại quý, 06 tháng thì chỉ xếp loại tốt đối với phạm nhân có kỳ xếp loại quý, 06 tháng liền kề trước đó được xếp loại từ khá trở lên, trừ trường hợp lập công hoặc phạm nhân mới chấp hành đủ thời gian để xếp loại quý, 06 tháng.

11. Bổ sung Điều 19b như sau:

“Điều 19b. Xếp loại chấp hành án phạt tù loại khá

1. Phạm nhân xếp loại khá khi có kết quả thực hiện các tiêu chuẩn thi đua chấp hành án như sau:

a) Đã thực hiện đầy đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 19 của Nghị định này;

b) Đã cơ bản thực hiện đầy đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 19. Riêng tiêu chuẩn về tích cực khắc phục hậu quả chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ nhưng thuộc một trong các trường hợp sau:

Phạm nhân đã thi hành được ít nhất một phần hai tổng số tiền phải thi hành (bao gồm cả tiền phải thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại hoặc nghĩa vụ dân sự khác, nộp án phí) có biên lai, hóa đơn, chứng từ để chứng minh hoặc văn bản xác nhận kết quả thi hành của cơ quan thi hành án dân sự; đồng thời có bản cam kết tiếp tục thi hành khi có điều kiện, được Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân xác nhận. Trường hợp quyết định, bản án của Tòa án tuyên tạm giữ tiền hoặc phong tỏa tài khoản để đảm bảo thi hành án mà số tiền đó bằng hoặc nhiều hơn một phần hai số tiền phải thi hành hoặc có tài sản đang bị kê biên để bảo đảm thi hành án mà được cơ quan thi hành án dân sự đang thụ lý vụ việc xác nhận tài sản đó có giá trị bằng hoặc nhiều hơn một phần

61

Dear Mr. [Name],

I have received your letter of the 15th and am sorry that I cannot reply to you more quickly.

The matter is being considered by the appropriate authorities and I will be in a position to advise you further as soon as a decision has been reached.

I am sure that you will understand the need for thoroughness in this process and appreciate the time it takes to reach a final conclusion.

I am sure that you will be satisfied with the outcome of the process and I will be happy to discuss any further details you may require.

Yours faithfully,
[Signature]

hai số tiền phải thi hành, thì cũng được coi là đã thi hành được ít nhất một phần hai tổng số tiền phải thi hành trở lên. Trường hợp phát hiện phạm nhân có tiền, tài sản, có điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành thì không được coi là tích cực khắc phục hậu quả.

Phạm nhân chưa thi hành hoặc đã thi hành được dưới một phần hai tổng số tiền phải thi hành nhưng thuộc một trong các trường hợp: Có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú hoặc cơ quan thi hành án dân sự đang thụ lý vụ việc xác nhận là đúng; có tài liệu xác định gia đình phạm nhân thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo. Các trường hợp này phải có bản cam kết tiếp tục thi hành khi có điều kiện, được Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân xác nhận.

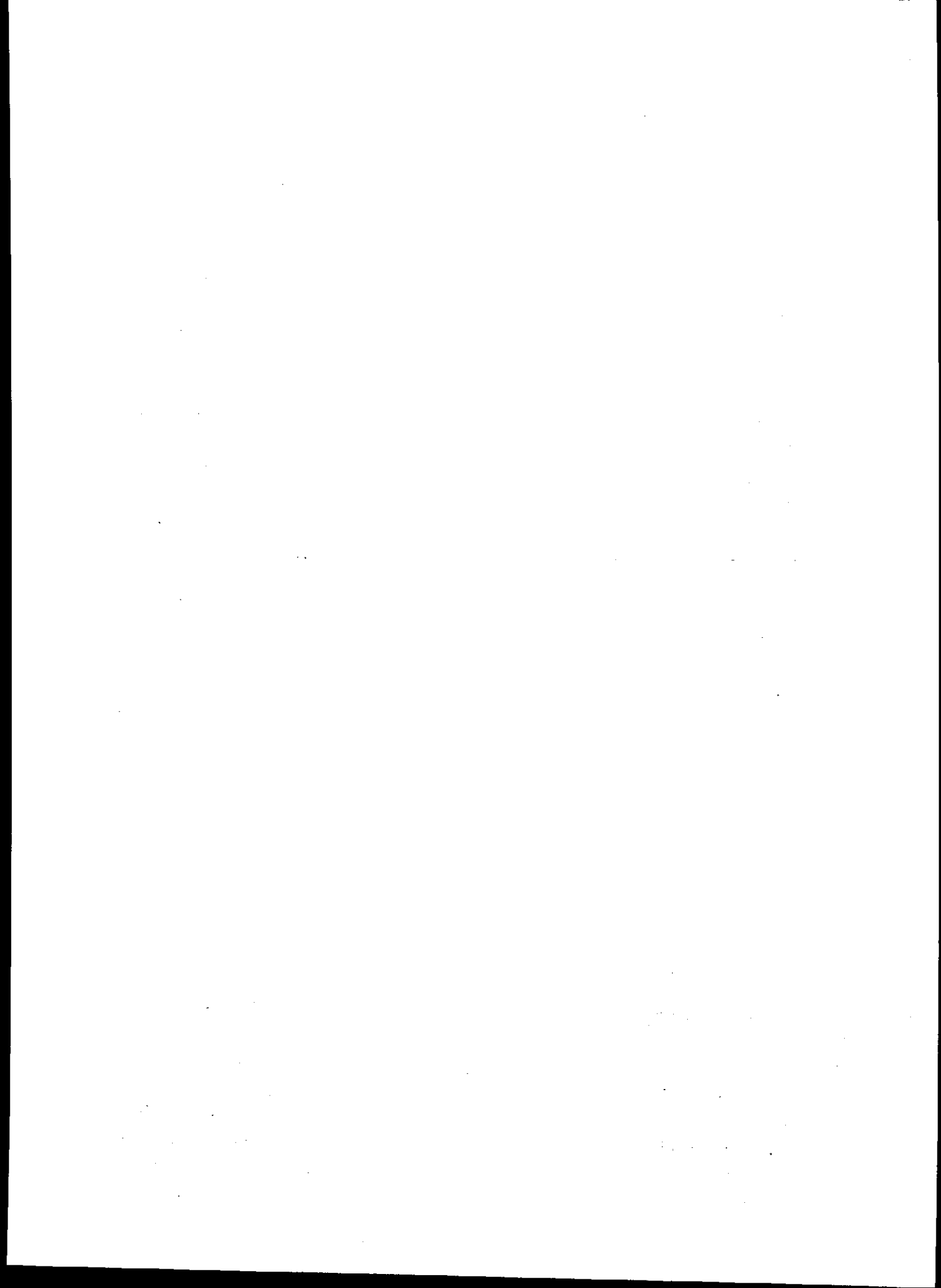
Phạm nhân có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nguyện vọng muốn được thực hiện nhiều lần tại cơ sở giam giữ phạm nhân hoặc tại cơ quan thi hành án dân sự thì phải viết cam kết thể hiện rõ số tiền nộp trong mỗi lần (số tiền nộp trong mỗi lần phải đảm bảo ít nhất bằng tổng số tiền còn phải thi hành chia cho số năm bị phạt tù của phạm nhân, nếu phải chấp hành hình phạt tù chung thân thì chia cho 30 năm; trường hợp cam kết thực hiện theo quý hoặc 06 tháng thì chia tương ứng như chia theo số năm), thời hạn nộp tiền phải vào tháng đầu tiên của kỳ đã cam kết nộp tiền, được Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân xác nhận. Trường hợp không thực hiện đúng cam kết thì không được coi là đã tích cực khắc phục hậu quả.

Phạm nhân chưa thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại hoặc nghĩa vụ dân sự khác, nộp án phí nhưng sau 03 tháng, kể từ ngày phạm nhân đến cơ sở giam giữ không liên lạc được với thân nhân, thì phải có đơn trình bày hoàn cảnh (một quý viết một lần vào thời điểm xếp loại quý), cam kết thực hiện khi có điều kiện, có xác nhận của Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân. Trường hợp sau 03 tháng mà phạm nhân đã liên lạc được với thân nhân thì phải thực hiện như trường hợp phạm nhân đã nêu ở trên của điểm này.

Phạm nhân có quyết định của cơ quan thi hành án dân sự đang thụ lý vụ việc xác định chưa có điều kiện thi hành án thì phải viết bản cam kết thực hiện khi có điều kiện, có xác nhận Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân.

Các phạm nhân quy định ở điểm này nếu có tổng số tiền gửi lưu ký trong một tháng nhiều hơn ba lần định mức ăn một tháng mà Nhà nước cấp cho phạm nhân thì phải tự nguyện trích hết số tiền dư ra để thi hành. Nếu phạm nhân không thực hiện thì không được coi là tích cực khắc phục hậu quả (trừ phạm nhân bị ốm đau đang được điều trị, ốm đau thường xuyên; thương binh, bệnh binh; khuyết tật hoặc có nhược điểm về thể chất, tinh thần; phụ nữ có thai, nghỉ thai sản; có con nhỏ đang ở cùng trong trại giam; già yếu, nam từ 70 tuổi, nữ từ 65 tuổi trở lên).

CS



Bản cam kết, đơn trình bày hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, nêu tại điểm này 03 năm viết một lần, tính từ ngày cơ sở giam giữ phạm nhân nhận được đơn; tài liệu xác định gia đình phạm nhân thuộc hộ nghèo, cận nghèo được tính theo hàng năm, hết năm, nếu gia đình phạm nhân vẫn thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo thì phải tiếp tục gửi tài liệu xác định hộ nghèo, cận nghèo cho cơ sở giam giữ phạm nhân. Trường hợp đơn trình bày hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, tài liệu xác định gia đình thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo hết hạn vì lý do khách quan, bất khả kháng, thân nhân phạm nhân không kịp thời bổ sung đơn hoặc tài liệu mới thì đơn hoặc tài liệu đó vẫn được gia hạn áp dụng trong 01 tháng.

Phạm nhân có quốc tịch nước ngoài chưa thi hành xong hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại hoặc nghĩa vụ dân sự khác, nộp án phí thì phạm nhân viết thư vận động thân nhân khắc phục hậu quả. Cơ sở giam giữ phạm nhân gửi thư của phạm nhân cho Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng, Bộ Công an (đối với trại giam do Bộ Công an quản lý) hoặc Cục Điều tra hình sự, Bộ Quốc phòng (đối với trại giam do Bộ Quốc phòng quản lý) để chuyển đến cơ quan đại diện ngoại giao hoặc lãnh sự nước mà phạm nhân mang quốc tịch hoặc cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam phối hợp giải quyết. Trong khi chờ giải quyết thì phạm nhân được coi là tích cực khắc phục hậu quả.

c) Chưa thực hiện đầy đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 3 Điều 19 do thuộc một trong các trường hợp hạn chế khả năng tham gia lao động hoặc được miễn hoặc giảm định mức lao động, gồm: phạm nhân bị ốm đau đang được điều trị hoặc bị ốm đau thường xuyên; phạm nhân là thương binh, bệnh binh; phạm nhân là người khuyết tật hoặc có nhược điểm về thể chất, tinh thần; phạm nhân nữ có thai hoặc nghi thai sản; phạm nhân có con nhỏ đang ở cùng trong trại giam; phạm nhân đã già yếu (nam từ 70 tuổi, nữ từ 65 tuổi trở lên).

2. Định kỳ nhận xét, đánh giá và xếp loại khá

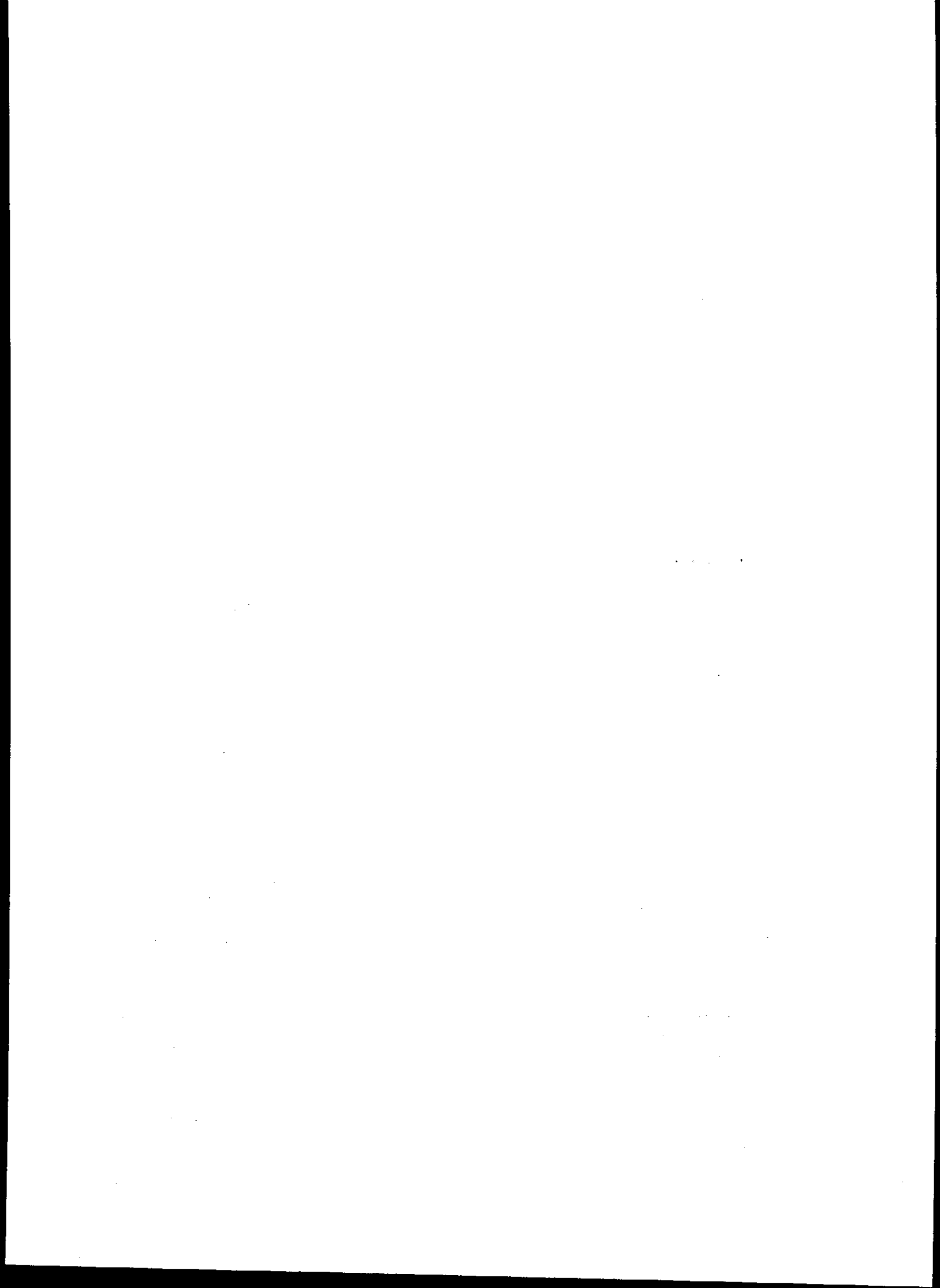
Phạm nhân xếp loại khá khi không thuộc trường hợp xếp loại tốt quy định tại Điều 19a Nghị định này.

a) Nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù tuần:

Phạm nhân có tất cả các ngày trong tuần được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù từ khá trở lên thì tuần đó được nhận xét, đánh giá khá.

b) Xếp loại tháng

Phạm nhân xếp loại khá khi thuộc một trong các trường hợp sau: Có ít nhất 21 ngày được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù từ khá trở lên, trong đó 07 ngày cuối tháng phải được nhận xét, đánh giá từ khá trở lên; các ngày còn lại không bị nhận xét, đánh giá kém; Phạm nhân mới chấp hành án được 21 ngày trong 01 tháng thì tất cả các ngày phải được nhận xét, đánh giá từ



khá trở lên.

c) Xếp loại quý

Phạm nhân xếp loại khá khi thuộc một trong các trường hợp sau: Có cả 03 tháng trong quý xếp loại từ khá trở lên; Có 02 tháng xếp loại từ khá trở lên, trong đó tháng cuối quý xếp loại từ khá trở lên, tháng còn lại xếp loại từ trung bình trở lên (không có tuần nào trong tháng nhận xét, đánh giá kém); Phạm nhân mới đủ thời gian xếp loại 02 tháng trong quý thì cả 02 tháng đó phải xếp loại từ khá trở lên (không có tuần nào trong 02 tháng bị nhận xét, đánh giá trung bình).

d) Xếp loại 6 tháng

Phạm nhân xếp loại khá khi thuộc một trong các trường hợp sau: Có 02 quý xếp loại từ khá trở lên; Quý thứ nhất xếp loại trung bình (không có tuần nào bị nhận xét, đánh giá kém), quý thứ hai xếp loại khá trở lên nhưng trong 06 tháng đó phải có ít nhất 04 tháng xếp loại từ khá trở lên; Phạm nhân mới đủ thời gian xếp loại 04 tháng thì cả 04 tháng phải xếp loại khá trở lên (không có tuần nào nhận xét, đánh giá trung bình).

đ) Xếp loại 01 năm

Phạm nhân xếp loại khá khi thuộc một trong các trường hợp sau: Có 06 tháng đầu năm và 06 tháng cuối năm đều xếp loại từ khá trở lên; Có 06 tháng đầu năm xếp loại trung bình (không có tháng xếp loại kém), 06 tháng cuối năm xếp loại khá trở lên (quý III, quý IV đều xếp loại khá trở lên) và trong năm đó phải bảo đảm có ít nhất 08 tháng xếp loại từ khá trở lên.

e) Đối với kỳ xếp loại quý, 06 tháng thì chỉ xếp loại khá đối với phạm nhân có kỳ xếp loại quý, 06 tháng liền kề trước đó xếp loại từ trung bình trở lên, trừ trường hợp lập công hoặc phạm nhân mới chấp hành đủ thời gian để xếp loại quý, 06 tháng.

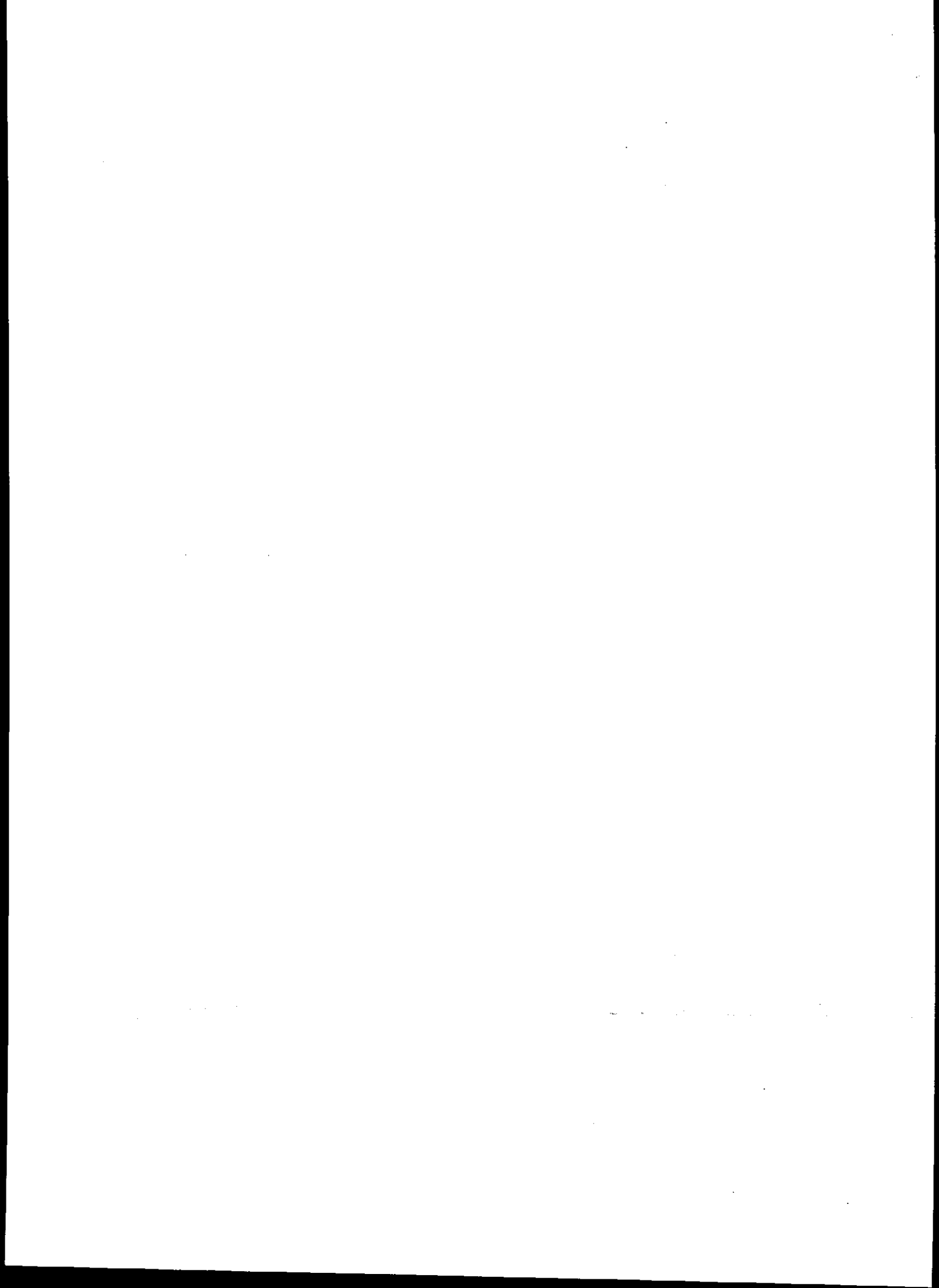
12. Bổ sung Điều 19c như sau:

“Điều 19c. Xếp loại chấp hành án phạt tù loại trung bình

“1. Phạm nhân xếp loại trung bình khi thuộc một trong các trường hợp sau: Không thuộc các trường hợp được xếp loại tốt, khá quy định tại Điều 19a, Điều 19b của Nghị định này; phạm nhân được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, người bị kết án phạt tù được tại ngoại hoặc người được hoãn chấp hành án phạt tù nhưng khi hết thời hạn không có mặt tại cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu để chấp hành án và bị áp giải đi thi hành án; phạm nhân bị xử lý kỷ luật đã có quyết định công nhận cải tạo tiến bộ (trường hợp đã được công nhận cải tạo tiến bộ nhưng vẫn thuộc một trong những trường hợp còn lại quy định tại Điều 19d của Nghị định này thì vẫn phải xếp loại kém, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 19d).

2. Định kỳ nhận xét, đánh giá và xếp loại trung bình

Lu



a) Nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù tuần

Phạm nhân có tất cả các ngày trong tuần được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù trung bình trở lên thì tuần đó được nhận xét, đánh giá trung bình.

b) Xếp loại tháng

Phạm nhân xếp loại trung bình khi thuộc một trong các trường hợp sau: Có ít nhất 21 ngày được nhận xét, đánh giá trung bình trở lên, trong đó 07 ngày cuối tháng không bị nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù kém; Phạm nhân mới chấp hành án được 21 ngày trong 01 tháng thì tất cả các ngày được nhận xét, đánh giá kết quả chấp hành án phạt tù trung bình trở lên; Phạm nhân bị xử lý kỷ luật hoặc bị giam riêng do vi phạm nội quy cơ sở giam giữ đã được công nhận cải tạo tiến bộ thì ít nhất 03 tháng liền kề sau tháng có quyết định công nhận đã cải tạo tiến bộ phải xếp loại trung bình.

c) Xếp loại quý

Phạm nhân xếp loại trung bình khi thuộc một trong các trường hợp sau: Có 03 tháng xếp loại trung bình; Có tháng đầu xếp loại kém, 02 tháng cuối của quý xếp loại trung bình trở lên (không có tuần nào trong 2 tháng cuối nhận xét, đánh giá kém); Phạm nhân mới đủ thời gian xếp loại 02 tháng thì cả 02 tháng xếp loại trung bình trở lên; Phạm nhân được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, người bị kết án phạt tù được tại ngoại hoặc người bị kết án phạt tù được hoãn chấp hành án nhưng khi hết thời hạn theo quy định không có mặt tại Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, Cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu để chấp hành án và bị áp giải đi thi hành án thì quý đầu tiên khi đến cơ sở giam giữ phạm nhân chấp hành án xếp loại trung bình.

d) Xếp loại 06 tháng

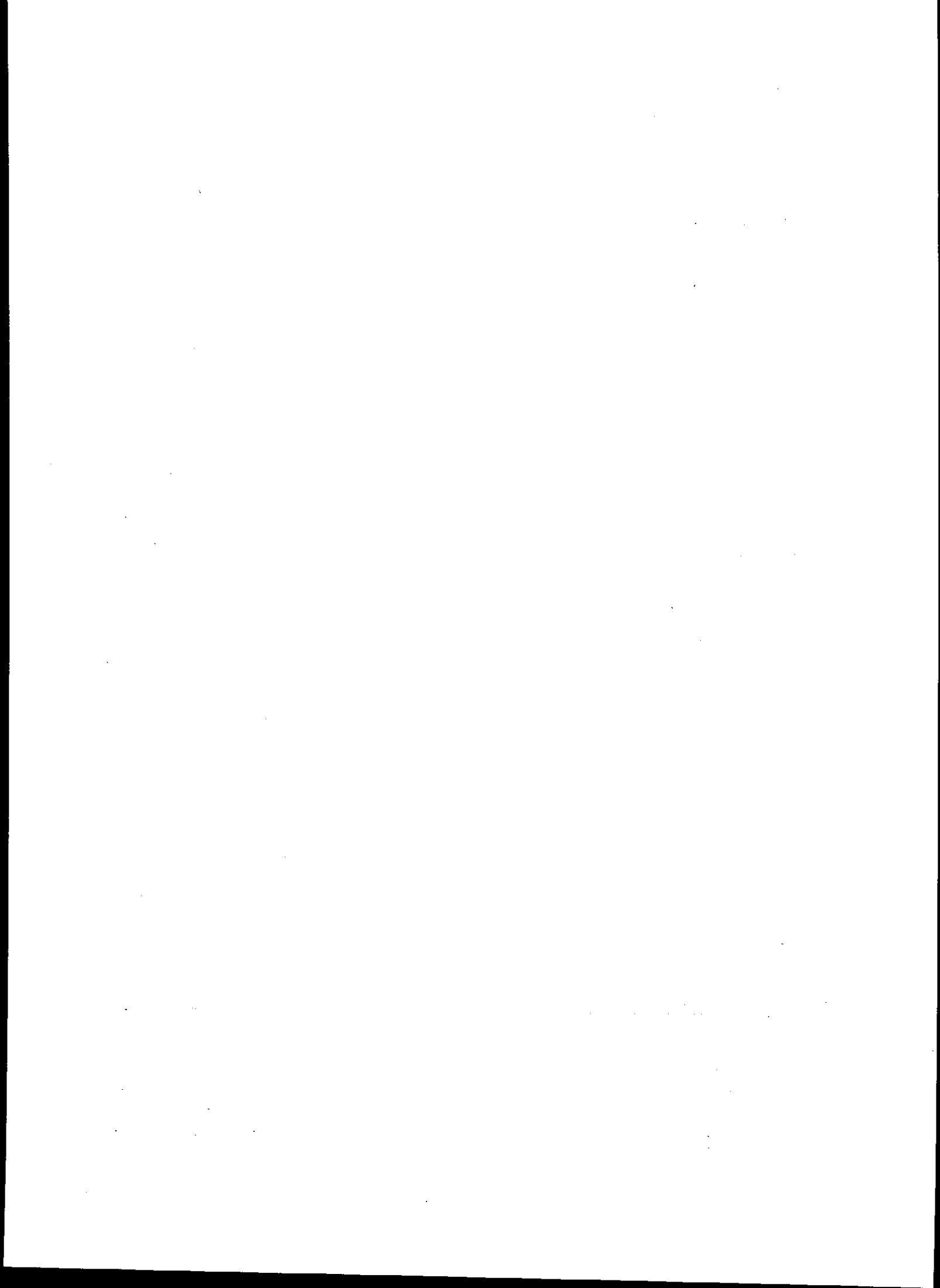
Phạm nhân xếp loại trung bình khi thuộc một trong các trường hợp sau: Có 02 quý xếp loại trung bình; Quý thứ nhất xếp loại kém, quý thứ hai xếp loại trung bình trở lên (quý thứ hai không có tháng xếp loại kém); Có quý thứ nhất xếp loại khá trở lên, quý thứ hai xếp loại trung bình; Phạm nhân mới đủ thời gian xếp loại 04 tháng thì cả 04 tháng phải xếp loại trung bình trở lên.

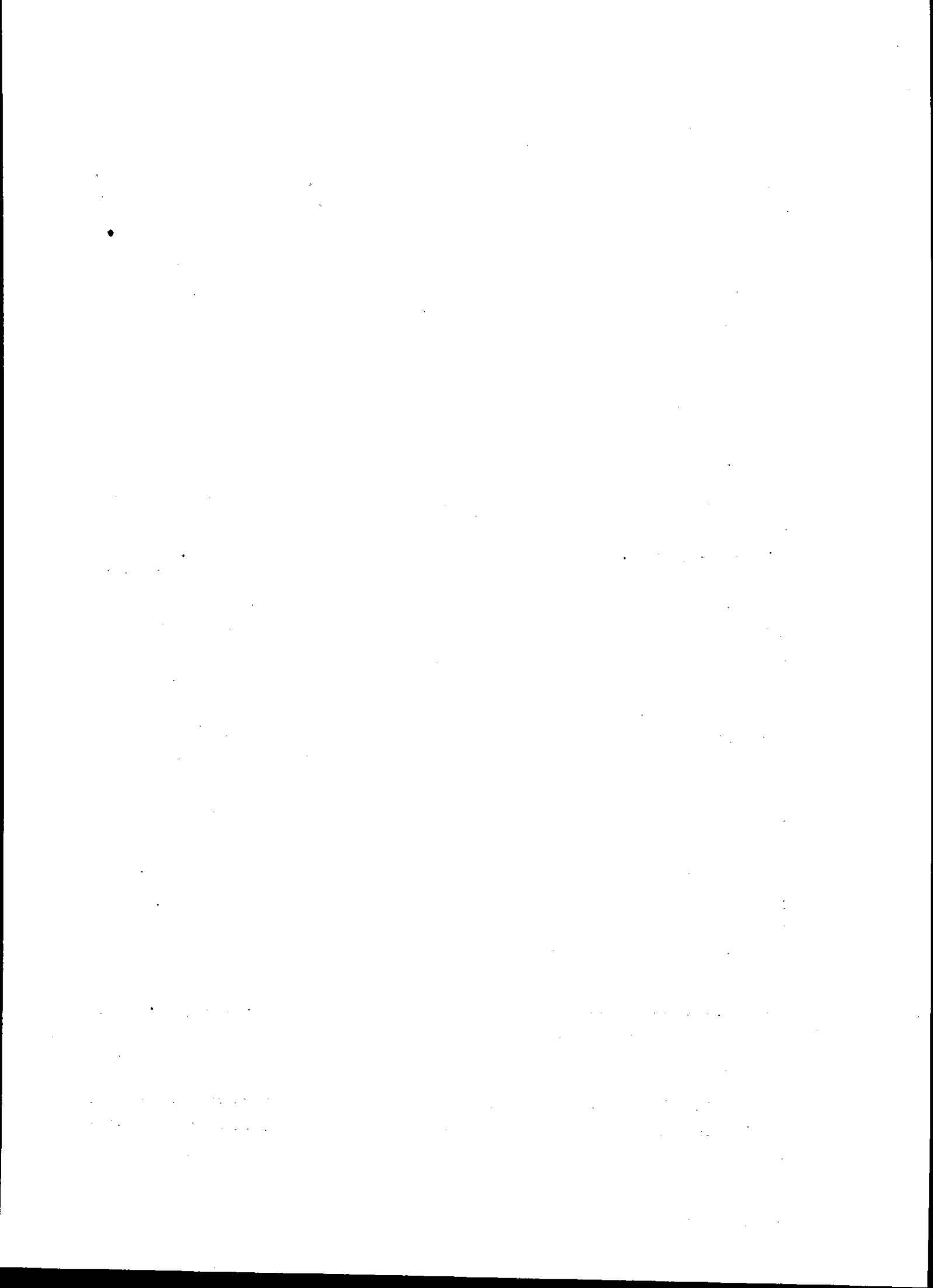
đ) Xếp loại 01 năm

Phạm nhân xếp loại trung bình khi thuộc một trong các trường hợp sau: Có 06 tháng đầu năm và 06 tháng cuối năm đều xếp loại trung bình; Có 06 tháng đầu năm xếp loại từ khá trở lên và 06 tháng cuối năm xếp loại trung bình; Có 06 tháng đầu năm xếp loại kém, 06 tháng cuối năm xếp loại trung bình nhưng trong năm đó phải bảo đảm có ít nhất 08 tháng xếp loại từ trung bình trở lên”.

13. Bổ sung Điều 19d như sau:

13.





tù theo quyết định thi hành án mới.

9. Phạm nhân đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết, trả lời khiếu nại theo quy định của pháp luật nhưng vẫn cố tình khiếu nại trái pháp luật về bản án, quyết định của Tòa án hoặc khiếu nại về vấn đề khác liên quan đến việc chấp hành án phạt tù của mình thì bị xếp loại kém cho đến khi chấm dứt khiếu nại.

10. Phạm nhân thực hiện hành vi phạm tội trong thời gian bị tạm giữ, tạm giam hoặc trong thời gian được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bảo lãnh, đặt tiền để đảm bảo hoặc bị tạm hoãn xuất cảnh theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự hoặc trong thời gian được hưởng án treo thì bị xếp loại kém 02 quý đầu sau khi đến cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù”.

14. Bổ sung Điều 19đ như sau:

“Điều 19đ. Xếp loại trong trường hợp lập công

1. Phạm nhân thuộc một trong các trường hợp lập công sau đây thì được điều chỉnh nâng lên một mức xếp loại đối với 04 quý liên tiếp kể từ ngày Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân ký quyết định khen thưởng hoặc kể từ ngày nhận được quyết định khen thưởng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc lập công, gồm: Cứu được người đang trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng hoặc tài sản có giá trị từ 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) trở lên của Nhà nước, tập thể, công dân trong thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn; giúp cơ sở giam giữ ngăn chặn được phạm nhân khác chống phá hoặc trốn khỏi nơi giam giữ hoặc phạm tội mới; giúp cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát hiện, điều tra, truy bắt, xử lý tội phạm; có phát minh, sáng chế, sáng kiến có giá trị lớn hoặc có thành tích đặc biệt xuất sắc khác được cơ sở giam giữ phạm nhân hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận. Trường hợp đã được xếp loại khá nhưng chưa thực hiện xong hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại hoặc nghĩa vụ dân sự khác, nộp án phí theo quyết định, bản án của Tòa án thì không được nâng lên mức xếp loại tốt.

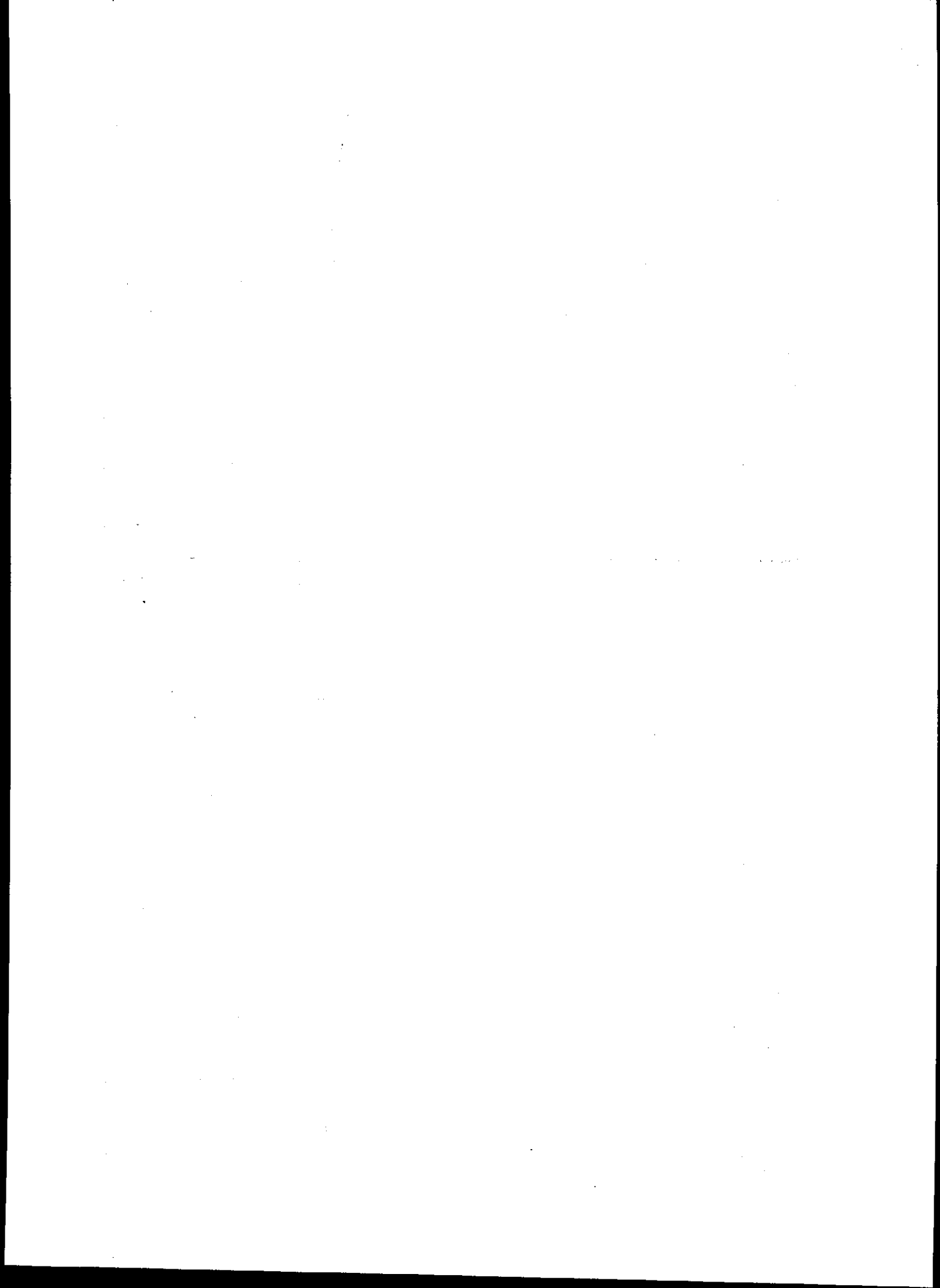
Nếu trong 04 quý đó phạm nhân đã được xếp loại tốt thì được tính để xếp loại cho 04 quý sau. Trường hợp sau khi lập công mà phạm nhân bị xử lý kỷ luật hoặc phạm tội mới thì không được nâng mức xếp loại

2. Trường hợp lập công trong thời gian đã có quyết định thi hành án phạt tù nhưng chưa được đưa đến cơ sở giam giữ phạm nhân để chấp hành án thì cũng được coi là lập công trong thời gian chấp hành án phạt tù và được xem xét, xếp loại như đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này”.

15. Bổ sung Điều 19e như sau:

“Điều 19e. Xếp loại đối với phạm nhân đang được trích xuất để phục vụ điều tra, truy tố, xét xử và phạm nhân đang tham gia tố tụng với vai trò là bị can, bị cáo

TU



1. Phạm nhân được trích xuất để phục vụ điều tra, truy tố, xét xử (không phải là bị can, bị cáo), nếu đã chấp hành cơ bản đầy đủ các tiêu chuẩn quy định tại Điều 19 của Nghị định này thì hằng tháng, trại tạm giam, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu nhận phạm nhân trích xuất có trách nhiệm xếp loại chấp hành án phạt tù theo quy định tại Nghị định này, gửi kết quả xếp loại cho cơ sở giam giữ phạm nhân đã giao phạm nhân phạm nhân trích xuất để lưu hồ sơ phạm nhân. Hết thời gian trích xuất mà chưa đến kỳ xếp loại tháng thì trại tạm giam, cơ sở quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu nhận xét, đánh giá kết quả xếp loại chấp hành án phạt tù của phạm nhân trong thời gian trích xuất và gửi cho cơ sở giam giữ đã giao phạm nhân trích xuất để làm căn cứ xem xét, xếp loại theo quy định của Nghị định này. Kết quả xếp loại chấp hành án phạt tù hoặc nhận xét, đánh giá của trại tạm giam, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu được tính liên tục với thời gian chấp hành án ở cơ sở giam giữ.

2. Phạm nhân đang tham gia tố tụng với vai trò là bị can, bị cáo thì không được xếp loại chấp hành án phạt tù mà chỉ được nhận xét, đánh giá việc chấp hành Nội quy cơ sở giam giữ, kể cả trường hợp đã trích xuất về trại tạm giam, nhà tạm giữ hoặc chưa trích xuất ra khỏi cơ sở giam giữ phạm nhân.

3. Phạm nhân bị điều tra lại hoặc xét xử lại do bản án, quyết định của Tòa án mà phạm nhân đang chấp hành bị hủy theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm thì kết quả xếp loại của phạm nhân trong thời gian chấp hành bản án cũ vẫn được bảo lưu”.

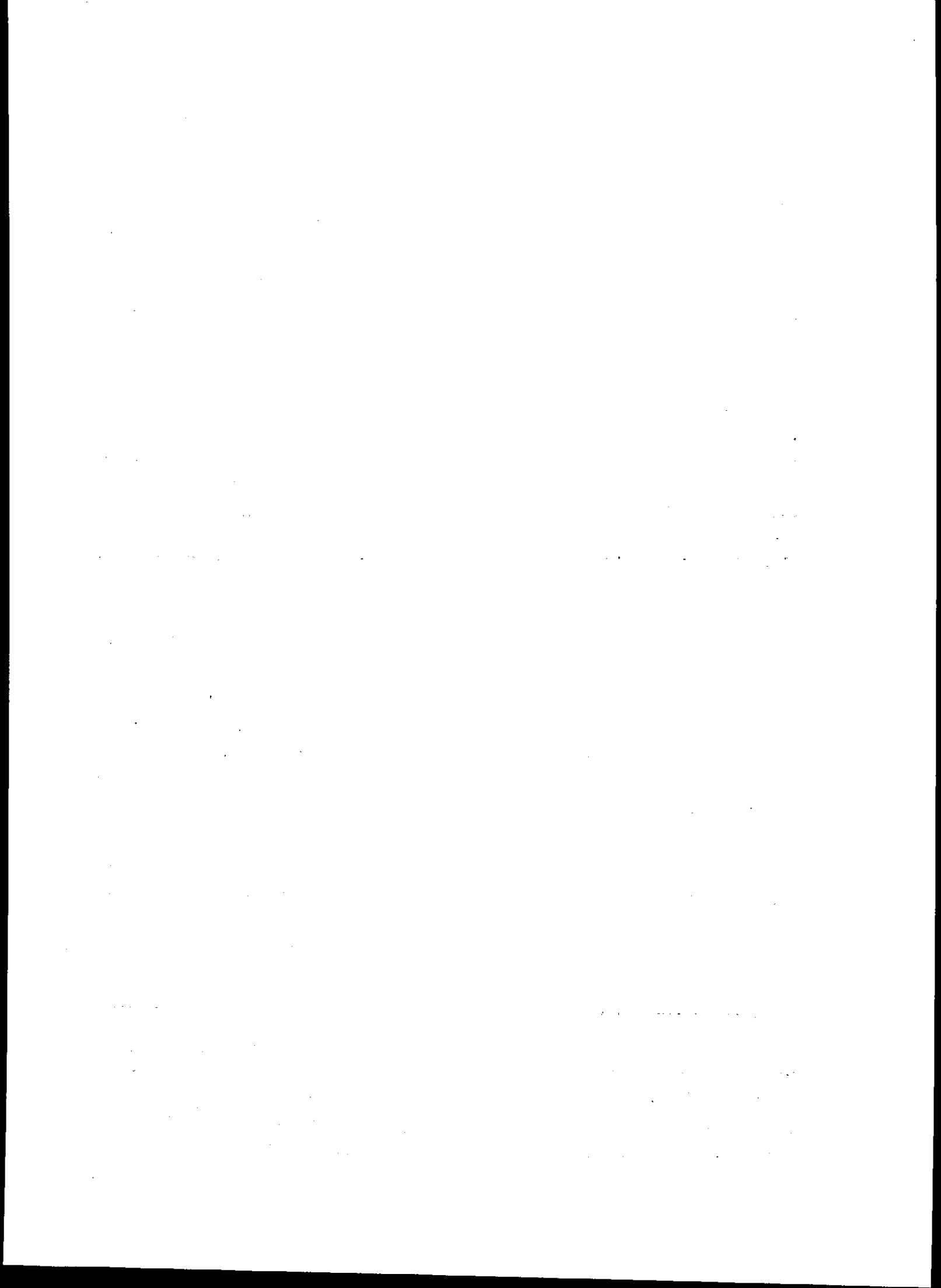
16. Bổ sung Điều 19g như sau:

“Điều 19g. Xem xét lại quyết định xếp loại chấp hành án phạt tù

Khi có căn cứ xác định việc xếp loại cho phạm nhân là không đúng với quy định của pháp luật hoặc phát hiện hành vi làm giả, làm sai lệch hồ sơ dẫn đến việc xếp loại cho phạm nhân không đúng với quy định của pháp luật thì cơ sở giam giữ phạm nhân phải xem xét, hủy toàn bộ kết quả của các kỳ xếp loại không đúng đó và xếp loại lại cho phạm nhân theo đúng quy định của Nghị định này”.

17. Sửa đổi, bổ sung các khoản 2, 3 Điều 23 như sau:

“2. Phạm nhân có quyết định kỷ luật phải có thời gian theo dõi, thử thách để được công nhận đã cải tạo tiến bộ. Thời gian theo dõi, thử thách được tính từ ngày quyết định kỷ luật khiến trách, cảnh cáo có hiệu lực thi hành hoặc tính từ ngày phạm nhân được đưa ra khỏi buồng kỷ luật. Đối với hình thức kỷ luật khiến trách, thời gian theo dõi, thử thách là 01 tháng; đối với hình thức kỷ luật cảnh cáo, thời gian theo dõi, thử thách là 03 tháng; đối với hình thức



giam tại buồng kỷ luật, thời gian theo dõi, thử thách là 06 tháng. Trường hợp trong thời hạn 12 tháng kể từ lần bị kỷ luật gần nhất mà phạm nhân bị xử lý kỷ luật kỷ luật 02 lần thì thời gian theo dõi, thử thách đối với lần kỷ luật thứ hai là 03 tháng (đối với hình thức kỷ luật khiển trách), 06 tháng (đối với hình thức kỷ luật cảnh cáo), 12 tháng (đối với hình thức kỷ luật giam tại buồng kỷ luật).

Trường hợp phạm nhân chưa được công nhận cải tạo tiến bộ, nếu tiếp tục có quyết định kỷ luật mới, thì thời gian theo dõi, thử thách là tổng thời gian theo dõi, thử thách còn lại của quyết định kỷ luật cũ và thời gian theo dõi, thử thách của quyết định kỷ luật mới.

Đối với phạm nhân thường xuyên vi phạm nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân bị giam giữ riêng theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 30 Luật Thi hành án hình sự, khi được đưa ra khỏi buồng giam giữ riêng mà chưa hết thời gian theo dõi, thử thách của các quyết định kỷ luật thì vẫn phải tiếp tục thực hiện phần còn lại của thời gian đó, cộng thêm 02 tháng theo dõi, thử thách. Trường hợp đã hết thời gian theo dõi, thử thách mà chưa được đưa ra khỏi buồng giam giữ riêng hoặc ngày được đưa ra khỏi buồng giam giữ riêng trùng với ngày hết thời gian theo dõi, thử thách, thì thời gian theo dõi, thử thách cộng thêm 02 tháng kể từ ngày được ra khỏi buồng giam giữ riêng. Trong thời gian bị giam giữ tại buồng giam giữ riêng mà phạm nhân lập công hoặc có quyết định khen thưởng thì được đưa ra khỏi buồng giam giữ riêng và công nhận đã cải tạo tiến bộ ngay.

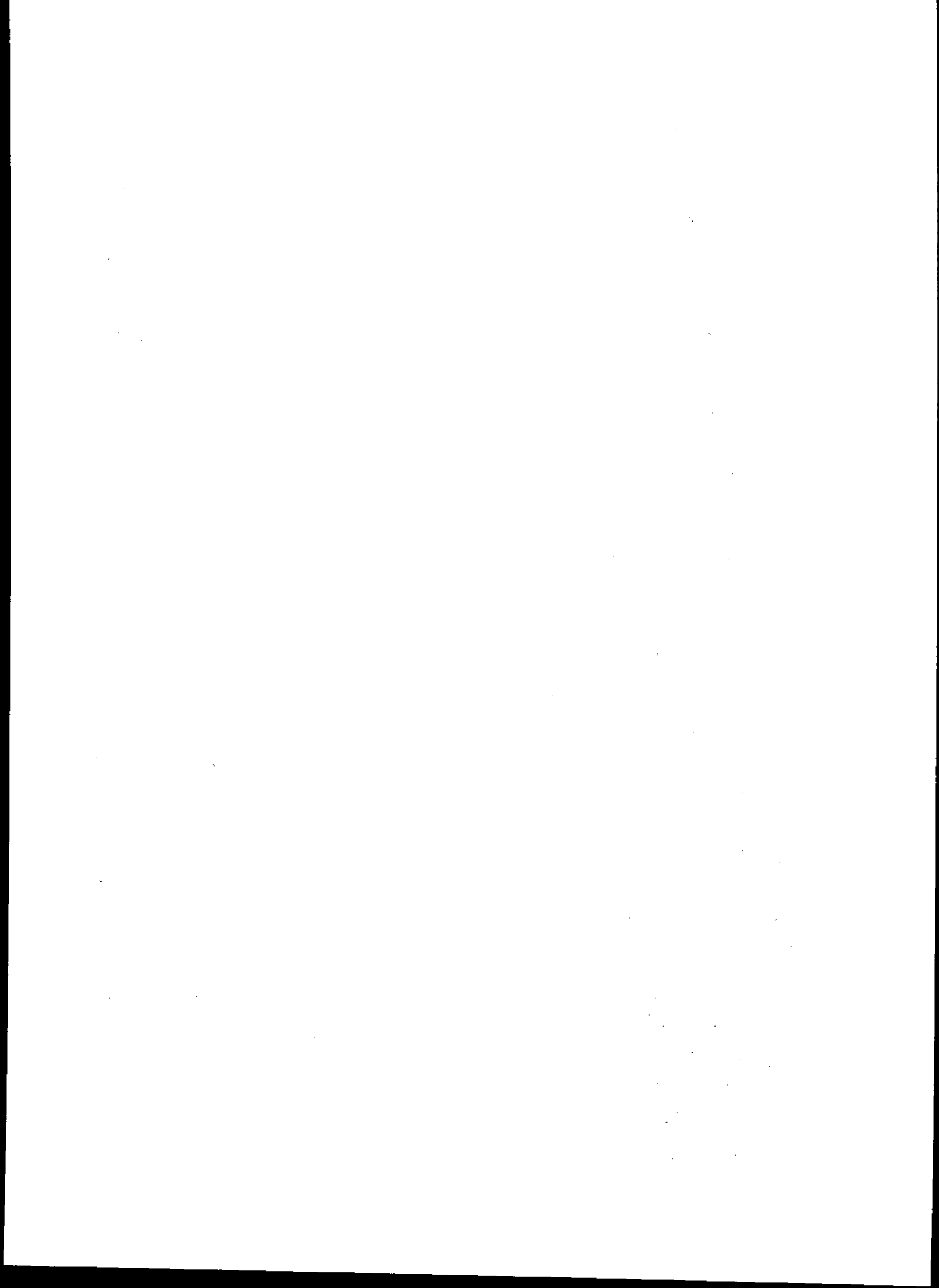
Đối với phạm nhân phạm tội mới trong thời gian chấp hành án, đã bị xử lý kỷ luật về hành vi đó mà bản án mới có hiệu lực pháp luật trước khi hết thời gian theo dõi, thử thách thì không công nhận cải tạo tiến bộ và thực hiện xếp loại theo quy định tại khoản 3 Điều 19d của Nghị định này.

3. Trong thời gian 03 ngày kể từ ngày hết thời gian theo dõi, thử thách, nếu phạm nhân không có vi phạm thì Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân phải ra quyết định công nhận cải tạo tiến bộ, thời điểm có hiệu lực của quyết định phải là ngày phạm nhân hết thời hạn theo dõi, thử thách. Trường hợp đã thi hành được một phần hai thời gian trở lên mà không vi phạm, nếu lập công hoặc có quyết định khen thưởng, thì được xét, công nhận đã cải tạo tiến bộ ngay”.

18. Sửa đổi điểm c khoản 3 Điều 24 như sau:

“c) Thông báo, trao đổi thông tin về thân nhân, gia đình của phạm nhân, phối hợp thực hiện các công việc khi có yêu cầu; xác nhận hoàn cảnh gia đình của thân nhân phạm nhân đang chấp hành án đúng thực tế của họ, các tài liệu, giấy tờ có liên quan để làm cơ sở cho việc đánh giá xếp loại chấp hành án phạt tù và thực hiện các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của phạm nhân”.

Lu



19. Sửa đổi khoản 3 Điều 25 như sau:

“3. Sở Tư pháp phối hợp với cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn hỗ trợ pháp lý miễn phí cho phạm nhân; chỉ đạo Cơ quan thi hành án dân sự xác nhận giá trị tài sản kê biên để đảm bảo thi hành án, làm cơ sở cho việc đánh giá xếp loại chấp hành án phạt tù và thực hiện các quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của phạm nhân”.

20. Sửa đổi, bổ sung các khoản 1, khoản 2 Điều 28 như sau:

“1. Học sinh được Nhà nước đảm bảo, tiêu chuẩn định lượng mỗi tháng gồm:

- a) 20 kg gạo tẻ;
- b) 1,5 kg thịt lợn;
- c) 1,5 kg cá;
- d) 0,5 kg đường;
- đ) 0,75 lít nước mắm;
- e) 0,1 kg bột ngọt;
- g) 0,5 kg muối;
- h) 17 kg rau xanh;
- i) 0,2 lít dầu ăn;
- k) Gia vị khác tương đương 0,5 kg gạo tẻ;
- l) Chất đốt tương đương 17 kg củi hoặc 15 kg than.

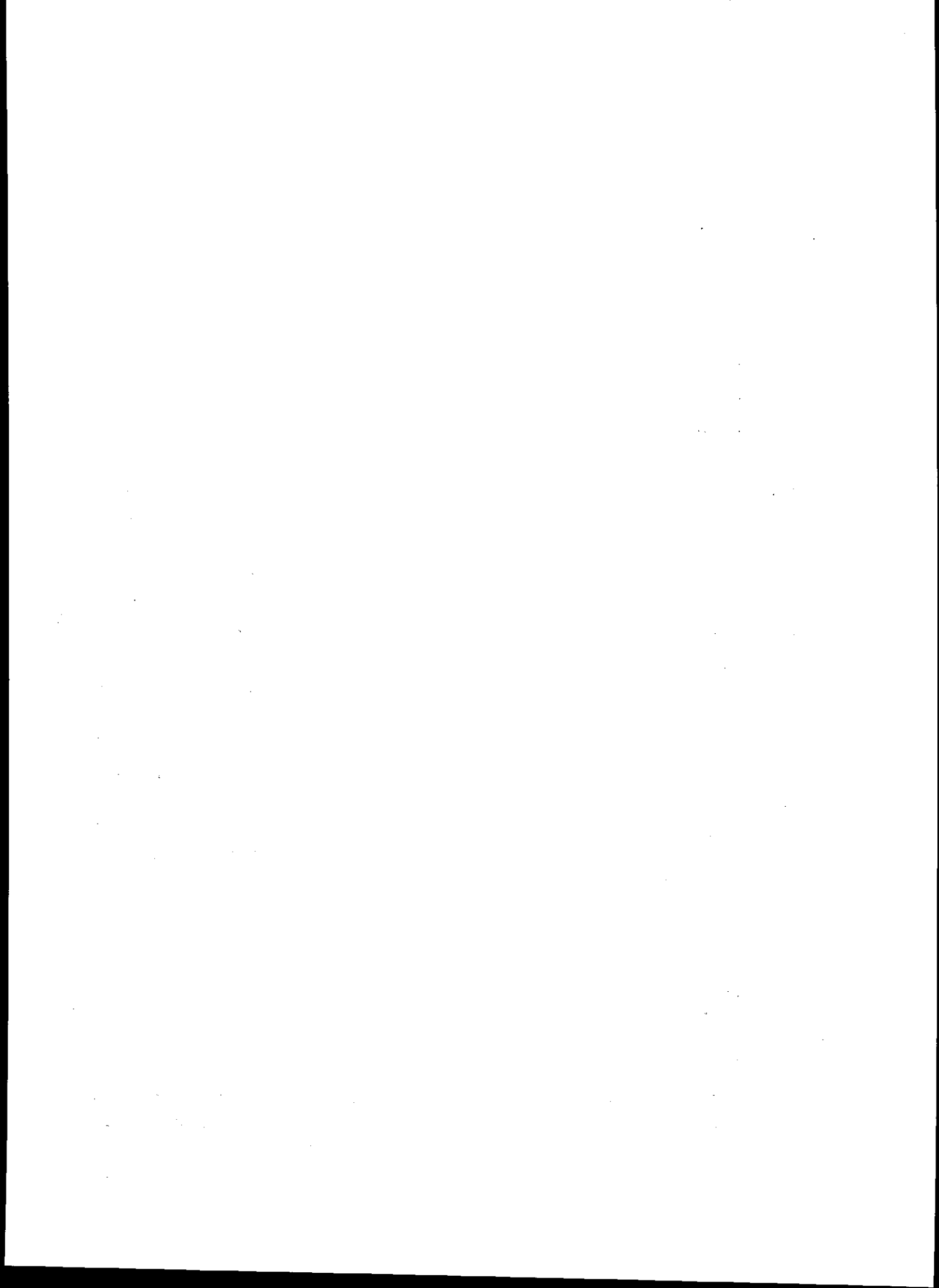
Lương thực, thực phẩm, chất đốt bảo đảm chất lượng và có mức giá trung bình theo thời giá thị trường tại địa phương.

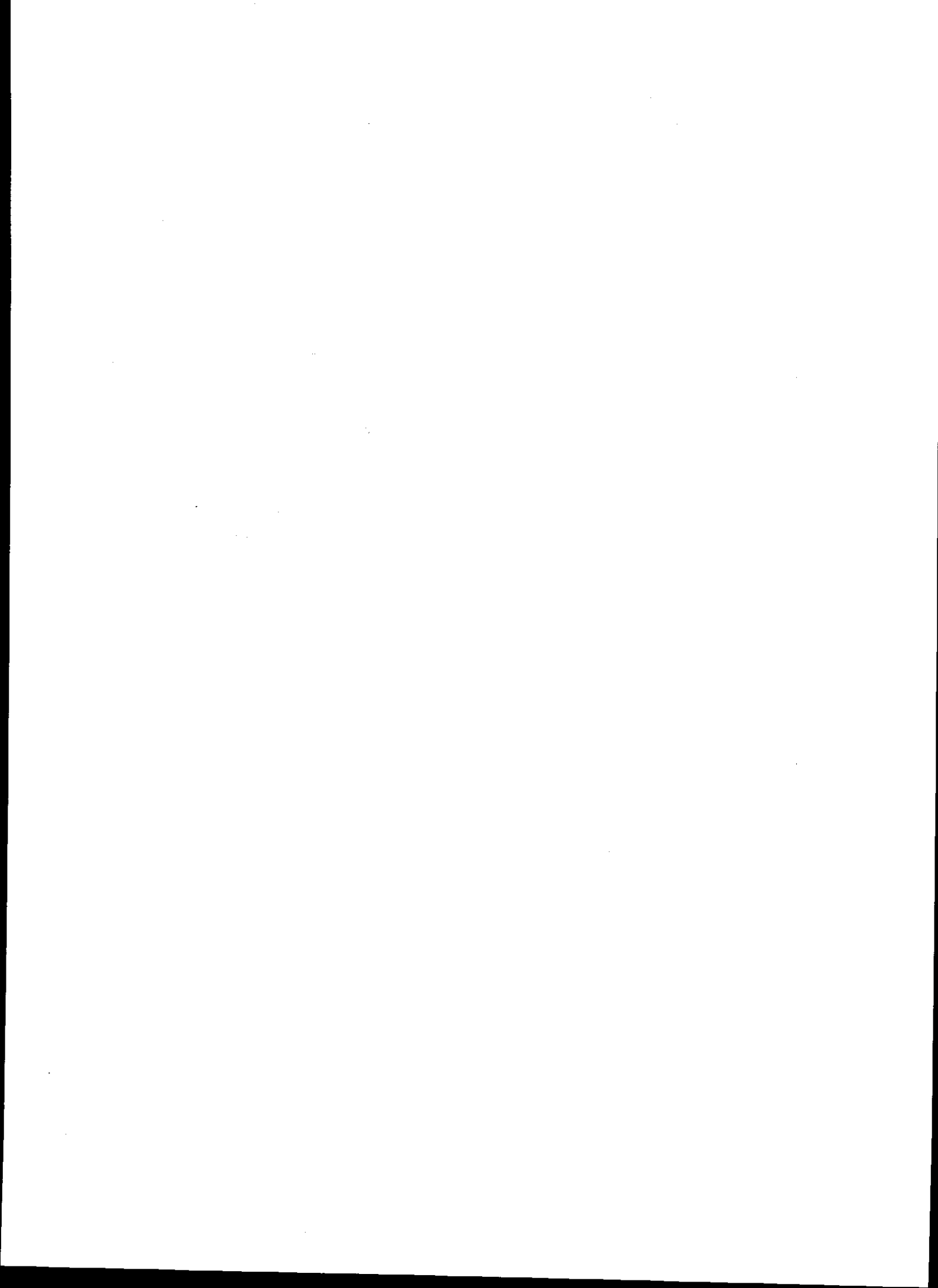
Chế độ ăn trong các ngày lễ, Tết của học sinh được thực hiện theo quy định của pháp luật và khoản 1 Điều 149 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Hiệu trưởng trường giáo dưỡng có thể hoán đổi định lượng ăn nêu trên cho phù hợp với thực tế để đảm bảo học sinh ăn hết tiêu chuẩn ăn. Hiệu trưởng trường giáo dưỡng quyết định chế độ ăn đối với học sinh ốm đau, bệnh tật trên cơ sở đề xuất của cán bộ y tế nhưng tổng định lượng mức ăn không quá 02 lần tiêu chuẩn ăn ngày thường.

2. Chế độ mặc và đồ dùng sinh hoạt của mỗi học sinh trong một năm được cấp như sau:

- a) 02 bộ quần áo dài;
- b) 01 bộ quần áo dài đồng phục;
- c) 02 bộ quần áo lót;





133/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự.

b) Đối với phạm nhân đang thi hành quyết định kỷ luật khiển trách, cảnh cáo hoặc đưa buồng kỷ luật có hiệu lực trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thì thời gian theo dõi, thử thách để được công nhận cải tạo tiến bộ thực hiện theo quy định của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự.

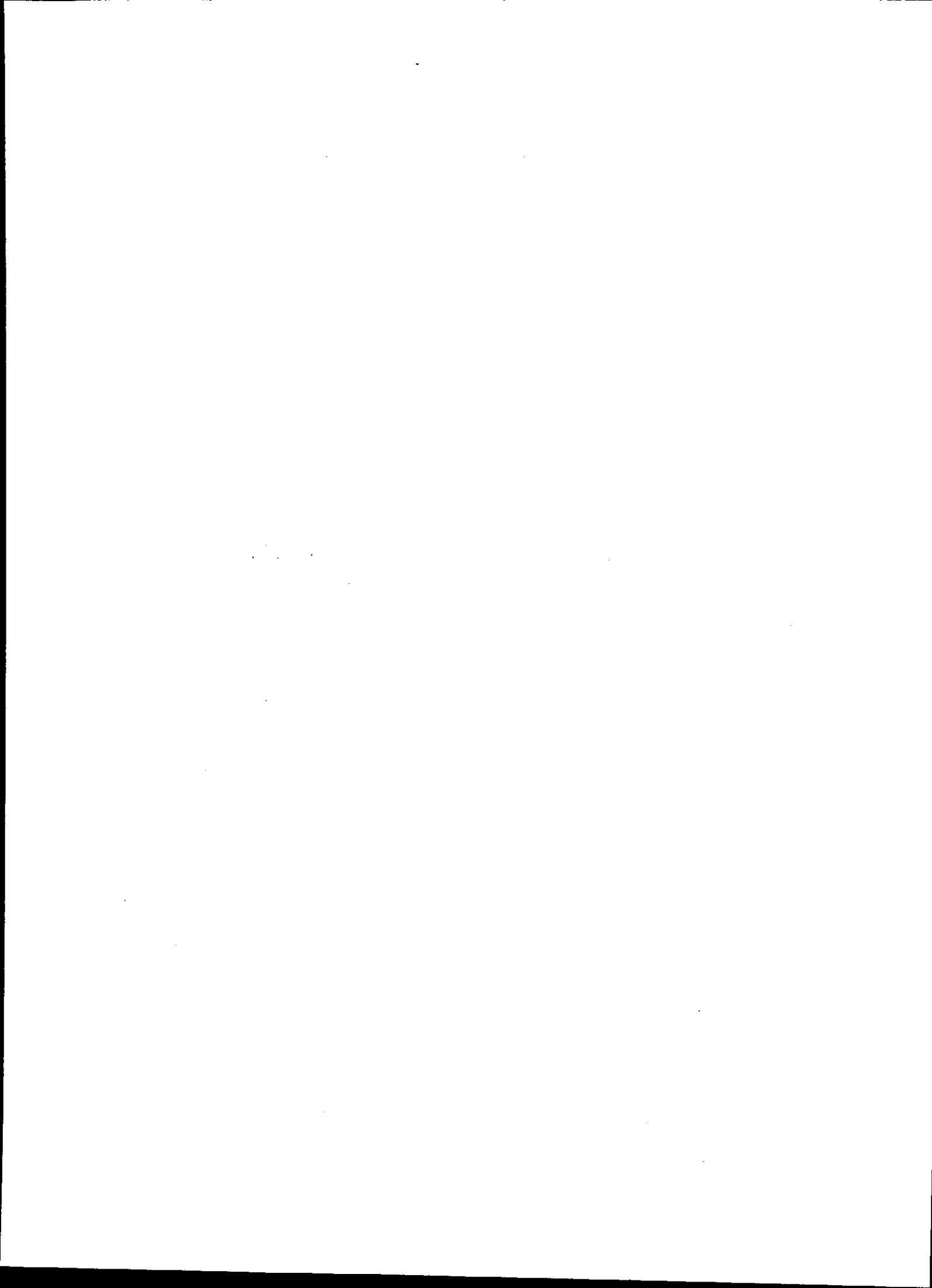
c) Đối với bản cam kết, đơn trình bày hoàn cảnh kinh tế gia đình đặc biệt khó khăn của phạm nhân theo Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi hành án hình sự mà chưa hết thời hạn 03 năm trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục áp dụng đến hết thời hạn 03 năm đó./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (2b).

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Phạm Minh Chính



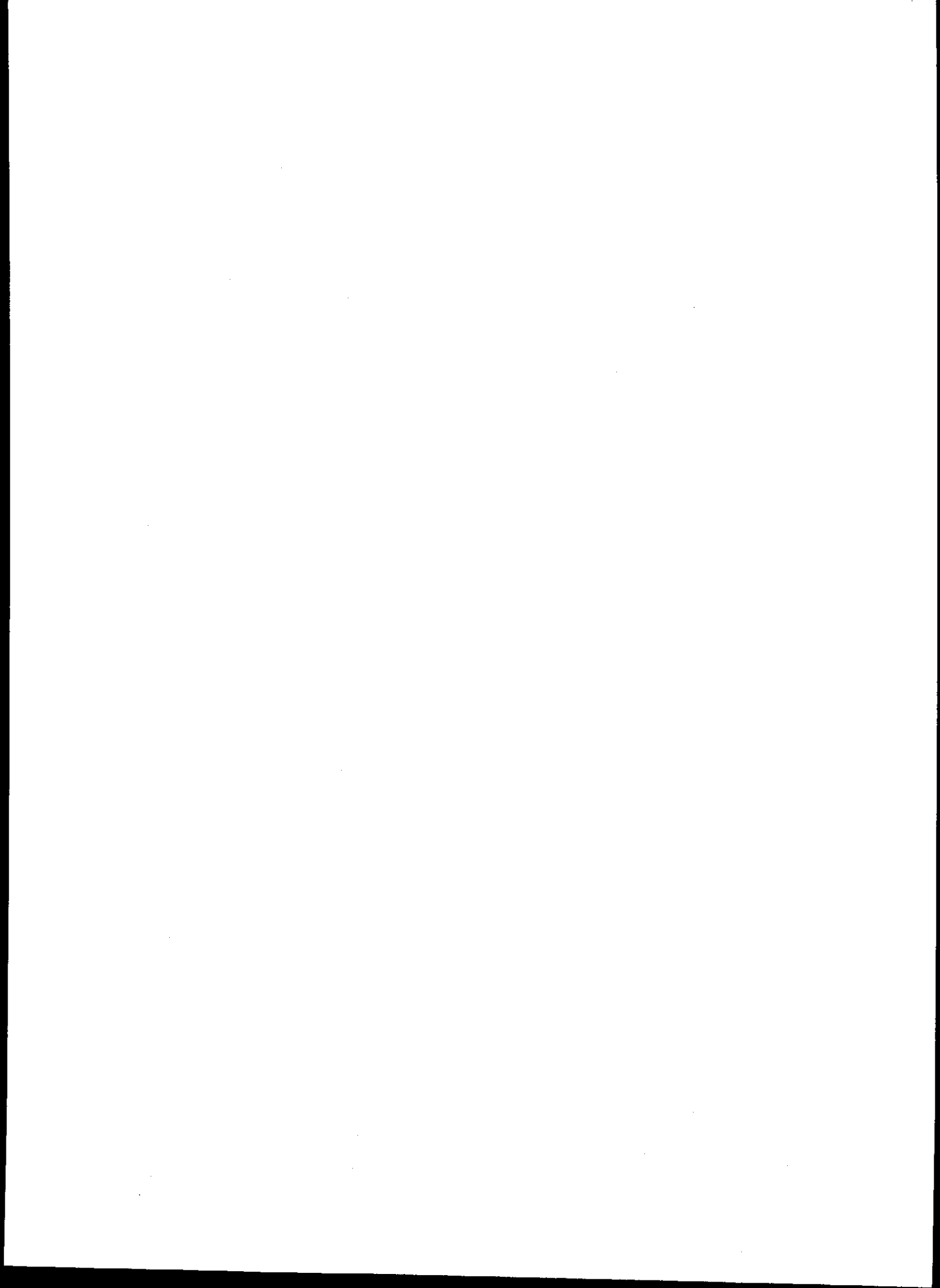
Phụ lục

Ban hành kèm theo Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày / / của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự

Phụ lục 1

CHƯƠNG TRÌNH HỌC TẬP GIAI ĐOẠN PHẠM NHÂN MỚI ĐƯỢC ĐƯA ĐẾN CƠ SỞ GIAM GIỮ PHẠM NHÂN

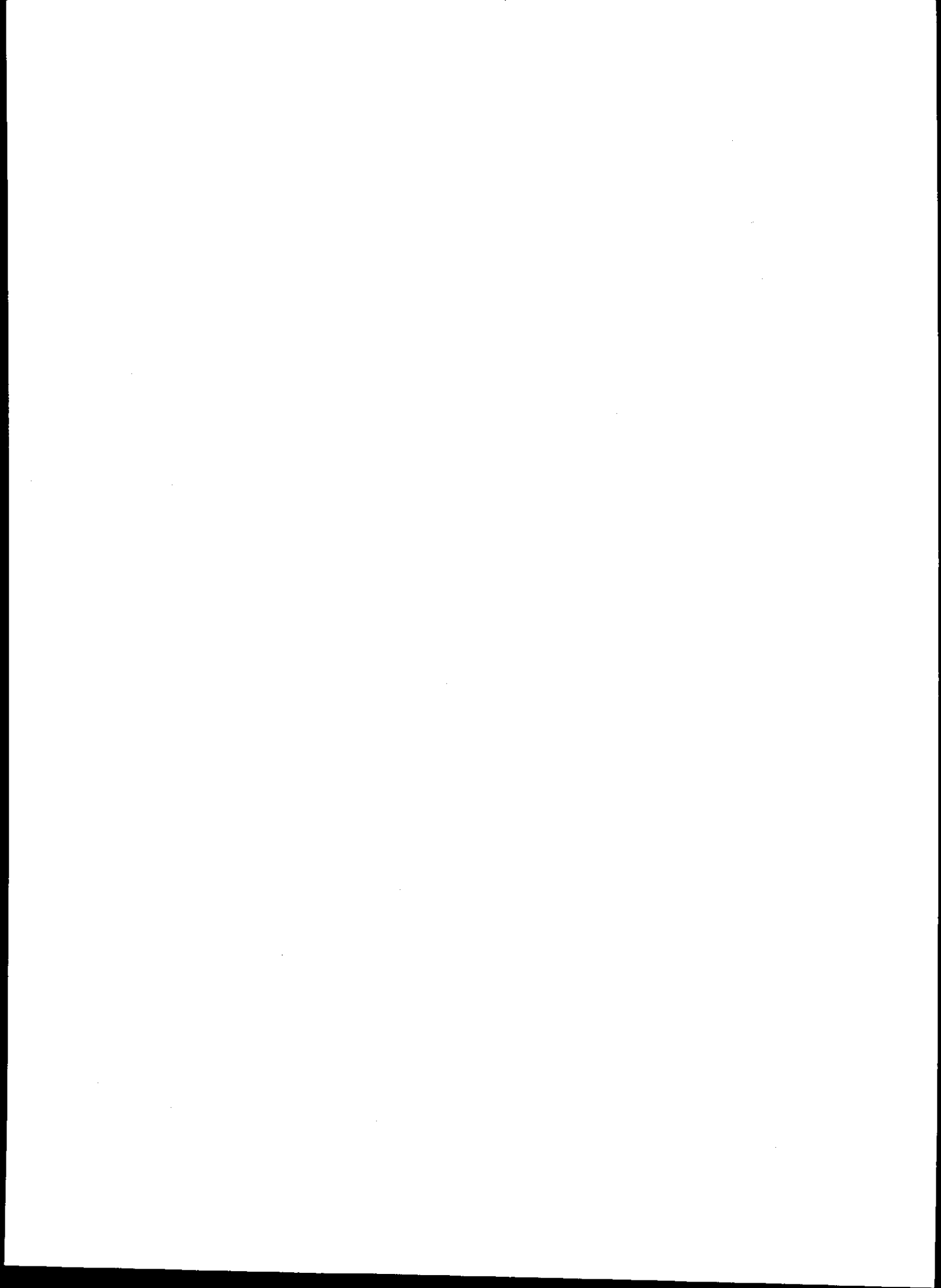
STT	Nội dung	Số giờ
01	Quyền và nghĩa vụ của phạm nhân	3
02	Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân	3
03	Quy định về đồ vật được đưa vào sử dụng và đồ vật cấm đưa vào nơi chấp hành án phạt tù	2
04	Quy định nếp sống văn hóa, giao tiếp, ứng xử của phạm nhân	2
05	Xếp loại chấp hành án phạt tù cho phạm nhân	2
06	Các chế độ ăn, mặc, ở, chăm sóc y tế của phạm nhân	2
07	Chế độ lao động và sử dụng kết quả lao động của phạm nhân	2
08	Chế độ sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, đọc sách báo, vui chơi giải trí của phạm nhân	2
09	Chế độ gặp thân nhân, nhận, gửi thư, tiền, quà, liên lạc điện thoại của phạm nhân	2
10	Quy định về khen thưởng, xử lý phạm nhân vi phạm	2
11	Tôn trọng con người	2
12	Kỹ năng giao tiếp, ứng xử	2
13	Kỹ năng làm quen cuộc sống trong cơ sở giam giữ phạm nhân	2
14	Giới thiệu lý thuyết và thực hành về đội hình, đội ngũ, trật tự nội vụ, chào cờ,...	4
15	Ôn tập, thảo luận, giải đáp các câu hỏi của phạm nhân	3
16	Phạm nhân viết bản thu hoạch học tập, đề ra phương hướng, nhiệm vụ và trách nhiệm trong quá trình chấp hành án phạt tù	3



Phụ lục 2

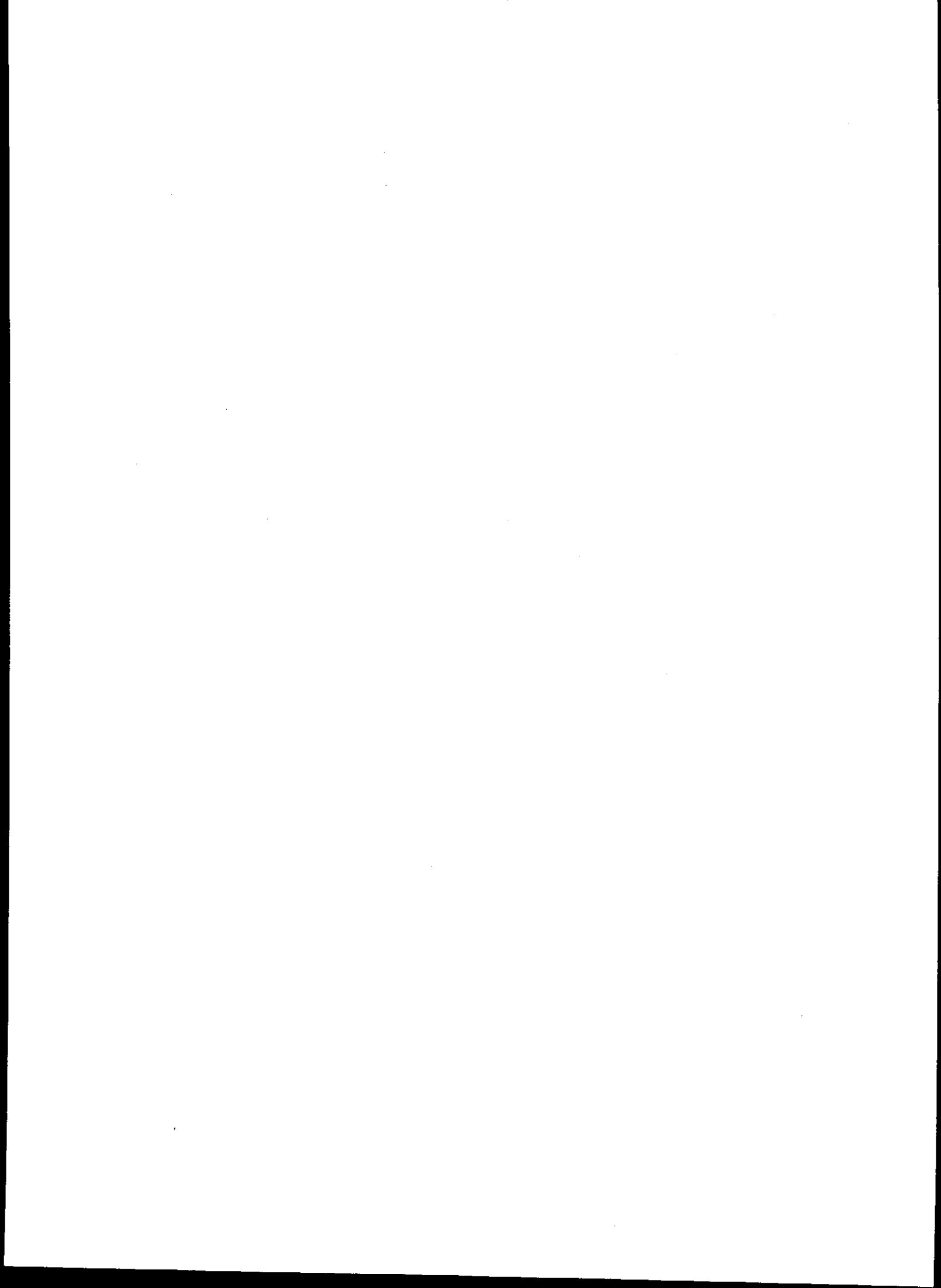
**CHƯƠNG TRÌNH HỌC TẬP GIAI ĐOẠN
PHẠM NHÂN ĐANG CHẤP HÀNH ÁN**

STT	Nội dung	Số giờ
01	Một số quy định của Hiến pháp	2
02	Các quy định về chính sách hình sự Việt Nam	2
03	Các quy định về tạm đình chỉ, giảm thời hạn chấp hành án phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện, miễn chấp hành án phạt tù	3
04	Một số quy định của Luật Thi hành án hình sự	3
05	Một số quy định của Bộ luật Hình sự	2
06	Một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự	2
07	Một số quy định của Bộ luật Lao động	2
08	Một số quy định của Bộ luật Dân sự	2
09	Một số quy định của Luật Đặc xá	2
10	Một số quy định của Luật phòng, chống ma túy	2
11	Một số quy định của Luật phòng, chống nhiễm virus gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người	2
12	Một số quy định của Luật phòng, chống các bệnh truyền nhiễm	2
13	Một số quy định của Luật giáo dục nghề nghiệp	2
14	Một số quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy	2
15	Hồi hận, hướng thiện	2
16	Trung thực	2
17	Nhân ái, khoan dung	2
18	Có trách nhiệm trong cuộc sống	2
19	Kỹ năng đặt mục tiêu	2
20	Kỹ năng giải quyết mâu thuẫn	2
21	Ôn tập, thảo luận, giải đáp các câu hỏi của phạm nhân	3
22	Phạm nhân viết bản thu hoạch kết quả học tập	3



Ngoài các nội dung chương trình học tập nêu trên, phạm nhân là người dưới 18 tuổi, còn được học tập, phổ biến:

STT	Nội dung	Số giờ
01	Một số quy định của Luật Trẻ em	2
02	Một số quy định của Luật Thanh niên	2
03	Một số quy định của Luật Giáo dục	2
04	Một số quy định của Luật Hôn nhân và gia đình	2
05	Một số quy định của Luật Bình đẳng giới	2
06	Một số quy định của Luật Phòng, chống tác hại của rượu bia; Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá	2



Phụ lục 3

**CHƯƠNG TRÌNH HỌC TẬP GIAI ĐOẠN
PHẠM NHÂN CHUẨN BỊ CHẤP HÀNH XONG ÁN PHẠT TỬ**

STT	Nội dung	Số giờ
01	Các chính sách, quy định của pháp luật về tái hòa nhập cộng đồng, vay vốn sản xuất kinh doanh, định hướng nghề nghiệp, hỗ trợ tìm kiếm việc làm	3
02	Một số quy định của Luật Cư trú	2
03	Một số quy định của Luật Căn cước công dân	2
04	Một số quy định của Luật Giao thông đường bộ, đường thủy	2
05	Các quy định về tái phạm, tái phạm nguy hiểm, xóa án tích	2
06	Quy định về bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội	3
07	Một số quy định của Luật An ninh mạng	2
08	Một số quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính	2
09	Nghị lục	2
10	Trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội	2
11	Kỹ năng vượt qua khó khăn, hòa nhập cộng đồng	2
12	Kỹ năng tìm kiếm việc làm	2
13	Ôn tập, thảo luận, giải đáp các câu hỏi của phạm nhân	3
14	Hướng dẫn phạm nhân lập kế hoạch tái hòa nhập cộng đồng	3
15	Quy định về quyền và nghĩa vụ của người được tha tù trước thời hạn có điều kiện	2
16	Quyền và nghĩa vụ của người được đặc xá	2
16	Phạm nhân viết thu hoạch học tập, cảm tưởng bản thân; viết cam kết không tái phạm khi trở về địa phương	3
17	Tổ chức cho phạm nhân đăng ký nhu cầu tư vấn, trên cơ sở đó tổ chức tư vấn, trợ giúp pháp lý cho phạm nhân (nếu có).	6

T

